



**CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG
ĐỔI MỚI ĐỂ PHÁT TRIỂN**

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2023**

Mục lục

01

TỔNG QUAN VỀ VICOSTONE

Lời mở đầu

06

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

08

Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

10

Các chỉ tiêu tài chính nổi bật giai đoạn 2019 – 2023

12

Giải thưởng tiêu biểu năm 2023

14

Sản phẩm, công nghệ và thị trường

18

Giới thiệu chung

24

Quá trình hình thành & phát triển

26

Sơ đồ tổ chức & Bộ máy quản lí

28

Các công ty liên quan

36

02

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Quản trị rủi ro

46

Tình hình kinh tế năm 2023 & Triển vọng năm 2024

58

Định hướng hoạt động 5 năm tới của Vicostone

64

03

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2023

70

Đánh giá của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2023

112

Các nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu tài chính năm 2024

116

04

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Báo cáo của Hội đồng Quản trị

122

Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán

146

Báo cáo của Ban Quan hệ Cổ đông

152

05

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Cam kết và định hướng Phát triển bền vững

166

Gắn kết các bên liên quan

170

Trách nhiệm với môi trường

180

Nguyên vật liệu

186

Trách nhiệm với khách hàng

214

Trách nhiệm với cộng đồng

228

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Thông tin chung

242

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

246

Báo cáo kiểm toán độc lập

248

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

255

TỪ VIẾT TẮT

BCTC	Báo cáo tài chính
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CTCP	Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại Hội đồng cổ đông
HDQT	Hội đồng Quản trị
NVL	Nguyên vật liệu
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TGD	Tổng Giám đốc
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
TSCĐ	Tài sản cố định
UBKT	Ủy ban Kiểm toán
VPĐD	Văn phòng đại diện
XNK	Xuất nhập khẩu



ESG

CSR



Lời mở đầu

Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vicostone được soạn thảo theo hướng dẫn tại Phụ lục số 04, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và tham chiếu các tiêu chuẩn quản trị phát triển bền vững trong doanh nghiệp bao gồm tiêu chuẩn GRI, CSI 100...

Các thông tin phân tích, dự báo trong Báo cáo thường niên Vicostone năm 2023 phản ánh quan điểm, đánh giá của Công ty tại thời điểm lập Báo cáo và có thể khác so với kết quả thực tế bởi nhiều nguyên nhân nằm ngoài khả năng kiểm soát hoặc dự báo của Công ty. Những phân tích, đánh giá, quan điểm nêu tại Báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Vicostone sẽ nỗ lực hết sức, nhưng không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung Báo cáo, cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được Báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc không còn chính xác.

Thông tin, số liệu trong Báo cáo này được tổng hợp từ các khảo sát trong ngành bất động sản/vật liệu xây dựng nói chung, ngành đá thạch anh nhân tạo nói riêng và từ nhiều nguồn thông tin khác nhau, bao gồm: báo cáo tài chính của các nhà sản xuất, báo cáo thống kê của các quốc gia, thông cáo báo chí, báo và tạp chí chuyên ngành... Đây là các nguồn thông tin có độ tin cậy cao, tuy nhiên Vicostone không thẩm định lại và cũng không đủ nguồn lực để thẩm định lại số liệu thu thập được từ bên thứ ba, do đó cũng không thể bảo đảm tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin dưới đây:

- Tổng quan tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam;
- Tổng quan thị trường và nhu cầu sử dụng đá thạch anh;

- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm mang thương hiệu VICOSTONE® trên thị trường quốc tế và tại Việt Nam;
- Sự phát triển của công nghệ sản xuất và khả năng thay thế của các vật liệu;
- Những thách thức và yêu cầu từ các thị trường;
- Các chỉ số tài chính được dự báo cho năm 2024...

Bất kì dự báo lạc quan hoặc rủi ro nào về thị trường và khả năng kinh doanh của Công ty nêu trong Báo cáo này đều không có nghĩa là lời đảm bảo của Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh trong tương lai. Kết quả thực tế đạt được trong năm 2024 có thể khác so với những thông tin dự báo được thể hiện trong các nội dung nêu trên do những biến động, rủi ro, bất trắc mà Công ty không thể lường trước và không thể kiểm soát được.

Từ những lưu ý trên, Vicostone khuyến nghị các nhà đầu tư chỉ nên coi các thông tin hay dự báo trong Báo cáo Thường niên này là một trong những nguồn thông tin tham khảo trước khi đưa ra quyết định đầu tư mà không phải là lời đề nghị, gợi ý hay chào mua cổ phiếu của Công ty. Trong mọi trường hợp Nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

Sardiana BQ8850



Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Kính thưa Quý Cổ đông, Khách hàng
và Đối tác,

Năm 2023 vừa qua tiếp tục là năm đầy thử thách với Vicostone khi mà thị trường chủ yếu là xuất khẩu trải rộng trên hơn 50 quốc gia tại 5 châu lục, trong bối cảnh kinh tế thế giới liên tiếp phải đối mặt với những áp lực về tăng trưởng, lạm phát và bất ổn địa chính trị. Các thị trường trọng điểm, đặc biệt là khu vực Bắc Mỹ và Châu Âu đang bị tăng trưởng chậm, mặt bằng lãi suất cao, ảnh hưởng tới thị trường bất động sản, cùng áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt với các dòng sản phẩm giá rẻ... là những yếu tố chính tác động tới hoạt động kinh doanh của Vicostone. Theo số liệu từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC), tính đến hết năm 2023, tổng số m² đá thạch anh nhập khẩu vào Mỹ đạt 17,4 triệu m², giảm 13,0% so với cùng kì năm 2022, xét theo giá trị nhập khẩu, tổng giá trị nhập khẩu đạt 1,4 tỉ USD, giảm 19,0% so với năm 2022. Trong khi đó, số lượng nhà sản xuất đá thạch anh trên thế giới tiếp tục gia tăng nhanh chóng kể cả ở Mỹ, đặc biệt ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nổi lên là Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam và Malaysia.

Năm 2024, những biến động khó lường của nền kinh tế thế giới khi chịu tác động kéo dài từ những cú sốc kinh tế - chính trị chông chéo, những rủi ro cạnh tranh, thay đổi về pháp lí... tiếp tục là những thử thách lớn đối với sức bền của Vicostone. Trong bối cảnh này, Công ty đã và đang triển khai tái cấu trúc hệ thống phân phối tại thị trường Mỹ, đưa về duy nhất một thương hiệu Vicostone trên toàn nước Mỹ, tiếp tục nâng cao vị thế cạnh tranh và năng lực làm chủ thị trường, khai thác và mở rộng mạng lưới bán hàng, kết hợp với các giải pháp quản trị hiệu quả hệ thống sản xuất trong nước để cải thiện hiệu quả kinh doanh.

Với định hướng rõ ràng, những bước đi vững chắc lấy R&D là nền tảng cho sự phát triển bền vững, cùng nền tảng văn hóa kinh doanh có ý thức, Vicostone luôn chủ động trong mọi tình huống và sẽ vượt qua mọi thử thách để đạt được mục tiêu cam kết, làm hài lòng cổ đông và tất cả các bên liên quan.

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác đã luôn đồng hành cùng Vicostone trong nhiều năm qua.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HỒ XUÂN NĂNG

Tầm nhìn Sứ mệnh Định hướng chiến lược Giá trị cốt lõi

Tầm nhìn

Tiếp tục nâng tầm vị thế thương hiệu VICOSTONE® trên thị trường thế giới bằng việc không ngừng phát triển, cải tiến và áp dụng công nghệ mới, vật liệu mới bằng công nghệ độc đáo, thông minh để tạo ra những sản phẩm đá thạch anh giàu tính nghệ thuật, độc đáo và truyền cảm hứng cho mọi đối tượng.

Sứ mệnh

Hiện thực hóa mọi cam kết, luôn tiên phong sáng tạo để mang đến những sản phẩm có giá trị nghệ thuật độc đáo, dẫn đầu xu hướng với chất lượng hàng đầu, thỏa mãn tốt nhất nhu cầu của mọi đối tượng khách hàng và truyền cảm hứng sáng tạo cho mỗi cá nhân trong mọi không gian sống.

Định hướng chiến lược

Lấy sản xuất công nghiệp theo hướng sản xuất thông minh là kinh doanh cốt lõi, vật liệu sinh thái và sản phẩm công nghệ cao là mũi nhọn, trong đó tập trung vào đá thạch anh và vật liệu Composite cao cấp.

Giá trị cốt lõi

Đáng tin cậy

Vicostone là địa chỉ tin cậy về mọi mặt với một văn hoá đã được kiểm chứng "Làm những gì đã nói", luôn luôn "Hiện thực hoá mọi cam kết" dựa trên nền tảng:

- Nguồn nhân lực có kiến thức, tài năng, trách nhiệm, đam mê, sáng tạo, dám nghĩ dám làm;
- Coi sự hài lòng và tin tưởng của mọi nhân viên, khách hàng, cổ đông là mục tiêu tối thượng và tôn chỉ cho mọi hoạt động của Vicostone;
- Sử dụng hiệu quả và luôn cập nhật những công nghệ mới nhất, cải tiến liên tục cả trong sản xuất lẫn quản trị doanh nghiệp;
- Hiệu quả kinh doanh tốt, phát triển bền vững xuất phát từ tiềm lực tài chính vững mạnh và công nghệ quản trị tiên tiến;
- Trách nhiệm nghiêm túc với các hoạt động xã hội.

Tiên phong

Về công nghệ mới, vật liệu mới và dẫn đầu xu thế mới trên thị trường, phát triển xanh, bền vững.

Truyền cảm hứng

Về đẹp thiên nhiên tinh tú nhất cùng những tinh hoa công nghệ, trí tuệ và sự sáng tạo không giới hạn của con người Vicostone đã và đang được hội tụ vào sản phẩm VICOSTONE®, từ đó tiếp tục truyền cảm hứng, để khách hàng tự tin theo đuổi và tạo ra không gian sống theo phong cách riêng của mình.



Các chỉ tiêu tài chính năm 2023

Doanh thu thuần
4.353,86
tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế
999,44
tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế
846,38
tỷ đồng

Tổng tài sản
6.468,25
tỷ đồng

Nợ ngân sách Nhà nước
165,68
tỷ đồng

Các chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2019 – 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
1. KẾT QUẢ KINH DOANH						
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	5.562,76	5.659,59	7.070,13	5.660,27	4.353,86
Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	3.650,65	3.695,77	4.607,62	3.917,29	3.132,97
Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	1.912,11	1.963,83	2.462,50	1.742,97	1.220,89
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	26,34	40,07	62,08	98,16	102,57
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	68,02	92,88	89,49	137,49	101,36
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	Tỷ đồng	-	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	154,06	160,51	272,15	254,62	156,49
Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	62,39	71,48	47,35	66,81	58,71
Thu nhập khác	Tỷ đồng	1,45	1,55	4,43	3,53	0,74
Chi phí khác	Tỷ đồng	2,76	12,63	22,64	8,53	8,19
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	1.652,66	1.667,96	2.097,40	1.377,22	999,44
Chi phí thuế TNDN hiện hành và hoãn lại	Tỷ đồng	242,55	239,54	325,34	228,51	154,12
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	1.410,11	1.428,42	1.772,06	1.148,70	846,38
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	8.114	8.251	9.890	6.425	5.041
2. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN						
Tổng tài sản	Tỷ đồng	5.583,76	6.055,33	6.892,91	6.589,90	6.468,25
Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	4.456,31	4.900,51	5.829,10	5.541,11	5.515,84
Trong đó: Tiền và tương đương tiền	Tỷ đồng	469,92	790,35	1.045,42	1.101,68	1.403,06
Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	1.127,45	1.154,82	1.063,81	1.048,79	952,41
Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	5.583,76	6.055,33	6.892,91	6.589,90	6.468,25
Nợ phải trả	Tỷ đồng	2.135,07	2.197,51	2.018,72	1.721,17	1.482,43
Nguồn vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	3.448,69	3.857,82	4.874,20	4.868,74	4.985,82
3. CÁC SỐ LIỆU TÀI CHÍNH KHÁC						
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	50,65	88,40	41,20	60,93	31,37
Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	Tỷ đồng	103,98	119,18	128,14	129,49	135,81
EBITDA điều chỉnh	Tỷ đồng	1.798,32	1.839,94	2.252,95	1.546,04	1.134,04
EBITDA Margin	%	32,33%	32,51%	31,87%	27,31%	26,05%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Giải thưởng tiêu biểu năm 2023



Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam Năm thứ 7 liên tiếp

Do tổ chức Brand Finance (Anh Quốc) xếp hạng và công bố.



Doanh nghiệp phát triển bền vững CSA50, hạng mục Doanh nghiệp tiêu biểu “giảm thiểu dấu chân Cacbon”

Do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư phát động, thẩm định bởi hội đồng bình chọn và cổ vấn uy tín.



Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam Năm thứ 9 liên tiếp

Do Tạp chí Forbes Việt Nam thực hiện đánh giá và xếp hạng.



Thương hiệu công ty hàng tiêu dùng cá nhân và công nghiệp dẫn đầu

Do Tạp chí Forbes Việt Nam đánh giá và công bố lần đầu tiên.



Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam Năm thứ 9 liên tiếp

Do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư phối hợp cùng Công ty Chứng khoán Thiên Việt thực hiện.



Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR 500) Năm thứ 9 liên tiếp

Công bố dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Vietnam Report.

Giải thưởng tiêu biểu năm 2023 (tiếp)



Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2023 (FAST 500) Năm thứ 13 liên tiếp

Công bố dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Vietnam Report.



Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam (PROFIT 500) Năm thứ 7 liên tiếp

Công bố dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Vietnam Report.



Công ty Vật liệu xây dựng uy tín Việt Nam 2023 Năm thứ 8 liên tiếp

Do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp với báo Vietnamnet công bố.



Công ty trên HNX quản trị công ty tốt 2022 – 2023

Do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã tổ chức thưởng niên.



Doanh nghiệp sáng tạo và Kinh doanh hiệu quả Việt Nam 2023 Ngành Bất động sản – Xây dựng

Do Viet Research phối hợp với Báo Đầu tư công bố.

Sản phẩm, công nghệ và thị trường



VICOSTONE tại triển lãm IDS năm 2024

Sản phẩm

Với sứ mệnh nâng tầm không gian sống thông qua các sản phẩm đá thạch anh nhân tạo cao cấp, Vicostone tự hào chia sẻ với thế giới về những sản phẩm khác biệt và độc đáo – định hình xu hướng thị trường, qua đó khẳng định vị thế của mình trên thị trường quốc tế trong suốt hành trình 21 năm hình thành và phát triển. Nhờ chiến lược đổi mới sáng tạo, chiến lược thương hiệu khác biệt, truyền cảm hứng, sự cam kết về chất lượng và danh mục sản phẩm đa dạng đáp ứng nhiều nhu cầu thiết kế... Công ty đã nhanh chóng mở rộng quy mô hoạt động và có mặt trên thị trường toàn cầu, dành được sự tin yêu từ các kiến trúc sư, nhà thiết kế và sự đón nhận của hàng triệu người dùng trên khắp thế giới.

Thực hiện mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm, đem đến cho

người tiêu dùng những lựa chọn tốt nhất, hàng năm Vicostone cho ra mắt các bộ sưu tập độc đáo, các sản phẩm thẩm mỹ, chất lượng cao được thị trường ưa chuộng. Trong năm 2023, Vicostone tiếp tục ra mắt 8 sản phẩm mới lấy cảm hứng từ thiên nhiên: BQ2612 – Polaris, BQ6710 – Nefeli, BQ6712 – Matarazzo, BQ6715 – Cipollino, BQ6800 – Grey Monet, BQ6716 – Vitoria Regia, BQ6801 – Marmoris và Mangata – BQ6805. Dòng sản phẩm mới của Vicostone không chỉ thu hút các kiến trúc sư, các chuyên gia trong ngành, mà còn nâng cao trải nghiệm cho người dùng. Công ty đã giới thiệu những bộ sưu tập màu sắc mới lạ và độc đáo hơn, từ các gam màu truyền thống đến những tông màu hiện đại và phong khoáng hơn, giúp tạo nên không gian sống đa dạng và phong cách.

Bên cạnh cải tiến và đa dạng về mẫu mã, Vicostone còn chú trọng đến tính bền vững và

trách nhiệm của doanh nghiệp. Công ty nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường và liên tục triển khai các biện pháp thân thiện với môi trường trong quy trình sản xuất của mình.

Sau hơn 20 năm hoạt động, từ những ngày đầu khởi nghiệp đến khi vươn tầm vị thế Top 3 Nhà sản xuất đá thạch anh nhân tạo cao cấp trên thế giới, Vicostone đã “thổi hồn vào đá”, truyền cảm hứng sáng tạo và năng lượng sống tích cực cho người dùng, đồng hành và khích lệ các chuyên gia trong ngành theo đuổi và xây dựng phong cách riêng cho mình. Tiên phong trong lĩnh vực vật liệu mới, vật liệu sinh thái, Vicostone đầu tư mạnh mẽ cho nghiên cứu phát triển để tiếp tục tạo nên những dòng sản phẩm mới, vật liệu mới không chỉ an toàn – bền – đẹp mà còn thân thiện với môi trường.

Công nghệ

Với mục tiêu đổi mới sáng tạo không ngừng đã giúp Vicostone đặt ra những tiêu chuẩn mới, dẫn dắt xu thế trong ngành công nghiệp đá thạch anh nhân tạo. Qua hơn hai thập kỷ hoạt động, Vicostone không chỉ là một cái tên lớn trong lĩnh vực bê mặt thạch anh nhân tạo mà còn trở thành biểu tượng của sự đổi mới và sáng tạo. Từ khi thành lập, Công ty đã đưa vào sử dụng những công nghệ tiên tiến nhất, định hình lại tiêu chuẩn ngành và mang lại trải nghiệm tuyệt vời nhất cho người sử dụng.

Sản phẩm VICOSTONE® được sản xuất trên nền tảng “Công nghệ rung ép vật liệu trong môi trường chân không”, trên cơ sở thiết bị chuyển giao của hãng Breton (Ý) và sự cải tiến đột phá trong công nghệ – thiết bị của đội ngũ kỹ sư Công ty. Việc tạo hình tấm đá được thực hiện trên hệ thống thiết bị hiện đại, mức độ tự động hoá cao, từng công đoạn được giám sát chặt chẽ bởi nhân viên kiểm soát chất lượng, bao gồm:

- Nạp nguyên liệu đầu vào: Nguyên vật liệu được kiểm tra, định lượng tự động hóa theo công thức phối liệu riêng biệt của Vicostone trước khi được nạp vào hệ thống trộn.
- Trộn nguyên liệu: Nguyên vật liệu thô được đồng nhất toàn bộ trong các hệ thống trộn đều tuân thủ lập trình có sẵn trước khi chuyển đến khuôn tạo hình.
- Tạo hình trên khuôn: Sau khi trộn, nguyên vật liệu được rải lên khuôn với các kích thước tiêu chuẩn, trong đó kích thước tối đa có thể đạt 3.340mm x 1.650mm.
- Rung ép: Sau khi tự động định lượng khối lượng yêu cầu, khuôn sẽ được đưa vào hệ thống rung ép. Tại đây, quá trình rung ép nguyên vật liệu trong môi trường chân không được thực hiện với áp suất hơn 100 tấn cho ra đời tấm đá với độ đặc chắc gần như tuyệt đối.
- Dưỡng hộ: Tấm đá được định hình sau quá trình rung ép được chuyển vào lò dưỡng hộ để đóng rắn hoàn toàn.
- Mài: Sau khi dưỡng hộ và ổn định trong 24 giờ, tấm đá

được sang công đoạn mài để tạo ra sản phẩm hoàn thiện.

- Kiểm tra chất lượng và dán nhãn: Từng sản phẩm VICOSTONE® trước khi đến tay khách hàng sẽ được kiểm định trực tiếp thông qua hệ thống máy móc và con người, đồng thời được phân loại và dán nhãn tem tương ứng.

Công nghệ sản xuất hiện đại giúp Vicostone xây dựng quy trình sản xuất linh hoạt, tối ưu hiệu quả, từ đó đáp ứng ở mức cao các tiêu chí nghiêm ngặt về chất lượng sản phẩm trong ngành/thị trường. Công ty cũng không ngừng nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới để tạo nên những sản phẩm thạch anh nhân tạo không chỉ đẹp mắt và đa dạng về màu sắc, mà còn mang đặc điểm lí tính vượt trội như chống trầy xước, chống nấm mốc và chống thấm nước, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của khách hàng trong xu thế hiện đại. Năm 2023 Vicostone tiếp tục đưa ra thị trường nhiều sản phẩm mới độc đáo, tiếp tục là nguồn cảm hứng không ngừng cho ngành công nghiệp kiến trúc và thiết kế nội thất.

Thị trường

Từ một thương hiệu Việt, Vicostone đã vươn lên và giữ vững vị thế Top 3 thương hiệu đá thạch anh cao cấp toàn cầu (theo đánh giá và nghiên cứu độc lập của công ty nghiên cứu thị trường Freedonia – Mỹ). Có thể nói, sự thành công của Vicostone không chỉ là dấu ấn về sản phẩm chất lượng cao trên trường quốc tế mà còn là sự tự hào về tinh hoa và trí tuệ người Việt.

Các sản phẩm VICOSTONE® được xuất khẩu và tiêu thụ tại trên 50 quốc gia ở khắp 5 châu lục với hơn 10.000 đại lí/điểm bán trên toàn thế giới. Tại thị trường Việt Nam, sau nhiều năm tập trung đầu tư bài bản vào hoạt động marketing

truyền thông tích hợp, mở rộng kênh phân phối, Vicostone đã tăng cường mức độ nhận diện thương hiệu, tạo dựng được niềm tin và trở thành thương hiệu có mức độ nhận biết cao trong ngành, là lựa chọn hàng đầu của nhiều kiến trúc sư và người tiêu dùng trong nước. Hiện nay, ngoài Showroom tại Hà Nội, TP.HCM và Đà Nẵng, sản phẩm của VICOSTONE® đã có mặt tại hơn 1.000 đại lí trên toàn quốc.

Năm 2023, tình hình kinh tế cũng như thị trường xây dựng gặp nhiều khó khăn ở hầu hết các thị trường chính của Vicostone, có thể nhắc tới: Mỹ, Canada, Việt Nam.

Tại thị trường Việt Nam

Kinh tế Việt Nam cũng không thể tránh được những tác động từ tình hình khó khăn của kinh tế thế giới, nhưng những tín hiệu phục hồi của nền kinh tế hiện khá rõ nét trong 2023. Năm 2023 được coi là một năm khó khăn với hầu hết các công ty trong lĩnh vực xây dựng và vật liệu, bao gồm cả Vicostone bởi vì tất cả các công ty đều phải chịu sức ép tài chính rất lớn². Thực tế cho thấy, nhu cầu tiêu thụ sản phẩm đá giảm do không nằm trong nhóm hàng hóa thiết yếu. Đồng thời, lãi suất tăng cũng gây khó khăn cho lĩnh vực bất động sản, do doanh nghiệp bất động sản và người mua nhà thường sử dụng nguồn vốn đi vay ngân hàng. Vicostone còn gặp

không ít khó khăn trong việc cạnh tranh với các sản phẩm đá nhân tạo phân khúc giá rẻ từ đối thủ trong ngành.

Đối mặt với những khó khăn chung của nền kinh tế toàn cầu cũng như tại Việt Nam, cùng sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ cạnh tranh, Vicostone đã chủ động triển khai nhiều giải pháp linh hoạt nhằm hạn chế tối đa rủi ro trong sản xuất kinh doanh. Theo đó, Vicostone tiếp tục đầu tư vào công tác R&D nhằm phát triển nhiều sản phẩm mới, bền vững, đáp ứng được những nhu cầu của thị trường trong thời điểm hiện tại; rà soát lại hệ thống để sẵn sàng đối phó với nguy cơ có thể bị điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp khi xuất khẩu vào Mỹ. Bên cạnh đó, công ty vẫn đang tiếp tục chiến lược nội địa hóa và làm chủ nguồn nguyên vật liệu đầu vào trong sản xuất nhằm giảm

thiểu rủi ro phụ thuộc vào việc chuỗi cung ứng nguyên vật liệu đầu vào, rủi ro về biến động tỉ giá. Điều này đã giúp công ty tối ưu hóa phần lớn các chi phí và tạo được lợi thế cạnh tranh. Trong năm tới, Vicostone đặt mục tiêu tối ưu tài chính và hàng tồn kho bên cạnh chiến lược tiếp tục khẳng định vị thế của mình trên thị trường quốc tế với sản phẩm đá thạch anh nhân tạo cao cấp.

³ <https://baodauthau.vn/trien-vong-nganh-xay-dung-nam-2023-diem-sang-tu-khu-vuc-ha-tang-va-cong-nghiep-post136482.html>

Tại thị trường Mỹ

Năm 2023 là một năm đầy thách thức với thị trường Mỹ. Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, lạm phát cao và lãi suất tăng đã ảnh hưởng lớn đến thị trường nhà ở, dẫn đến tình trạng dư cung cả nhà mới và nhà bán lại, giảm nhu cầu của người tiêu dùng đối với xây và sửa nhà mới. Cụ thể, thị trường xây dựng dân dụng năm 2023 dự báo sẽ giảm 10% vào so với năm 2022 và sẽ tiếp tục tăng trưởng âm đến năm 2025 (theo dự báo của FMI¹). Điều này dẫn đến việc giảm nhu cầu đối với các sản phẩm quartz nói chung.

Nhu cầu thị trường với đá thạch anh nhân tạo giảm dẫn đến sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các nhà cung cấp. Theo số liệu từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC), tính đến hết năm 2023, tổng số m² đá nhân tạo nhập khẩu vào Mỹ đạt 17,4 triệu m², giảm 13,0% so với cùng kì năm 2022. Xét theo giá trị nhập khẩu, tính đến hết năm 2023, tổng giá trị nhập khẩu đạt 1,4 tỉ USD, giảm 19,0% so với năm 2022. Các sản phẩm quartz nhập khẩu vào Mỹ trong 10 tháng đầu năm 2023 có giá trung bình là 81,0 USD/m², giảm 6,9% so với mức giá trung bình năm 2022 là 87,0 USD/m². Cung lớn hơn cầu, dư thừa nguồn cung và tồn kho lớn tại các nhà sản xuất cũng như các nhà phân phối lớn, các nhà sản xuất đang phải cắt giảm sản xuất và giảm giá bán sản phẩm. Nhiều nhà sản xuất đá nhân tạo đã phải đóng cửa do không có đơn hàng.

Ngoài ra, thị trường Mỹ đang đối mặt với hai vấn đề: Vấn đề bụi phổi silicosis và vấn đề kiện chống bán phá giá/chống trợ cấp/chống lẩn tránh với sản phẩm nhập khẩu từ Việt Nam. Do vậy, thị trường Mỹ ngày càng khó khăn hơn và mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn đối với sản phẩm đá thạch anh nhân tạo.

Tại thị trường Canada

Năm 2023, kinh tế Canada đã thoát khỏi tình trạng suy thoái và tiếp tục tăng trưởng, tuy nhiên sự phục hồi này diễn ra tương đối chậm, đồng thời Canada phải đối mặt với nhiều thách thức kinh tế. Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, lạm phát cao và lãi suất tăng cùng với những chính sách tiền tệ kéo dài đến năm 2025 khiến cho thị trường nhà ở bị ảnh hưởng nặng nề trong năm 2023 và 2024, giảm nhu cầu của người tiêu dùng đối với xây và sửa nhà mới. Cụ thể: Thị trường xây dựng dân dụng được dự báo sẽ giảm 8% năm 2023 so với năm 2022 (theo dự báo của FMI²). Điều này dẫn đến việc giảm nhu cầu đối với các sản phẩm đá nhân tạo nói chung.

Sản phẩm quartz tại Canada vẫn được dự báo vươn lên vị trí số 1 về thị phần vào năm 2027 với 32%, với CAGR trong giai đoạn này đạt 4%, theo báo cáo nghiên cứu của Freedonia Group. Theo số liệu từ Phòng Thương mại Canada, tổng giá trị nhập khẩu đá nhân tạo vào Canada tăng từ 208,1 triệu USD năm 2019 lên 260,1 triệu USD năm 2023 với tốc độ tăng trưởng CAGR đạt 5,7% trong giai đoạn này. Trung Quốc và Mỹ là hai quốc gia xuất khẩu nhiều nhất vào Canada, chiếm gần 55% tổng giá trị xuất khẩu vào Canada năm 2023.

¹ https://fmicorp.com/uploads/media/Q2_Outlook_2023_final.pdf

² https://fmicorp.com/uploads/media/Q2_Outlook_2023_final.pdf



Panda White BQ8928



TỔNG QUAN VỀ VICOSTONE

Giới thiệu chung

Vicostone hiện là Top 3 Nhà sản xuất đá thạch anh cao cấp trên thế giới. Sản phẩm thương hiệu VICOSTONE® hiện có mặt trên 50 quốc gia tại cả 5 châu lục, với hơn 10.000 đại lý và đối tác toàn cầu. Nhãn hiệu VICOSTONE® đến nay được bảo hộ tại 66 quốc gia.

Tên giao dịch Tiếng Việt:
Công ty Cổ phần Vicostone

Tên giao dịch Tiếng Anh:
Vicostone Joint Stock Company

Tên viết tắt: **Vicostone**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 25/08/2022.

Vốn điều lệ:
1.600.000.000.000 đồng (Một nghìn sáu trăm tỉ đồng)

Địa chỉ: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3368 5826

Fax: 024 3368 6652

Email: quanhecodong@vicostone.com

Website: <https://vicostone.com>

Tên chứng khoán:
Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vicostone

Mã cổ phiếu: **VCS** Mệnh giá: **10.000 đồng**

Tổng số lượng cổ phần đã phát hành và niêm yết:
160.000.000 cổ phần - tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phiếu** Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành: **160.000.000 cổ phiếu**

Delta™ BQ8402



Phụ trách công bố thông tin từ năm 2023

Ông Phạm Trí Dũng

Chức vụ: Tổng Giám đốc CTCP Vicostone

Điện thoại: 024 3368 5826

Fax: 024 3368 6652

Địa chỉ: Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, Việt Nam

Từ ngày 27/2/2023, ông Phạm Trí Dũng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc CTCP Vicostone, đồng thời là người phụ trách công bố thông tin cho Công ty.

Đơn vị kiểm toán độc lập

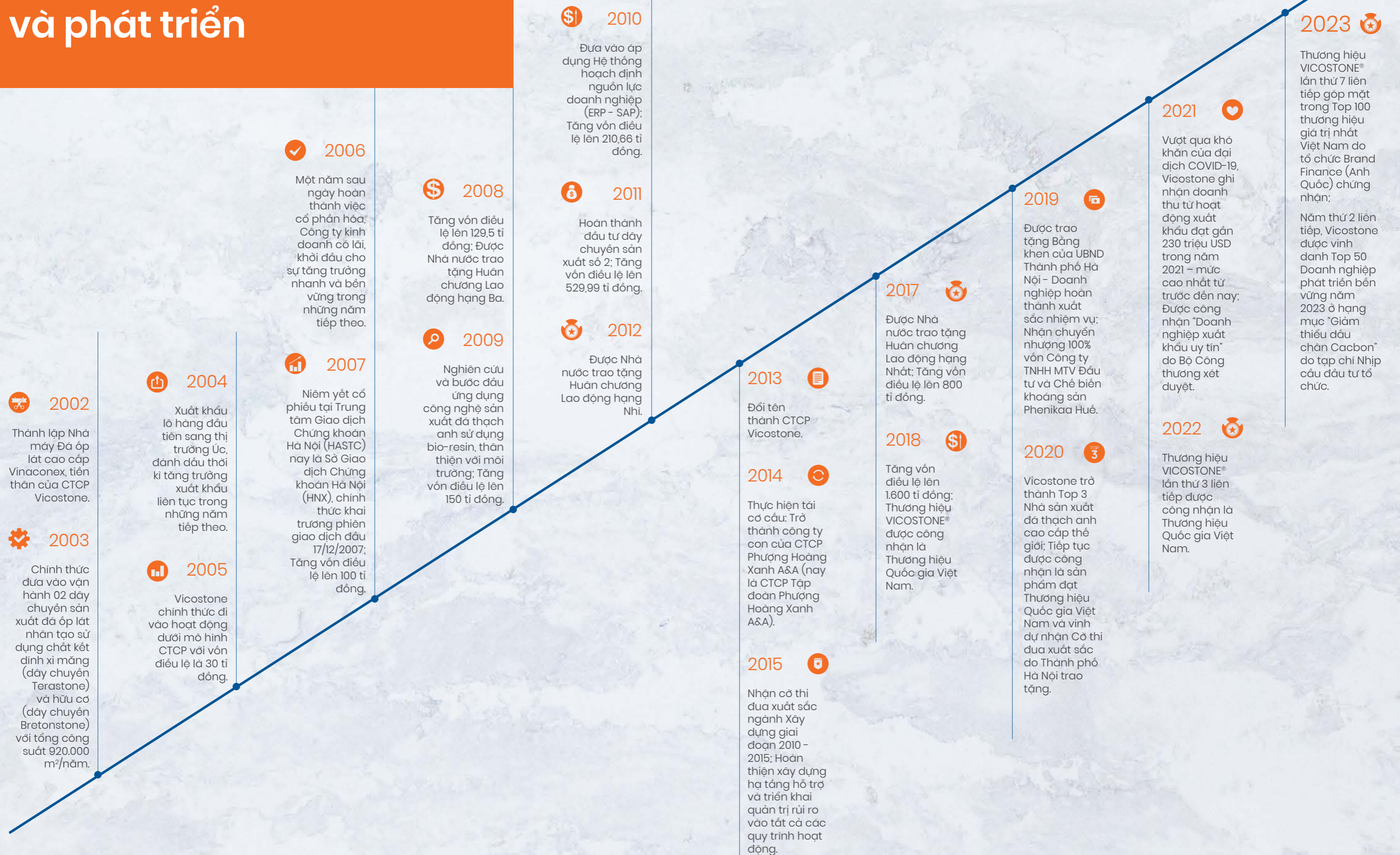
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Điện thoại: 024 3831 5100

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam

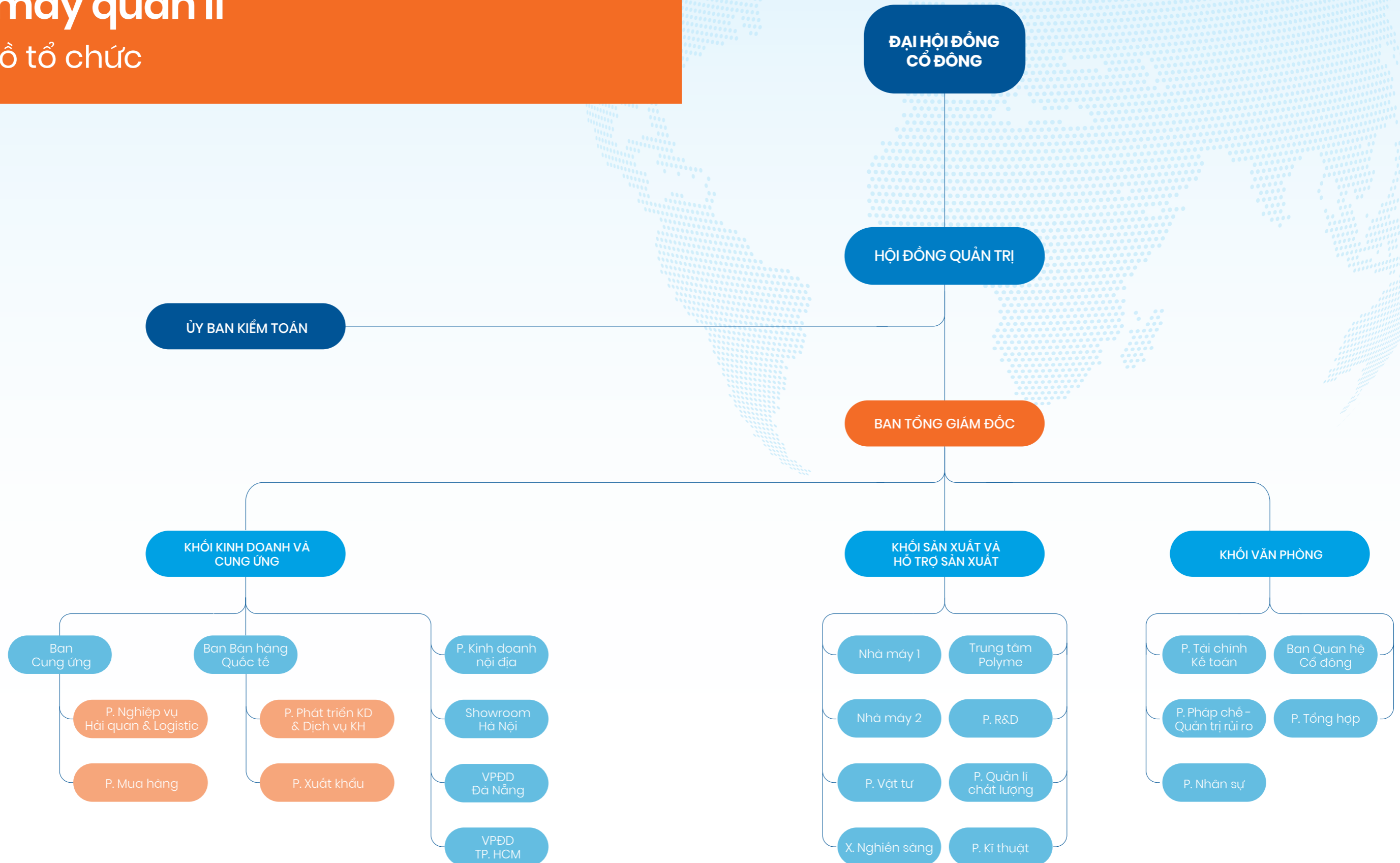
Thực hiện kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022 và 2023.

Quá trình hình thành và phát triển



Sơ đồ tổ chức và bộ máy quản lí

Sơ đồ tổ chức



Bộ máy quản lý

Hội đồng Quản trị

(Tính đến ngày 31/12/2023)



Ông Hồ Xuân Năng

CHỦ TỊCH HĐQT

Năm sinh: 1964

(Thành viên không điều hành)

Trình độ chuyên môn:

- Phó Giáo sư, Tiến sĩ Cơ khí - Động lực
- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Chủ tịch HĐQT - CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
- Chủ tịch HĐQT - CTCP Phenikaa-X
- Chủ tịch HĐQT - CTCP Nghiên cứu và Kiểm nghiệm thuốc AQP
- Chủ tịch HĐQT - CTCP Y học Vinh Thiện
- Chủ tịch Hội đồng Trường - Trường Đại học Phenikaa
- Viện trưởng - Viện Nghiên cứu & Công nghệ Phenikaa

Quá trình công tác:

- Từ 12/06/2014 đến nay: Chủ tịch HĐQT - CTCP Vicostone
- Từ 18/04/2013 - 15/12/2016: Tổng Giám đốc - CTCP Vicostone
- Từ 18/04/2013 - 12/06/2014: Phó Chủ tịch HĐQT - CTCP Vicostone

- Từ tháng 04/2012 - 04/2013: Chủ tịch HĐQT - CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 03/2007 - 03/2012: Chủ tịch HĐQT - TGD CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 06/2005 - 03/2007: Giám đốc - CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 07/2004 - 05/2005: Giám đốc - Nhà máy đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 01/1999 - 07/2004: Phó Chánh văn phòng - Tổng công ty Vinaconex
- Từ tháng 03/1996 - 01/1999: Giám đốc chất lượng; Giám đốc sản xuất - Nhà máy ô tô Ford Việt Nam - Hải Dương
- Từ 1993 - 03/1996: Viện cơ điện Nông nghiệp Việt Nam
- Từ 1986 - 1993: Nghiên cứu sinh - Giảng viên Đại học Bách khoa Hà Nội



Ông Phạm Anh Tuấn

ỦY VIÊN HĐQT

Năm sinh: 1981

(Thành viên không điều hành)

Trình độ chuyên môn:

- Tiến sĩ Vật liệu Cao phân tử và Tổ hợp
- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Ủy viên HĐQT - CTCP Chế tác đá Việt Nam
- Ủy viên HĐQT - CTCP Thương mại và Chuyển giao Công nghệ Phenikaa

Quá trình công tác:

- Từ ngày 15/12/2016 đến nay: Ủy viên HĐQT
- Từ ngày 15/12/2016 đến 27/02/2023: Tổng Giám đốc - CTCP Vicostone
- Từ ngày 14/10/2014 - 14/12/2016: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Vicostone

- Từ tháng 03/2013 - 10/2014: Giám đốc Nhà máy Sản xuất số 2 kiêm Giám đốc Trung tâm R&D - CTCP Vicostone
- Từ tháng 07/2009 - 03/2013: Giám đốc Trung tâm R&D - CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 10/2006 - 06/2009: Trưởng phòng - Phòng Công nghệ - Chất lượng CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 07/2005 - 10/2006: Trưởng phòng - Phòng Công nghệ CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex



Ông Phạm Trí Dũng

ỦY VIÊN HĐQT

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ khoa học
- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Kỹ sư cơ khí

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Phó Tổng Giám đốc - Ủy viên HĐQT - CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
- Ủy viên Hội đồng Thành viên - Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế
- Ủy viên HĐQT CTCP Bảo Toàn A

Quá trình công tác:

- Từ 12/04/2023 đến nay: Ủy viên HĐQT - CTCP Vicostone
- Từ 27/02/2023 đến nay: Tổng Giám đốc - CTCP Vicostone
- Từ tháng 03/2007 đến 27/02/2023: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Vicostone

- Từ tháng 03/2007 - 04/08/2015: Ủy viên HĐQT - CTCP Vicostone
- Từ tháng 02/2005 - 03/2007: Phó Giám đốc - CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 06/2004 - 02/2005: Trưởng phòng - Phòng Kế hoạch thị trường, Nhà máy Đá ốp lát cao cấp Vinaconex
- Từ tháng 08/2001 - 06/2004: Phó phòng - Phòng Xuất khẩu lao động, CTCP kinh doanh Vinaconex - VINATRA



Bà Trần Lan Phương

ỦY VIÊN HĐQT

Năm sinh: 1988

(Thành viên không điều hành)

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Cử nhân Luật kinh tế

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Phó Tổng Giám đốc - Ủy viên HĐQT CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
- Ủy viên Hội đồng trưởng - Trưởng Tiểu học Phenikaa và Trưởng THCS & THPT Phenikaa
- Ủy viên Hội đồng trưởng - Trường Đại học Phenikaa
- Ủy viên HĐQT - CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phenikaa
- Ủy viên HĐQT - CTCP Công nghệ Phenikaa MaaS
- Ủy viên HĐQT - CTCP Nam Hưng

Quá trình công tác:

- Từ 12/04/2019 đến nay: Ủy viên HĐQT - CTCP Vicostone
- Từ 04/08/2015 đến 12/04/2019: Thành viên BKS - CTCP Vicostone
- Từ tháng 10/2014 - 08/2015: Trợ lý TGD - CTCP Vicostone
- Từ tháng 03/2013 - 10/2014: Phó Chánh văn phòng - CTCP Vicostone
- Từ tháng 11/2010 - 03/2013: Nhân viên Ban Pháp chế Đối ngoại - CTCP Vicostone
- Từ tháng 03/2010 - 11/2010: Nhân viên tư vấn - CTCP Đào tạo và ứng dụng Aprotrain.

Bộ máy quản lý

Hội đồng Quản trị (tiếp)



Ông Nguyễn Quang Hưng

ỦY VIÊN HĐQT

Năm sinh: 1970

(Thành viên độc lập)

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ Kinh tế

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Chủ tịch Công ty TNHH Thương mại đầu tư HCH Thăng Long

Quá trình công tác:

- Từ tháng 05/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone;
- Từ năm 2016 – đến nay: Chủ tịch Công ty TNHH Thương mại đầu tư HCH Thăng Long
- Từ năm 2008 – 2015: Cán bộ tại Ngân hàng dầu khí Toàn Cầu

- Từ năm 2006 – 2008: Cán bộ tại Công ty Đóng tàu Hải Dương
- Từ năm 2002 – 2005: Cán bộ tại Công ty Tradevico thuộc Bộ Giao thông vận tải
- Từ năm 1998 – 2001: Cán bộ tại Tổng công ty Cà phê Việt Nam

Ủy ban Kiểm toán



(Xem phần Thành viên Hội đồng Quản trị)

Ông Nguyễn Quang Hưng

CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN

Năm sinh: 1970



(Xem phần Thành viên Hội đồng Quản trị)

Bà Trần Lan Phương

THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN

Năm sinh: 1988

Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

(Tính đến ngày 31/12/2023)



(Xem phần Thành viên Hội đồng Quản trị)

Ông Phạm Trí Dũng

TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn:

- Kỹ sư động lực

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Chủ tịch HĐQT - CTCP Chế tác đá Việt Nam
- Phó Tổng Giám đốc - Ủy viên HĐQT CTCP Tập đoàn Phục hưng Hoàng Xanh A&A

Quá trình công tác:

- Từ tháng 03/2007 đến nay: PTGD CTCP Vicostone
- Từ tháng 03/2007 - 04/08/2015: Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone

- Từ tháng 05/2005 - 02/2007: Phó Giám đốc CTCP Đá ốp lát cao cấp VINACONEX
- Từ tháng 12/2004 - 04/2005: Quản đốc Phân xưởng Bretonstone CTCP Đá ốp lát cao cấp VINACONEX
- Từ tháng 10/2004 - 11/2004: Trưởng phòng - Phòng Kỹ thuật CTCP Đá ốp lát cao cấp VINACONEX
- Từ năm 2000 - 10/2004: Phó phòng - Phòng Thiết kế Công ty Diesel Sông Công



Ông Lưu Công An

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm sinh: 1965

Trình độ chuyên môn:

- Kỹ sư điều khiển

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Không

Quá trình công tác:

- Từ tháng 08/2017 đến nay: Phó Tổng Giám đốc CTCP Vicostone
- Từ tháng 01/2013 - 07/2017: Giám đốc CTCP Style Stone
- Từ tháng 06/2011 - 12/2012: Giám đốc Ban Sản xuất CTCP Style Stone

- Từ tháng 09/2009 - 05/2011: Phó Giám đốc kiêm Quản đốc Phân xưởng Bretonstone, CTCP Style Stone
- Từ tháng 01/2009 - 08/2009: Giám đốc Ban Sản xuất - CTCP Đá ốp lát cao cấp VINACONEX
- Từ tháng 09/2004 - 12/2008: Kỹ sư - CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex



Ông Nguyễn Chí Công

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm sinh: 1981

Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng (tiếp)



Ông Đồng Quang Thức
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Năm sinh: 1985

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ Hóa học
- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Không

Quá trình công tác:

- Từ tháng 05/2021 đến nay: Phó Tổng Giám đốc CTCP Vicostone
- Từ tháng 08/2015 – 05/2021: Trưởng phòng – Phòng R&D – CTCP Vicostone

- Từ tháng 04/2014 – 08/2015: Phó Trưởng phòng – Phòng R&D – CTCP Vicostone
- Từ tháng 08/2008 – 04/2014: Kỹ sư – Phòng R&D – CTCP Vicostone



Ông Nguyễn Quang Anh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn:

- Kỹ sư máy xây dựng và xếp dỡ

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Chủ tịch HĐQT CTCP Style Stone
- Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa
- Chủ tịch HĐQT CTCP Bảo Toàn A

Quá trình công tác:

- Từ 22/06/2023 đến nay: PTGD CTCP Vicostone
- Từ tháng 08/2017 – 06/2023: Giám đốc – CTCP Style Stone

- Từ tháng 06/2016 – 08/2017: Phó Tổng giám đốc – CTCP Vicostone
- Từ tháng 07/2012 – 06/2016: Giám đốc Nhà máy sản xuất số 1 – CTCP Vicostone
- Từ tháng 09/2009 – 07/2012: Giám đốc chất lượng – CTCP Vicostone
- Từ tháng 07/2005 – 09/2009: Phụ trách Phân xưởng nghiên sáng – CTCP Vicostone
- Từ tháng 01/2004 – 07/2005: Kỹ sư Phân xưởng nghiên sáng – CTCP Vicostone



Bà Nguyễn Phương Anh
KẾ TOÁN TRƯỞNG
Năm sinh: 1986

Trình độ chuyên môn:

- Cử nhân kế toán

Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác:

- Không

Quá trình công tác:

- Từ tháng 08/2022 đến nay: Kế toán trưởng CTCP Vicostone

- Từ tháng 08/2015 – 08/2022: Phó Trưởng phòng – Phòng Tài chính Kế toán – CTCP Vicostone
- Từ tháng 08/2010 – 08/2015: Nhân viên kế toán – CTCP Vicostone

Thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

(Tính đến ngày 31/12/2023)

Hội đồng quản trị

- Ngày 12 tháng 04 năm 2023, HĐQT CTCP Vicostone đã miễn nhiệm bà Nguyễn Diệu Thủy Ngọc thôi giữ chức vụ Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone và bổ nhiệm ông Phạm Trí Dũng giữ chức vụ Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone.

Ủy Ban kiểm toán

- Ngày 13 tháng 04 năm 2023, HĐQT CTCP Vicostone đã miễn nhiệm bà Nguyễn Diệu Thủy Ngọc thôi giữ chức vụ Thành viên Ủy ban Kiểm toán CTCP Vicostone và bầu bà Trần Lan Phương giữ chức vụ Thành viên Ủy ban kiểm toán CTCP Vicostone.

Ban Tổng Giám đốc

- Ngày 27 tháng 02 năm 2023, HĐQT CTCP Vicostone đã miễn nhiệm ông Phạm Anh Tuấn thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty vì lý do cá nhân và bổ nhiệm ông Phạm Trí Dũng giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
- Ngày 22 tháng 06 năm 2023, HĐQT CTCP Vicostone đã bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Anh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Kế toán trưởng

- Không có sự thay đổi



Karacabey BQ8852

Các công ty liên quan

Công ty mẹ



PHENIKAA
Hiện thực hóa mọi cam kết

CTCP TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A

Tên giao dịch tiếng Anh:

A&A GREEN PHOENIX GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt:
Phenikaa Group

Vốn điều lệ:
3.000.000.000.000 đồng
(Ba nghìn tỉ đồng)

📍 Trụ sở: Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

☎ Điện thoại: 024 3368 5980

📠 Fax: 024 3368 7095

✉ Email: support@phenikaa.com

🌐 Website: www.phenikaa.com

Lĩnh vực hoạt động chính

CÔNG NGHIỆP



CHĂM SÓC
SỨC KHỎE



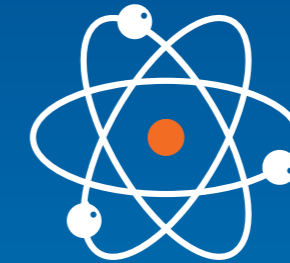
GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO



NGHIÊN CỨU
KHOA HỌC



CÔNG NGHỆ



PHÂN PHỐI,
THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ



Các đơn vị thành viên của Tập đoàn Phenikaa



Khối Sản xuất công nghiệp

Công ty CP Vicostone
Công ty CP Style Stone
Công ty CP Chế tác đá Việt Nam
Công ty CP Bảo Toàn A

Khối Chăm sóc sức khỏe

Công ty CP Y học Vinh Thiện
Công ty CP Nghiên cứu và Kiểm nghiệm thuốc AQP

Khối Giáo dục và Đào tạo

Trường Đại học Phenikaa
Trường Tiểu học Phenikaa
Trường THCS và THPT Phenikaa

Khối Nghiên cứu khoa học

Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa

Khối Công nghệ

Công ty CP Công nghệ Phenikaa MaaS
Công ty CP TM và Chuyển giao Công nghệ Phenikaa

Khối Thương mại dịch vụ

Công ty CP Trung tâm Séc G3
Công ty CP Nam Hưng
Công ty Stylenquaza LLC. DBA (Vicostone USA)

Công ty con và đơn vị phụ thuộc

Công ty con

Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế

Tên giao dịch tiếng Anh:

Phenikaa Hue Mineral Processing & Investment One Member Company Limited

Tên viết tắt:

Phenikaa Huế

Vốn điều lệ:

50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỉ đồng)

- Trụ sở: Lô CN15 khu B, Khu công nghiệp Phong Điền, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam
- Lĩnh vực hoạt động chính: Sản xuất vật liệu Cristobalite cung cấp cho các công ty sản xuất đá ốp lát cao cấp trong Tập đoàn Phenikaa và các đơn vị sản xuất khác
- Tỉ lệ sở hữu của Vicostone: 100% vốn điều lệ

Đơn vị phụ thuộc

Địa điểm kinh doanh - CTCP Vicostone

TẠI TP. HÀ NỘI

- Số 51-53 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam

Văn phòng đại diện

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE TẠI ĐÀ NẴNG

- Số 502 - 504 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Văn phòng đại diện

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

- BI-00.12A - BI-00.14, Khu chung cư phức hợp M2, số 72 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, quận 2, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam





46
Quản trị rủi ro

58
Tình hình kinh tế năm 2023 &
Triển vọng năm 2024

64
Định hướng hoạt động 5
năm tới của Vicostone

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Quản trị rủi ro tại Vicostone

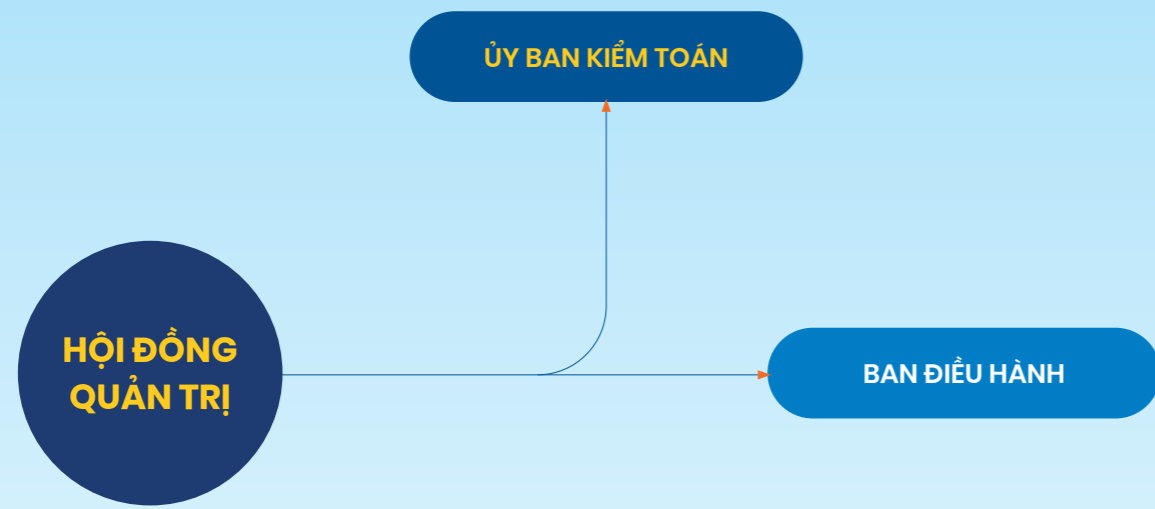


Mục tiêu quản trị rủi ro

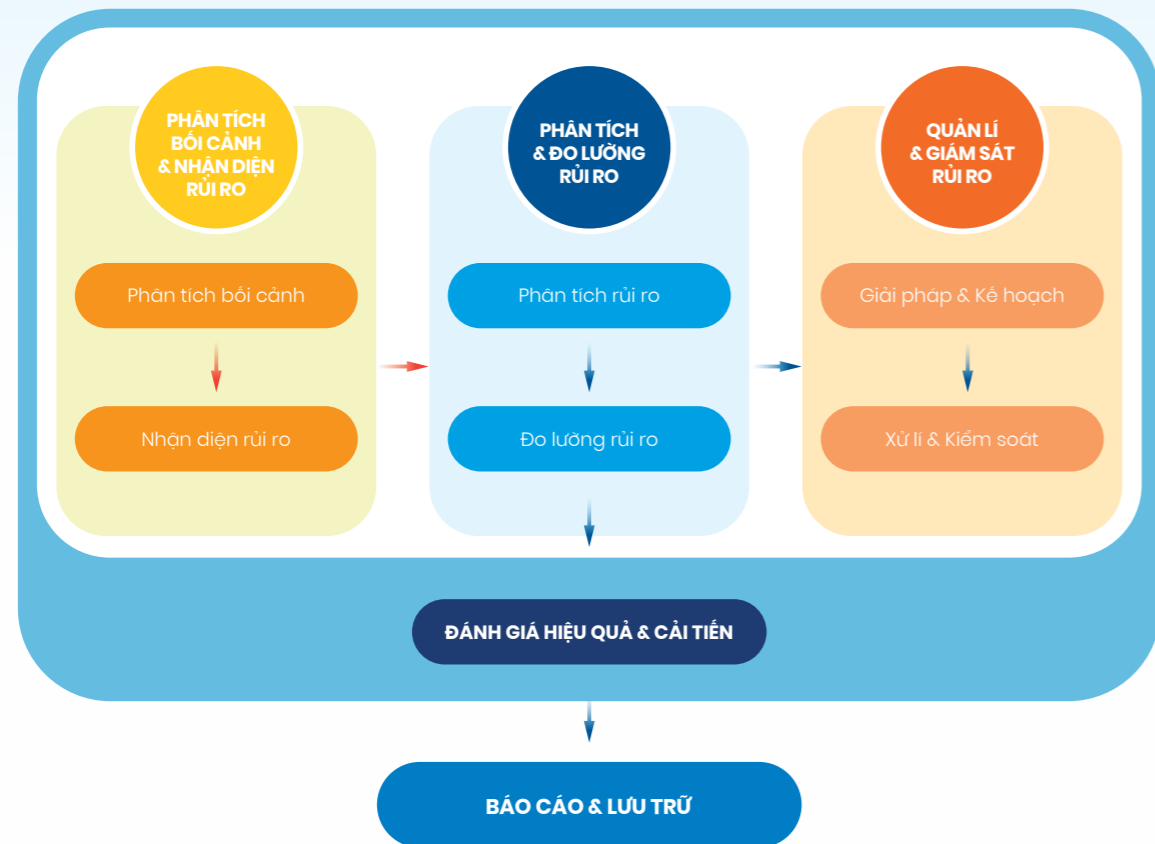
Vicostone xác định quản trị rủi ro (QTRR) là một trong những nguyên tắc quản trị luôn song hành với chiến lược và kế hoạch phát triển bền vững của Công ty trong mọi giai đoạn. Ban Lãnh đạo luôn ưu tiên thực hiện nhiều biện pháp quản trị và kiểm soát nhằm hạn chế tối đa mọi ảnh hưởng tiêu cực của những rủi ro từ bên trong cũng như bên ngoài tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Vicostone. Hoạt động QTRR tại Vicostone hướng đến các mục tiêu như sau:

- 1 Bảo vệ Vicostone tránh khỏi/hoặc giảm thiểu ảnh hưởng từ những biến động tiêu cực của nền kinh tế, môi trường và xã hội, đồng thời phòng tránh những nguy cơ phát sinh rủi ro, cũng như giảm thiểu tổn thất do rủi ro gây ra tại mọi thời điểm.
- 2 Đảm bảo cho Vicostone tuân thủ các quy định. Môi trường pháp lý đang trở nên phức tạp hơn, tại Việt Nam cũng như các thị trường đầu ra của Công ty. Với việc QTRR dựa trên cơ chế quản lý tuân thủ hiệu quả, việc tuân thủ quy định và theo dõi tuân thủ quy định sẽ trở nên thuận lợi hơn.
- 3 Xây dựng và phát triển một môi trường với văn hóa QTRR, đảm bảo mỗi cán bộ, nhân viên đều hiểu biết và nhận thức rõ ràng về trách nhiệm của từng cá nhân trong công tác QTRR. Việc giao trách nhiệm cho các cá nhân về QTRR sẽ tác động trực tiếp đến sự gắn kết của nhân viên, trên cơ sở đó nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

Hệ thống quản trị rủi ro



Quy trình quản trị rủi ro



Danh mục rủi ro trọng yếu năm 2024

Rủi ro về biến động khó lường của kinh tế toàn cầu

Theo dự báo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), tăng trưởng GDP toàn cầu dự kiến là 2,9% vào năm 2023, chậm lại về mức 2,7% vào năm 2024 và cải thiện lên 3,0% vào năm 2025. Châu Á dự kiến sẽ tiếp tục chiếm phần lớn tăng trưởng toàn cầu trong năm 2024 - 2025, như đã xảy ra vào năm 2023. Tăng trưởng GDP ở Hoa Kỳ trong năm 2023 là 2,4%, dự đoán giảm xuống 1,5% vào năm 2024 và sau đó tăng nhẹ lên 1,7% vào năm 2025 do chính sách tiền tệ dự kiến sẽ nới lỏng¹.

Tại châu Âu, nơi chịu ảnh hưởng tương đối nặng nề bởi cuộc chiến tranh xâm lược Ukraine của Nga và cú sốc giá năng lượng, tăng trưởng GDP được dự đoán là 0,9% vào năm 2024 và 1,5% vào năm 2025. Tuy nhiên, kinh tế Trung Quốc lại có mức tăng trưởng theo chiều hướng giảm nhẹ, tăng trưởng 5,2% năm 2023, dự kiến tăng trưởng ở mức 4,7% vào năm 2024 và 4,2% vào năm 2025 do những căng thẳng đang diễn ra trong lĩnh vực bất động sản và tỉ lệ tiết kiệm hộ gia đình tiếp tục cao².

Ngân hàng thế giới (WB) có dự báo thận trọng hơn, cho rằng tăng trưởng GDP toàn cầu sẽ tăng 2,4% vào năm 2024. Trong trường hợp căng thẳng ngân hàng dẫn đến khủng hoảng tín dụng nghiêm trọng và căng thẳng tài chính rộng hơn ở các nền kinh tế tiên tiến, tăng trưởng toàn cầu năm 2024 sẽ chỉ là 1,3%³.

Trong khi đó kinh tế Việt Nam tiếp tục đề ra mục tiêu ưu tiên tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV đã thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 với mục tiêu tốc độ tăng GDP từ 6,0% - 6,5%. Để GDP năm 2024 tăng 6% - 6,5%, dự kiến khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng khoảng 3% - 3,2%, thấp hơn 0,63 - 0,8 điểm phần trăm so với năm 2023; khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 6,2% - 6,9%, cao hơn 2,46 - 3,16 điểm phần trăm; khu vực Dịch vụ tăng 6,7% - 7,1% cao hơn 0,28 điểm phần trăm³.

Trước những biến động của nền kinh tế toàn cầu nói chung, cũng như kinh

tế Việt Nam nói riêng, Vicostone đã chủ động xây dựng nhiều kịch bản và phương án kinh doanh ngay từ đầu năm để ứng phó với sự biến động của nền kinh tế; tập trung nguồn lực để thực hiện việc nghiên cứu và phát triển những sản phẩm mới nhằm đáp ứng với nhu cầu và quy định của nhiều thị trường khác nhau; liên tục nghiên cứu và đổi mới dây chuyền nhằm hiện đại hóa công nghệ sản xuất, đa dạng sản phẩm và tối ưu hiệu quả sản xuất; thúc đẩy phát triển và mở rộng các kênh bán hàng cùng các chính sách bán hàng phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng tại các thị trường tiêu thụ trên toàn cầu.



Rủi ro về cạnh tranh

Cạnh tranh từ các đối thủ trong ngành

Tại Mỹ - một trong những thị trường chính của Vicostone, hiện có 08 nhà sản xuất đã đầu tư dây chuyền sản xuất sản phẩm đá nhân tạo góc thạch anh với số lượng dây chuyền lên tới con số 19. Dự kiến số lượng dây chuyền được các nhà sản xuất đầu tư thêm sẽ tăng mạnh trong thời gian tới⁴.

Ngoài ra, theo thống kê của Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC), xét theo số lượng m², trong năm 2023; nhóm 5 nước có sản lượng xuất khẩu đá nhân tạo vào Mỹ cao nhất bao gồm: Ấn Độ, Việt Nam, Tây Ban Nha, Thái Lan và Thổ Nhĩ Kỳ⁴.

Như vậy, có thể thấy áp lực cạnh tranh giữa các nhà sản xuất đá nhân tạo sẽ ngày càng khốc liệt, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu vẫn đang có dấu hiệu không khả quan trong năm 2024. Yếu tố giá được xem là một mối quan tâm lớn của khách hàng, đặt ra thách thức không nhỏ đối với Vicostone khi định vị sản phẩm phân khúc cao. Tuy nhiên, Vicostone vẫn xem xét khả năng chủ động điều chỉnh linh hoạt chính sách bán hàng cũng như cân đối nguồn lực phù hợp với mục tiêu kinh doanh từng giai đoạn, nhằm tối ưu hóa chi phí, lợi nhuận, tạo lợi thế cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành trong ngắn hạn cũng như dài hạn.

Cạnh tranh từ các sản phẩm thay thế

Đá nhân tạo cạnh tranh chủ yếu với đá tự nhiên ở hầu hết các thị trường, đặc biệt tại Úc, Canada, Mỹ. Thêm vào đó, trong những năm gần đây, đá nhân tạo còn phải đối mặt với sự cạnh tranh từ đá nung kết, porcelain trong các ứng dụng dân dụng từ trung bình đến cao cấp.

Ở các nước phát triển, đá nhân tạo chủ yếu được sử dụng để lắp đặt trong khu vực nhà bếp dân dụng. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, nhu cầu sử dụng các loại vật liệu khác của người dân đã tăng mạnh, cụ thể:

- Trong nhà bếp, đá nhân tạo cạnh tranh chủ yếu với đá tự nhiên và



các vật liệu cao cấp khác trong phân khúc này, ví dụ porcelain slab, đá nung kết, thép không gỉ, và vật liệu tái chế;

- Trong phòng tắm, đá nhân tạo cạnh tranh trực tiếp với đá tự nhiên - loại vật liệu đã thống trị thị trường trong những năm gần đây, chủ yếu tại Mỹ⁴.

Theo dự báo của Freedonia, mặc dù chiếm tỉ trọng thấp nhất, chỉ 2%, tương đương khoảng 3,2 tỉ USD trong lĩnh vực vật liệu bề mặt (countertop), Porcelain sẽ là vật liệu bề mặt có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trong giai đoạn 2021-2027 với CAGR trong giai đoạn này đạt 27%/năm. Sự tăng trưởng mạnh mẽ này sẽ được thúc đẩy bởi nhận thức ngày càng tăng của người tiêu dùng về các đặc tính vượt trội của porcelain, bao gồm: chống bám bẩn và nhiệt độ; độ bền cao hơn so với đá granite; không có sự đổi màu hoặc các vấn đề thay đổi màu sắc; đa dạng về mẫu mã, hoa văn, bề mặt dễ lau chùi, vệ sinh⁵.

Để tiếp tục giữ vững và gia tăng vị thế của một doanh nghiệp đầu ngành, Vicostone tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chiến lược chủ động toàn diện nhằm nâng cao năng lực

cạnh tranh, khẳng định bản sắc riêng biệt trên thị trường quốc tế. Với mục tiêu hoàn thành chiến lược đó, Công ty đẩy mạnh đầu tư cho công tác R&D nhằm nghiên cứu ra các loại vật liệu mới, các sản phẩm mới mang tính an toàn, độc đáo, khác biệt, thân thiện với môi trường, khó bắt chước với những ưu điểm vượt trội để dẫn dắt xu hướng thị trường đá thạch anh toàn cầu.

⁴ Theo báo cáo thị trường ngành Quartz tháng 08/2023 từ Ban NCTT và QTCL - Tập đoàn Phenikaa

⁵ <https://www.freedoniagroup.com/industry-study/global-countertops-3836.htm>

¹ <https://www.oecd.org/newsroom/economic-outlook-a-mild-slowdown-in-2024-and-slightly-improved-growth-in-2025.htm>

² <https://openknowledge.worldbank.org/server/api/core/bitstreams/6e892b75-2594-4901-a036-46d0dec1e753/content>

³ <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/chuyen-gia-kien-nghi-6-nhom-giai-phap-thuc-hien-muc-tieu-tang-truong-kinh-te-nam-2024-119231230091254058.htm>



Rủi ro bị điều tra áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM) từ Hoa Kỳ

Theo số liệu thống kê hải quan của Hoa Kỳ, Việt Nam đứng thứ 2 về trị giá nhập khẩu nhóm hàng đá nhân tạo vào nước này, với 308,1 triệu USD tương đương với gần 3,6 triệu m² trong năm 2023. Tổng giá trị nhập khẩu vào Hoa Kỳ từ Việt Nam năm 2023 giảm 3,5% so với năm 2022, khả quan hơn so với mức giảm mạnh của giá trị sản phẩm nhập khẩu từ Ấn Độ giảm tới 27,4% so với năm 2022, từ Tây Ban Nha giảm 30,8% và từ Canada giảm 18,9%⁶.

Trong khi đó, số lượng các nhà xuất khẩu tại Việt Nam vào thị trường Mỹ có xu hướng tăng lên, trong đó phần lớn hướng tới phân khúc trung thấp, dẫn tới tình trạng giá bán trung bình giảm, từ đó các doanh nghiệp Việt Nam khả năng xảy ra khá cao sẽ phải đối mặt với biện pháp PVTM.

Hiện tại, Mỹ vẫn đang coi Việt Nam là nền kinh tế phi thị trường. Việc coi Việt Nam là kinh tế phi thị trường cho phép

Mỹ áp dụng thuế suất toàn quốc – là mức thuế dành cho các doanh nghiệp không hợp tác hoặc không chứng minh được họ không chịu sự kiểm soát của Chính phủ. Thuế suất toàn quốc thường được Mỹ tính toán dựa trên dữ liệu sẵn có nên thường bị đẩy lên rất cao, được duy trì trong tất cả đợt rà soát, gây cản trở cho việc xem xét dỡ bỏ lệnh áp thuế⁷.

Ngày 8 tháng 9 năm 2023, Bộ Công thương Việt Nam đã chính thức nộp hồ sơ đề nghị Bộ Thương mại Mỹ xem xét vấn đề kinh tế thị trường của Việt Nam. Nếu được công nhận, khi đối mặt với các vụ kiện chống trợ cấp, chống bán phá giá, doanh nghiệp Việt sẽ không chịu cách tính toán bất lợi về thuế suất và biên độ phá giá.

Chống bán phá giá và chống trợ cấp

Hoa Kỳ đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm đá nhân tạo nhập khẩu từ Trung Quốc, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ, cụ thể:

- Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã chính thức áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm đá thạch anh nhập khẩu từ Trung Quốc kể từ ngày 11/7/2019 (hiệu lực 5 năm) tùy theo doanh nghiệp Trung Quốc⁸.
- Đối với sản phẩm bê mặt đá thạch anh nhập khẩu từ Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ, DOC cũng áp dụng thuế chống bán phá giá từ ngày 22/6/2020⁹.

Trong năm 2023, mặc dù DOC chưa khởi xướng cụ thể tới ngành đá nhân tạo xuất khẩu của Việt Nam, tuy nhiên ngày 05/10/2023, Bộ Công thương đã công bố danh mục 18 sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp PVTM, gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp, trong đó sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đứng thứ 4/18 sản phẩm được cảnh báo.

Trong bối cảnh đó, Vicostone luôn chủ động ứng phó, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để đáp ứng điều tra từ Mỹ (nếu có) như: tuân thủ chặt chẽ các quy định về chứng nhận xuất xứ; không tiếp tay cho các hành vi gian lận xuất xứ, lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại.

Bên cạnh đó, Công ty còn chủ động nghiên cứu đầy đủ các quy định của luật pháp Mỹ về chống bán phá giá, chống trợ cấp và lẫn tránh thuế; chủ động phối hợp với các đối tác luật quốc tế uy tín để tư vấn và hướng dẫn xây dựng quy trình và thực hiện cung cấp dữ liệu nhằm đảm bảo tuân thủ theo đúng yêu cầu của DOC về hồ sơ và thời hạn cung cấp khi có yêu cầu.

Chống lẫn tránh

Theo thông tin từ Cục Phòng vệ Thương mại, đến hết tháng 6/2023, hàng xuất khẩu của Việt Nam vào các thị trường quốc tế đã phải đối mặt với 33 vụ việc¹⁰ chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại. Qua đó, đối với ngành đá nhân tạo nếu bị nghi ngờ sử dụng nguyên liệu, sản phẩm hoặc sản phẩm tương tự từ các nước đang phải chịu thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp như Trung Quốc, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, thì Việt Nam cũng có khả năng bị điều tra lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại khi xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

Một số kết quả tích cực Việt Nam đã đạt được trong năm 2022 và đầu năm 2023 có thể kể đến: Hoa Kỳ kết luận thép dây không rỉ của Việt Nam không lẫn tránh thuế PVTM đang áp dụng với Hàn Quốc; doanh nghiệp pin mặt trời lớn của Việt Nam không lẫn tránh thuế và miễn thuế tạm thời với mặt hàng này; một số sản phẩm ống thép từ Việt Nam không lẫn tránh thuế PVTM đang áp dụng với Đài Loan (Trung Quốc)⁹.

Rủi ro tiềm ẩn chính sẽ tập trung chủ yếu vào điều tra chống phá giá và chống trợ cấp. Với chống lẫn tránh, mức độ rủi ro tiềm ẩn thấp hơn, tuy nhiên vẫn cần theo dõi thường xuyên những thông tin về pháp lý có liên quan. Vicostone là một trong rất nhiều các doanh nghiệp xuất khẩu vào thị trường Mỹ, luôn phải đối mặt với áp lực phòng vệ thương mại. Mặc dù rủi ro tiềm ẩn ở mức thấp hơn, Công ty đã và đang duy trì hệ thống dữ liệu minh bạch và toàn diện, sẵn sàng cho công tác truy xuất thông tin trong trường hợp cần thiết.

⁶ <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/khuyen-nghi-doanh-nghiep-xuat-khau-da-nhan-cao-theo-doi-sat-tinh-hinh-thi-truong-hoa-ky-115250.htm>

⁷ <https://vntr.moit.gov.vn/news/duoc-cong-nhan-la-nen-kinh-te-thi-truong-y-nghia-gi-voi-viet-nam>

⁸ <https://m.vcci.com.vn/nguy-co-dieu-tra-phong-ve-thuong-mai-voi-san-pham-lien-quan-mat-da-thach-anh>

⁹ <https://aslgate.com/vi/tinh-hinh-phong-ve-thuong-mai-tai-viet-nam-nua-dau-nam-2023-va-canh-bao-den-cuoi-nam-2023/>

Rủi ro lạm phát và lãi suất neo ở mức cao

Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo lạm phát chung tiếp tục giảm từ 6,9% trong năm 2023 xuống còn 5,8% trong năm 2024 do chính sách tiền tệ thắt chặt hơn được hỗ trợ bởi giá hàng hóa quốc tế thấp hơn¹⁰. Mặc dù lạm phát chung được dự báo có xu hướng giảm nhưng vẫn giữ ở mức cao.

Tại Việt Nam, bình quân cả năm 2023 lạm phát ở mức 3,25%, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra¹¹. Với các yếu tố kiềm chế lạm phát, Chính phủ đặt mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2024 từ 4%-4,5% và đã được Quốc hội thông qua¹².

Về vấn đề lãi suất, ngày 13/12/2023, Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED) thông báo giữ nguyên lãi suất ở mức 5,25%-5,50%. FED đưa ra tin hiệu cho biết giai đoạn thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ có thể đã kết thúc và lãi suất sẽ giảm vào năm 2024. Theo dự báo được đưa ra, FED kì vọng sẽ có ba lần cắt giảm lãi suất trong năm sau¹³ tuy nhiên vẫn giữ ở mức cao so với lịch sử 10 năm gần đây.

Tại Việt Nam, hiện tại lãi suất ngân hàng giảm tới mức thấp nhất trong vòng 20 năm qua. Năm 2023, NHNN đã liên tục 4 lần điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành, với mức giảm 0,5% - 2,0%/năm trong bối cảnh lãi suất trên thế giới tiếp tục tăng và neo ở mức cao. Hiện tại, lãi suất huy động trung bình của nhóm ngân hàng đang neo ở ngưỡng 5% - 5,5%/năm cho kì hạn 12 tháng. Dự kiến lãi suất tiền gửi kì hạn 12 tháng dự kiến sẽ duy trì ở mức thấp khoảng 5,0%/năm từ cuối năm 2023 đến cuối năm 2024¹⁴.

Trước những dự báo về diễn biến phức tạp, năm 2024 được Vicostone xác định là năm cần cần trọng giám sát diễn biến về lãi suất và tỉ lệ lạm phát để có đối sách thích hợp. Vicostone tiếp tục giữ mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, giữ vững được mục tiêu tăng trưởng kinh doanh hiệu quả hơn so với năm 2023. Do đó, tối ưu hóa nguồn tài chính với mức lãi suất thấp tiếp tục là vấn đề quan trọng để kiểm soát chi phí hiệu quả, nhằm đảm bảo được năng lực cạnh tranh trước những biến động và thách thức trong năm 2024.

Do ảnh hưởng bởi lạm phát neo cao tại nhiều quốc gia, ảnh hưởng tới sức mua của các thị trường quốc tế trong năm 2023 và chưa rõ tin hiệu thay đổi tích cực trong năm 2024. Để đối mặt với rủi ro này, Vicostone chủ động thường xuyên tìm hiểu và nắm bắt các thông tin thị trường trong nước và quốc tế để phân tích, đánh giá, phục vụ cho công tác xây dựng cơ chế bán hàng linh hoạt với các giải pháp kinh doanh nhằm tăng trưởng doanh thu phù hợp với quy định của pháp luật, nhu cầu của thị trường.

Bên cạnh đó, Công ty sẽ liên tục cập nhật diễn biến của lạm phát và thị trường hàng hoá toàn cầu để điều tiết việc mua/ bán các nguyên vật liệu trên thị trường quốc tế; theo dõi sát diễn biến của lãi suất để sử dụng hiệu quả các công cụ tài chính; cân đối các khoản vay ngắn hạn bằng nội tệ, ngoại tệ phù hợp trong từng thời điểm để tối ưu hóa chi phí tài chính.

¹⁰ <https://www.imf.org/en/Publications/WEO/Issues/2023/10/10/world-economic-outlook-october-2023>

¹¹ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/cac-yeu-to-tac-dong-den-lam-phat-nam-2023-va-mot-so-giai-phap-kiem-soat-lam-phat-trong-nam-2024/>

¹² <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/chuyen-gia-kien-nghi-6-nhom-giai-phap-thuc-hien-muc-tieu-tang-truong-kinh-te-nam-2024-119231230091254058.htm>

¹³ https://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/vlcvcstc/pages_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM298620

¹⁴ <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/vndirect-research-ngan-hang-nha-nuoc-co-the-giam-them-lai-suat-dieu-hanh-trong-nam-2024-115303.htm>

Rủi ro doanh thu tập trung vào một số thị trường

Với hơn 20 năm hoạt động trên thị trường quốc tế, sản phẩm đá VICOSTONE® đã tạo dựng được vị thế là một trong những thương hiệu đá thạch anh hàng đầu thế giới. Các sản phẩm đá VICOSTONE® không chỉ có ưu thế vượt trội về chất lượng, an toàn cho người sử dụng mà còn có tính thẩm mỹ cao, truyền cảm hứng và khơi nguồn sáng tạo. Do đó, Vicostone đã chinh phục được các thị trường khó tính nhất như Mỹ, Canada, các quốc gia thuộc khối EU.

Từ nhiều năm nay, thị trường Mỹ, Canada, EU luôn là các thị trường trọng điểm mang lại phần lớn doanh thu cho Công ty. Đây vừa là lợi thế nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro có thể khiến Công ty bị phụ thuộc, chưa linh hoạt trong kinh doanh.

Trong bối cảnh đó, để hạn chế những rủi ro phụ thuộc quá lớn vào một số thị trường hiện hữu, bên cạnh việc phát triển các thị trường trọng điểm bằng những chính sách kinh doanh kết hợp cùng chính sách tài chính và phi tài chính linh hoạt, với mục tiêu duy trì và phát triển số lượng khách hàng đầu ra cũng như phát triển/tái cấu trúc các kênh bán hàng để đảm bảo doanh thu mục tiêu, Vicostone còn

coi công tác tìm kiếm khách hàng và phát triển thị trường mới, tiềm năng luôn là một trong những mục tiêu chiến lược của Công ty trong những năm tiếp theo.



Rủi ro pháp lí trong hoạt động kinh doanh quốc tế

Rủi ro thay đổi tiêu chuẩn về nồng độ bụi silic

Từ ngày 29/12/2023, Bộ khung tiêu chuẩn Khẩn cấp tạm thời về silica - được soạn thảo bởi Ban An toàn và Sức khỏe Lao động của Bang California (Cal/OSHA) đã được cơ quan chính phủ phê duyệt và sẽ áp dụng trong 1 năm tới đối với các sản phẩm đá nhân tạo có hàm lượng silica trên 0,1% và cả đá tự nhiên có hàm lượng silica trên 10%. Bộ khung tiêu chuẩn này đưa ra một số các yêu cầu và quy định chặt chẽ hơn đối với các đơn vị chế tác tại Hoa Kỳ về các thao tác kĩ thuật cũng như công tác bảo hộ lao động và đào tạo cho người lao động¹⁵.

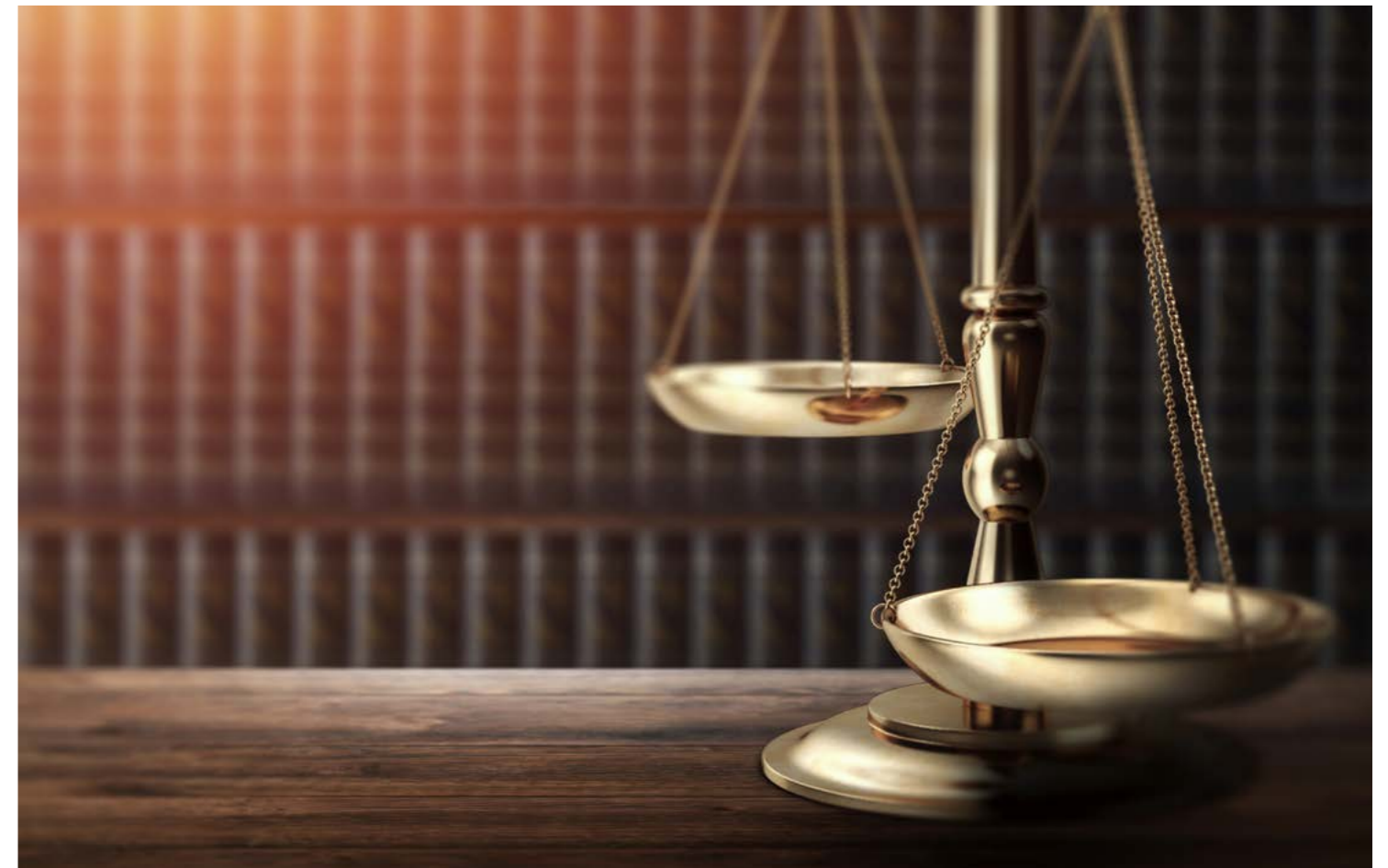
Riêng tại thị trường Úc, các sản phẩm đá nhân tạo (bất kể hàm lượng silica) sẽ bị cấm kể từ tháng 7 năm 2024¹⁶.

Trước những yêu cầu pháp lí quy định về hàm lượng và/hoặc nồng độ bụi silic, Vicostone tiếp tục duy trì các biện pháp kiểm soát nồng độ bụi silic bằng việc duy trì hoạt động đào tạo nội bộ cảnh báo ảnh hưởng của bụi silic tới sức khỏe con người định kì và nhắc lại hàng năm cho người lao động. Đồng thời, Vicostone đã triển khai các giải pháp trong chương trình Kaizen-5S để kiểm soát và làm giảm nồng độ bụi, đặc biệt tại các vị trí có khả năng phát sinh cao như khu vực nạp liệu, nghiền sàng, duy trì việc quan trắc môi trường làm việc định kì hàng quý, năm... Công ty triển khai các hoạt động đảm bảo điều kiện làm việc cho người lao động, cụ thể như trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ; đặc biệt, người lao động làm việc trong khu vực có phát sinh bụi silic được trang bị khẩu trang chuyên dụng lọc bụi lên đến 94%; thường xuyên duy trì hoạt động kiểm tra, giám sát để đảm bảo người lao động tuân thủ đúng các quy định về bảo hộ lao động. Ngoài ra Công ty còn thực hiện khám tầm soát bệnh nghề nghiệp đối với người lao động làm việc ở vị trí có nguy cơ tiềm ẩn gây

bệnh nghề nghiệp (tần suất khám 2 lần/năm) và sắp xếp công việc phù hợp nhằm đảm bảo tốt nhất về sức khỏe cho người lao động...

Vicostone thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật của các thị trường về bụi phổi silic để có thể điều chỉnh và cập nhật các quy định của Vicostone và các tài liệu cảnh báo/hướng dẫn cho người dùng phù hợp với sự thay đổi của pháp luật.

Bên cạnh đó, Công ty vẫn tiếp tục tập trung nguồn lực để tìm kiếm phương pháp sản xuất mới, nghiên cứu và phát triển vật liệu mới thân thiện và an toàn hơn. Những loại vật liệu mới sẽ làm thay đổi ngành sản xuất đá thạch anh toàn cầu với những bộ sản phẩm mang định hướng an toàn cho sức khỏe, giá trị thẩm mỹ cao và giá thành sản xuất hợp lí.



Rủi ro thay đổi các quy định pháp luật

Vicostone hiện đang kinh doanh sản phẩm tại hơn 50 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Chính vì vậy, hoạt động kinh doanh của Công ty luôn chịu các tác động trực tiếp từ hành lang pháp lí tại nước sở tại như: chính sách thuế quan, hàng rào phi thuế quan, các thủ tục, quy định hành chính và pháp lí... Sự thay đổi về pháp luật hay các quy định sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo ra các khó khăn trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, gia tăng chi phí hoạt động. Thậm chí, nếu không cập nhật và điều chỉnh kịp thời, sản phẩm của Công ty có thể không đáp ứng điều kiện để lưu hành... Một trong những ví dụ điển hình là quyết định từ Khối thịnh vượng chung, các tiểu bang và vùng lãnh thổ của Úc đã quyết định cấm sử dụng tất cả các loại đá nhân tạo có chứa thạch anh tinh thể để giảm thiểu nguy cơ người lao động bị nhiễm bệnh bụi silic. Điều đó dẫn đến hệ lụy là các nhà sản xuất phải thay đổi công nghệ, sản phẩm mới để đáp ứng quy định của thị trường Úc, dẫn

đến phát sinh các chi phí tăng thêm, làm giảm khả năng cạnh tranh tại thị trường này.

Để đảm bảo kiểm soát hiệu quả các rủi ro này, Công ty đã thiết lập mối quan hệ hợp tác với các văn phòng luật quốc tế uy tín, có đủ khả năng tư vấn và cập nhật thường xuyên các thay đổi trong chính sách, pháp lí liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Từ đó giúp Công ty có thể chủ động đưa ra các điều chỉnh, thay đổi nhằm đáp ứng đầy đủ, kịp thời các quy định của nước sở tại.

Đội ngũ nhân sự pháp chế của Công ty gồm các chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm có trách nhiệm cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lí đối với hoạt động kinh doanh của Vicostone để kịp thời tư vấn cho HĐQT và Ban điều hành; nghiên cứu sự ảnh hưởng của các văn bản pháp luật trong giai đoạn dự thảo sắp được ban hành đối với hoạt động của Công ty để có sự chuẩn bị thích hợp. Ngoài ra, bộ phận trên còn có trách nhiệm rà soát các văn bản hợp đồng của Công ty để hạn chế các rủi ro pháp lí liên quan.

Rủi ro tranh chấp pháp lí

Khi tham gia vào hoạt động thương mại quốc tế, Công ty phải đối mặt với các tranh chấp pháp lí từ nhiều phía như: tranh chấp trong hợp đồng mua, bán hàng hoá hoặc cung ứng dịch vụ quốc tế, chất lượng sản phẩm, trách nhiệm xã hội, môi trường... Đặc biệt là tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ với các đối thủ cạnh tranh về bản quyền, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp và các bằng sáng chế.

Trong bối cảnh cạnh tranh giữa các nhà sản xuất đá thạch anh ngày càng trở nên gay gắt, Vicostone có rủi ro phải đối mặt với những hành động cạnh tranh không lành mạnh nhằm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và niềm tin của Vicostone trên thị trường. Để hạn chế những rủi ro này, Công ty đã và đang thực hiện đầy đủ, kịp thời việc đăng kí sở hữu trí tuệ, bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu, mẫu mã sản phẩm, kiểu dáng thiết kế tại các thị trường Công ty đang hoạt động, đặc biệt là các sản phẩm mới trước khi chính thức đưa ra thị trường.

¹⁵ <https://www.dir.ca.gov/DIRNews/2023/2023-93.html>

¹⁶ <https://www.dezeen.com/2023/12/14/australia-bans-engineered-stone-silicosis-risk-news/>

Tình hình kinh tế năm 2023 và triển vọng năm 2024



Tình hình thị trường 2023

Tình hình kinh tế chính trị năm 2023

Năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều sóng gió và khó khăn của kinh tế thế giới khi phải đối mặt với một loạt thách thức, từ sụt giảm tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP), nợ xấu gia tăng, kim ngạch thương mại - đầu tư âm ảm, cho tới những ảnh hưởng tiêu cực của bất ổn địa

sẽ đạt khoảng từ 2,5% - 3,3%, thấp hơn mức dự báo 3,3 - 3,5% của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD)¹.

Năm 2023, kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng tiêu cực bởi tình hình kinh tế thế giới. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả như những năm trước, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm. Tuy vậy, xu hướng tích cực hơn trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 đạt 5,05% và là một

lượng thực vừa gặt hái được nhiều kết quả tích cực tạo nên tăng trưởng ổn định trong thời gian qua. Thứ ba, khối ngành dịch vụ đang từng bước phục hồi với điểm sáng là hoạt động du lịch. Du lịch phát triển cao điểm kể từ cuối tháng 4 đã kích thích cầu tiêu dùng gia tăng; từ đó lan tỏa mạnh tới sản xuất của nhóm ngành dịch vụ khác như vận tải, lưu trú ăn uống, lữ hành, hoạt động nghệ thuật, vui chơi giải trí... là yếu tố tích cực trong tăng trưởng kinh tế. Thứ tư, hoạt động công nghiệp dần phục hồi, chỉ số sản xuất công nghiệp đã có xu hướng tăng nhẹ trở lại. Thứ năm, Chính phủ nỗ lực đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng. Thứ sáu, lạm phát được kiểm soát hiệu quả sẽ giúp ổn định dòng tiền là yếu tố quan trọng cho tăng trưởng kinh tế².

Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, một số khó khăn, thách thức đã kìm hãm tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 như sau: Một là, những bất ổn về địa chính trị, kinh tế thế giới gặp khó khăn, tổng cầu phục hồi yếu, chuỗi cung ứng thiếu ổn định, đã ảnh hưởng đến kinh tế trong nước. Hai là, sản xuất công nghiệp tuy có chuyển biến tích cực nhưng còn chậm, chưa tạo được sự bứt tốc mạnh mẽ so với cùng kỳ năm 2022, chủ yếu do sụt giảm đơn hàng, chi phí đầu vào tăng cao, thiếu thị trường xuất khẩu gây ảnh hưởng đến nhiều ngành sản xuất công nghiệp, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Ba là, hoạt động xuất nhập khẩu phục hồi chậm do nhu cầu thế giới giảm, chính sách tiền tệ thắt chặt và lạm phát vẫn ở mức cao. Bốn là, thị trường BĐS tiếp tục ảm đạm, dòng tiền luân chuyển hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh áp lực đáo hạn và trả nợ trái phiếu doanh nghiệp năm 2023 lớn. Năm là, thu hút đầu tư nước ngoài năm 2023 chưa phát huy hiệu quả khi các nhà đầu tư chưa mở rộng quy mô đầu tư vào các dự án đang hoạt động ở Việt Nam do những khó khăn chung của kinh tế thế giới nói chung và của cộng đồng doanh nghiệp.

¹ https://www.vietnamplus.vn/kinh-te-toan-cau-nam-2023-nhieu-am-dam-nhung-van-co-vai-diem-sang-post916210.vnp#google_vignette

² <https://vneconomy.vn/10-van-de-kinh-te-the-gioi-nam-2023.htm>

³ <https://vneconomy.vn/interactive-toan-canh-kinh-te-viet-nam-nam-2023.htm>

Thị trường xây dựng và bất động sản 2023

Theo báo cáo của Global Data⁴, tăng trưởng của ngành xây dựng toàn cầu năm 2023 được ước tính chỉ tăng 0,8% so với năm 2022. Sự giảm tốc này phản ánh bối cảnh đầy thách thức ở hầu hết các thị trường trên toàn thế giới cũng như tình hình thắt chặt chính sách tiền tệ làm giảm đầu tư và lạm phát cao. Thị trường xây dựng được dự đoán tăng trưởng không tốt vào năm 2023 phản ánh sự suy thoái ở các nền kinh tế phát triển. Cụ thể: tăng trưởng thị trường xây dựng năm 2023 tại châu Âu dự kiến sẽ giảm 2,8%, Bắc Mỹ giảm 0,9% và châu Úc giảm 1,5% so với cùng kỳ năm 2022. Hầu hết triển vọng tăng trưởng của các thị trường này đều bị cản trở bởi mức tăng trưởng đầu tư yếu, giá vật liệu xây dựng chính tăng và chi phí năng lượng cao, do ảnh hưởng từ cuộc chiến tranh Nga - Ukraine. Sự bất ổn về kinh tế vĩ mô đã làm giảm tốc độ tăng trưởng ở Bắc Mỹ, và đặc biệt là khu vực nhà ở đã bị ảnh hưởng nặng nề. Áp lực lạm phát giảm bớt và Cục Dự trữ Liên bang đang bắt đầu giảm tốc độ tăng lãi suất, điều này là dấu hiệu tốt cho sự phục hồi tăng trưởng của ngành xây dựng. Việc xây dựng các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng công cộng có ảnh hưởng tích cực đến triển vọng của thị trường xây dựng tại Mỹ trong giai đoạn 2023 - 2027.

Tại Việt Nam, năm 2023 là một năm khó khăn với hầu hết các công ty trong lĩnh vực xây dựng và vật liệu, bởi tất cả các công ty đều đang phải chịu sức ép về tài chính.

Bên cạnh đó, thị trường bất động sản Việt Nam cũng phải đối mặt với nhiều thách thức, khó khăn trong năm 2023. Tín hiệu khó khăn của thị trường bất động sản bắt đầu bùng mạnh và lan rộng vào thời điểm cuối

năm 2022. Bước sang năm 2023, khó khăn bao trùm toàn thị trường bất động sản. Tình trạng nhà đầu tư rao bán cắt lỗ, giảm giá diễn ra rầm rộ. Thậm chí nhiều chủ đầu tư dự án để bán được hàng cũng chấp nhận chiết khấu tới 40% giá bán. Theo dữ liệu của Hội Môi giới bất động sản Việt Nam (VARs), thanh khoản bất động sản nửa đầu năm duy trì ở mức thấp, tuy nhiên càng về cuối năm tình hình càng được cải thiện. Cụ thể, thế quý I có 2.700 giao dịch thành công, quý II

cũng ở mức 3.700 giao dịch. Mặc dù bước sang quý III và IV, thanh khoản đã có sự cải thiện đáng kể, tâm lý e dè của người mua đã phần nào được gỡ bỏ, nhưng thị trường bất động sản được đánh giá vẫn trong trạng thái ảm đạm. Nhìn chung năm 2023, thị trường bất động sản dù còn nhiều khó khăn nhưng đã có những tín hiệu tích cực ở giai đoạn cuối năm và đã qua giai đoạn khó khăn nhất⁵.



chính trị khi xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine phức tạp hơn và một cuộc chiến tranh khác bất ngờ bùng lên vào tháng 10/2023 ở dải Gaza giữa Israel và lực lượng Hamas của Palestine. Bên cạnh đó, lạm phát tại các quốc gia trên thế giới tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, các vấn đề liên quan đến an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Những điều này đã đưa kinh tế toàn cầu năm 2023 vào một trong những giai đoạn ảm đạm nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2007 - 2008. Tại thời điểm cuối năm 2023, các tổ chức quốc tế đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu so với dự báo trước đây theo các hướng khác nhau nhưng hầu hết các dự báo đều thấp hơn tốc độ tăng trưởng năm 2022. Báo cáo mới nhất của tổ chức xếp hạng tín dụng uy tín Fitch Ratings cho rằng tăng trưởng GDP chung của thế giới

trong những nền kinh tế tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Trong đó, khu vực nông nghiệp tiếp tục là nền móng vững chắc cho nền kinh tế với tăng trưởng đạt 3,83%; khu vực thương mại tăng trưởng 6,82% với một số ngành dịch vụ tăng trưởng ổn định trong khi khu vực công nghiệp, xây dựng gặp nhiều khó khăn với mức tăng trưởng chỉ đạt 3,74%².

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 được hỗ trợ bởi một số yếu tố thuận lợi như sau, cụ thể: Thứ nhất, kinh tế vĩ mô giữ ổn định, chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ kết hợp hiệu quả đã giúp kiểm soát lạm phát ở vùng an toàn, lãi suất điều hành giảm dần là cơ sở để giảm lãi suất cho vay hỗ trợ sản xuất. Thứ hai, khu vực nông nghiệp tiếp tục đóng vai trò là nền móng quan trọng của nền kinh tế. Các hoạt động sản xuất kinh doanh tại khu vực này đang tích cực đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu, vừa đảm bảo nguồn cung và an ninh



⁴ <https://www.globaldata.com/media/construction/global-construction-industry-growth-will-remain-sluggish-2023-forecasts-globaldata/>

⁵ <https://www.globaldata.com/media/construction/global-construction-industry-growth-will-remain-sluggish-2023-forecasts-globaldata/>

Triển vọng thị trường năm 2024



Triển vọng kinh tế 2024

Nền kinh tế toàn cầu tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức trong năm 2024, phần lớn đến từ lạm phát, xung đột địa chính trị hay biến đổi khí hậu. Mặc dù lạm phát đã được kiểm soát, lãi suất cao vẫn đang gây ra những tác động tiêu cực đối với hệ thống kinh tế toàn cầu. Không những vậy, chiến tranh, xung đột cũng như thảm họa từ biến đổi khí hậu đang khiến đời sống của người dân ở nhiều khu vực lao đao, nền kinh tế bị đình trệ. Các chính sách kinh tế đang bị chi phối bởi xung đột giữa các liên minh, các khối. Hiện tại, nền kinh tế thế giới đang chia theo nhiều xu hướng khác nhau. Các nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào sản xuất và thương mại đang hoạt động yếu hơn so với phần còn lại, chẳng hạn như Đức đã chứng kiến suy thoái kinh tế đáng kể trong 3/4 quý của năm 2023. Trong khi đó, các nền kinh tế tập trung phát triển dịch vụ lại đang hoạt động tốt hơn, chẳng hạn như Pháp hay Mỹ. Tuy nhiên, trong thời gian tới, do nhiều yếu tố khác nhau, xu hướng này hoàn toàn có thể đảo ngược. Dự báo gần đây nhất của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), GDP của Đức dự kiến sẽ tăng tốc thoát khỏi cuộc suy thoái vào năm 2024, trong khi tăng trưởng tại Pháp và Mỹ dự kiến sẽ chậm lại⁶.

Sang năm 2024, kinh tế toàn cầu tiếp tục được dự báo gặp nhiều khó khăn. Mức tăng trưởng kinh tế sẽ chậm lại, thấp hơn so với các thập kỷ trước. Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự báo tăng trưởng toàn cầu sẽ giảm xuống còn 2,9% vào năm 2024⁷, trong khi tỉ lệ lạm phát dự kiến là 5,8%, với lạm phát cơ bản sẽ không xuống mục tiêu 2% cho đến năm 2025⁸.

Năm 2024, Việt Nam vẫn bị ảnh hưởng bởi những tác động từ tình hình khó khăn của kinh tế thế giới cũng như

những hạn chế trong nội tại nền kinh tế. Tác động từ sự suy giảm của nền kinh tế thế giới dồn nén từ thời đại dịch tới nay nhiều khả năng vẫn sẽ tiếp tục tác động đến nền kinh tế Việt Nam ít nhất trong nửa đầu năm 2024 trước khi đón nhận những dấu hiệu tích cực, khả quan hơn. Tuy vậy, năm 2024, những tín hiệu phục hồi của nền kinh tế nước ta thể hiện khá rõ nét. Nền kinh tế có nhiều động lực cho tăng trưởng như: sự dịch chuyển chuỗi cung ứng và dòng vốn đầu tư toàn cầu; thị trường Trung Quốc mở cửa trở lại; dịch vụ, tiêu dùng tăng khá; đầu tư công được đẩy mạnh, dự địa điều hành chính sách tài khóa, tiền tệ lớn... Năm 2024, Quốc hội đã quyết định mục tiêu tăng trưởng GDP đạt 6% - 6,5%, mục tiêu này cho thấy sự đánh giá lạc quan về triển vọng phục hồi kinh tế. Năm 2024 cũng là năm bứt phá của chặng đường kinh tế 5 năm 2021 - 2025. Do đó, Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương cũng sẽ dốc toàn lực cho chặng đường về đích này⁹.

Thị trường xây dựng và bất động sản 2024

Theo báo cáo của Global Data¹⁰, lĩnh vực xây dựng trên toàn thế giới dự kiến sẽ lấy lại một số động lực tăng trưởng vào năm 2024 trong trường hợp nền kinh tế toàn cầu có sự ổn định. Trong đó, sản lượng của ngành xây dựng dự kiến sẽ tăng 3% trong năm 2024 và mức tăng trưởng trung bình hàng năm đạt 4,2% trong giai đoạn 2025-2027.

Tại Việt Nam, năm 2024 được dự báo sẽ là cao điểm giải ngân đầu tư công, mang đến nguồn việc lớn cho các doanh nghiệp xây dựng hạ tầng¹¹. Bên cạnh đó, sau nỗ lực của Chính phủ và các cơ quan ban ngành trong các chính sách điều

hành thị trường, những tín hiệu tươi sáng đã bắt đầu xuất hiện rõ nét trên thị trường bất động sản nhà ở ở thời điểm cuối năm 2023 khi thanh khoản trên thị trường đã trở lại, nguồn cung mới bắt đầu ra hàng. Thị trường bất động sản nhà ở được dự báo sẽ tăng trưởng từ năm 2024¹².

Dự báo thị trường đá thạch anh nhân tạo toàn cầu năm 2024

Theo báo cáo "Global Countertops" của Freedonia¹³, quy mô thị trường countertops cho đá nhân tạo toàn cầu dự tính tăng lên 128 triệu m² năm 2027 với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm CAGR là 9,3%.

Nhu cầu về đá nhân tạo dự kiến sẽ tăng mạnh cho đến năm 2027, đá nhân tạo sẽ vượt qua cả laminate và granite để trở thành sản phẩm countertops phổ biến thứ hai trên thế giới. Tăng trưởng sẽ được thúc đẩy bởi:

- Các sản phẩm đá nhân tạo đang mở rộng mạng lưới phân phối và kênh bán hàng ở cả các nước phát triển và đang phát triển;
- Độ bền của đá nhân tạo, khả năng chống hư hại và sự sẵn có với các thiết kế nhiều màu sắc khác nhau;
- Sự mở rộng mạnh về cơ sở sản xuất toàn cầu, đặc biệt là ở khu vực Châu Á/Thái Bình Dương, dẫn đến sự đa dạng và sẵn có của các sản phẩm này ở các khu vực đang phát triển.

⁶ <https://kinhthedothe.vn/kinh-te-the-gioi-nam-2024-nhung-dieu-toi-te-nhat-co-le-da-qua.html>

⁷ <https://vov.vn/kinh-te/kinh-te-toan-cau-co-the-ha-canh-mem-trong-nam-2024-nhung-con-noi-lo-lam-phat-post1067981.vov>

⁸ <https://thesaigontimes.vn/trien-vong-kinh-te-toan-cau-va-viet-nam-nam-2024/>

⁹ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/buc-tranh-tang-truong-nam-2023-va-trien-vong-phat-trien-kinh-te-nam-2024/>

¹⁰ <https://www.globaldata.com/media/construction/global-construction-industry-growth-will-remain-sluggish-2023-forecasts-globaldata/>

¹¹ <https://baodauthau.vn/trien-vong-nganh-xay-dung-nam-2023-diem-sang-tu-khu-vuc-ha-tang-va-cong-nghiep-post136482.html>

¹² <https://cafef.vn/dau-an-bat-dong-san-2023-kho-khan-bao-trum-no-luc-giai-cuu-va-nhung-tia-sang-le-loi-188231228094321453.chn>

¹³ <https://www.freedoniagroup.com/industry-study/global-countertops-3836.htm>

Định hướng hành động 5 năm tới của Vicostone

Với tầm nhìn "Tiếp tục nâng tầm vị thế thương hiệu VICOSTONE® trên thị trường thế giới bằng việc không ngừng phát triển, cải tiến và áp dụng công nghệ mới, vật liệu mới, để tạo ra những sản phẩm đá thạch anh giàu tính nghệ thuật, độc đáo và truyền cảm hứng cho mọi đối tượng", Vicostone luôn tiên phong áp dụng, phát triển công nghệ, vật liệu mới và thiết bị thông minh... có lợi thế cạnh tranh dài hạn, phát triển bền vững, để trở thành Công ty hàng đầu về vật liệu tiên tiến, vật liệu sinh thái cao cấp, sản phẩm thông minh, giải pháp thông minh và sản xuất thông minh.

Trong những năm qua, dưới sự hỗ trợ tích cực từ công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa, Vicostone đã hoàn thiện cơ bản khép kín chuỗi cung ứng đầu

vào trong lĩnh vực sản xuất đá thạch anh cao cấp, chủ động và đảm bảo ổn định số lượng và chất lượng nguồn nguyên vật liệu đầu vào, từ đó không chỉ đáp ứng các mong muốn và nhu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng về sản phẩm, mà còn giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào chuỗi cung ứng nguyên vật liệu đầu vào, rủi ro về biến động tỉ giá, từ đó tiếp tục tối ưu giá thành, tăng lợi thế cạnh tranh. Trên cơ sở đó, Công ty xác định định hướng hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh Đá thạch anh cao cấp thương hiệu VICOSTONE® giai đoạn 2024-2029 như sau:



Khía cạnh	Định hướng hành động giai đoạn 2024 - 2029
Sản phẩm, dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> Giữ vững vị thế là công ty “dẫn dắt xu hướng” trong ngành sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh, thông qua: <ul style="list-style-type: none"> Tiền phong trong nghiên cứu đổi mới công nghệ, đầu tư phát triển các nguyên vật liệu mới, thân thiện môi trường, giá thành hợp lý; Đầu tư mạnh mẽ vào R&D để tạo ra các dòng sản phẩm độc đáo, giàu tính nghệ thuật; Cung cấp sản phẩm chất lượng tốt, dịch vụ chăm sóc khách hàng tận tâm tại các thị trường có phân phối sản phẩm của Công ty.
Thị trường, khách hàng và hệ thống phân phối	<ul style="list-style-type: none"> Tăng dần tỉ trọng bán sản phẩm tới tay người tiêu dùng dưới thương hiệu VICOSTONE® thông qua việc tái cơ cấu hệ thống phân phối sản phẩm VICOSTONE® trên các thị trường chính nhằm nâng cao vị thế thương hiệu VICOSTONE® tại các thị trường hiện có; Tiếp tục tìm kiếm và mở rộng hệ thống phân phối ra các thị trường tiềm năng, tăng độ phủ của VICOSTONE® trên thị trường toàn cầu; Không ngừng phát triển, tạo ra các sản phẩm/dịch vụ giá trị gia tăng giúp tăng trưởng doanh thu và gia tăng trải nghiệm của khách hàng.
Doanh thu, lợi nhuận	<ul style="list-style-type: none"> Hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững trong bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam gặp nhiều khó khăn, biến động và thách thức khó đoán định.
Marketing, bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> Giữ vững vị thế Top 3 thương hiệu đá thạch anh cao cấp trên thế giới theo báo cáo đánh giá của Tạp chí chuyên ngành; Giữ vững vị thế Thương hiệu số 1 trên thị trường đá nhân tạo Việt Nam, cung cấp sản phẩm và dịch vụ tốt nhất trong phân khúc trung - cao cấp tại thị trường Việt Nam.

Nguồn nhân lực và môi trường làm việc	<ul style="list-style-type: none"> Kiến tạo môi trường làm việc hạnh phúc, với văn hóa kinh doanh có ý thức dựa trên giá trị cốt lõi của Công ty nhằm truyền cảm hứng, tạo động lực tích cực, gia tăng sự gắn kết giữa các CBCNV với nhau và với Công ty; Tiếp tục xây dựng và thu hút đội ngũ nhân sự có chất lượng tốt, năng lực chuyên môn cao, tinh thần làm việc quyết liệt, trách nhiệm, tận tâm cống hiến, phù hợp với văn hóa doanh nghiệp; Xây dựng thương hiệu tuyển dụng được yêu thích với các chính sách nhân sự phù hợp để thu hút và giữ chân nhân tài.
Hệ thống quản lý doanh nghiệp	<p>Xây dựng hệ thống quản lý doanh nghiệp hiệu quả, bao gồm 3 nhiệm vụ chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống quản trị hiệu quả, toàn diện có chiều sâu với các cấu phần cốt lõi: quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực; Hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, cải tiến không ngừng về công tác đánh giá phòng ngừa rủi ro, kiểm soát thông tin và truyền thông; Thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng tối đa công nghệ thông tin và quản lý dữ liệu lớn vào quản trị doanh nghiệp và kiểm soát nội bộ nhằm gia tăng hiệu quả và tiết kiệm nguồn lực.
Đổi mới công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> Tập trung mạnh mẽ để đổi mới và cải tiến công nghệ nhằm nâng cao năng suất lao động và tối ưu chi phí giá thành sản xuất; Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ mới trong việc nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, vật liệu mới... để tiếp tục giữ vững vị thế của thương hiệu mang tầm dẫn dắt xu hướng.
Phát triển bền vững	<ul style="list-style-type: none"> Thúc đẩy việc thực hành “Môi trường, xã hội và quản trị” (ESG) trong mọi mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm đem lại giá trị phát triển bền vững cho công ty và xã hội; Tiếp tục lan tỏa văn hóa “kinh doanh có ý thức”, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, qua đó góp phần vào sự phát triển bền vững của công ty và cộng đồng xã hội.
Phát triển văn hóa	<ul style="list-style-type: none"> Tiếp tục xây dựng và lan tỏa văn hóa kinh doanh có ý thức với các giá trị cốt lõi của Vicostone, hướng tới các giá trị tối ưu cho khách hàng, đối tác, cổ đông, CBCNV và cộng đồng xã hội; Khuyến khích và đẩy mạnh “văn hóa phản biện” nhằm tạo môi trường làm việc đổi mới sáng tạo, lan tỏa tinh thần làm việc quyết liệt trong mọi hoạt động để hoàn thành mục tiêu.



70

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2023

112

Đánh giá của HĐQT về việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc



116

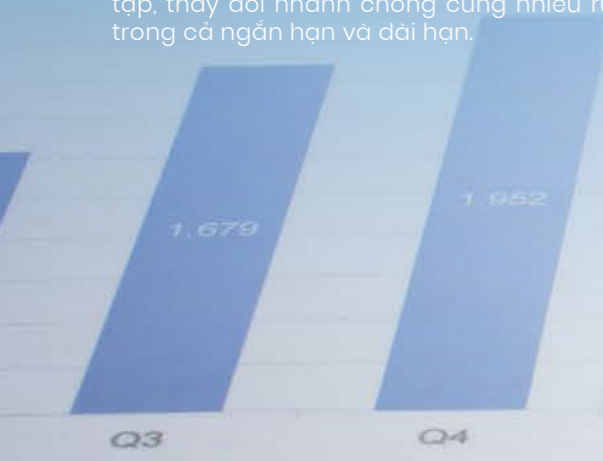
Các nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu tài chính năm 2024

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2023

Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023

Năm 2023 kinh tế thế giới trải qua nhiều khó khăn do các bất ổn liên quan đến chính trị, lạm phát và nỗi lo suy thoái kinh tế. Mặc dù có một số tín hiệu tích cực, nhưng về tổng thể kinh tế toàn cầu vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức, có tính bất định, diễn biến phức tạp, thay đổi nhanh chóng cùng nhiều rủi ro xuất hiện trong cả ngắn hạn và dài hạn.



Báo cáo kết quả thực hiện so với kế hoạch và so với năm trước liền kề

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023 (kịch bản 2)	Thực hiện 2023	Thực hiện năm 2023 so với kế hoạch	Thực hiện năm 2023 so với năm 2022
1	Doanh thu thuần	5.660,27	4.713,00	4.353,86	92,38%	76,92%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.377,22	1.060,00	999,44	94,29%	72,57%

Năm 2023, Vicostone đã chủ động nắm bắt diễn biến thị trường để đưa ra các chính sách tài chính, quản trị chi phí hoạt động hiệu quả, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chủ động chuỗi cung ứng đầu vào nguyên liệu sản xuất nhằm ổn định giá bán

tới khách hàng. Các giải pháp kịp thời, linh hoạt và phù hợp với diễn biến thị trường đã giúp Công ty đạt được những kết quả tích cực trong năm 2023, mặc dù kết quả chưa được như kì vọng đề ra nhưng có thể nói, đây vẫn là con số đáng khích lệ

trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới khó khăn, đồng thời là động lực để Vicostone ổn định sản xuất kinh doanh và trở lại quỹ đạo tăng trưởng trên chặng đường tiếp theo.

Sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® được kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt trong phòng KCS



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả chỉ tiêu chính về sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Tỉ lệ tăng/giảm năm 2023 so với năm 2022
1	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	3.458.159	2.554.674	1.808.347	(29,21%)
	Kim ngạch XNK hàng hóa	Triệu USD	277,81	193,98	149,88	(22,73%)
	Trong đó:					
2	Giá trị kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	48,99	42,03	14,37	(65,81%)
	Giá trị kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	228,82	151,95	135,51	(10,82%)
3	Doanh thu thuần	Triệu đồng	7.070.129	5.660.265	4.353.861	(23,08%)
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.097.401	1.377.217	999.440	(27,43%)
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.772.060	1.148.702	846.380	(26,32%)
6	Nộp ngân sách Nhà nước (Số đã nộp)	Triệu đồng	448.404	379.019	165.684	(58,75%)
7	Khấu hao Tài sản cố định	Triệu đồng	128.144	129.488	135.807	4,88%
8	Vốn chủ sở hữu có đến cuối kì	Triệu đồng	4.874.197	4.868.738	4.985.818	2,40%
9	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	41.195	60.932	31.368	(48,52%)

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Đối mặt với những khó khăn chung của nền kinh tế toàn cầu, doanh thu của Công ty chưa đạt như chỉ tiêu đã đề ra. Tuy nhiên, Vicostone đã chủ động triển khai nhiều giải pháp linh hoạt nhằm hạn chế tối đa rủi ro trong sản xuất kinh doanh, tăng lợi thế cạnh tranh khi thị trường khó khăn, cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Năm 2023, doanh thu thuần thực hiện của Vicostone đạt 92,38% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 94,29% kế hoạch, Vicostone vẫn bảo toàn được nguồn vốn chủ sở hữu.

Trong năm qua, mặc dù khó khăn, Vicostone vẫn đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động trong bối

cảnh nhiều doanh nghiệp trên thị trường cắt giảm nhân sự, tiền lương. Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác nhận biết và quản trị rủi ro để sẵn sàng ứng phó kịp thời, đồng thời chủ động áp dụng các giải pháp linh hoạt, nhạy bén để nắm bắt, đón đầu xu hướng thị trường. Ngoài ra, việc kiểm soát và tiết kiệm chi phí cũng được triển khai trong mọi hoạt động của Công ty với các giải pháp áp dụng công nghệ, sáng tạo, đổi mới trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn cao với mức chi phí tối ưu...

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,11	3,40	3,83
Hệ số thanh toán nhanh			
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2,05	1,82	1,99
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản			
	0,29	0,26	0,23
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
	0,41	0,35	0,30
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Số ngày hàng tồn kho: 360*(Hàng tồn kho bình quân/Giá vốn hàng bán)			
	156	210	300
Số ngày phải thu tiền bán hàng: 360*(Khoản phải thu bình quân - Người mua trả tiền trước bình quân)/Doanh thu thuần			
	110	132	122
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần			
	0,25	0,20	0,19
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu			
	0,36	0,24	0,17

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới tăng trưởng yếu, áp lực về dòng tiền ngày càng lớn đối với các doanh nghiệp, Vicostone vẫn được đánh giá là một doanh nghiệp có ít rủi ro về tài chính. Tiềm lực tài chính của Công ty tiếp tục được duy trì tốt trong năm qua và ít bị phụ thuộc vào nguồn vốn bên ngoài. Công ty có thể đáp ứng được các trường hợp cần nguồn tiền để thanh toán nhanh.

Các chỉ số về khả năng thanh toán nhanh và thanh toán nợ ngắn hạn trong năm 2023 vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao, cho thấy rủi ro về việc mất khả năng thanh toán đối với Công ty là thấp, Công ty có khả năng thanh toán đầy đủ cho các nghĩa vụ nợ của mình.

Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu thấp dần qua các năm. Công ty có khả năng trả hết các khoản nợ hiện tại và không có rủi ro đối với các khoản vay nếu lãi suất tăng đột biến.

Số ngày hàng tồn kho năm 2023 của Công ty tăng so với năm 2022 do tình hình tiêu thụ sản phẩm của Vicostone tại các thị trường trọng điểm giảm sút.

Số ngày phải thu tiền bán hàng năm 2023 giảm đáng kể so với năm 2022.

Năm 2023, đứng trước nhiều khó khăn, Công ty vẫn duy trì hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần xấp xỉ năm trước.

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2023 thấp hơn so với năm 2022 do tốc độ tăng của lợi nhuận sau thuế thấp hơn so với tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu.

Phân tích tình hình tài chính

Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2019	2020	2021	2022	2023
1	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	29,71%	29,47%	29,67%	24,33%	22,96%
2	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	25,35%	25,24%	25,06%	20,29%	19,44%
3	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROAE)	%	45,64%	39,10%	40,59%	23,58%	17,18%
4	Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,62	2,76	3,41	3,83	4,36
5	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,37	2,45	3,11	3,40	3,83
6	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,35	1,44	2,05	1,82	1,99
7	Giá trị sổ sách	Đồng/ CP	21.554	24.857	30.464	30.430	31.161

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Năm 2023 là năm Công ty gặp nhiều thách thức tuy nhiên kết quả doanh thu và lợi nhuận được xem là đáng ghi nhận trong thời điểm rất khó khăn này.

- Doanh thu thuần giảm 1.306,40 tỉ đồng, tương ứng với 23,08%, làm lợi nhuận gộp giảm 522,08 tỉ đồng.
- Doanh thu tài chính tăng 4,41 tỉ đồng chủ yếu vì lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 4,11 tỉ đồng; lãi chênh lệch tỉ giá tăng 0,31 tỉ đồng.
- Chi phí tài chính giảm 36,13 tỉ đồng do lỗ chênh lệch tỉ giá giảm 42,35 tỉ đồng; lãi tiền vay tăng 6,22 tỉ đồng.
- Chi phí bán hàng giảm 98,12 tỉ đồng, chủ yếu vì chi phí vật liệu dụng cụ cho bán hàng giảm 2,57 tỉ đồng, chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bằng tiền khác giảm 97,3 tỉ đồng, chi phí nhân viên tăng 1,74 tỉ đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 8,09 tỉ đồng, chủ yếu vì chi phí dự phòng giảm 8,37 tỉ đồng.

Từ những nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty năm 2023 giảm 377,78 tỉ đồng, lợi nhuận sau thuế giảm 302,32 tỉ đồng so với năm 2022.

Năm 2023 là một năm đầy bất bình của kinh tế thế giới, khi các nền kinh tế dương đầu với lạm phát và lãi suất cao, căng thẳng địa chính trị... gây ảnh hưởng đến việc kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, đứng trước bối cảnh đó, Vicostone đã có những hoạch định, nỗ lực cân bằng giữa các nhiệm vụ khó khăn trong quản lý các nguồn lực tối ưu các chỉ số về tỉ suất lợi nhuận, khả năng thanh toán năm 2023 của Vicostone vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao.

Tỉ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần của Công ty là 22,96%. Trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế thì hiệu quả sinh lời trên được đánh giá là khá cao tính trên một đồng doanh thu và tài sản, phản ánh những nỗ lực vượt qua thách thức của Công ty để duy trì sản xuất, mở rộng bán hàng, tiết giảm chi phí và tối ưu lợi nhuận.

Chỉ số về khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn được giữ ở mức cao là 4,36 lần và 3,83 lần, đảm bảo sự chắc chắn về khả năng thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn của Công ty.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023

Các yếu tố ảnh hưởng đến chỉ tiêu khả năng thanh toán nợ ngắn hạn như sau:

Tài sản ngắn hạn giảm		25,27 tỉ đồng
<i>Nguyên nhân</i>		
• Vốn bằng tiền tăng		301,38 tỉ đồng
• Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng		47,70 tỉ đồng
• Các khoản phải thu giảm		533,03 tỉ đồng
• Thuế GTGT được khấu trừ, thuế và các khoản phải thu Nhà nước tăng		94,78 tỉ đồng
• Hàng tồn kho tăng		66,36 tỉ đồng
• Tài sản ngắn hạn khác giảm		2,46 tỉ đồng
Nợ ngắn hạn giảm		187,35 tỉ đồng
<i>Nguyên nhân</i>		
• Phải trả cho người bán và người mua ứng tiền trước tăng		46,11 tỉ đồng
• Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm		276,84 tỉ đồng
• Các khoản phải trả khác giảm		18,13 tỉ đồng
• Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng		58,77 tỉ đồng
• Phải trả người lao động tăng		2,74 tỉ đồng

• Hệ số khả năng thanh toán nhanh năm 2023 là 1,99 lần, thấp hơn so với năm 2022 do Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho giảm 91,64 tỉ đồng và Nợ ngắn hạn giảm 187,35 tỉ đồng.

Các hệ số về khả năng thanh toán hiện hành, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh đều được duy trì ở mức cao giúp cho Công ty chủ động về tình hình tài chính, đảm bảo khả năng thanh toán.

• Giá trị sổ sách năm 2023 tăng so với năm 2022 với giá trị tuyệt đối là 117,08 tỉ đồng.

• Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu năm 2023 tăng 731,75 đồng so với năm 2022, nguyên nhân chủ yếu do biến động làm tăng vốn chủ sở hữu:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 846,38 tỉ đồng;

- Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trả cổ tức: 640,00 tỉ đồng;

- Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 89,30 tỉ đồng.



Pele Hawaii Series BQ8885

Giá trị số sách

Đơn vị: VND

TT	Chỉ tiêu	Số cuối năm (31/12/2019)	Số cuối năm (31/12/2020)	Số cuối năm (31/12/2021)	Số cuối năm (31/12/2022)	Số cuối năm (31/12/2023)	Tăng/(Giảm) 2023 so với 2022
A	TÀI SẢN						
1	Tài sản ngắn hạn	4.456.305.278.663	4.900.512.297.699	5.829.100.412.476	5.541.110.081.466	5.515.837.061.167	(25.273.020.299)
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	469.919.515.100	790.349.857.796	1.045.421.628.805	1.101.676.090.814	1.403.055.900.429	301.379.809.615
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	60.000.000.000	-	47.700.000.000	47.700.000.000
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.915.443.533.555	1.953.209.393.596	2.448.451.558.208	1.750.028.465.700	1.217.001.138.364	(533.027.327.336)
1.4	Hàng tồn kho	1.913.745.246.413	2.014.961.208.129	1.990.065.772.716	2.577.658.997.132	2.644.021.541.821	66.362.544.689
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	157.196.983.595	141.991.838.178	285.161.452.747	111.746.527.820	204.058.480.553	92.311.952.733
2	Tài sản dài hạn	1.127.451.451.166	1.154.822.046.234	1.063.813.155.887	1.048.794.759.498	952.411.723.174	(96.383.036.324)
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	30.000.000	30.000.000	30.000.000	30.000.000	-	(30.000.000)
2.2	Tài sản cố định	1.058.231.180.457	1.018.159.912.711	1.036.694.489.298	975.280.835.505	867.639.822.196	(107.641.013.309)
2.3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	47.698.857.585	118.194.912.231	9.670.832.872	54.250.937.168	67.337.480.379	13.086.543.211
2.4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-	-	-	-
2.5	Tài sản dài hạn khác	21.491.413.124	18.437.221.292	17.417.833.717	19.232.986.825	17.434.420.599	(1.798.566.226)
2.6	Lợi thế thương mại	-	-	-	-	-	-
	Tổng cộng tài sản	5.583.756.729.829	6.055.334.343.933	6.892.913.568.363	6.589.904.840.964	6.468.248.784.341	(121.656.056.623)
B	NGUỒN VỐN						
1	Nợ phải trả	2.135.070.735.316	2.197.513.273.144	2.018.716.551.655	1.721.167.194.707	1.482.430.376.070	(238.736.818.637)
1.1	Nợ ngắn hạn	1.882.161.864.194	1.997.920.622.226	1.872.419.253.793	1.628.068.914.249	1.440.717.987.416	(187.350.926.833)
1.2	Nợ dài hạn	252.908.871.122	199.592.650.918	146.297.297.862	93.098.280.458	41.712.388.654	(51.385.891.804)
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	3.448.685.994.513	3.857.821.070.789	4.874.197.016.708	4.868.737.646.257	4.985.818.408.271	117.080.762.014
2.1	Vốn chủ sở hữu	3.448.685.994.513	3.857.821.070.789	4.874.197.016.708	4.868.737.646.257	4.985.818.408.271	117.080.762.014
2.2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	-	-	-
C	LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT						
	Tổng cộng nguồn vốn	5.583.756.729.829	6.055.334.343.933	6.892.913.568.363	6.589.904.840.964	6.468.248.784.341	(121.656.056.623)

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

3. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023

- Tổng tài sản năm 2023 giảm so với năm 2022 là 121,66 tỉ đồng bao gồm:
 - Tài sản ngắn hạn giảm 25,27 tỉ đồng;
 - Tài sản dài hạn giảm 96,38 tỉ đồng.
- Tài sản ngắn hạn giảm, lí do:
 - Tiền và các khoản tương đương tiền tăng: 301,38 tỉ đồng;
 - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 47,70 tỉ đồng do trong năm Công ty có khoản tiền gửi tiết kiệm có thời gian đáo hạn trên 3 tháng;
 - Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 533,03 tỉ đồng cụ thể:

Đơn vị: VND

	Đầu năm	Cuối năm	Cuối năm - đầu năm
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.754.675.793.052	1.223.292.160.866	(531.383.632.186)
Trả trước cho người bán ngắn hạn	8.377.198.328	9.103.586.823	726.388.495
Phải thu về cho vay ngắn hạn	50.129.329	-	(50.129.329)
Các khoản phải thu khác	3.464.876.522	3.074.253.102	(390.623.420)
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(16.539.531.531)	(18.468.862.427)	(1.929.330.896)
Tổng	1.750.028.465.700	1.217.001.138.364	(533.027.327.336)

Phải thu ngắn hạn từ khách hàng giảm từ 1.754,68 tỉ đồng ở đầu năm 2022 xuống còn 1.223,29 tỉ đồng vào cuối năm 2023. Các khách hàng chủ yếu của Công ty là khách hàng truyền thống, có tiềm lực tài chính, lịch sử thanh toán đúng hạn. Tiền trả trước người bán tăng nhẹ so với đầu năm từ 8,38 tỉ đồng lên 9,10 tỉ đồng vào cuối năm. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tăng 1,93 tỉ đồng.

- Hàng tồn kho tăng 66,36 tỉ đồng. Bao gồm:
 - Thành phẩm, hàng hóa tăng 142,88 tỉ đồng;
 - Hàng mua đang trên đường tăng 19,00 tỉ đồng;
 - Công cụ, dụng cụ giảm 35,07 tỉ đồng;

- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang giảm 23,83 tỉ đồng;
- Nguyên liệu, vật liệu giảm 35,57 tỉ đồng.

Thành phẩm, hàng hóa tăng 142,88 tỉ đồng do trong năm, kế hoạch tiêu thụ sản phẩm không đạt được theo dự báo, dẫn đến thành phẩm tồn kho tăng lên. Nguyên liệu, vật liệu giảm: 35,57 tỉ đồng duy trì đủ để đảm bảo yêu tố đầu vào cho sản xuất trong thời gian đầu năm sau.

- Tài sản ngắn hạn khác tăng 92,31 tỉ đồng do:
 - Thuế GTGT được khấu trừ tăng 94,89 tỉ đồng;
 - Chi phí trả trước ngắn hạn giảm 2,46 tỉ đồng.

- Tài sản dài hạn giảm 96,38 tỉ đồng, trong đó:

- Tài sản cố định giảm 107,64 tỉ đồng. Nguyên nhân: tăng do mua mới, XDCB hoàn thành trong kì là 28,31 tỉ đồng và giảm do trích khấu hao trong năm là 135,81 tỉ đồng;

- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tăng: 13,09 tỉ đồng. Nguyên nhân: các dự án xây dựng cơ bản tăng 1,09 tỉ đồng; mua sắm tăng 11,88 tỉ đồng.

- Tài sản dài hạn khác giảm: 1,80 tỉ đồng. Do chi phí trả trước dài hạn tăng 2,86 tỉ đồng.

- Nguồn vốn bù đắp cho số tài sản giảm đi do:

Nợ phải trả giảm:	238,74	tỉ đồng
--------------------------	---------------	----------------

Trong đó:

Phải trả người bán ngắn hạn và Người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng:	46,11	tỉ đồng
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn giảm:	53,20	tỉ đồng
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm:	276,84	tỉ đồng
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước tăng:	58,77	tỉ đồng
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn, dài hạn còn lại giảm:	13,58	tỉ đồng

Vốn chủ sở hữu giảm:	(117,08)	tỉ đồng
-----------------------------	-----------------	----------------

Trong đó:

Lợi nhuận từ kết quả hoạt động SXKD năm 2023:	846,38	tỉ đồng
Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trả cổ tức:	640,00	tỉ đồng
Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trích quỹ khen thưởng phúc lợi:	89,30	tỉ đồng

Như vậy, Tổng Tài sản giảm do cả Tài sản ngắn hạn và Tài sản dài hạn giảm, Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu giảm.

Chi phí bán hàng, chi phí quản lí doanh nghiệp

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Doanh thu thuần	5.659.594.518.666	7.070.128.978.997	5.660.265.444.192	4.353.861.143.572
Tổng chi phí bán hàng, chi phí quản lí doanh nghiệp				
Chi phí nhân viên	29.816.345.766	16.317.927.242	33.616.770.934	35.327.184.233
Tỉ lệ %	0,53%	0,23%	0,59%	0,81%
Chi phí vật liệu, CCDC	27.132.541.917	40.442.518.792	32.949.097.328	29.115.432.087
Tỉ lệ %	0,48%	0,57%	0,58%	0,67%
Chi phí khấu hao	9.725.293.970	8.272.131.036	8.236.480.650	8.411.968.900
Tỉ lệ %	0,17%	0,12%	0,15%	0,19%
Chi phí bảo hành	-	-	-	-
Tỉ lệ %	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%
Thuế, phí, lệ phí	3.261.974.771	1.327.004.069	1.257.154.206	1.398.017.247
Tỉ lệ %	0,06%	0,02%	0,02%	0,03%
Chi phí dự phòng, thương hiệu, lợi thế thương mại	51.523.817	3.461.989.956	12.243.520.902	3.875.917.579
Tỉ lệ %	0,00%	0,05%	0,22%	0,09%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	135.653.834.152	221.371.565.566	213.187.838.652	118.189.977.286
Tỉ lệ %	2,40%	3,13%	3,77%	2,71%
Chi phí bằng tiền khác	26.354.122.744	28.300.847.295	19.932.989.115	17.043.920.547
Tỉ lệ %	0,47%	0,40%	0,35%	0,39%
Cộng chi phí bán hàng, chi phí QLDN	231.995.637.137	319.493.983.956	321.423.851.787	213.362.417.879
Tỉ lệ %	4,10%	4,52%	5,68%	4,90%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Nhờ nỗ lực quản lí và tiết giảm chi phí, trong năm 2023 các chi phí bán hàng và quản lí doanh nghiệp của Vicostone giảm 106,21 tỉ đồng so với năm 2022. Tỉ lệ chi phí trên doanh thu thuần tương ứng giảm từ 5,68% xuống còn 4,9%. Chi tiết như sau:

- Chi phí nhân viên tăng 1,71 tỉ đồng tương ứng với 5,09%; tỉ lệ trên Doanh thu thuần tăng từ 0,59% lên 0,81%;
- Chi phí vật liệu, công cụ dụng cụ giảm 3,83 tỉ đồng tương ứng với

11,64%, do trong năm, số lượng hàng bán giảm nên chi phí vật liệu bán hàng cũng giảm tương ứng;

- Chi phí dự phòng giảm 8,37 tỉ đồng; tỉ lệ trên Doanh thu thuần giảm từ 0,22% xuống 0,09%;
- Chi phí dịch vụ mua ngoài giảm 95,00 tỉ đồng tương ứng với 44,56% giảm so với năm trước; tỉ lệ trên Doanh thu thuần giảm từ 3,77% xuống 2,71%;

- Chi phí bằng tiền khác giảm 2,89 tỉ đồng tương ứng với 14,49%; tỉ lệ trên Doanh thu thuần tăng từ 0,35% lên 0,39%.

Nợ phải trả

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Nợ cuối năm 2020	Nợ cuối năm 2021	Nợ cuối năm 2022	Nợ cuối năm 2023	Tăng/giảm năm 2023 so với năm 2022
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.533.227.187.070	1.479.310.860.822	1.341.331.424.122	1.064.487.093.976	(276.844.330.146)
Nợ ngắn hạn khác	464.693.435.156	393.108.392.971	286.737.490.127	376.230.893.440	89.493.403.313
Nợ dài hạn	199.592.650.918	146.297.297.862	93.098.280.458	41.712.388.654	(51.385.891.804)
Tổng nợ	2.197.513.273.144	2.018.716.551.655	1.721.167.194.707	1.482.430.376.070	(238.736.818.637)

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Biến động nợ phải trả cụ thể như sau:

Vay và nợ ngắn hạn:

- Vay ngắn hạn giảm: 276.844.330.146 đồng

Nợ ngắn hạn khác tăng: 125.757.017.337 đồng, trong đó:

- Phải trả người bán ngắn hạn tăng: 37.972.737.984 đồng
- Người mua trả tiền trước tăng: 8.135.817.168 đồng
- Phải trả ngắn hạn khác giảm: 3.622.659.032 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi giảm: 14.509.147.980 đồng
- Thuế và các khoản nộp Nhà nước tăng: 58.773.628.052 đồng
- Phải trả người lao động tăng: 2.743.027.121 đồng

Nợ dài hạn giảm: 53.199.017.404 đồng

- Vay và nợ dài hạn giảm: 53.199.017.404 đồng

Hàng tồn kho

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Giá vốn hàng bán	3.695.766.493.820	4.607.624.494.397	3.917.293.715.601	3.132.968.514.512
Hàng mua đang đi đường	49.053.962.104	55.128.619.661	168.845.760	19.169.093.749
Nguyên nhiên vật liệu	154.669.799.424	218.885.783.716	195.522.460.766	159.948.823.810
Công cụ dụng cụ	97.742.007.186	98.503.048.680	115.368.884.645	80.299.128.106
Bán thành phẩm	16.827.197.992	30.552.469.465	48.956.930.856	25.124.948.522
Thành phẩm, hàng hóa	1.701.450.319.801	1.594.173.380.044	2.234.594.339.125	2.377.471.552.820
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(4.782.078.378)	(7.177.528.850)	(16.952.464.020)	(17.992.005.186)
Cộng hàng tồn kho	2.014.961.208.129	1.990.065.772.716	2.577.658.997.132	2.644.021.541.821

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Giá trị hàng tồn kho cuối năm 2023 tăng nhẹ 66,36 tỉ đồng so với cuối năm 2022, trong đó thành phẩm và hàng hóa tăng 142,9 tỉ đồng, nguyên vật liệu và hàng đang đi đường giảm 51,64 tỉ đồng. Nguyên nhân chính là do kế hoạch tiêu thụ sản phẩm trong năm chưa đạt được theo kế hoạch,

đồng thời Công ty vẫn tiếp tục vận hành sản xuất để đảm bảo công việc cho người lao động. Trong thời gian tới Công ty tiếp tục áp dụng các biện pháp khác nhau nhằm tối ưu hàng hóa trong kho, duy trì lượng tồn kho theo kế hoạch.

Hệ số quay vòng hàng tồn kho

Đơn vị: Lần

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Hệ số quay vòng hàng tồn kho	1,88	2,30	1,72	1,20

Hệ số quay vòng hàng tồn kho năm 2023 của Công ty là 1,2 lần, giảm so với năm 2022. Công ty tiếp tục thực hiện mục tiêu giao hàng nhanh cho khách hàng như một lợi

thế cạnh tranh, đồng thời lập kế hoạch sản xuất hợp lý để vừa duy trì lượng tồn kho tối ưu, vừa đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

Những thay đổi về vốn cổ đông

Đơn vị: Tỉ VND

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020 (*)	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Vốn góp của cổ đông	1.600	1.552	1.600	1.600	1.600

(*) Công ty nắm giữ số lượng cổ phiếu quỹ vào cuối năm 2020 là 4.800.000 cổ phiếu

Tổng số cổ phần theo từng loại: Tính đến ngày 31/12/2023, số cổ phiếu lưu hành trên thị trường là 160.000.000 cổ phiếu.

Phân tích các chỉ tiêu trong Báo cáo Kết quả kinh doanh

Báo cáo kết quả kinh doanh qua các năm

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.568.613.461.812	5.674.600.425.338	7.108.211.833.610	5.679.350.995.019	4.363.038.846.159
Các khoản giảm trừ	5.850.467.004	15.005.906.672	38.082.854.613	19.085.550.827	9.177.702.587
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.562.762.994.808	5.659.594.518.666	7.070.128.978.997	5.660.265.444.192	4.353.861.143.572
Giá vốn hàng bán	3.650.651.586.771	3.695.766.493.820	4.607.624.494.397	3.917.293.715.601	3.132.968.514.512
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.912.111.408.037	1.963.828.024.846	2.462.504.484.600	1.742.971.728.591	1.220.892.629.060
Doanh thu hoạt động tài chính	26.341.074.370	40.073.177.690	62.082.451.372	98.155.802.144	102.570.373.296
Chi phí tài chính	68.019.078.673	92.877.592.099	89.487.688.687	137.491.570.611	101.362.107.133
Trong đó: chi phí lãi vay	59.995.756.140	76.985.258.575	56.876.350.423	50.419.208.909	56.637.446.942
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	-	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	154.062.211.849	160.513.261.846	272.145.112.014	254.616.726.453	156.494.238.157
Chi phí quản lý doanh nghiệp	62.394.397.089	71.482.375.291	47.348.871.942	66.807.125.334	58.714.711.756
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.653.976.794.796	1.679.027.973.300	2.115.605.263.329	1.382.212.108.337	1.006.891.945.310
Thu nhập khác	1.447.542.683	1.552.175.940	4.433.747.988	3.533.428.873	738.337.805
Chi phí khác	2.761.669.460	12.625.030.979	22.637.976.339	8.528.561.965	8.190.303.720
Lợi nhuận khác	(1.314.126.777)	(11.072.855.039)	(18.204.228.351)	(4.995.133.092)	(7.451.965.915)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.652.662.668.019	1.667.955.118.261	2.097.401.034.978	1.377.216.975.245	999.439.979.395
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	242.548.054.943	242.123.826.716	325.160.412.470	228.508.335.765	154.124.624.117
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	(2.588.472.166)	180.758.453	6.334.929	(1.065.074.405)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.410.114.613.076	1.428.419.763.711	1.772.059.864.055	1.148.702.304.551	846.380.429.683
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	1.410.114.613.076	1.428.419.763.711	1.772.059.864.055	1.148.702.304.551	846.380.429.683
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8.114	8.251	9.890	6.425	5.041

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Dữ liệu tài chính khác

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1. Lợi nhuận sau thuế TNDN (1)	1.410.114.613.076	1.428.419.763.711	1.772.059.864.055	1.148.702.304.551	846.380.429.683
2. Chi phí thuế TNDN hiện hành và hoãn lại (2)	242.548.054.943	239.535.354.550	325.341.170.923	228.514.670.694	153.059.549.712
3. Khấu hao và hao mòn tài sản cố định (3)	103.979.030.170	119.184.581.565	128.143.604.400	129.487.612.834	135.807.177.136
4. Chi phí tài chính	68.019.078.673	92.877.592.099	89.487.688.687	137.491.570.611	101.362.107.133
<i>Trong đó:</i>					
• Chi phí lãi vay (4)	59.995.756.140	76.985.258.575	56.876.350.423	50.419.208.909	56.637.446.942
• Lỗ chênh lệch tỉ giá đã thực hiện và chưa thực hiện (5)	8.023.322.533	15.892.333.524	32.611.338.264	87.072.361.702	44.724.660.191
• Lỗ do thanh lí các khoản đầu tư (6)	-	-	-	-	-
• Chi phí tài chính khác (7)	-	-	-	-	-
5. Doanh thu tài chính	26.341.074.370	40.073.177.690	62.082.451.372	98.155.802.144	102.570.373.296
<i>Trong đó:</i>					
• Lãi tiền gửi, tiền cho vay (8)	2.124.441.929	5.642.720.046	14.464.239.826	21.820.782.295	25.926.535.243
• Lãi chênh lệch tỉ giá đã thực hiện và chưa thực hiện (9)	24.016.357.892	33.753.761.597	47.618.211.546	76.335.019.849	76.643.838.053
Lãi thanh lí các khoản đầu tư (10)	-	994.500	-	-	-
Doanh thu hoạt động tài chính khác (11)	200.274.549	675.701.547	-	-	-
6. EBITDA điều chỉnh (9)=(1)+(2)+(3)+(4)+(5)+(6)+(7)-(8)-(9)-(10)-(11)	1.798.319.702.492	1.839.944.114.235	2.252.949.876.693	1.546.040.356.546	1.134.038.890.368
7. EBITDA Margin (%)	32,33%	32,51%	31,87%	27,31%	26,05%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

So sánh hiệu quả của các giai đoạn

Bảng dưới đây thể hiện kết quả hoạt động theo tỉ lệ phần trăm theo doanh thu trong các giai đoạn:

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
	Số tiền (Tỉ VND)	Tỉ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền (Tỉ VND)	Tỉ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền (Tỉ VND)	Tỉ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền (Tỉ VND)	Tỉ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền (Tỉ VND)	Tỉ lệ trên doanh thu thuần
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.568,61		5.674,60		7.108,21		5.679,35		4.363,04	
Các khoản giảm trừ	5,85		15,01		38,08		19,09		9,18	
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.562,76		5.659,59		7.070,13		5.660,27		4.353,86	
Giá vốn hàng bán	3.650,65		3.695,77		4.607,62		3.917,29		3.132,97	
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.912,11	34,37%	1.963,83	34,70%	2.462,50	34,83%	1.742,97	30,79%	1.220,89	28,04%
Doanh thu hoạt động tài chính	26,34	0,47%	40,07	0,71%	62,08	0,88%	98,16	1,73%	102,57	2,36%
Chi phí tài chính	68,02	1,22%	92,88	1,64%	89,49	1,27%	137,49	2,43%	101,36	2,33%
Trong đó: chi phí lãi vay	60,00	1,08%	76,99	1,36%	56,88	0,80%	50,42	0,89%	56,64	1,30%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%
Chi phí bán hàng	154,06	2,77%	160,51	2,84%	272,15	3,85%	254,62	4,50%	156,49	3,59%
Chi phí quản lí doanh nghiệp	62,39	1,12%	71,48	1,26%	47,35	0,67%	66,81	1,18%	58,71	1,35%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.653,98	29,73%	1.679,03	29,67%	2.115,61	29,92%	1.382,21	24,42%	1.006,89	23,13%
Thu nhập khác	1,45	0,03%	1,55	0,03%	4,43	0,06%	3,53	0,06%	0,74	0,02%
Chi phí khác	2,76	0,05%	12,63	0,22%	22,64	0,32%	8,53	0,15%	8,19	0,19%
Lợi nhuận khác	(1,31)	-0,02%	(11,07)	-0,20%	(18,20)	-0,26%	(5,00)	-0,09%	(7,45)	-0,17%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.652,66	29,71%	1.667,96	29,47%	2.097,40	29,67%	1.377,22	24,33%	999,44	22,96%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	242,55	4,36%	242,12	4,28%	325,16	4,60%	228,51	4,04%	154,12	3,54%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	0,00%	(2,59)	-0,05%	0,18	0,00%	0,01	0,00%	(1,07)	-0,02%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.410,11	25,35%	1.428,42	25,24%	1.772,06	25,06%	1.148,70	20,29%	846,38	19,44%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	1.410,11	25,35%	1.428,42	25,24%	1.772,06	25,06%	1.148,70	20,29%	846,38	19,44%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	8.114		8.251		9.890		6.425		5.041	

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Trong bốn năm gần nhất, tỉ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu của Công ty đạt trên 22%, tỉ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần luôn được duy trì quanh mức 19% - 25%. Điều này

thể hiện nỗ lực tập trung tối ưu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty để tiếp tục mở rộng quy mô, đảm bảo thu nhập của người lao động và quyền lợi cho cổ đông.

Khả năng thanh toán và nguồn vốn

Dòng tiền thu từ hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm, tiền thuế giá trị gia tăng được hoàn và nguồn tiền vay ngắn hạn nhận được từ các tổ chức tín dụng là nguồn thu chủ yếu của Công ty trong năm 2023.

Các yêu cầu vốn chủ yếu năm 2023 của công ty nhằm tài trợ cho các nhu cầu vốn lưu động, đáp ứng yêu cầu thanh toán nợ vay, nợ phải trả nhà cung cấp và trả cổ tức cho cổ đông. Các yêu cầu về vốn lưu động của công ty bị tác động bởi một số yếu tố, trong đó chủ yếu là nhu cầu về nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị cho sản xuất, dịch vụ vận chuyển, hàng hóa và các yếu tố đầu vào khác.

Chiến lược hàng tồn kho của công ty là duy trì mức độ tồn kho thành phẩm và nguyên vật liệu phục vụ sản xuất đầy đủ để đáp ứng ngay nhu cầu sản phẩm cho khách hàng, cung cấp một cách nhanh nhất khi nhận được đơn hàng, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp. Năm 2023, hàng tồn kho của công ty bị ảnh hưởng đáng kể bởi doanh số bán hàng tại một số thị trường lớn của công ty.

Trong những năm tới, công ty tiếp tục duy trì chính sách hàng tồn kho này, đồng thời tập trung vào việc đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng sản phẩm bằng cách tiếp tục rà soát, cải tiến các quy trình để nâng cao hiệu quả quá trình lập kế hoạch sản xuất, quản lý sản xuất.

Dựa trên kế hoạch kinh doanh hiện có, tiền và các khoản tương đương

tiền, khoản tiền từ hoạt động kinh doanh và các khoản vay sẵn có theo hợp đồng tín dụng ngắn hạn và dài hạn, Công ty tin rằng có thể đáp ứng các yêu cầu về vốn cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

Bảng dưới đây trình bày các thành phần của luồng tiền mặt được sử

dụng và cung cấp trong các hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính trong các giai đoạn:

Đơn vị: VND

Mã chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH						
01	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.652.662.668.019	1.667.955.118.261	2.097.401.034.978	1.377.216.975.245	999.439.979.395
	Điều chỉnh cho các khoản					
02	Khấu hao TSCĐ (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	103.861.827.370	119.067.378.765	128.047.268.748	129.487.612.834	135.807.177.136
03	Các khoản dự phòng	-	-	5.842.631.586	21.961.976.815	4.781.997.662
04	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỉ giá hối đoái chưa thực hiện	28.114.223	(3.505.066.527)	10.856.954.333	24.700.782.263	2.972.492.165
05	(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	(2.124.441.929)	(5.642.720.046)	(14.038.583.398)	(21.545.941.417)	(25.886.870.267)
06	Chi phí lãi vay	59.995.756.140	76.985.258.575	56.876.350.423	50.419.208.909	56.637.446.942
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	1.814.423.923.823	1.854.859.969.028	2.284.985.656.670	1.582.240.614.649	1.173.752.223.033
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu	(604.986.876.688)	(20.016.029.440)	(648.791.983.076)	808.672.783.599	437.656.155.991
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho	88.265.536.716	(101.215.961.716)	22.499.984.941	(597.368.159.586)	(67.402.085.855)
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả	(14.169.178.938)	(105.376.842.984)	(66.633.231.842)	(189.488.443.308)	37.617.253.121
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước	(2.004.949.282)	5.862.640.365	979.403.959	(262.475.479)	5.328.174.439
14	Tiền lãi vay đã trả	(55.684.099.565)	(81.061.138.974)	(56.884.970.781)	(48.515.094.701)	(57.615.551.413)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(276.235.539.417)	(198.162.331.778)	(324.841.945.403)	(250.232.121.223)	(96.085.399.056)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	-	-
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(64.232.613.310)	(94.437.099.499)	(116.703.598.796)	(113.240.586.975)	(103.808.815.649)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	885.376.203.339	1.260.453.205.002	1.094.609.315.672	1.191.806.516.976	1.329.441.954.611

Mã chỉ tiêu	Chi tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ						
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(50.651.275.363)	(88.395.274.034)	(41.195.138.027)	(60.932.414.789)	(31.368.122.595)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	-	-	98.000.000		111.387.500
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	-	-	(60.000.000.000)		(47.700.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	-	-	-	60.000.000.000	50.129.329
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(49.269.557.490)	-	-		-
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác trừ đi tiền do đơn vị bị thanh lý năm giữ	-	-	-		-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	2.124.441.929	5.642.720.046	14.464.239.826	21.820.782.295	25.926.535.243
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(97.796.390.924)	(82.752.553.988)	(86.632.898.201)	20.888.367.506	(52.980.070.523)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH						
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	252.603.810	-	527.700.000	-	-
32	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	-	(293.331.372.873)	-	-	-
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	2.092.507.128.245	2.668.622.825.548	2.826.063.241.011	2.560.367.223.816	2.015.429.362.496
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	(2.124.196.594.726)	(2.605.681.700.628)	(2.935.029.359.337)	(2.752.129.420.313)	(2.350.412.789.438)
35	Tiền chi trả nợ thuê tài chính	-	-	-	-	-
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(713.512.226.500)	(627.149.566.575)	(642.014.742.700)	(959.037.237.800)	(640.589.431.575)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(744.949.089.171)	(857.539.814.528)	(750.453.161.026)	(1.150.799.434.297)	(975.572.858.517)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	42.630.723.244	320.160.836.486	257.523.256.445	61.895.450.185	300.889.025.571
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	427.351.751.020	469.919.515.100	790.349.857.796	1.045.421.628.805	1.101.676.090.814
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỉ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(62.959.164)	269.506.210	(2.451.485.436)	(5.640.988.176)	490.784.044
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)	469.919.515.100	790.349.857.796	1.045.421.628.805	1.101.676.090.814	1.403.055.900.429

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Tiền từ hoạt động kinh doanh

Tiền từ hoạt động kinh doanh được xác định bằng tổng lợi nhuận kế toán trước thuế điều chỉnh cho các hạng mục: khấu hao và hao mòn tài sản cố định, các khoản dự phòng, chi phí lãi vay, lỗ chênh lệch tỉ giá hối đoái chưa thực hiện, lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư tài chính, thanh lý tài sản cố định (được gọi là các khoản mục không phải bằng tiền và không thuộc hoạt động kinh doanh). Ngoài ra, tiền từ hoạt động kinh doanh chịu tác động bởi sự thay đổi của các khoản phải thu, phải trả, hàng tồn kho, chi phí trả trước, tiền lãi vay và chi phí phát sinh.

Năm 2023 so với năm 2022: lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 137,64 tỉ đồng do lợi nhuận trước thuế sau khi trừ các khoản mục không phải bằng tiền và không thuộc hoạt động kinh doanh giảm 408,49 tỉ đồng (trong đó tổng lợi nhuận kế toán trước thuế giảm 377,78 tỉ đồng) và sự thay đổi của vốn lưu động tăng 546,12 tỉ đồng.

Trong năm 2023 lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là 1.329,44 tỉ đồng bao gồm tổng lợi nhuận kế toán trước thuế là 999,44 tỉ đồng, lợi nhuận trước thuế này sau khi trừ các khoản mục không phải bằng tiền và không thuộc hoạt động kinh doanh 174,31 tỉ đồng, sau đó được tiếp tục điều chỉnh với sự thay đổi của các khoản mục với tổng giá trị là 155,69 tỉ đồng.

Sự thay đổi của các khoản mục cụ thể như sau:

- Các khoản phải thu giảm 437,66 tỉ đồng;
- Hàng tồn kho tăng 67,4 tỉ đồng;
- Các khoản phải trả giảm 37,62 tỉ đồng;
- Chi phí trả trước giảm 5,33 tỉ đồng;
- Tiền lãi vay đã trả 57,62 tỉ đồng;
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp 96,09 tỉ đồng;
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh 103,81 tỉ đồng.

Tiền từ hoạt động đầu tư

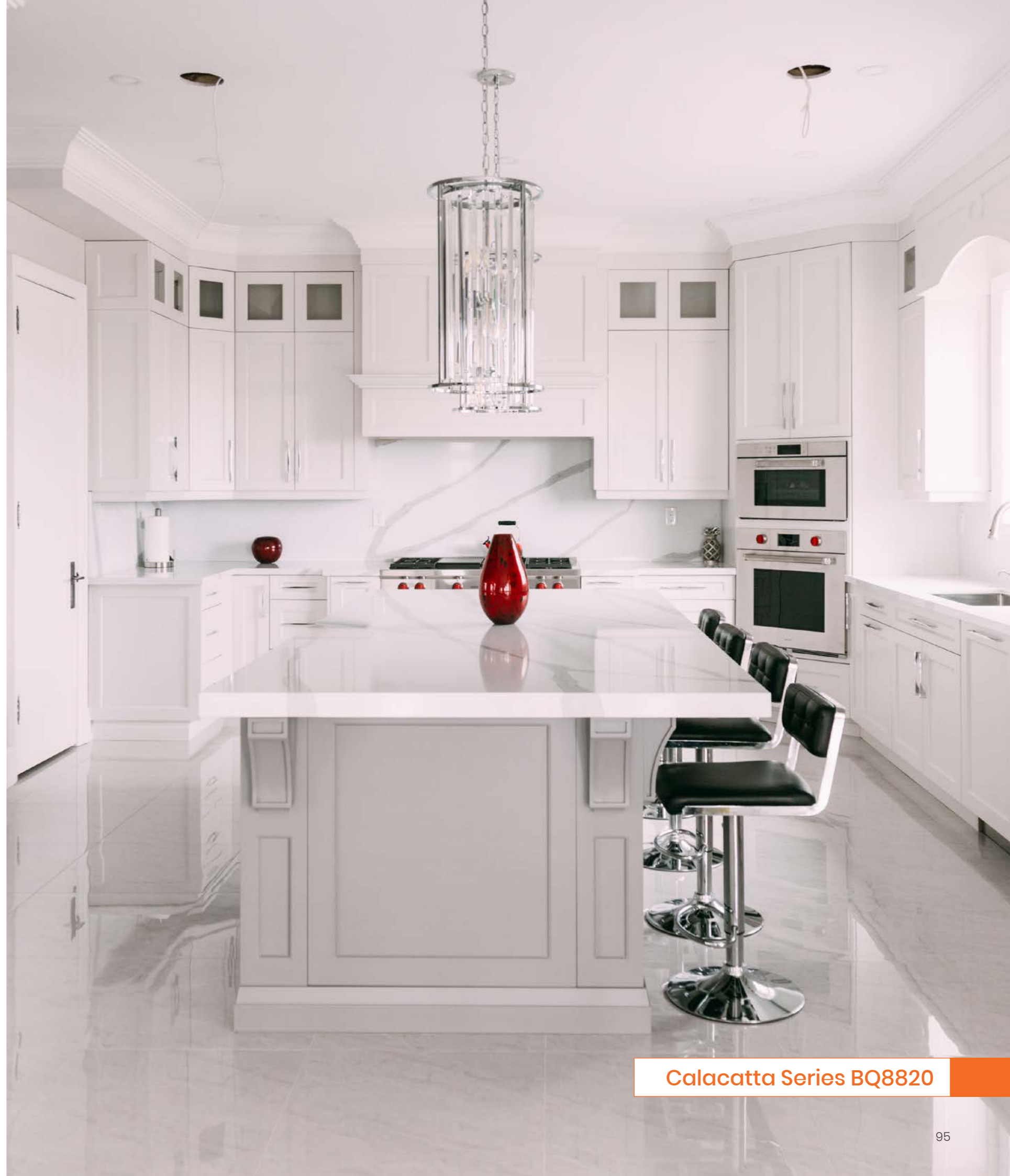
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư năm 2023 là 52,98 tỉ đồng, cụ thể như sau:

- Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác là: 31,37 tỉ đồng, trong đó chủ yếu là cải tạo dây chuyền Nhà máy 1, hoàn thiện dây chuyền nghiền bột và máy móc thiết bị phục vụ SXKD khác;
- Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia là: 25,93 tỉ đồng là lãi tiền gửi và tiền cho vay.

Tiền từ hoạt động tài chính

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính năm 2023 là 975,57 tỉ đồng, cụ thể như sau:

- Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được trong năm là 2.015,43 tỉ đồng, toàn bộ số tiền vay nhận được đều là các khoản vay vốn lưu động ngắn hạn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh có thời hạn dưới 9 tháng của Công ty;
- Tiền chi trả nợ gốc vay trong năm là 2.350,41 tỉ đồng;
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu trong năm là 640,59 tỉ đồng. Đây chủ yếu là khoản cổ tức được chia từ lợi nhuận sau thuế cho cổ đông theo Nghị quyết số 07/2023 NQ/VCS-HĐQT ngày 7 tháng 6 năm 2023 và Nghị quyết số 15/2023 NQ/VCS-HĐQT ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Quản trị.



Calacatta Series BQ8820

Hoạt động kinh doanh tại các thị trường năm 2023

Năm 2023 kinh tế thế giới trải qua nhiều khó khăn do các bất ổn liên quan đến chính trị, lạm phát và nỗi lo suy thoái kinh tế. Mặc dù có một số tín hiệu tích cực, nhưng về tổng thể kinh tế toàn cầu chưa thoát khỏi giai đoạn khó khăn, có tính bất định, diễn biến phức tạp, nhanh chóng cùng nhiều yếu tố mới bất ngờ, xuất hiện các rủi ro trong cả ngắn hạn và dài hạn.

Theo IMF, tăng trưởng kinh tế thế giới vẫn còn chậm, không đồng đều và được dự báo sẽ giảm từ mức 3,5% của năm 2022 xuống còn 3% trong năm 2023 và 3,1% vào năm 2024. Trong khi đó, lạm phát được kì vọng tiếp tục

giảm tốc, từ 9,2% năm 2022, xuống còn 6,8% trong năm 2023 và 5,8% vào năm 2024.

Các dự báo ngày càng nhất quán với một kịch bản "hạ cánh mềm" đó là kéo lạm phát xuống đồng thời tránh sự suy thoái toàn cầu. Những khác biệt đang xuất hiện khi các dấu hiệu suy giảm rõ rệt hơn ở các quốc gia phát triển so với các quốc gia đang phát triển. Một phần của sự tăng trưởng chậm lại là kết quả của chính sách tiền tệ thắt chặt, nhằm kéo lạm phát xuống. Tuy vậy, điều kiện tín dụng chặt chẽ hơn đang đè nặng lên thị trường nhà đất, đầu tư và hoạt động,

kinh tế, đặc biệt tại những quốc gia có tỉ lệ cao các khoản vay thế chấp có lãi suất thay đổi.

Năm bắt được tình hình thị trường, Vicostone đã chủ động đưa ra các giải pháp kịp thời, linh hoạt và phù hợp, giúp Công ty đạt kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, kết quả doanh thu thuần năm 2023 của Công ty đạt 4.353,86 tỉ đồng.

Thị trường nội địa

Thích ứng với những biến đổi của thị trường bất động sản nói chung và làn sóng suy thoái làm giảm nhu cầu xây dựng hoàn thiện công trình nhà ở tại thị trường Việt Nam, trong năm 2023, Vicostone Việt Nam nỗ lực phát triển kênh bán hàng qua đại lí nhằm đáp ứng nhu cầu về sản phẩm chất lượng cao của người tiêu dùng. Với nhiều nỗ lực, sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® hiện đã có mặt trên khắp 63 tỉnh thành trong nước, tổng số Chế Tác Ủy Quyền (VAF) lũy kế hết năm 2023 của Vicostone là 54 VAF trên toàn quốc.

Nhằm hỗ trợ cũng như khuyến khích người tiêu dùng gia tăng sử dụng sản phẩm, Vicostone Việt Nam đã tổ chức các hoạt động khuyến mại trong các quý khác: (1) Hoa thạch anh VICOSTONE - Bếp đẹp tâm an ưu đãi 30% nhân dịp 8/3; (2) Bếp đẹp bừng sáng - Nhà thêm sang cùng VICOSTONE; (3) VICOSTONE - Nét họa Ngân hà - Trao quà trân quý ưu đãi 21% nhân dịp ra mắt BST mới, kỉ niệm 21 năm thành lập và mùa xây sửa cuối năm.

Đối với các đối tác, nhà phân phối, đại lí, Vicostone Việt Nam cũng tổ chức các hoạt động gắn kết cũng như chuyên môn như các chương trình đào tạo tập trung tại các Showroom Vicostone, chương trình đào tạo tại xưởng VAF nâng cao chất lượng chế tác và an toàn lao động, các chương trình giao lưu thể thao gắn kết Vicostone Partner Cup 2023...

Đối với các chuyên gia, kiến trúc sư, Vicostone tham gia đồng hành cùng nhiều sự kiện hướng đến các kiến trúc sư (KTS), chuyên gia nội thất như: tài trợ giải quần vợt ARCH-SLAM lần thứ 27 của Hội KTS TP.HCM; tài trợ sự kiện "Gặp gỡ mùa thu 2023" của Hội KTS Việt Nam; Tài trợ giải bóng đá Hội KTS Quảng Ninh; tài trợ Liên hoan KTS trẻ toàn quốc lần thứ IX (2023); tài trợ cho

sự kiện Đại hội CLB Kiến trúc trẻ Đồng Nai Nhiệm kì IV (2023 - 2025); Trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội SACA; tài trợ Tuần Lễ Kiến Trúc Việt Nam trong khuôn khổ kỉ niệm 75 năm Hội KTS Việt Nam; tham dự Triển lãm nguồn cung ứng quốc tế Việt Nam (Global Sourcing Fair Vietnam 2023)...

Với các hoạt động trên, mặc dù doanh thu tại thị trường nội địa có giảm nhẹ nhưng ghi nhận tăng trưởng về lượng sản phẩm bán ra là 18% năm 2023 so với năm 2022.



Khách hàng trải nghiệm sản phẩm đá VICOSTONE® tại showroom



Lễ ra mắt đại lí thành phẩm chính thức của Vicostone tại thành phố Nha Trang

Thị trường xuất khẩu

Là doanh nghiệp kinh doanh quốc tế với doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu, kết quả kinh doanh của Vicostone chịu tác động mạnh từ các yếu tố kinh tế vĩ mô toàn cầu, đặc biệt tại các thị trường chính ở Bắc Mỹ và châu Âu. Thị trường bất động sản và xây dựng nhà ở tại các thị trường này đang chịu ảnh hưởng nghiêm trọng bởi các yếu tố lãi suất, lạm phát và giá cả vật liệu tăng cao. Lãi suất đi vay cao đã khiến hoạt động xây dựng nhà ở và mua bán nhà sụt giảm. Bên cạnh đó, dưới tác động của suy giảm kinh tế, hệ thống nhà phân phối tại các thị trường của Vicostone buộc phải điều chỉnh lại kế hoạch tài chính, bán hàng, tồn kho và giảm số lượng đơn hàng với Công ty để phù hợp với thị trường. Tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các đối thủ trong ngành, đặc biệt là ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương như Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam, Malaysia và Thái Lan cũng là một trong những tác động ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của Vicostone.

Dù các yếu tố trên đã được Công ty dự báo và đưa vào Danh mục quản trị rủi ro năm 2023 khi lập kế hoạch sản xuất kinh doanh nhưng sự biến đổi nhanh và bất định của thị trường, chính sách điều chỉnh lãi suất quyết liệt của chính phủ các nước đã tác động mạnh đến hoạt động kinh doanh tại các thị trường trọng điểm. Kết quả kinh doanh dù chưa đạt như kỳ vọng nhưng đã cho thấy hệ thống quản trị rủi ro phát huy hiệu quả, thích ứng nhanh, kịp thời của Vicostone và nỗ lực cao nhất của tập thể Ban Lãnh đạo và người lao động Công ty. Với sự hỗ trợ của Tập đoàn Phenikaa trong chiến lược phát triển thị trường, Vicostone có nhiều kết quả tích cực trong việc mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu tại các thị trường trọng điểm.

- Tại khu vực Bắc Mỹ, tiếp tục kế hoạch phát triển kênh phân phối trực tiếp để gia tăng trải nghiệm sản phẩm cho khách hàng cũng như quảng bá thương hiệu VICOSTONE®, Vicostone USA đã mở thêm 2 warehouse lớn tại thành phố St. Louis thuộc bang Missouri và thành phố Cincinnati tại bang Ohio, Mỹ. Bên cạnh kênh phân phối trực

tiếp, các đối tác phân phối gián tiếp sản phẩm VICOSTONE® tại khu vực Bắc Mỹ cũng nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía Công ty.

- Thị trường châu Âu: Năm 2023 tại khu vực châu Âu việc thắt chặt chính sách tiền tệ đã làm chậm lại hoạt động của nền kinh tế, thể hiện trong sự suy yếu liên tục của ngành công nghiệp và bất động sản. Bên cạnh đó ảnh hưởng tiêu cực từ xung đột chính trị Nga - Ukraine vẫn tiếp tục leo thang. Nhờ sự hỗ trợ từ phía Công ty, các đại lý phân phối tại thị trường châu Âu đã đạt mức doanh số đáng khích lệ, đóng góp quan trọng cho doanh thu xuất khẩu của Vicostone trong năm 2023.
- Tại các thị trường khác, với chiến lược tiếp tục duy trì vị thế sẵn có tại các thị trường hiện có và đẩy mạnh mở rộng tìm kiếm thị trường mới nhằm tăng độ phủ thương hiệu, gia tăng doanh thu bền vững, hệ thống phân phối thương hiệu VICOSTONE® đã được mở rộng ở các thị trường mới như Algeria - đánh dấu việc thương hiệu VICOSTONE® đặt chân tới Bắc Phi, đồng thời mở rộng đại lý phân phối tại các thị trường hiện có, góp phần phát triển thương hiệu VICOSTONE® trên toàn thế giới.



Trụ sở Vicostone USA tại Dallas, Mỹ



Gian hàng Vicostone tại triển lãm Interior Design Show (IDS) tại các thành phố lớn Toronto tháng 1/2023 và Vancouver tháng 9/2023

Ngoài chính sách hỗ trợ tại các thị trường, Công ty chú trọng đẩy mạnh hoạt động marketing và nghiên cứu phát triển nhằm tung ra các dòng sản phẩm mới, mang tới cho khách hàng toàn cầu nhiều trải nghiệm và sự lựa chọn độc đáo, đa dạng về kiểu dáng, mẫu mã. Các dòng sản phẩm mới và khác biệt ra mắt cũng góp phần gia tăng doanh số bán hàng, giảm áp lực cạnh tranh cho các sản phẩm hiện đang phải chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các đối thủ khác trên thị trường.

Lấy chủ động làm lợi thế cạnh tranh, Vicostone đã nắm bắt diễn biến thị trường để đưa ra các chính sách tài chính, quản trị chi phí hoạt động hiệu

quả, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chủ động chuỗi cung ứng đầu vào nguyên liệu sản xuất nhằm ổn định giá bán tới tay khách hàng. Các giải pháp kịp thời, linh hoạt và phù hợp với diễn biến thị trường đã giúp Công ty đạt được những kết quả tích cực trong năm 2023, mặc dù không được như kỳ vọng đề ra nhưng vẫn là con số đáng khích lệ trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới khó khăn, đồng thời là động lực để Vicostone ổn định sản xuất kinh doanh và lấy lại đà tăng trưởng mạnh mẽ trên chặng đường tiếp theo.

Hoạt động tiếp thị và marketing

Các hoạt động marketing tiêu biểu năm 2023



Khách hàng trải nghiệm sản phẩm VICOSTONE® tại triển lãm IDS Vancouver tháng 9/2023

Ra mắt bộ sưu tập mới VICOSTONE® - Nét họa Ngân hà

Mở rộng hệ thống tại thị trường nội địa để tăng độ phủ và khả năng tiếp cận đến khách hàng

Mở rộng hệ thống tại Bắc Mỹ để tăng độ phủ và khả năng tiếp cận đến khách hàng

Bộ sưu tập với 8 sản phẩm đột phá về màu sắc và hiệu ứng vân đá, tập trung mô phỏng những khoảnh khắc đẹp nhất của vũ trụ từ thuở hồng hoang; từ đó khơi dậy nguồn cảm hứng bất tận, góp phần lan tỏa nguồn năng lượng tích cực, và kiến tạo không gian sống đậm chất nghệ thuật.

Phát triển thêm tổng cộng 54 đại lý chế tác đá ủy quyền Vicostone (VAF) và đại lý thành phẩm trên cả nước.

VICOSTONE tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối, với 02 showroom mới tại St.Louis và Cincinnati, Mỹ; nâng tổng số trung tâm/điểm giới thiệu sản phẩm của Vicostone tại Mỹ lên con số 8 và thị trường Bắc Mỹ là 16, cùng với hàng chục nghìn điểm bán lẻ khác.

Thị trường nội địa

Hoạt động hướng tới đối tượng người tiêu dùng cuối cùng

Năm 2023, Vicostone tiếp tục mở rộng mạnh mẽ hệ thống phân phối, thúc đẩy bán hàng và nâng cao trải nghiệm khách hàng qua các kênh quảng bá truyền thông, đại lý, showroom, website, PR, social media... Công ty đã triển khai nhiều chương trình khuyến mãi dành cho người tiêu dùng nhằm kích cầu mua hàng và hỗ trợ đại lý, nhà phân phối như:

1.

Hoa thạch anh VICOSTONE - Bếp đẹp tâm an ưu đãi 30% nhân dịp 8/3;

2.

Bếp đẹp bừng sáng - Nhà thêm sang cùng VICOSTONE;

3.

VICOSTONE - Nét họa Ngân hà - Trao quà trân quý ưu đãi 21% nhân dịp ra mắt bộ sưu tập mới và kỉ niệm 21 năm thành lập công ty;

4.

Chương trình hậu mãi "Bảo hành tâm an cùng VICOSTONE" diễn ra xuyên suốt năm 2023. Các chiến dịch truyền thông được phủ sóng trên toàn bộ các kênh mua hàng trực tuyến và trực tiếp (online và offline) cũng như kênh báo chí và nhận được tổng cộng gần 2 triệu lượt tiếp cận.

HOA THẠCH ANH VICOSTONE

Bếp đẹp Tâm an

Món quà cho tổ ấm an yên

30% ƯU ĐÃI

từ 08/03 đến 25/04/2023

(* Áp dụng cho các sản phẩm nằm trong thể lệ chương trình



Chương trình khuyến mãi "Hoa thạch anh VICOSTONE - Bếp đẹp tâm an" ưu đãi 30% nhân dịp 8/3

Năm 2023, Vicostone ra mắt "Bộ sưu tập VICOSTONE® - Nét họa Ngân hà" với 8 sản phẩm mới mô phỏng những khoảnh khắc đẹp nhất của vũ trụ từ thuở hồng hoang. Bộ sưu tập cũng đánh dấu bước đột phá trong sự sáng tạo không giới hạn của VICOSTONE® với việc ứng dụng màu sắc dẫn đầu xu hướng, hiệu ứng vân chuyển động tự do, linh hoạt và có chiều sâu hơn, tiếp

nổi triết lý sáng tạo "mô phỏng vẻ đẹp chân thật nhất của tự nhiên vào từng sản phẩm đá VICOSTONE® cao cấp và an toàn cho sức khỏe" - một trong những triết lý riêng có của Vicostone trong suốt hơn 2 thập kỉ qua.

Vicostone không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ để mang tới cho khách hàng những trải nghiệm tuyệt

vời nhất tại mỗi điểm "chạm" của thương hiệu, đặc biệt khi sử dụng sản phẩm của Công ty.

Hoạt động hướng tới đối tượng chuyên gia

Với các kiến trúc sư (KTS), chuyên gia nội thất, năm 2023, VICOSTONE® đã đồng hành cùng nhiều sự kiện hướng đến giới chuyên môn như: tuần lễ Kiến trúc Việt Nam trong khuôn khổ kỉ niệm 75 năm Hội KTS Việt Nam; giải thưởng Kiến trúc quốc gia lần thứ XV (2022 - 2023) do Hội KTS Việt Nam tổ

chức, Liên hoan Kiến trúc sư trẻ toàn quốc lần thứ IX (2023), giải quần vợt ARCHI-SLAM lần thứ 27 của Hội KTS TP.HCM; sự kiện "Gặp gỡ mùa thu 2023" của Hội KTS Việt Nam; giải bóng đá Hội KTS Quảng Ninh; sự kiện Đại hội CLB Kiến trúc trẻ Đồng Nai Nhiệm kì IV (2023 - 2025). Vicostone cũng chính

thức trở thành hội viên của Hiệp hội SACA và tích cực tham dự các triển lãm xây dựng, kiến trúc như: Hội chợ Xuất khẩu Đồ gỗ và Nội thất - Hawa Expo 2023, Triển lãm nguồn cung ứng quốc tế Việt Nam (Global Sourcing Fair Vietnam 2023)...



"Bộ sưu tập VICOSTONE® - Nét họa Ngân hà" lấy cảm hứng từ những khoảnh khắc đẹp nhất của vũ trụ từ thuở hồng hoang mà dấu vết còn lưu dấu ấn đến tận nay



VICOSTONE® đồng hành cùng Tuần lễ Kiến trúc Việt Nam trong khuôn khổ kỉ niệm 75 năm Hội KTS Việt Nam



Người dân Thủ đô chiêm ngưỡng tác phẩm Chùa một cột được làm từ đá thạch anh VICOSTONE®



Khách hàng được chuyên viên Vicostone tư vấn lựa chọn sản phẩm phù hợp với nhu cầu và không gian sống



Với mục tiêu tạo sân chơi cho các bạn sinh viên thể hiện sức sáng tạo của mình, Vicostone đã phối hợp cùng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng tổ chức cuộc thi "VICOSTONE

- THE ART OF QUARTZ, THE ART OF GALAXY" vào tháng 10/2023. Cuộc thi đã nhận được sự hưởng ứng tham gia nhiệt tình của các sinh viên năm tư Khoa Kiến trúc - Ngành Thiết kế Nội

thất, sáng tạo nên những tác phẩm thiết kế ấn tượng và độc đáo, truyền cảm hứng cho người dùng.



Lễ trao giải cuộc thi "VICOSTONE - THE ART OF QUARTZ, THE ART OF GALAXY" vào tháng 10/2023

Ngoài ra, VICOSTONE® còn tham gia đồng hành cùng Cuộc thi thiết kế nội thất An Cuong Interior Design Award 2023 (An Cuong IDA 2023) mùa thứ 3; mang những sản phẩm đá thạch anh có độ bền cứng cao, chống thấm vượt trội cùng thẩm mỹ khác biệt, truyền cảm hứng cho các thí sinh sáng tạo nên không gian sống độc đáo, an toàn cho sức khỏe cho cộng đồng và trao tặng những phần quà giá trị cho sinh viên.

Đối với các nhà phân phối, đại lý trong nước, VICOSTONE® tiếp tục tổ chức các chương trình đào tạo chuyên biệt, vinh danh các nhà phân phối, đại lý và điểm bán tiêu biểu đã có thành tích xuất sắc. Năm 2023, Công ty cũng tổ chức thành công giải bóng đá giao hữu giữa các nhà phân phối, đại lý miền Bắc lần thứ 2, tạo cơ hội để các đơn vị được giao lưu, học hỏi, tăng cường tình đoàn kết giữa các đơn vị, đồng thời cũng là dịp để Vicostone truyền tải định hướng phát triển, chia sẻ về giá trị cốt lõi của Công ty.



Giải bóng đá giao hữu giữa các nhà phân phối, đại lý miền Bắc của Vicostone năm 2023



Lễ khai trương Đại lý phân phối và chế tác đá ủy quyền VICOSTONE (VAF) tại thành phố Huế và khu vực miền Trung



Đại diện Vicostone trao giải cho các thí sinh vào vòng chung kết Cuộc thi thiết kế nội thất An Cuong Interior Design Award 2023

Hoạt động mở rộng hệ thống tại thị trường Việt Nam

Trong năm 2023, mong muốn mang những sản phẩm đá thạch anh độc đáo, dẫn đầu xu hướng với chất lượng hoàn hảo, an toàn sức khỏe phục vụ khách hàng cả nước, giúp khách hàng tiết kiệm thời gian và chi phí vận chuyển, Vicostone đã phát triển thêm tổng cộng 54 đại lý chế tác đá ủy quyền và đại lý thành phẩm. Trong đó, các đại lý chế tác đá ủy quyền Vicostone (VAF) được đầu tư nhà xưởng chế tác chuyên nghiệp với nhiều trang thiết bị, hệ thống máy móc tân tiến, nhân công giàu kinh nghiệm; showroom hiện đại tạo nên không gian truyền cảm hứng bằng đá VICOSTONE® an toàn và thân thiện với môi trường, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của kiến trúc sư và người tiêu dùng. Ngoài ra, Công ty đồng hành cùng thương hiệu gỗ An Cường ra mắt - khai trương hàng chục đại lý thành phẩm tại 24 tỉnh thành. Các đại lý sở hữu không gian trưng bày

hiện đại, với đầy đủ các loại vật liệu nội thất đến từ các thương hiệu uy tín, chất lượng cao như đá VICOSTONE® chính hãng, gỗ công nghiệp An Cường, hệ thống thiết bị bếp cao cấp Châu Âu, giải pháp 4.0 Smart home... Tất cả giải pháp nội thất hoàn thiện đều có trong 1 showroom - là điểm đến lý tưởng giúp khách hàng và giới chuyên môn dễ dàng lựa chọn vật liệu cho mọi không gian.

Hoạt động mở rộng hệ thống tại thị trường Việt Nam trong năm 2023 cùng mạng lưới rộng lớn hơn 1.000 đại lý phân phối và đại lý chế tác ủy quyền là lời khẳng định tiềm lực phát triển mạnh mẽ và vị thế thương hiệu đá thạch anh cao cấp số 1 Việt Nam trong 21 năm qua của Vicostone.

Thị trường quốc tế



Tại thị trường quốc tế, VICOSTONE® tiếp tục có những bước phát triển mạnh mẽ, duy trì vị thế Top 3 thương hiệu sản xuất đá nhân tạo toàn cầu với việc thương xuyên quảng bá thương hiệu và sản phẩm tại các kênh truyền thông, tạp chí uy tín; tham gia các triển lãm ngành nội thất uy tín thế giới; tài trợ cho các sự kiện và cuộc thi ngành nội thất; tổ chức và tham gia các chương trình hỗ trợ kinh doanh.

Tại thị trường Mỹ

Đối với thị trường Mỹ - một trong các thị trường trọng điểm, VICOSTONE® đẩy mạnh các hoạt động quảng bá thương hiệu và sản phẩm thông qua các tạp chí uy tín, có sức ảnh hưởng trong lĩnh vực thiết kế và nội thất. Bên cạnh đó, Vicostone cũng

tham gia những sự kiện uy tín trong khu vực như Hội nghị thiết kế nhà ở Design Chicago 2023, triển lãm HD Expo 2023 tại Las Vegas, Nevada, Mỹ. Công ty tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối với 02 showroom mới tại St.Louis và Cincinnati, nâng tổng số trung tâm/điểm giới thiệu sản phẩm của Công ty tại Mỹ lên con số 08 và

thị trường Bắc Mỹ lên con số 16. Đồng thời, công ty tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, tư liệu truyền thông để đáp ứng những nhu cầu khắt khe nhất của thị trường, nâng cao danh tiếng và uy tín thương hiệu cao cấp của VICOSTONE®.

Tại thị trường Canada

Tại Canada, VICOSTONE® tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quảng bá thương hiệu thương xuyên và tích cực hơn với các đối tác chuyên gia, KTS, nhà thiết kế, chủ đầu tư, đơn vị thi công... thông qua sự hiện diện liên tục và thường xuyên tại các triển lãm uy tín như Interior Design Show (IDS) tại Toronto, Canada vào tháng 1 và Vancouver, Canada tháng 9/2023 - một trong những triển lãm nổi tiếng và quan trọng bậc nhất Canada, luôn đi đầu trong những xu thế thiết kế của thế giới.

Ngoài ra, Công ty tích cực đồng hành cùng các sự kiện, cuộc thi ngành vật liệu nội thất uy tín Canada như Cuộc thi Western Living dành cho tất cả các nhà thiết kế ở miền Tây Canada; Cuộc thi Georgie Awards® 2023 do Hiệp hội Xây dựng Nhà ở British Columbia, Canada (CHBA BC) tổ chức; chương trình podcast "Measure Twice, Cut Once" của HAVAN - Hiệp hội Xây dựng Nhà ở Vancouver, Canada; Triển lãm thương mại VIDEX 2023 của Hiệp hội các nhà thiết kế nội thất Vancouver... Đồng thời, VICOSTONE® cũng thường xuyên được giới thiệu trên nhiều tạp chí chuyên ngành uy tín như INTÉRIEURS, Reno Décor, Azure, House & Home, MIXTE Magazine, Western Living Magazine... mang đến cho khách hàng và giới chuyên môn những giải pháp nội thất lý tưởng để thay đổi diện mạo cho không gian sống thêm độc đáo, khác biệt và ngập tràn cảm hứng tích cực.

Tình hình thực hiện các dự án trọng điểm

Dự án cải tạo cơ sở sản xuất và hạ tầng giao thông của CTCP Vicostone

Năm 2023, Vicostone tiếp tục thực hiện một số hạng mục còn lại của dự án nâng cao năng lực sản xuất và cải tạo cơ sở hạ tầng giao thông tại Công ty đã được triển khai lũy kế từ năm 2021.

Tổng mức đầu tư

396,8 tỉ đồng

Nguồn vốn

Vốn tự có của Công ty

Mục tiêu đầu tư

Nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm tại các nhà máy nhằm đáp ứng các đơn hàng của Công ty

Thời gian

Quý I/2021 – Quý I/2024

Địa điểm

CTCP Vicostone, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội

Tình hình thực hiện

Đã hoàn thành cơ bản các hạng mục thuộc phần xây dựng và thiết bị.

Giá trị giải ngân đến thời điểm hiện tại: 137,8 tỉ đồng, các thiết bị được nội địa hóa cao nhằm tiết giảm chi phí đầu tư. Phần vốn và các công việc nâng cấp còn lại sẽ được tiếp tục thực hiện trong năm 2024.

Một số hạng mục nằm trong kế hoạch của Dự án, Công ty đánh giá bối cảnh và tình hình thực tế chưa cần thiết triển khai nên Công ty chưa thực hiện (cải tạo hạ tầng giao thông). Ngoài ra, các phân năng cấp hầu hết được nội địa hóa nên chi phí đầu tư thực tế thấp hơn nhiều so với kế hoạch.



Đánh giá của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2023

Thông qua quá trình giám sát và kiểm soát các hoạt động chung của Công ty trong năm 2023, HĐQT nhận thấy Ban TGD đã hoàn thành tốt vai trò điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện đúng chỉ đạo, định hướng theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Các chương trình hướng đến mục tiêu chiến lược của Vicostone

được Ban TGD nghiêm túc thực hiện theo lộ trình được hoạch định với những điều chỉnh nhằm thích ứng kịp thời với điều kiện kinh tế vĩ mô và cạnh tranh trong ngành VLXD trong nước và quốc tế. Các kết quả đạt được thể hiện ở trang sau.



Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, sử dụng chi phí hiệu quả để tăng khả năng cạnh tranh;
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới, phát triển thị trường tiềm năng để mở rộng cơ cấu doanh thu theo thị trường của Công ty, hạn chế rủi ro khi những thị trường chính gặp biến động;
- Chỉ đạo việc tiếp tục thực hiện chiến lược nội địa hóa nguồn nguyên vật liệu theo tiêu chuẩn quốc tế, gia tăng sức mạnh nội tại của Công ty, kiểm soát, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo sản xuất liên tục, giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào nhà cung cấp nguyên vật liệu, và gia tăng lợi thế cạnh tranh;
- Chỉ đạo việc kiện toàn Trung tâm Polyme nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ cao, đưa các ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm chuẩn hóa và tự động hóa toàn bộ các khâu dây chuyền sản xuất đem lại năng suất cao và chất lượng vượt trội;
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm mới, khẳng định bản lĩnh tiên phong, không ngừng đổi mới sáng tạo và dẫn dắt thị trường của Vicostone. Tiếp tục sứ mệnh 21 năm hành trình tìm kiếm bức tranh nghệ thuật khác biệt cho không gian sống, Vicostone chính thức ra mắt bộ sưu tập mới lần đầu tiên được lấy cảm hứng từ vũ trụ cùng dải ngân hà huyền ảo. Bộ sưu tập "Nét họa ngân hà" sở hữu 8 sản phẩm, mỗi sản phẩm mang trong mình một câu chuyện chứa đựng cảm hứng và phong cách riêng biệt;
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh hoạt động các chương trình Kaizen "cải tiến liên tục" trở thành văn hóa, góp phần cắt giảm tối đa sự lãng phí trong sản xuất, giảm thời gian lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công tác nhận diện thương hiệu đối với thị trường trong nước và quốc tế

- Trong năm 2023, HĐQT đã chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng chiến lược và phát triển thương hiệu VICOSTONE® tại thị trường trong nước và thị trường quốc tế. Cụ thể:
 - Thị trường trong nước: xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông marketing tích hợp (IMC) năm 2023, thực hiện chương trình khuyến mãi "Hoa Thạch Anh VICOSTONE®" với ưu đãi lên tới 30%; đưa vào hoạt động Vicostone Training Hub - Chuyên trang đào tạo dành riêng cho đối tác Chế tác đá Ủy quyền của VICOSTONE®; Chương trình khuyến mãi "Bếp đẹp bừng sáng, Nhà thêm sang"; Đồng hành cùng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng tổ chức cuộc thi thiết kế nội thất mang tên "VICOSTONE® - The art of quartz, the art of galaxy"; Chương trình ưu đãi lên đến 21% cho các dòng sản phẩm đá thạch anh nhân tạo VICOSTONE® nằm trong Bộ sưu tập mới "Nét họa ngân hà"...;
 - Thị trường quốc tế: Tiếp tục xây dựng Prosite - chuyên trang dành cho các đối tượng chuyên gia

trên nền tảng Website để phục vụ các nhu cầu của khách hàng tiềm năng và khách hàng hiện tại về tham khảo thông tin, tài liệu và tư vấn sản phẩm VICOSTONE®; cùng các tính năng mới và hữu ích để tăng cường tương tác của khách hàng với sản phẩm và thương hiệu VICOSTONE®.

Công tác quan hệ cổ đông

- Ngày 12/04/2023, HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thành công, tạo điều kiện cho các cổ đông có thể tham gia cuộc họp, đóng góp ý kiến và nắm bắt về tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty;
- Chỉ đạo Ban Quan hệ Cổ đông soạn thảo, phát hành Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững của Công ty năm 2022 để kịp thời cung cấp thông tin tới các Cổ đông, Nhà đầu tư về tình hình hoạt động của Công ty;
- Chỉ đạo thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền lần 1 ngày 26/06/2023 và lần 2 ngày 14/12/2023;
- Chỉ đạo Ban Quan hệ Cổ đông trong việc công bố thông tin kịp thời, minh bạch, đáp ứng quy định của pháp luật.



Đá thạch anh Vicostone được sản xuất trên dây chuyền Breton, Ý

Công tác hoạch định nguồn nhân sự

- Chỉ đạo trong việc hoạch định nguồn nhân sự kế cận, đẩy mạnh các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự cấp chiến lược để đáp ứng yêu cầu cho việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới, bổ nhiệm lại các Phó Tổng Giám đốc căn cứ vào tình hình thực tế, phù hợp với định hướng phát triển trong giai đoạn tới của Công ty, phù hợp với chiến lược phát triển chung của công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa, đồng thời đáp ứng yêu cầu luân chuyển cán bộ để thực hiện các nhiệm vụ mới, dự án mới.

Công tác quản trị doanh nghiệp

- Chỉ đạo sát sao trong việc đổi mới phương pháp làm việc, nghiên cứu phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới, tự động hóa các quy trình sản xuất; giảm thiểu chi phí, tránh lãng phí thời gian và sức lao động;
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh đổi mới công nghệ, đầu tư và triển khai toàn diện về hạ tầng kĩ thuật công nghệ thông tin để chủ động thích ứng với các biến động của nền kinh tế, thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng năng suất lao động và tối ưu hóa vận hành doanh nghiệp;
- Chỉ đạo xây dựng, triển khai các kế hoạch ứng phó với tình hình

thị trường trong và ngoài nước, kế hoạch hành động đối với những dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh;

- Chỉ đạo việc hướng tới mục tiêu cắt giảm phát thải, khí thải carbon dioxide, nước thải..., nghiên cứu việc đưa vào sử dụng rộng rãi hơn hệ thống điện mặt trời nhằm đảm bảo việc phát triển bền vững doanh nghiệp luôn song hành với công tác bảo vệ môi trường.

Các nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu tài chính năm 2024

Một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tăng trưởng (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỉ đồng	4.353,86	4.602,59	5,71%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	999,44	1.033,91	3,45%

Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

Mục tiêu tăng trưởng doanh thu

Năm 2024, nền kinh tế thế giới được nhận định phần nào ổn định, mặc dù vẫn có những dự báo về mức tăng trưởng thấp hơn so với năm 2023 nhưng lại tăng trưởng tốt vào năm 2025. Bên cạnh đó, tỉ lệ lạm phát ở các thị trường kinh doanh chính của Vicostone được dự báo duy trì ở mức thấp hơn so với năm 2023, đây cũng là tín hiệu khả quan để Công ty có những chiến lược thích nghi với diễn biến mới của nền kinh tế, tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng doanh thu. Cụ thể, Vicostone sẽ tập trung vào một số hoạt động sau:

- R&D và sự sáng tạo không giới hạn luôn là chìa khóa thành công, tạo lợi thế cạnh tranh và sự khác biệt, dẫn dắt thị trường của Vicostone. Trong năm 2024, Vicostone tiếp tục đẩy mạnh hoạt động này song song với việc phát triển yếu tố khoa học - công nghệ cho hệ thống dây

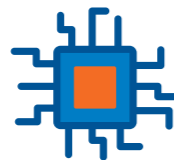
chuyên, máy móc hiện đại nhằm đảm bảo được chất lượng sản phẩm đầu ra đáp ứng được tất cả yêu cầu, quy định khắt khe nhất của từng thị trường trọng yếu cũng như thị trường tiềm năng mới;

- Chủ động nắm bắt các thông tin thị trường trong nước và quốc tế để phân tích, đánh giá, phục vụ cho công tác xây dựng cơ cấu kênh bán hàng linh hoạt, chính sách bán hàng phù hợp với quy định của pháp luật, nhu cầu của từng thị trường;
- Tiếp tục nâng cao vị thế cạnh tranh ở các thị trường trọng điểm thông qua nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định pháp luật và nhu cầu của thị trường đó; chủ động cung cấp các giải pháp, thông tin, dữ liệu cần thiết cho khách hàng, xây dựng các chương trình hướng dẫn/đào tạo chuyên biệt về sản phẩm để khách hàng có đầy đủ thông tin hữu ích phục vụ gia công, chế tác, lắp đặt và sử dụng được an toàn và hiệu quả;

- Phát triển các thị trường tiềm năng khác: Bên cạnh tiếp tục đẩy mạnh công tác bán hàng, tăng trưởng thị phần tại các thị trường hiện có như Mỹ, Canada, Châu Âu..., Vicostone tiếp tục đầu tư chi phí, nguồn lực để tiếp cận và phát triển các các kênh bán hàng đa dạng, linh hoạt cho thị trường mới tiềm năng như các quốc gia khu vực Trung Đông, Nam Mỹ và một số quốc gia châu Á Thái Bình Dương.



Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024^(tiếp)



Ổn định chuỗi cung ứng

Vicostone chủ động duy trì chiến lược nội địa hóa nguồn nguyên liệu đầu vào, tăng khả năng tự chủ về nguồn nguyên vật liệu. Ngoài ra, Công ty luôn tích cực tìm kiếm thêm các nhà cung ứng mới trên thị trường, một mặt để giải phóng áp lực phụ thuộc vào một vài nhà cung ứng cố định, mặt khác để chủ động lựa chọn nguồn nguyên liệu đầu vào có chất lượng tốt hơn, ổn định lâu dài hơn, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý về vấn đề bụi silic, bệnh bụi phổi, giấy phép môi trường... với chi phí phù hợp với chiến lược kinh doanh dài hạn của Công ty.

Nâng cao chất lượng nhân sự, tăng năng suất lao động

Năng suất và hiệu quả lao động luôn là mục tiêu quan tâm hàng đầu của Ban Lãnh đạo VICOSTONE®. Trong nhiều năm xây dựng và phát triển thương hiệu Vicostone trên thị trường, Ban Lãnh đạo Công ty luôn bám sát mục tiêu đã đề ra, làm cơ sở triển khai các hành động cụ thể về nhân sự trong năm 2024 như sau:

- Tăng cường đào tạo và phát triển nhân viên: đẩy mạnh hoạt động đào tạo, xây dựng và phát triển văn hóa kèm cặp, hướng dẫn, truyền đạt kinh nghiệm, kĩ năng giữa lãnh đạo/quản lí cho nhân viên;
- Tạo môi trường làm việc tích cực thông qua tăng cường giao tiếp, phối hợp trong công việc, gia tăng sự gắn kết và không ngừng học hỏi;
- Kiện toàn hệ thống đánh giá giúp đo lường hiệu quả kết quả làm việc, từ đó nhận diện các vấn đề cần xử lí để cải thiện và nâng cao năng suất lao động;
- Cải tiến quy trình sản xuất, các quy trình nghiệp vụ từ đó nâng cao năng suất lao động.

Tối ưu chi phí và hiệu quả hoạt động

Thị trường toàn cầu ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Bên cạnh tình hình khó khăn chung, sự phát triển của công nghệ và sự tham gia của nhiều doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực khiến Vicostone phải đối mặt với nhiều thách thức ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động. Song song với việc thúc đẩy doanh thu, việc quản lí chi phí hiệu quả sẽ giúp cho Công ty có thêm được lợi nhuận và lợi thế về dòng tiền, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các chiến lược dài hạn của Công ty. Một số biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả sử dụng chi phí như sau:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ nhân sự, đồng nghĩa với nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống vận hành và quản trị;
- Tối ưu hóa quy trình sản xuất, vận hành, quản lí, nguyên liệu, tồn kho... nhằm cắt giảm những chi phí dư thừa, gây thất thoát ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Đầu tư, phát triển hệ thống công nghệ, đồng thời liên tục cải tiến các quy trình, quy định để hỗ trợ, tối ưu hóa thời gian xử lí các nghiệp vụ vận hành, quản lí nhằm nâng cao được hiệu quả hoạt động cho Công ty;
- Nghiên cứu và phát triển các nguyên vật liệu, bộ sản phẩm mới có tính chất đổi mới, sáng tạo, khắc phục các điểm yếu của sản phẩm hiện hữu nhưng vẫn đảm bảo được hiệu quả đầu ra và tiết kiệm chi phí đầu vào trong quá trình sản xuất, quản lí và vận hành của Công ty.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác QTRR trong Công ty

Tiếp tục triển khai tích hợp quy trình QTRR vào các quy trình nghiệp vụ, hoạt động vận hành, quản lí doanh nghiệp, bao gồm và không giới hạn ở các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư..., hoạt động nghiệp vụ của doanh nghiệp. Qua đó, Công ty nhận diện, đánh giá, đo lường rủi ro tiềm ẩn và/hoặc rủi ro phát sinh tại từng bước nghiệp vụ, đồng thời xây dựng kế hoạch ứng phó rủi ro, kết quả mục tiêu cũng như quá trình kiểm soát, đánh giá hiệu quả thực thi của hoạt động QTRR với hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư... và hoạt động nghiệp vụ nội bộ doanh nghiệp.

- Bên cạnh đó, Công ty xây dựng và truyền tải văn hóa quản trị rủi ro đến từng nhân viên theo định hướng QTRR phải được thực hiện đến từng cá nhân, thông qua hoạt động: ban hành bản tin rủi ro định kì, đột xuất và bản tin rủi ro chuyên đề, với mục đích nâng cao nhận thức về rủi ro, xây dựng văn hóa QTRR trong từng hoạt động và ghi nhận các rủi ro mới nổi, góp phần trợ giúp các cá nhân, đơn vị trong việc nhận diện và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong từng hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lí, đầu tư... của doanh nghiệp.

Phát triển bền vững Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG)

ESG, viết tắt của "Môi trường, xã hội và quản trị", là một tập hợp các biện pháp thực hành (chính sách, thủ tục, thước đo, v.v.) mà doanh nghiệp có thể áp dụng để hạn chế tác động tích cực đến môi trường, xã hội và hệ thống quản trị.

Vicostone tin rằng việc áp dụng ESG mang lại những giá trị phát triển bền vững cho doanh nghiệp cũng như nâng cao trách nhiệm của Vicostone với xã hội, cụ thể: (i) Cải thiện quản trị rủi ro; (ii) Tăng cường hiệu quả hoạt động; (iii) Tạo tác động tích cực đến môi trường; (iv) Thúc đẩy đổi mới doanh nghiệp và tạo khả năng thích ứng cao hơn; (v) Thu hút và giữ chân nhân tài; (vi) Tăng cường tuân thủ quy định; (vii) Đóng góp cho mục tiêu bền vững toàn cầu. Do đó, song song với đề ra các mục tiêu, chiến lược kinh doanh để phát triển doanh thu, lợi nhuận, quy mô hoạt động, việc kiện toàn công tác thực hành ESG tiếp tục là nhiệm vụ quan trọng của Vicostone trong năm 2024.



122

Báo cáo của Hội đồng Quản trị

146

Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán



152

Báo cáo của Ban Quan hệ Cổ đông



QUẢN TRỊ CÔNG TY

Báo cáo của Hội đồng Quản trị



Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Danh sách thành viên HĐQT và số cổ phần nắm giữ tại Vicostone

TT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Thời gian được bổ nhiệm/bầu vào HĐQT	Thời điểm miễn nhiệm thành viên HĐQT	Số cổ phần nắm giữ tại Vicostone	Tỉ lệ sở hữu/số lượng CP đang lưu hành (%)
1	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT	12/04/2019		5.983.581	3,74%
2	Ông Phạm Trí Dũng	Ủy viên HĐQT – Tổng Giám đốc	12/04/2023		353.391	0,22%
3	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT	12/04/2019		19.913	0,01%
4	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT	12/04/2019		18	-
5	Ông Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT độc lập	30/05/2020		-	-
6	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT	12/04/2019	12/04/2023	-	-

Thành phần của Hội đồng Quản trị Công ty đảm bảo sự đa dạng trên nhiều khía cạnh: đa dạng về chuyên môn công việc; đảm bảo có các thành viên trong Ban điều hành và các thành viên không tham gia điều hành.

Tính đến ngày 31/12/2023, HĐQT Công ty có 01 ủy viên độc lập, đảm bảo tuân thủ quy định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về tỉ lệ ủy viên độc lập tối thiểu trong công ty niêm yết.

Các thành viên HĐQT của Vicostone

đều là các chuyên gia dày dặn kinh nghiệm, tham gia hoạt động trong nhiều lĩnh vực như luật, tài chính - kế toán, thương mại quốc tế, quản trị kinh doanh, quản trị nhân sự, nghiên cứu - phát triển, quản trị sản xuất... HĐQT luôn đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức năng, quyền hạn của mình, luôn đặt lợi ích của cổ đông Công ty lên hàng đầu, đồng thời linh hoạt trong hoạt động chỉ đạo, điều hành nhờ đó đã thực hiện hiệu quả và chặt chẽ công tác giám sát hoạt động của toàn Công ty.

Vào ngày 12/04/2023, tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty, Đại hội đã thông qua đơn từ nhiệm Ủy viên HĐQT của bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc và tiến hành bầu bổ sung ông Phạm Trí Dũng – Tổng Giám đốc Công ty – trở thành thành viên mới của HĐQT, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT.

(Thông tin chi tiết về các thành viên HĐQT được trình bày tại phần Sơ đồ tổ chức và Bộ máy quản lý)

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 đã bỏ quy định về việc tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty đối với các nhóm đối tượng. Tuy nhiên, toàn bộ các thành viên HĐQT Công ty đều đã tốt nghiệp khóa đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, có kiến thức chuyên môn sâu về việc quản trị, điều hành và giám sát hoạt động kinh doanh.

Hoạt động của HĐQT năm 2023

Trong năm 2023, là doanh nghiệp có doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu, kết quả kinh doanh của Vicostone chịu tác động mạnh từ các yếu tố kinh tế vĩ mô toàn cầu như lạm phát cao tại nhiều quốc gia; xung đột địa chính trị giữa Nga – Ukraine, tình hình bất ổn tại nhiều nước Trung Đông; thị trường bất động sản và xây dựng ảm đạm... Trong bối cảnh khó khăn đó, HĐQT Vicostone đã luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị doanh nghiệp, Quy chế hoạt

động của HĐQT, luôn bám sát những nội dung, phương hướng đã được đề ra tại Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2023, từ đó đưa ra những định hướng, chiến lược, chỉ đạo sát sao, đúng đắn trong các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, qua đó giúp Công ty đạt được những kết quả kinh doanh tương đối khả quan, đồng thời đảm bảo vấn đề phát triển bền vững. Các kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2023 được thể hiện trên các mặt sau:

Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2023

Ngày 12 tháng 04 năm 2023, Công ty Cổ phần Vicostone đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thông qua Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS-ĐHCĐ với các nội dung:

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động năm 2022;
- Thông qua Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán về hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2022;
- Thông qua Kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023;
- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Phê chuẩn kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2023;
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ, các giao dịch, hợp đồng ký giữa CTCP Vicostone và các bên có liên quan;
- Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng Dự án "Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất nhựa Polyester không no có khả năng chịu bức xạ UV và bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh và vật liệu composit khác";
- Thông qua việc hủy Phương án mua lại cổ phiếu của chính mình;
- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên và bầu thay thế thành viên Hội đồng Quản trị.

Tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, tình hình thị trường để đưa ra các chiến lược và định hướng phát triển phù hợp

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 22 cuộc họp để thông qua các nội dung quan trọng của Công ty. Các cuộc họp của HĐQT Vicostone được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể và theo đúng các quy định về tổ chức cuộc họp. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng và giải pháp tốt nhất cho Công ty. Đối với các cuộc họp có tính chất đặc biệt quan trọng và cần có sự trao đổi của Ban TGD, HĐQT đều mời Ban TGD tham dự họp và cho ý kiến.

Thành viên HĐQT có trách nhiệm tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT của Công ty được tổ chức trong năm. Trong trường hợp không tham dự cuộc họp được, thành viên HĐQT đó phải có thông báo gửi cho HĐQT và nêu rõ lý do vắng mặt. Trong năm 2023, tỉ lệ tham dự họp của các thành viên HĐQT cụ thể như sau:



TT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch	22	100%	
2	Ông Phạm Trí Dũng	Ủy viên HĐQT	16	100%	Không tham gia các cuộc họp trước ngày được bổ nhiệm 12/04/2023
3	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT	22	100%	
4	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT	22	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT độc lập	22	100%	
6	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT	06	100%	Không còn tham gia các cuộc họp sau ngày miễn nhiệm 12/04/2023

Các cuộc họp HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo tổ chức Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023; xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo phê duyệt của ĐHCĐ; chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2023... Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại các cuộc họp là những định hướng quan trọng

giúp Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ kinh doanh của Công ty, ổn định trước tình hình khó khăn chung khi bất ổn thị trường tăng cao tại nhiều quốc gia, tình hình địa chính trị diễn biến phức tạp, hoạt động kinh doanh tại nhiều khu vực trở nên ảm đạm.

Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2023

Trong năm 2023, HĐQT đã thông qua một số nội dung quan trọng sau:

TT	Số nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	01/2023 NQ/VCS-HĐQT	11/01/2023	Thông qua giao dịch mua bán hàng hóa/ dịch vụ giữa Công ty và các công ty có liên quan năm 2023
2	02/2023 NQ/VCS-HĐQT	27/02/2023	Thay đổi nhân sự cấp cao của công ty
3	03/2023 NQ/VCS-HĐQT	28/02/2023	Triệu tập họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023
4	04/2023 NQ/VCS-HĐQT	13/03/2023	Chi thưởng Ban Điều hành
5	05/2023 NQ/VCS-HĐQT	23/03/2023	Thông qua thời gian họp và hồ sơ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
6	05A/2023 NQ/VCS-HĐQT	13/04/2023	Bầu bổ sung thành viên Ủy ban Kiểm toán
7	06/2023 NQ/VCS-HĐQT	11/05/2023	Ban hành Quy chế tiền lương của CTCP Vicostone
8	07/2023 NQ/VCS-HĐQT	07/06/2023	Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2023
9	08/2023 NQ/VCS-HĐQT	22/06/2023	Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt của Công ty
10	09/2023 NQ/VCS-HĐQT	22/06/2023	Thông qua việc thay đổi thông tin cử đại diện phần vốn góp, thay đổi người đại diện theo pháp luật tại Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Chế biến khoáng sản Phenikaa Huế
11	10/2023 NQ/VCS-HĐQT	04/07/2023	Lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty
12	11/2023 NQ/VCS-HĐQT	03/08/2023	Bổ nhiệm lại nhân sự chủ chốt của Công ty
13	12/2023 NQ/VCS-HĐQT	14/09/2023	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
14	13/2023 NQ/VCS-HĐQT	22/09/2023	Thành lập Trung tâm Polyme
15	14/2023 NQ/VCS-HĐQT	13/10/2023	Tạm hoãn việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
16	15/2023 NQ/VCS-HĐQT	22/11/2023	Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt lần 2 năm 2023

Hoạt động của các thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT của Vicostone luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, tính minh bạch, cẩn trọng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, đặt lợi ích các bên liên quan của Công ty lên hàng đầu, thực hiện hiệu quả và chặt chẽ trong công tác giám sát hoạt động của toàn Công ty.

Ông Hồ Xuân Năng – Chủ tịch HĐQT

Ông Hồ Xuân Năng là người đã xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển từ thời kỳ đầu thành lập Công ty cho đến nay, đưa Vicostone trở thành một trong những thương hiệu đá nhân tạo lớn nhất trên thế giới. Với kiến thức sâu rộng và bề dày kinh nghiệm gắn bó với Công ty, ông Hồ Xuân Năng đã, đang là linh hồn cho chiến lược phát triển của Vicostone và luôn hỗ trợ Ban TGD cùng thể hệ CBQL kế cận trong công tác điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ động nắm bắt tình hình thị trường trong nước và trên thế giới để đưa ra những chỉ đạo đúng đắn và kịp thời.

Ông Phạm Trí Dũng – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Ông Phạm Trí Dũng là thành viên lâu năm trong Ban Lãnh đạo Công ty, đã tham gia vào công tác điều hành Công ty từ những ngày tháng sơ khai ban đầu. Ông Phạm Trí Dũng có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, quản lý chuỗi cung ứng, thị trường, marketing và thương hiệu. Ông Dũng có đóng góp quan trọng đối với Công ty trong các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, kinh doanh nội địa, xây dựng chiến lược phát triển thị trường, phát triển sản phẩm mới nhằm đảm bảo nguồn doanh thu cũng như tiết kiệm chi phí cho Công ty. Dựa trên năng lực và những đóng góp của ông Dũng đối với Công ty trong hơn 20 năm qua, trong năm 2023 ông Dũng đã được bổ nhiệm vào vị trí Tổng Giám đốc Công ty.

Bà Trần Lan Phương – Thành viên HĐQT

Bà Trần Lan Phương có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị nhân sự, quan hệ cổ đông và pháp chế. Bà Phương đã có nhiều đóng góp trong việc xây dựng chiến lược nguồn nhân lực và chiến lược đào tạo, đảm bảo cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu mở rộng, phát triển của Công ty; cũng như chỉ đạo công tác quan hệ cổ đông và giám sát bộ phận Pháp chế của Công ty.

Ông Nguyễn Quang Hưng – Thành viên HĐQT độc lập

Với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của mình trong lĩnh vực tài chính, kế toán, ngân hàng, ông Nguyễn Quang Hưng đã có nhiều đóng góp trong hoạt động của HĐQT: giám sát việc tuân thủ các chuẩn mực về quản trị của HĐQT và Ban TGD Công ty; giám sát các hoạt động kiểm toán và tài chính – kế toán; tư vấn các chuẩn mực quản trị quốc tế để nâng cao hiệu quả quản trị của Công ty; tư vấn cho Ban TGD Công ty trong công tác marketing và phát triển thị trường nội địa.

Ông Phạm Anh Tuấn – Thành viên HĐQT

Ông Phạm Anh Tuấn có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu vật liệu, đặc biệt là vật liệu Polymer Composite. Ông Phạm Anh Tuấn đã có nhiều đóng góp trong công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm, bí quyết công nghệ sản xuất đá nhân tạo Vicostone.

Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc – Thành viên HĐQT độc lập

Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán, đảm nhiệm vị trí Kế toán trưởng tại nhiều công ty. Bà Ngọc giữ vai trò quan trọng trong công tác kiểm toán nội bộ, giám sát hoạt động tài chính – kế toán, giám sát việc lập và kiểm toán BCTC của Công ty đảm bảo chính xác, minh bạch và kịp thời. HĐQT đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT với Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc vào tháng 4/2023.

Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc HĐQT

Các tiểu ban được thành lập để giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện công tác quản lý, giám sát của HĐQT. Hoạt động của các tiểu ban trong năm 2023 như sau:

Tiểu ban Thư kí

Trong năm 2023, Tiểu ban Thư kí đã giúp việc cho HĐQT thực hiện một số công việc quan trọng sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức các cuộc họp HĐQT;
- Theo dõi, phân tích các biến động về thị trường, là đầu mối tổng hợp và cung cấp thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cho HĐQT;

- Phối hợp với các phòng, ban trong Công ty thực hiện tư vấn cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về mặt pháp lý liên quan đến quản trị công ty, các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động của Công ty;
- Phối hợp với Ban Quan hệ Cổ đông và Bộ phận Pháp chế thực hiện công tác tổ chức họp ĐHCĐ, công bố thông tin, phản hồi các ý kiến/

thắc mắc của cổ đông Công ty và soạn thảo các báo cáo theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

- Thực hiện các công việc phát sinh khác.

Ủy ban Kiểm toán

Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

TT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKT/UBKT
1	Ông Nguyễn Quang Hưng	Chủ tịch UBKT	Được bầu vào UBKT ngày 07/05/2021
2	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên UBKT	Được bầu vào UBKT ngày 13/04/2023
3	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên UBKT	Miễn nhiệm thành viên UBKT ngày 13/04/2023

(Thông tin chi tiết về các thành viên UBKT được trình bày tại phần Sơ đồ tổ chức và Bộ máy quản lý)

Các cuộc họp của UBKT và tỉ lệ tham gia của các thành viên

TT	Thành Viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Tỉ lệ biểu quyết	Lí do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Hưng	03	100%	100%	
2	Bà Trần Lan Phương	02	100%	100%	Bổ nhiệm ngày 13/04/2023
3	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	01	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 13/04/2023

Hoạt động giám sát của UBKT đối với Ban TGD:

UBKT thực hiện giám sát hoạt động của Ban TGD thông qua:

- Giám sát công tác lập kế hoạch, quản lý, điều hành của Ban TGD;
- Trực tiếp theo dõi hoạt động của Ban TGD thông qua các cuộc họp, trao đổi;
- Giám sát hoạt động của Ban TGD trong việc chấp hành các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT;
- Rà soát, cập nhật hệ thống văn bản quy định về kiểm toán nội bộ, đảm bảo tuân thủ các quy định của Việt Nam, phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế;

- Đánh giá hệ thống KTNB, hệ thống QTRR và tư vấn hoàn thiện hệ thống KTNB, QTRR Công ty;
- Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với Kiểm toán độc lập.

Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác từ các bên.

Hoạt động khác của UBKT:

- Phân tích bối cảnh thị trường, tình hình kinh tế - chính trị trong nước

và quốc tế qua đó xác định danh mục các rủi ro trọng yếu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tư vấn cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm chủ động ứng phó với các rủi ro, diễn biến bất lợi của thị trường;

- Đưa ra đánh giá độc lập, khách quan về tính tuân thủ, tính kinh tế, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR;
- Kiểm tra, giám sát và tư vấn hoàn thiện, cải tiến các quy trình điều hành, quản lý và hoạt động của Công ty;
- Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.



Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban TGD

Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế Quản trị của Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban TGD trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2023, cụ thể như sau:

Về phương pháp giám sát

HĐQT Công ty thực hiện giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban TGD thông qua các báo cáo tại các cuộc họp định kỳ hàng quý hoặc các cuộc họp bất thường, thông qua thư điện tử, các phương thức trao đổi điện tử khác và điện thoại trao đổi về tình hình triển khai thực hiện các chiến lược, mục tiêu, nội dung và kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ phê duyệt vào ngày 12/04/2023 và việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT, tình hình SXKD hàng quý. Mặt khác, Ban TGD cũng thường xuyên trao đổi, chủ động báo cáo đầy đủ lên HĐQT về tiến độ, kết quả thực hiện các công việc theo kế hoạch và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời trao đổi và xin ý kiến HĐQT để có được phương án giải quyết hiệu quả nhất.

Các nội dung giám sát

- Giám sát quá trình lập kế hoạch SXKD năm 2023 và thực hiện các chỉ tiêu lợi nhuận 2023 theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Giám sát hoạt động quản trị của Ban TGD nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra;
- Rà soát và nâng cao hoạt động quản trị doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro;
- Giám sát việc lập báo cáo tài chính riêng của Công ty, giám sát việc hợp nhất báo cáo tài chính với công ty con cho các quý và năm tài chính 2023 theo đúng trình tự, tiến độ và quy định hiện hành;
- Giám sát việc chi trả cổ tức cho cổ đông vào tháng 06/2023 và tháng 12/2023.

Kết quả của hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD

Thông qua quá trình giám sát và kiểm soát các hoạt động chung của Công ty trong năm 2023, HĐQT nhận thấy Ban TGD đã hoàn thành tốt vai trò điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện đúng chỉ đạo, định hướng theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Các chương trình hướng đến mục tiêu chiến lược của Vicostone được Ban TGD nghiêm túc thực hiện theo lộ trình được hoạch định với những điều chỉnh nhằm thích ứng kịp thời với điều kiện kinh tế vĩ mô và cạnh tranh trong ngành VLXD trong nước và quốc tế. Các kết quả đạt được như sau:

Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, sử dụng chi phí hiệu quả để tăng khả năng cạnh tranh;
- Chỉ đạo đưa ra các giải pháp kinh doanh chủ động, linh hoạt và phù hợp với những biến động tại thị trường trong nước và thị trường quốc tế:
 - Thường xuyên, kịp thời thu thập thông tin, nắm bắt tình hình thị trường, từ đó, phân tích đánh giá để nhận biết những cơ hội/ rủi ro làm cơ sở nắm bắt cơ hội kinh doanh, quản trị rủi ro để sẵn sàng ứng phó kịp thời.
 - Xây dựng và triển khai nhiều giải pháp kinh doanh linh hoạt, nhạy bén để thích ứng kịp thời với những biến động của thị trường, tăng lợi thế cạnh tranh khi thị trường khó khăn, cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

Đánh giá hệ thống phân phối hiện tại của Công ty để có các chỉ đạo kịp thời về định hướng xây dựng, mở rộng, kiện toàn và tái cơ cấu trúc kênh phân phối; đẩy mạnh công tác tìm kiếm khách hàng mới, phát triển thị trường tiềm năng để mở rộng cơ cấu doanh thu theo thị trường của Công ty, hạn chế rủi ro khi những thị trường chính gặp biến động;

- Chỉ đạo việc tiếp tục thực hiện chiến lược nội địa hóa và làm chủ nguồn nguyên vật liệu theo tiêu chuẩn quốc tế, gia tăng sức mạnh nội tại của Công ty, kiểm soát, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo sản xuất liên tục, giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào nhà cung cấp nguyên vật liệu, và gia tăng lợi thế cạnh tranh;
- Chỉ đạo việc kiện toàn Trung tâm Polymer nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ cao, đưa các ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm chuẩn hóa và tự động hóa toàn bộ các khâu dây chuyền sản xuất đem lại năng suất cao và chất lượng vượt trội;
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm mới, khẳng định bản lĩnh tiên phong, không ngừng đổi mới sáng tạo và dẫn dắt thị trường của Vicostone. Tiếp tục sứ mệnh 21 năm trên hành trình không ngừng đổi mới sáng tạo, đem đến không gian sống tràn đầy năng lượng tích cực và đậm chất nghệ thuật cho hàng triệu gia đình trên toàn cầu, năm 2023 mất bộ sưu tập mới lần đầu tiên được lấy cảm hứng từ vũ trụ cùng dải ngân hà huyền ảo. Bộ sưu tập "Nét

họa ngân hà" sở hữu 8 sản phẩm, mỗi sản phẩm mang trong mình một câu chuyện chứa đựng cảm hứng và phong cách riêng biệt;

- Chỉ đạo việc đẩy mạnh hoạt động các chương trình Kaizen "cải tiến liên tục" trở thành văn hóa góp phần cắt giảm tối đa sự lãng phí trong sản xuất, giảm thời gian lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công tác quảng bá thương hiệu tại thị trường trong nước và quốc tế

- Trong năm 2023, HĐQT đã chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng chiến lược và phát triển thương hiệu VICOSTONE® tại thị trường trong nước và thị trường quốc tế. Một số hoạt động nổi bật:
 - Thị trường trong nước: xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông marketing tích hợp (IMC) năm 2023, thực hiện chương trình khuyến mãi "Hoa Thạch Anh VICOSTONE®" với ưu đãi lên tới 30%; đưa vào hoạt động Vicostone Training Hub - Chuyên trang đào tạo dành riêng cho đối tác Chế tác đá Ủy quyền của VICOSTONE®; Chương trình khuyến mãi "Bếp đẹp bừng sáng, Nhà thêm sang"; Đồng hành cùng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng tổ chức cuộc thi thiết kế nội thất mang tên "VICOSTONE® - The art of quartz, the art of galaxy"; Chương trình ưu đãi lên đến 21% cho các dòng sản phẩm đá thạch anh nhân tạo VICOSTONE® nằm trong Bộ sưu tập mới "Nét họa ngân hà"....;
 - Thị trường quốc tế: Kiện toàn Prosite – chuyên trang dành cho các đối tượng chuyên gia trên nền tảng Website để phục vụ các nhu cầu của khách hàng tiềm năng và khách hàng hiện tại về tham khảo thông tin, tài liệu và tư vấn sản phẩm VICOSTONE®; cùng các tính năng mới và hữu ích để tăng cường tương tác của khách hàng với sản phẩm và thương hiệu VICOSTONE®;
- Thực hiện các chiến dịch Marketing linh hoạt, phù hợp với đặc thù và tình hình biến động của từng thị trường.

Công tác hoạch định nguồn nhân sự

- Chỉ đạo trong việc hoạch định nguồn nhân sự kế cận, đẩy mạnh các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự cấp chiến lược để đáp ứng yêu cầu cho việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới, bổ nhiệm lại các Phó Tổng Giám đốc căn cứ vào tình hình thực tế, phù hợp với định hướng phát

triển trong giai đoạn tới của Công ty, phù hợp với chiến lược phát triển chung của công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa, đồng thời đáp ứng yêu cầu luân chuyển cán bộ để thực hiện các nhiệm vụ mới, dự án mới.

Công tác quản trị doanh nghiệp

- Chỉ đạo sát sao trong việc đổi mới phương pháp làm việc, nghiên cứu phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới, tự động hóa các quy trình sản xuất; giảm thiểu chi phí, tránh lãng phí thời gian và sức lao động;
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh đổi mới công nghệ, đầu tư và triển khai toàn diện về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để chủ động thích ứng với các biến động của nền kinh tế, thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng năng suất lao động và tối ưu hóa vận hành doanh nghiệp;
- Chỉ đạo xây dựng, triển khai các kế hoạch ứng phó với tình hình thị trường trong và ngoài nước, kế hoạch hành động đối với những dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh;
- Chỉ đạo việc hướng tới mục tiêu cắt giảm phát thải, khí thải carbon dioxide, nước thải..., nghiên cứu việc đưa vào sử dụng rộng rãi hơn hệ thống điện mặt trời nhằm đảm bảo việc phát triển bền vững doanh nghiệp luôn song hành với công tác bảo vệ môi trường.

Công tác quan hệ cổ đông

- Ngày 12/04/2023, HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thành công, tạo điều kiện cho các cổ đông có thể tham gia cuộc họp và đóng góp ý kiến và nắm bắt về tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty;
- Chỉ đạo Ban Quan hệ Cổ đông soạn thảo, phát hành Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững của Công ty năm 2022 để kịp thời cung cấp thông tin tới các Cổ đông, Nhà đầu tư về tình hình hoạt động của Công ty;
- Chỉ đạo thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền lần 1 ngày 26/06/2023 và lần 2 ngày 14/12/2023;
- Chỉ đạo Ban Quan hệ cổ đông trong việc công bố thông tin kịp thời, minh bạch, đáp ứng quy định của pháp luật.



Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023

Thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Bên cạnh những ảnh hưởng còn tồn dư của đại dịch COVID-19, năm 2023 chứng kiến nhiều biến động lớn về chính trị và kinh tế, đặc biệt là cuộc chiến tranh giữa Nga – Ukraine, tình hình bất ổn tại khu vực Trung Đông,

những bất ổn của thị trường tài chính, tiền tệ, năng lượng... đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực xây dựng khi mà nhu cầu xây mới và sửa chữa công trình tại nhiều nước đều trở nên ảm đạm. Tại các thị trường lớn của Vicostone, một số chế độ, chính sách

pháp lí bị điều chỉnh, thay đổi, đặc biệt liên quan đến vấn đề an toàn trong sản xuất đã có những ảnh hưởng lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ VND

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện năm 2023 so với kế hoạch	Thực hiện năm 2023 so với năm 2022
Doanh thu thuần	5.660,27	4.713,00	4.353,86	92,38%	76,92%
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.377,22	1.060,00	999,44	94,29%	72,57%

Lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán tài chính năm 2023

Trên cơ sở được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty đã thống nhất lựa chọn và kí hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam để thực hiện công tác soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm đối với BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2023.

Sau nhiều năm kiểm toán BCTC cho Vicostone, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán được HĐQT tin tưởng lựa chọn kiểm toán BCTC của Công ty và luôn đảm bảo tiến độ, chất lượng với chi phí cho dịch vụ kiểm toán ở mức độ phù hợp, đội ngũ kiểm toán viên của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam còn có những ý kiến đóng góp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lí tài chính của Công ty đảm

bảo tuân thủ đúng chế độ chính sách của Nhà nước.

BCTC của Vicostone luôn đảm bảo số liệu chính xác, minh bạch, độ tin cậy, đảm bảo tuân thủ theo các quy định về lập BCTC, phản ánh trung thực về tình hình tài chính của Công ty và là nguồn thông tin hữu ích đối với các nhà đầu tư.

Phân phối lợi nhuận năm 2023

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận vào các quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên ngày 12/04/2023, cụ thể:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỉ lệ %	Ghi chú
Lợi nhuận năm trước chuyển sang	2.817.878.181.379		
Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2023	904.367.142.648		
Thuế thu nhập doanh nghiệp	139.697.680.391		
Thuế TNDN hiện hành	139.697.680.391		
Thuế TNDN hoãn lại	-		
Lợi nhuận sau thuế TNDN	764.669.462.257		
Trả cổ tức bằng tiền năm 2023 lần 1	320.000.000.000	20,00%	Trích %/mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành
Trả cổ tức bằng tiền năm 2023 lần 2	320.000.000.000	20,00%	Trích %/mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành
Trích Quỹ thưởng Ban quản lí điều hành Công ty	7.646.694.623	1,00%	Trích %/Lợi nhuận sau thuế
Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi	22.940.083.868	3,00%	Trích %/Lợi nhuận sau thuế
Lợi nhuận đã phân phối	670.586.778.491		
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	2.911.960.865.145		

Trong năm 2023, HĐQT đã thông qua các đợt chi trả cổ tức bằng tiền với tỉ lệ như sau:

- Tháng 06/2023: Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2023 – tỉ lệ 20%
- Tháng 12/2023: Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 2 năm 2023 – tỉ lệ 20%

Ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm xem xét phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, các giao dịch, hợp đồng kí giữa Vicostone và các bên có liên quan

Ngày 11/01/2023, HĐQT đã thông qua các giao dịch năm 2023 về việc mua bán hàng hóa/dịch vụ giữa Công ty và các công ty có liên quan.

Toàn văn Nghị quyết thông qua giao dịch đã được công bố thông tin trên trang web của Công ty (tại địa chỉ: <https://vicostone.com/vi-vn/investor-news>) và hệ thống công bố thông tin điện tử của Sở GDCK Hà Nội và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để đảm bảo tính hợp pháp và minh bạch.

Chi trả thù lao thành viên HĐQT năm 2023

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT căn cứ định mức đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều lệ Công

ty về chế độ thù lao, tiền thưởng và chi phí hoạt động đối với các thành viên HĐQT và các quy định của pháp luật có liên quan.

Trong năm 2023, Công ty đã tiến hành việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT Công ty theo Nghị quyết

ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Tổng số tiền thù lao Công ty đã chi trả cho thành viên HĐQT trong năm 2023 là: 312.000.000 VND, cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng	Số tiền (VND)
1	Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT	12	72.000.000
2	Phạm Trí Dũng	Ủy viên HĐQT - TGD	06	45.000.000
3	Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT	12	60.000.000
4	Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT	12	60.000.000
5	Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT	12	60.000.000
6	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT	03	15.000.000
Tổng cộng				312.000.000

Ngoài các khoản thù lao, các thành viên HĐQT làm việc chuyên trách tại Công ty còn được nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty

(Chi tiết thu nhập của HĐQT, Ban TGD tại Báo cáo của Ủy ban kiểm toán).

Đánh giá chung về công tác điều hành của HĐQT trong năm 2023

- Mặc dù năm 2023 là một năm rất khó khăn do ảnh hưởng của những bất ổn về kinh tế, chính trị tuy nhiên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm 2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra trên tinh thần thượng tôn pháp luật, góp phần giúp Công ty vượt qua giai đoạn đầy khó khăn và thách thức. HĐQT đã giám sát hoạt động và vận hành hiệu quả mô hình quản trị, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông, hài hòa lợi ích của các bên liên quan bao gồm khách hàng, người lao động và cộng đồng. Nhờ đó, Vicostone đã thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo cơ cấu tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty;
- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các cuộc họp định kì hàng quý để

rà soát và đưa ra các quyết sách kịp thời đối với các hoạt động SXKD của Công ty đảm bảo thích ứng kịp thời với các thay đổi khó lường của tình hình kinh tế, chính trị toàn cầu;

- HĐQT đã lãnh đạo Công ty triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đạt được những kết quả tương đối khả quan về doanh thu và lợi nhuận của năm 2023 trong tình hình khó khăn chung của ngành xây dựng, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước, đảm bảo lợi ích của cổ đông, đảm bảo thu nhập, việc làm ổn định và an toàn sức khỏe cho người lao động và kinh doanh có ý thức, có trách nhiệm cao với các bên liên quan;
- Các thành viên HĐQT đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm được giao. Các thành viên HĐQT đã thể hiện tốt vai trò lãnh đạo trong việc chỉ đạo các đơn vị xây dựng và thực hiện tốt các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững. Với nhiều năm kinh nghiệm trong

các lĩnh vực tài chính, thương mại quốc tế, quản trị kinh doanh, quản trị nhân sự, công nghệ sản xuất, pháp chế... các thành viên HĐQT đã đưa ra những đánh giá, phân tích chuyên sâu về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, minh bạch, đảm bảo lợi ích và quyền lợi của cổ đông và sự hài hòa với lợi ích của các bên liên quan;

- Các Tiểu ban trực thuộc HĐQT đã góp phần quan trọng trong việc tham mưu cho HĐQT các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của các Tiểu ban như: quản trị rủi ro; kiểm toán nội bộ; đầu tư, bổ nhiệm nhân sự cấp cao.





Định hướng và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024

Kinh tế thế giới năm 2024 được dự báo tiếp tục tăng trưởng chậm do chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ thắt chặt để kiểm soát lạm phát tại các quốc gia. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) đều đưa ra những đánh giá không mấy khả quan về tăng trưởng kinh tế thế giới trong năm 2024. Ngành công nghiệp vật liệu xây dựng nói chung và ngành công nghiệp sản xuất đá nhân tạo nói riêng sẽ còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức khó lường. Trong bối cảnh chung đó, HĐQT Vicostone sẽ tiếp tục thận trọng cho mọi kịch bản hoạt động SXKD với tâm thế sẵn sàng thích nghi và tìm kiếm cơ hội trong một bối cảnh kinh tế đầy thách thức của năm 2024. Tiếp tục phát huy những giá trị đã xây dựng và phát triển trong những năm qua, quyết liệt triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung vào các định hướng chiến lược sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm, phát triển và mở rộng thị

trường mới, từ đó nâng tỉ trọng doanh thu từ các thị trường không trọng điểm so với năm 2023. Đảm bảo mức tăng trưởng doanh thu theo kế hoạch đặt ra bằng các giải pháp hiệu quả, thiết thực hơn trong các hoạt động marketing, tìm kiếm và phát triển thị trường mới;

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các dòng sản phẩm mới, độc đáo, tạo được ấn tượng với khách hàng và khác biệt với các đối thủ cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu ngày càng nâng cao của thị trường là nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu và là một trong những yếu tố quyết định lợi thế cạnh tranh của Công ty. Xây dựng và triển khai tổng thể các giải pháp đảm bảo ổn định thiết kế sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm;
- Triển khai chương trình ESG, NetZero nhằm đánh giá và tăng cường thực hiện các thực hành phát triển bền vững... đảm bảo sự phát triển của Công ty theo phương hướng bền vững, lâu dài, thân thiện với môi trường và mang lại lợi ích cho tất cả các bên có liên quan;
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng sáng tạo, linh hoạt các thông lệ quản trị quốc tế phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty, qua đó

khai thác hiệu quả các nguồn lực hiện có, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn;

- Tiếp tục đẩy mạnh chiến lược truyền thông marketing tích hợp IMC để giữ vững và mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, tăng khả năng cạnh tranh là nhiệm vụ quan trọng của Vicostone; cập nhật các tính năng cho website Vicostone (Prosite, VR tour, Visualizer, Vicostone 360...) và duy trì độ nhận biết thương hiệu;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển và tìm kiếm nguồn nhân lực chất lượng cao; đầu tư vào các chương trình nâng cao kỹ năng cho toàn thể đội ngũ CBCNV để có đủ chuyên môn, kinh nghiệm thích ứng với những giai đoạn và chiến lược phát triển của Công ty; xây dựng văn hóa kinh doanh có ý thức, có trách nhiệm và chủ động trong mọi cấp quản lý, tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tỉ lệ trích	Ghi chú
1	Trích Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi	%	3,50	Trích %/lợi nhuận sau thuế
2	Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	%	0,50	Trích %/lợi nhuận sau thuế

Hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2019 – 2024

Nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Vicostone đã ra nghị quyết quyết định Hội đồng Quản trị Công ty gồm 05 thành viên. Hội đồng

quản trị sau đó đã họp và bầu ra ông Hồ Xuân Năng đảm nhiệm chức vụ chủ tịch Hội đồng Quản trị và 4 thành viên khác của Hội đồng Quản trị.

Trong nhiệm kỳ 2019 – 2024, Hội đồng Quản trị đã có những điều chỉnh phù hợp về cơ cấu thành viên nhằm mục

tiêu tăng tính độc lập của Hội đồng Quản trị với Ban điều hành, đồng thời thay đổi thành viên HĐQT đảm bảo phù hợp với việc thay đổi nhân sự Tổng Giám đốc.

Năm	Thành viên HĐQT	Chức vụ
2019	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT không điều hành
	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT – Tổng Giám đốc
	Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp	Ủy viên HĐQT độc lập
	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT không điều hành
	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT không điều hành
2020 – 2021 – 2022	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT không điều hành
	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT – Tổng Giám đốc
	Ông Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT độc lập
	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT không điều hành
	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT không điều hành
2023	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT không điều hành
	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT không điều hành
	Ông Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT độc lập
	Ông Phạm Trí Dũng	Ủy viên HĐQT – Tổng Giám đốc
	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT không điều hành

Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024

Bối cảnh chung của Việt Nam và Quốc tế

Tình hình kinh tế chính trị giai đoạn 2019 – 2023

Tình hình kinh tế, chính trị thế giới giai đoạn 2019 – 2023

Tình hình kinh tế và chính trị thế giới trong giai đoạn 2019 – 2023 đã ghi nhận nhiều biến động phức tạp, đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức.

Ngay từ đầu năm 2020, nền kinh tế thế giới bước vào giai đoạn suy thoái trên diện rộng là hệ quả của đại dịch COVID-19 bùng phát và các sự kiện chính trị nổi bật như: chiến tranh thương mại Mỹ – Trung, căng thẳng thương mại Nhật Bản – Hàn Quốc, tiến trình Brexit bế tắc. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ liên tục giảm lãi suất cơ bản, giá dầu biến động, chính sách phong tỏa nhằm hạn chế sự lây lan của COVID-19... đã gây ra những tác động sâu rộng và nhiều chiều đến kinh tế thế giới.

Năm 2021 – 2022, mặc dù kinh tế thế giới trong năm 2021 đã phục hồi nhanh hơn kì vọng và dẫn trở lại giai đoạn trước đại dịch, nhưng tăng trưởng không đồng đều giữa các quốc gia. Năm 2022 được cho là một năm "đa khủng hoảng" bao gồm khủng hoảng năng lượng và khủng hoảng địa chính trị, đặc biệt là cuộc xung đột Nga - Ukraine, khiến giá dầu khí nhanh chóng leo thang, dẫn đến tình trạng lạm phát tăng vọt và đạt đỉnh ở nhiều nước.

Năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều sóng gió và khó khăn của kinh tế thế giới và được coi là một trong những giai đoạn ảm đạm nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2007 – 2008 khi phải đối mặt với một loạt thách thức, từ sụt giảm tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP), nợ xấu gia tăng, kim ngạch thương mại giảm, đầu tư ảm đạm...



Tình hình kinh tế, chính trị Việt Nam giai đoạn 2019 – 2023

Trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp nhiều thách thức, tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam cũng gặp nhiều biến động.

Năm 2019, Việt Nam có 05 hiệp định thương mại được kí kết chính thức có hiệu lực, có tác động lớn đến nền kinh tế Việt Nam thông qua việc mở rộng thị trường xuất nhập khẩu. Theo số liệu từ tổng cục thống kê, GDP cả năm 2019 tăng 7,3% vượt chỉ tiêu Quốc hội giao trong khoảng từ 6,6 – 6,8%, dù thấp hơn năm 2018 (7,08%) nhưng là năm thứ 2 liên tiếp đạt trên 7%.

Năm 2020, kinh tế Việt Nam có phần khả quan hơn so với thế giới do GDP giữ được tốc độ tăng trưởng dương, xuất siêu lớn đồng thời kiểm soát được tình hình lạm phát. Bên cạnh đó, Việt Nam còn thành công trong việc kiểm soát dịch bệnh COVID-19, giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, năm 2021, diễn biến dịch bệnh COVID-19 bùng phát khiến cho toàn bộ nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề khi phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Điểm tích cực trong 2 năm thực hiện phòng

chống dịch bệnh là quá trình chuyển đổi số, giao dịch không tiền mặt và tái cấu trúc thị trường tài chính khi mà thị trường chứng khoán và bất động sản đều tăng lên chóng mặt.

Giai đoạn từ năm 2022 – 2023 nền kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu phục hồi. Năm 2022, với lợi thế xuất phát điểm thấp (do năm 2021 kinh tế Việt Nam suy giảm nặng nề), tổng giá trị sản phẩm GDP năm 2022 tăng 8,12%. Trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam vẫn đạt kỉ lục trên 732,5 tỉ USD và Việt Nam xuất siêu tới 11,2 tỉ USD. Với những tín hiệu tích cực trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 đạt 5,05% và là một trong những nền kinh tế tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới.

Thị trường xây dựng và bất động sản giai đoạn 2019 – 2023

Thị trường xây dựng và bất động sản quốc tế

Tình hình kinh tế trong giai đoạn 2019 – 2023 với nhiều biến động tiêu cực đã tác động không nhỏ đến thị trường xây dựng và bất động sản toàn cầu. Sự suy giảm từ thị trường xây dựng của các nền kinh tế lớn và mức tăng trưởng thấp so với kì vọng của các quốc gia mới nổi như khu vực Trung Đông, Nam – Đông Á... đã kéo tăng trưởng thị trường xây dựng toàn cầu xuống mức 2,7% trong năm 2019 - mức thấp nhất trong một thập kỉ trước đó, theo GlobalData¹.

Giai đoạn 2019 – 2020, ngành xây dựng toàn cầu đã rơi vào trạng thái tê liệt, trì trệ bởi những hạn chế liên quan đến dịch COVID-19, theo GlobalData năm 2020 sản lượng xây dựng toàn cầu ước tính tăng trưởng 2,0%.

Giai đoạn 2021 – 2022, ngành xây dựng toàn cầu lại phải đối mặt với những khó khăn nghiêm trọng khác liên quan đến cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine. Cuộc xung đột Nga – Ukraine đã khiến nền kinh tế toàn cầu biến động, gây khả năng đứt gãy chuỗi cung ứng và gây áp lực lên giá cả. Giá năng lượng tăng chóng mặt đẩy giá nguyên vật liệu lên cao.

Tăng trưởng của ngành xây dựng toàn cầu năm 2023 ước tính chỉ tăng 0,8% so với năm 2022². Con số này phản ánh bối cảnh đầy thách thức ở hầu hết các thị trường trên toàn thế giới cũng như tình hình thắt chặt chính sách tiền tệ làm giảm đầu tư và lạm phát cao.

Thị trường xây dựng và bất động sản Việt Nam

Thị trường xây dựng và bất động sản tại Việt Nam trong giai đoạn 2019 – 2023 cũng gặp nhiều khó khăn. Trong 2 năm đầu 2019 – 2020, thị trường xây dựng và bất động sản có nhiều tín hiệu tích cực khi các chính sách dành cho thị trường này đã quy hoạch rõ hơn trong từng phân khúc và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI dành cho thị trường này lớn. Tuy vậy, năm 2021, dịch COVID-19 bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp đã gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động kinh tế nói chung và hoạt động xây dựng và bất động sản nói riêng. Việc giãn cách xã hội kéo dài đã gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong tìm kiếm hợp đồng xây dựng mới, giá một số loại vật liệu xây dựng tăng mạnh làm chậm tiến độ các dự án đang và sắp khởi công.

Năm 2023, thị trường xây dựng tại Việt Nam đã có một số điểm tích cực đến từ xây dựng hạ tầng và công nghiệp, bù đắp phần nào cho sự yếu kém của lĩnh vực bất động sản nhà ở, tuy vậy vẫn còn những thách thức lớn với hầu hết các công ty trong lĩnh vực xây dựng và vật liệu do chịu sức ép tài chính lớn³.



¹ <http://www.globaldata.com/global-construction-output-growth-will-decline-to-2-7-in-2019/>

² <https://www.globaldata.com/media/construction/global-construction-industry-growth-will-remain-sluggish-2023-forecasts-globaldata/>

³ <https://baodauthau.vn/trien-vong-nganh-xay-dung-nam-2023-diem-sang-tu-khu-vuc-ha-tang-va-cong-nghiep-post136482.html>



Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kì 2019 – 2024

Trong nhiệm kì 2019 – 2024, Hội đồng Quản trị Vicostone đã chỉ đạo bám sát mục tiêu chiến lược đề ra từ đầu nhiệm kì, theo dõi sát diễn biến thị trường để có những điều chỉnh kịp thời. Với phương châm “Chủ động toàn diện – Chính phục mục tiêu” HĐQT Công ty đã phát huy hiệu quả vai trò dẫn dắt trong việc chỉ đạo xây dựng các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh trước tình hình khó khăn của nền kinh tế nói chung và ngành đá nói riêng, đặc biệt, trong giai đoạn diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19. Một số kết quả nổi bật trong giai đoạn 2019 – 2023 như sau:

- Về quy mô tài sản, vốn: Năm 2023, tổng tài sản đạt 6.468,25 tỉ đồng gấp 1,16 lần so với năm 2019, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2019 – 2023 đạt 4,01%; Vốn chủ sở hữu đạt 4.985,82 tỉ đồng, gấp 1,45 lần so với năm 2019, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2019 – 2023 đạt 10,13%;
- Về doanh thu, lợi nhuận: Tổng doanh thu năm 2023 đạt 4.353,86 tỉ đồng đạt 78,27% so với năm 2019; Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 999,44 tỉ đồng đạt 60,47% so với năm 2019;
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 846,38 tỉ đồng đạt 60,02% so với năm 2019. Các chỉ tiêu này đều giảm so với năm 2019, nguyên do chính là các thị trường xuất khẩu chính của Công ty bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 trong giai đoạn 2020 – 2022;
- Về cổ tức: Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh (về doanh thu, lợi nhuận) giai đoạn 2019 – 2023 không đạt như kì vọng, Công ty vẫn duy trì mức chi trả cổ tức từ 40% đến 60% trong giai đoạn 2019 – 2023, đây là mức trả cổ tức cao so với trung bình thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và ngành vật liệu xây dựng nói riêng, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn sau đại dịch COVID-19.

Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024

Công tác đầu tư cơ bản

Tình hình thực hiện các dự án trọng điểm giai đoạn 2019 – 2023 như sau:

	Dự án Cải tạo, nâng cấp dây chuyền mài số 1	Dự án Line 2 Dây chuyền rung ép Nhà máy 1	Dự án Nâng cao năng lực sản xuất và cải tạo hạ tầng giao thông của CTCP Vicostone
Tổng mức đầu tư	49 tỉ đồng	248,8 tỉ đồng	396,8 tỉ đồng
Mục tiêu đầu tư	Giúp tăng công suất của dây chuyền mài hiện tại, tăng khoảng 200.000 m ² sản phẩm/năm, có thể mài những sản phẩm khó, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực sản xuất, giúp tăng doanh thu, đặc biệt là doanh thu từ các sản phẩm mới có giá trị cao, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.	Đưa dây chuyền rung ép số 2 của Nhà máy 1 vào vận hành song song với dây chuyền hiện nay, theo công nghệ tiên tiến nhất do hãng Breton (Ý) cung cấp. Có thể sản xuất được khổ jumbo và các sản phẩm mới.	Nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm tại các nhà máy nhằm đáp ứng các đơn hàng sản phẩm của Công ty.
Tình hình thực hiện	Hoàn thành việc cải tạo, nâng cấp dây chuyền mài số 1 trong năm 2019 với giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành là: 32,7 tỉ đồng.	Hoàn thành việc lắp đặt dây chuyền và đưa vào hoạt động trong năm 2021 với giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành là: 134 tỉ đồng, nâng công suất rung ép lên thêm 500.000 m ² /năm.	Tính đến hết năm 2023, dự án đã hoàn thành cơ bản các hạng mục phần xây dựng và các hạng mục thiết bị. Tổng giá trị đã thanh toán đến hết tháng 12 năm 2023: 137,8 tỉ đồng, các thiết bị được nội địa hóa cao nhằm tiết giảm chi phí đầu tư.

Nhân viên lắp đặt hướng dẫn chính sách bảo hành sản phẩm cho khách hàng



Công tác quản trị Công ty

- Thực hiện thay đổi cơ cấu nhân sự Ban Điều hành căn cứ vào tình hình thực tế, phù hợp với định hướng phát triển trong giai đoạn tới của Công ty, phù hợp với chiến lược phát triển chung của công ty mẹ – Tập đoàn Phenikaa, đồng thời đáp ứng yêu cầu luân chuyển cán bộ để thực hiện các nhiệm vụ mới, dự án mới;
- Hoạch định nguồn nhân sự kế cận, đẩy mạnh các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự cấp chiến lược để đáp ứng yêu cầu cho việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường nghiên cứu phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới, tự động hóa các quy trình sản xuất; đổi mới phương pháp làm việc;

- giảm thiểu chi phí, tránh lãng phí thời gian và sức lao động;
- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, đầu tư và triển khai toàn diện về hạ tầng kĩ thuật công nghệ thông tin để chủ động thích ứng với các biến động của nền kinh tế, thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng năng suất lao động và tối ưu hóa vận hành doanh nghiệp;
- Chỉ đạo xây dựng, triển khai các kế hoạch ứng phó với tình hình thị trường trong và ngoài nước, kế hoạch hành động đối với những dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh;
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh cắt giảm phát thải Carbon dioxide hướng tới mục tiêu Net Zero, xử lí và tuần hoàn nước thải..., đảm bảo việc phát triển bền vững doanh nghiệp luôn song hành với công tác bảo vệ môi trường;

- Tăng cường hoạt động Quản trị rủi ro (QTRR) doanh nghiệp bằng việc rà soát cơ cấu QTRR, hệ thống tài liệu cho QTRR và tổ chức việc đào tạo về QTRR, áp dụng hệ thống quản trị rủi ro xuyên suốt trong tất cả các quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo tính chủ động trong việc QTRR ở từng cấp độ quản lí;
- Bên cạnh đó, Vicostone cũng đã thực hiện rà soát và hoàn thiện các quy chế liên quan tới hoạt động của HĐQT; hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ như: điều lệ Công ty, quy định về người đại diện quản lí phần vốn góp, quy chế đào tạo, quy chế quản trị rủi ro, quy chế đầu tư... tạo hành lang pháp lí cho việc chỉ đạo, điều hành Công ty được thông suốt, kịp thời và hiệu quả nhất.

Tái cơ cấu nhân sự cấp cao

Nhiệm kỳ 2019 – 2024, Hội đồng Quản trị Vicostone đã thực hiện công tác tái cơ cấu nhân sự cấp cao của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả điều hành công tác sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Ủy Ban Kiểm toán: KIỆN TOÀN NHÂN SỰ Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị gồm 2 thành viên:
 - Ông Nguyễn Quang Hưng – Ủy viên HĐQT độc lập giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán;
 - Bà Trần Lan Phương – Ủy viên HĐQT không điều hành giữ chức vụ Thành viên Ủy ban Kiểm toán.
- Chức vụ Tổng Giám đốc: Ngày 27 tháng 02 năm 2023, Hội đồng Quản trị CTCP Vicostone đã bổ nhiệm ông Phạm Trí Dũng giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty thay thế ông Phạm Anh Tuấn.

- Chức vụ Phó Tổng Giám đốc
 - Ngày 07 tháng 05 năm 2020, Hội đồng Quản trị đã bổ nhiệm ông Đông Quang Thức giữ chức vụ Phó TGD Công ty phụ trách công tác nghiên cứu và phát triển (R&D) nhằm tăng cường nguồn lực cấp chiến lược để phát triển công tác R&D của Công ty, nâng cao hiệu quả cạnh tranh bằng sự khác biệt trên nền tảng khoa học công nghệ.
 - Ngày 22 tháng 06 năm 2023, Hội đồng Quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Anh giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty. Ông Nguyễn Quang Anh đồng thời được giao đảm nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế Biến Khoáng sản Phenikaa Huế (công ty con của Vicostone).
- Kế toán trưởng: Ngày 30 tháng 08 năm 2022, Hội đồng Quản trị bổ nhiệm bà Nguyễn Phương Anh giữ chức vụ Kế toán trưởng thay thế bà Nguyễn Thị Nga.



Tổng kết các cuộc họp, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

Nhiệm kì 2019 - 2024, bên cạnh các cuộc họp định kì, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên tổ chức các cuộc họp đột xuất nhằm giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng và giải pháp tốt nhất cho Công ty với sự đồng thuận và nhất trí cao.

Biên bản, Nghị quyết và các Quyết định của Hội đồng quản trị được lập đầy đủ có chữ kí của các thành viên tham dự họp, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, hồ sơ tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan.

Tuân thủ pháp luật, đảm bảo lợi ích của người lao động

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách Nhà nước theo quy định, thực hiện nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật, giải quyết kịp thời các quyền lợi cho người lao động theo thỏa ước lao động.

Giai đoạn 2019 - 2023, nền kinh tế thế giới đối mặt với rất nhiều khủng hoảng từ dịch bệnh COVID-19 tới khủng hoảng địa chính trị, chiến tranh giữa các quốc gia, điều này ảnh hưởng trực tiếp tới công tác sản xuất kinh doanh của Vicostone và gián tiếp tác động tới công việc, thu nhập của người lao động Công ty.

Tuy vậy, Vicostone vẫn đảm bảo ổn định công việc cho người lao động, không có người lao động bị nghỉ việc do thiếu việc làm. Thu nhập của người lao động luôn ở mức cao và cạnh tranh so với các công ty sản xuất cùng khu vực.

Thống kê thu nhập bình quân người lao động Vicostone từ năm 2019 đến năm 2023 (số liệu hợp nhất):

Đơn vị	Năm					Tỉ lệ tăng thu nhập năm 2023 so với 2022
	2019	2020	2021	2022	2023	
Triệu đồng	21,07	17,67	19,49	18,17	19,34	6,4%

Tình hình thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên hàng năm đã được báo cáo cụ thể trong các kì Đại hội đồng Cổ đông thường niên và đã được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời tất cả các nội dung Nghị Quyết của Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua.

Thù lao của Hội đồng Quản trị

Hàng năm, Công ty thực hiện chi trả thù lao Hội Đồng Quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên từng năm thông qua, với mức cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 6.0 triệu đồng/tháng;
- Ủy viên HĐQT: 5.0 triệu đồng/người/tháng.

Trong nhiệm kì vừa qua, trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đã trải qua liên tiếp những biến động và khó khăn từ ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, khủng hoảng địa chính trị nổ ra tại nhiều khu vực, Hội đồng Quản trị đã nỗ lực chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông giao. Uy tín, thương hiệu của Công ty được củng cố, là yếu tố quan trọng

để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, tiếp tục đà phát triển trong những năm tới.

Cũng như các doanh nghiệp khác, Công ty đang phải đối mặt với những thách thức, khó khăn không thể dự báo hết được. Ngoài ứng phó với những tác động khách quan, Công ty cần phải hoàn thiện các chiến lược

về nguồn nhân lực kế cận, nâng cao năng lực nhân sự các cấp, đổi mới và hoàn thiện công nghệ, hệ thống quản lí để đưa Công ty phát triển bền vững. Điều đó không chỉ đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc của Ban Lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên Vicostone, mà cần có sự hợp tác, thấu hiểu và chia sẻ từ chính các cổ đông Công ty.

Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán



Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

Hàng năm Ủy ban Kiểm toán (UBKT) CTCP Vicostone đều tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để báo cáo tình hình hoạt động, triển khai các công việc thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ theo quy chế hoạt động của UBKT đã ban hành. Năm 2023, cuộc họp của UBKT có sự tham gia của các thành viên như sau:

TT	Thành viên tham dự	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	3/3	100%	
2	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT không điều hành kiêm Ủy viên UBKT	2/3	100%	Bổ nhiệm ngày 13/04/2023
3	Bà Nguyễn Diệu Thuý Ngọc	Ủy viên HĐQT không điều hành kiêm Ủy viên UBKT	1/3	100%	Miễn nhiệm ngày 13/04/2023

Bên cạnh đó, các thành viên của UBKT đã tổ chức một số buổi làm việc với sự tham gia của các thành viên khác có liên quan trong suốt quá trình thực hiện giám sát và kiểm toán. Dưới đây là báo cáo kết quả hoạt động của UBKT trong năm 2023.



Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

- Hoạt động điều hành của HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, đúng trình tự, thẩm quyền;
- Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty;
- HĐQT đã có phân tích và đánh giá đầy đủ bối cảnh thị trường, tình hình kinh tế - chính trị trong nước và quốc tế có nhiều biến động toàn cầu như lạm phát cao tại nhiều quốc gia, xung đột Nga - Ukraine... từ đó kịp thời đưa ra các giải pháp, các định hướng chiến lược để giúp Công ty tiếp tục thực hiện các mục tiêu kinh doanh;
- Không có xung đột lợi ích giữa các thành viên trong HĐQT với nhau, và giữa các thành viên HĐQT với lợi ích của Công ty;
- Tiền lương, thưởng của các thành viên HĐQT làm việc chuyên trách tại Công ty nhận được đúng theo hợp đồng lao động, quy chế lương do HĐQT Công ty ban hành; thù lao nhận được theo đúng mức Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;
- Các thành viên HĐQT không chuyên trách của Công ty được nhận thù lao theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc luôn chủ động trong công tác quản lý và điều hành Công ty. Các phương án sản xuất kinh doanh trong năm được Ban Tổng Giám đốc điều chỉnh linh hoạt theo định hướng chiến lược từ HĐQT và phù hợp với những diễn biến phức tạp của thị trường;
- Ban Tổng Giám đốc tuân thủ các quy định của pháp luật và tuân thủ theo Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty trong hoạt động quản lý và điều hành;
- Không có xung đột lợi ích giữa Ban Tổng Giám đốc với HĐQT, giữa lợi ích của Ban Tổng Giám đốc với lợi ích của Công ty;
- Việc chi trả lương, thưởng cho các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc phù hợp với hợp đồng lao động và các quyết định, quy định, quy chế của Công ty.

Chi tiết các khoản lương, thưởng, thù lao của các thành viên trong HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Họ tên	Chức vụ	Thu nhập
1	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT	72.000.000
2	Bà Nguyễn Diệu Thuý Ngọc	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT (Đến tháng 4/2023) Ủy viên UBKT (Đến tháng 4/2023) 	70.000.000
3	Bà Trần Lan Phương	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT Ủy viên UBKT (Từ 4/2023) 	60.000.000
4	Ông Nguyễn Quang Hưng	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT Chủ tịch UBKT 	60.000.000
5	Ông Phạm Anh Tuấn	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc (Đến tháng 2/2023) 	1.035.772.810
6	Ông Phạm Trí Dũng	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT (Từ tháng 4/2023) Tổng Giám đốc (Từ tháng 2/2023) 	3.083.583.038
7	Nguyễn Quang Anh	<ul style="list-style-type: none"> Phó Tổng giám đốc (Từ tháng 6/2023) 	1.120.435.989
8	Ông Lưu Công An	<ul style="list-style-type: none"> Phó Tổng Giám đốc 	2.870.116.035
9	Ông Nguyễn Chí Công	<ul style="list-style-type: none"> Phó Tổng Giám đốc 	2.671.789.630
10	Ông Đồng Quang Thức	<ul style="list-style-type: none"> Phó Tổng Giám đốc 	1.904.741.128
Tổng cộng			12.948.438.630

Thu nhập bên trên là thu nhập hợp nhất cho các vị trí quản lý của các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2023.

Kết quả giám sát đối với BCTC, tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty

Đối với BCTC của Công ty

UBKT đã thực hiện rà soát BCTC hàng quý của Công ty trước khi công bố ra bên ngoài, phối hợp cùng kiểm toán độc lập thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2023, kết quả cho thấy:

- UBKT không phát hiện bất kỳ dấu hiệu nào vi phạm tính độc lập và nguyên tắc bảo mật thông tin của đơn vị thực hiện kiểm toán - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và các thành viên trong đoàn kiểm toán;
- Các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong năm được ghi nhận đầy đủ và phản ánh đúng tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty trong năm 2023, không phát hiện có sai sót trọng yếu có thể làm sai lệch kết quả BCTC;

- Không phát hiện các sai sót trọng yếu liên quan tới các ước tính kế toán Công ty đã sử dụng để lập và trình bày BCTC năm 2023;
- BCTC đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC;
- Không phát hiện bất thường hay có vấn đề phải lưu ý đối với các giao dịch với các bên liên quan. Giá giao dịch đảm bảo phù hợp với giá thị trường tại thời điểm giao dịch, không có sự khác biệt so với các giao dịch độc lập khác;

- BCTC hàng quý, Báo cáo soát xét bán niên và BCTC đã kiểm toán năm 2023 được lập và công bố đảm bảo tuân thủ các quy định của UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Về tình hình hoạt động

Trong năm 2023, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn nỗ lực và nhạy bén trong quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, trước những khó khăn chung của kinh tế thế giới sau đại dịch COVID-19, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty chưa đạt kế hoạch đã được ĐHCĐ đề ra. Chi tiết xem tại trang 136 - Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ 2023.

Về tình hình tài chính

- Trong năm 2023, tình hình tài chính của Công ty luôn được duy trì ổn định, hệ số thanh toán luôn ở mức cao do hoạt động hiệu quả và duy trì cơ cấu nguồn vốn hợp lý:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2022	31/12/2023	Tăng/giảm
Tổng tài sản (1)	VND	6.589.904.840.964	6.468.248.784.341	(121.656.056.623)
Tài sản ngắn hạn (2)	VND	5.541.110.081.466	5.515.837.061.167	(25.273.020.299)
Tổng nguồn vốn (3)	VND	6.589.904.840.964	6.468.248.784.341	(121.656.056.623)
Nợ phải trả (4)	VND	1.721.167.194.707	1.482.430.376.070	(238.736.818.637)
Nợ phải trả ngắn hạn (5)	VND	1.628.068.914.249	1.440.717.987.416	(187.350.926.833)
Hệ số thanh toán				
Hệ số thanh toán tổng quát (6) = (1)/(4)	Lần	3,83	4,36	0,53
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (7) = (2)/(5)	Lần	3,40	3,83	0,43

- Công ty không phát sinh huy động vốn bằng trái phiếu; sử dụng vốn vay ngân hàng hiệu quả, đúng mục đích; các khoản nợ, nợ vay và lãi vay đều được thanh toán đúng hạn.

Kết quả rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro

Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty ngày càng hoàn thiện và duy trì hiệu quả. Qua quá trình rà soát một số quy trình, UBKT nhận thấy:

- Hệ thống KSNB và quản lý rủi ro của Công ty được duy trì hoạt động ổn định và ngày càng đạt hiệu quả cao;
- Qua rà soát, UBKT không phát hiện lỗ hổng trọng yếu nào trong hệ thống KSNB của Công ty;
- Mức độ tuân thủ các quy trình, quy định của các đơn vị được kiểm toán ở mức cao, không phát hiện sai phạm nào ở mức độ trọng yếu;
- Các quy trình hoạt động được điều chỉnh và bổ sung kịp thời, phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Duy trì đều đặn công tác đánh giá nội bộ và kiểm định hệ thống chất lượng ISO 9001:2015, ISO 14001...

Kết quả giám sát tính tuân thủ pháp luật của Công ty

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành về các lĩnh vực: quản lý thuế, môi trường, quản lý tài nguyên, khoáng sản..., không để xảy ra tình trạng nợ, đọng thuế.

Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

- Trong quá trình kiểm toán, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện, hỗ trợ và chủ động phối hợp chặt chẽ với UBKT thông qua việc cung cấp đầy đủ, kịp thời các quy trình, các tài liệu và báo cáo liên quan tới các hoạt động quản trị, điều hành Công ty;
- Các cuộc họp quan trọng của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn có sự tham gia của UBKT. Từ đó, UBKT có những tư vấn quan trọng tới HĐQT

và Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng, điều chỉnh các mục tiêu chiến lược và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;

- Ngoài ra, trong năm 2023, các thành viên của UBKT đã thực hiện kiểm toán báo cáo Phát triển bền vững năm 2022 và thẩm định lại một số nội dung trọng yếu của các báo cáo, tài liệu của Công ty trước khi công bố ra bên ngoài.

Một số kiến nghị của UBKT

Để kiện toàn bộ máy và nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, UBKT kiến nghị HĐQT, Ban Tổng Giám đốc một số vấn đề sau:

- Tiếp tục thúc đẩy công tác quản lý rủi ro với mục tiêu tích hợp quy trình quản lý rủi ro vào toàn bộ các hoạt động trong Công ty;
- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ công tác quản trị rủi ro toàn diện và sâu rộng trong tất cả các lĩnh vực của công ty, nhằm xây dựng hệ thống quản trị rủi ro hiệu quả, nhận diện sớm và có ứng phó kịp thời với các rủi ro phát sinh.

Kế hoạch trọng tâm năm 2024

- Giám sát và đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các thành viên trong HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty;
- Giám sát tình hình hoạt động và tình hình thực hiện các mục tiêu chiến lược, mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2024;
- Hỗ trợ các đơn vị triển khai toàn diện công tác quản lý rủi ro năm 2024;
- Đánh giá tính tuân thủ, tính kinh tế, tính hiệu lực và hiệu quả của quy trình quản lý rủi ro và một số quy trình hoạt động khác;

- Rà soát BCTC hàng quý, phối hợp với kiểm toán độc lập trong công tác soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của Công ty.

Báo cáo của Ban Quan hệ cổ đông



Thông tin cổ đông



Thông tin chung

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Địa chỉ: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 02433 685 826

Fax: 02433 686 652

Email: quanhecodong@vicostone.com

<https://vicostone.com/vi-vn/investor-news>

Thông tin về cổ phiếu

(Tại ngày 14 tháng 12 năm 2023)

Vốn điều lệ đăng kí:
1.600.000.000.000 đồng

Tổng khối lượng cổ phần đã phát hành và niêm yết:
160.000.000 cổ phần.

Mã chứng khoán: **VCS**, được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), chính thức khai trương phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 17/12/2007.

Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành:
160.000.000

Loại cổ phần:
Phổ thông

Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng:
160.000.000

Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:
0

Số lượng cổ phiếu quỹ:
0

Mệnh giá:
10.000 đồng

Năm tài chính kết thúc vào ngày:
31/12

Kiểm toán độc lập:
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Cơ cấu cổ đông

(Căn cứ Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu kí và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng kí cuối cùng ngày 04/12/2023)

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ sở hữu (%)	Cơ cấu cổ đông	
					Cá nhân	Tổ chức
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	1	134.647.082	84,154%	0	1
3	Công đoàn Công ty	1	6.000	0,004%	0	1
4	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0
5	Cổ đông khác	4.757	25.346.918	15,842%	4.702	55
TỔNG CỘNG		4.759	160.000.000	100%	4.702	57
Trong đó:						
Trong nước		4.602	155.613.399	97,258%	4.573	29
Nước ngoài		157	4.386.601	2,742%	129	28

Thông tin về cổ đông lớn

(sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)

(Căn cứ Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 04/12/2023)

TT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND/ Giấy chứng nhận ĐKDN	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ/ CP đang lưu hành (%)
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn				
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A		X	0104961939	20/10/2010	134.647.082	84,154%

Thông tin sở hữu cổ phần của người nội bộ

(thành viên HĐQT, Ban TGD, Ủy ban Kiểm toán)

(Căn cứ Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 04/12/2023)

TT	Tên cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu đến cuối kì	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng CP đang lưu hành (%)
1	Hồ Xuân Năng	• Chủ tịch HĐQT	5.983.581	3,74
2	Nguyễn Quang Hưng	• UV HĐQT – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	0	0
3	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	• UV HĐQT (miễn nhiệm ngày 12/04/2023) • Ủy viên Ủy Ban Kiểm toán (miễn nhiệm ngày 13/04/2023)	0	0
4	Phạm Anh Tuấn	• UV HĐQT • TGD (miễn nhiệm ngày 27/02/2023)	19.913	0,01
5	Trần Lan Phương	• UV HĐQT • Ủy viên Ủy Ban Kiểm toán (bổ nhiệm ngày 13/04/2023)	18	0
6	Phạm Trí Dũng	• UV HĐQT (bổ nhiệm ngày 12/04/2023) • TGD (bổ nhiệm ngày 27/02/2023)	353.391	0,22
7	Lưu Công An	• Phó TGD	206.261	0,13
8	Nguyễn Chí Công	• Phó TGD	10.975	0,01
9	Đông Quang Thức	• Phó TGD	10	0
10	Nguyễn Quang Anh	• Phó TGD (Bổ nhiệm ngày 22/06/2023)	51	0
11	Nguyễn Phương Anh	• Kế toán Trưởng	0	0
Tổng			6.574.200	4,11%



Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Trong năm 2023, Vicostone không phát sinh giao dịch cổ phiếu của người nội bộ - thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban Kiểm toán, Kế toán Trưởng, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2023, Vicostone không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.

Chính sách quan hệ cổ đông tại Vicostone

Đối xử bình đẳng với cổ đông, nhà đầu tư

Ngay từ những ngày đầu mới thành lập, Vicostone luôn coi việc đảm bảo quyền lợi và sự bình đẳng giữa các cổ đông, nhà đầu tư là một trong những ưu tiên hàng đầu trong hoạt động quản trị doanh nghiệp của Công ty. Quyền của cổ đông được Điều lệ của Công ty quy định rõ ràng và được luật pháp Việt Nam bảo vệ. Ngoài ra, Vicostone luôn chú trọng đến việc xây dựng và triển khai các chính sách bảo vệ quyền lợi của các cổ đông, nhà đầu tư, đảm bảo sự bình đẳng, không có bất kì sự phân biệt nào giữa cổ đông lớn và cổ đông nhỏ, cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài thông qua việc công bố thông tin chính xác, minh bạch và kịp thời đến mọi cổ đông. Vicostone

luôn đảm bảo mọi cổ đông đều được cung cấp đầy đủ các thông tin như nhau, bao gồm các thông tin về thời gian và tỉ lệ chi trả cổ tức, mời họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường, tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại đại hội hoặc qua ủy quyền, gửi ý kiến góp ý bằng văn bản về các vấn đề Công ty cần xin ý kiến hoặc các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi của cổ đông... Trang Quan hệ Cổ đông của Vicostone là cầu nối giúp các cổ đông, nhà đầu tư tiếp cận với các thông tin về Công ty nhanh chóng, trực quan và thân thiện. Bên cạnh đó, Ban Quan hệ Cổ đông Vicostone cũng tích cực giải đáp các câu hỏi và đáp ứng các yêu cầu cung cấp thông tin của cổ đông, nhà đầu tư thông qua các kênh như email, điện thoại, trang quan hệ cổ đông trên website của Công ty...

Tuân thủ quy định về công bố thông tin, tính minh bạch và mức độ tin cậy của thông tin cung cấp

Công ty luôn thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin tại Thông tư 96/2020/TT-BTC, quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Các quyền lợi của cổ đông như quyền nhận cổ tức, quyền biểu quyết, quyền đề cử thành viên HĐQT, quyền thông qua báo cáo tài chính hàng năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, quyền đóng góp ý kiến đối với các vấn đề trọng yếu, quyền tiếp cận các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh... đều được Vicostone đảm bảo thực hiện kịp thời, đầy đủ và minh bạch thông qua nhiều kênh như website Công ty, kênh truyền thông đại chúng, gặp gỡ với cổ đông, nhà đầu tư, phóng viên báo chí và các bên có liên quan khác. Công ty liên tục cập nhật, chuẩn hóa các quy trình về trình tự, thủ tục công bố thông tin, triệu tập cuộc họp, biểu quyết, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản... nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho cổ đông thực hiện các quyền lợi của mình. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên,

Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT luôn có mặt và sẵn sàng để giải đáp các thắc mắc và cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu của cổ đông. Ngoài ra, Vicostone cũng mời đại diện của đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam tham dự đại hội để kịp thời giải quyết các yêu cầu, thắc mắc của cổ đông liên quan đến công tác kiểm toán báo cáo tài chính và nội dung báo cáo kiểm toán độc lập trực tiếp tại cuộc họp.

Biên bản họp ĐHĐCĐ của Vicostone được ghi chép chính xác, đầy đủ các nội dung tại cuộc họp và các câu hỏi của cổ đông theo quy định của pháp luật và được công bố kèm theo nghị quyết của ĐHĐCĐ cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và trên website của Vicostone trong vòng 24 giờ sau cuộc họp ĐHĐCĐ giúp các cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan chủ động nắm bắt thông tin.

Tất cả nội dung thông tin trước khi được công bố ra bên ngoài đều được Ban Quan hệ cổ đông trình báo cáo tới các thành viên của HĐQT, Ban TGD, bộ phận phụ trách quan hệ công chúng và các đơn vị chức năng có liên quan để giám sát việc công

bố thông tin này, đảm bảo tính chính xác, tinh minh bạch và tính đầy đủ. Với mục tiêu minh bạch và nâng cao mức độ tin cậy của số liệu cung cấp, Vicostone duy trì việc lập báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và mời đơn vị kiểm toán có uy tín cùng với Ủy ban Kiểm toán Vicostone thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm. Ngoài ra, Vicostone còn thực hiện soát xét và kiểm toán nội bộ đối với các báo cáo tài chính hàng quý để đảm bảo mức độ tin cậy của các số liệu được cung cấp. Thông tin công bố được kiểm duyệt và xác nhận qua nhiều bước chặt chẽ theo quy trình nội bộ của Công ty nhằm đảm bảo tính chính xác và trung thực của thông tin. Đồng thời cam kết thực hiện quản trị công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất, Vicostone sẽ thường xuyên cập nhật các kiến thức, thông lệ quốc tế về quản trị công ty trong và ngoài nước, đồng thời chủ động chia sẻ các thông tin liên quan đến quản trị doanh nghiệp và mô hình tổ chức bộ máy với các cổ đông lớn để tận dụng kinh nghiệm trong việc phát triển mô hình quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quản trị quốc tế.



Triển khai nhiều kênh cung cấp thông tin khác nhau cho cổ đông và nhà đầu tư

Bên cạnh việc công bố thông tin kịp thời, chính xác, minh bạch tới cổ đông và nhà đầu tư, Vicostone đồng thời triển khai đa dạng và nâng cao chất lượng các kênh cung cấp thông tin tới cổ đông và nhà đầu tư. Nhờ đó, định hướng phát triển, định hướng chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình quản trị Công ty... luôn được cập nhật đầy đủ và kịp thời tới đối tượng này.

Toàn bộ các nội dung thông tin công bố được cập nhật đầy đủ, chính xác, minh bạch và tuân thủ nghiêm túc quy định về công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC trên

website của Vicostone và các kênh khác bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Ngoài ra, Vicostone còn chủ động công bố kịp thời các thông tin trọng yếu, có thể ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư như: Ước tính kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý; thông tin về các sản phẩm mới...

Việc nâng cao chất lượng công tác quan hệ cổ đông là một phần quan trọng trong định hướng chiến lược của Vicostone nhằm xây dựng một hệ thống quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế và truyền thông hiệu quả tới cổ đông và nhà đầu tư của Công ty.

Chính sách cổ tức và tỉ lệ chi trả cổ tức

Thực hiện chính sách cổ tức công bằng và nhất quán

Việc chi trả cổ tức cho các cổ đông được Công ty thực hiện sau khi đã trích lập các quỹ. Tỉ lệ và hình thức chi trả cổ tức hàng năm do ĐHĐCĐ phê chuẩn trên cơ sở đề xuất của HĐQT và tuân thủ các nguyên tắc cơ bản sau:

- Chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, sau khi đã trích lập các quỹ, hoàn

thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

- Sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các khoản nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả;
- Đảm bảo được hai mục tiêu cơ bản: Quyền lợi cho các cổ đông và Nhu cầu vốn mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỉ lệ sở hữu cổ phiếu.

Tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2023 của Vicostone cụ thể như sau:

Năm	Tỉ lệ cổ tức	Số tiền cổ tức đã trích trong năm (VND)	Số tiền cổ tức đã thanh toán trong năm (VND)	Ghi chú
2007	14%	3.354.483.463	3.284.483.463	Trích từ LNST năm 2006
2008	20%	14.717.824.240	14.787.824.240	Trích từ LNST năm 2007
2009	-	1.497.600.000	1.497.600.000	Trích từ LNST năm 2008
2010	35%	53.625.000.000	53.625.000.000	Trích 20% từ LNST năm 2009 Trích 15% từ LNST năm 2010
2011	5%	9.942.391.000	10.533.300.000	Trích từ LNST năm 2010
2012	20%	105.998.502.000	106.427.397.000	Trích từ LNST năm 2011
2013	-	-	124.536.000	-
2014	25%	111.298.527.500	26.495.156.100	Trích 5% từ LNST năm 2013 Trích 20% từ LNST năm 2014
2015	40%	169.597.804.000	169.571.493.275	Trích từ LNST năm 2015
2016	40,00%	190.797.404.000	275.186.472.700	Trích từ LNST năm 2016
	~ 13,21%	70.007.490.000	-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2017	20,00%	120.000.000.000	120.012.199.500	Trích từ LNST năm 2017
	~ 33,33%	200.000.000.000	-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2018	40%	476.800.000.000	388.181.228.100	Trích 20% từ LNST năm 2017 Trích 20% từ LNST năm 2018
	100%	800.000.000.000	-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu



2019	40%	627.200.000.000	713.512.226.500	Trích 40% từ LNST năm 2019
	2,04%	240.247.311.882	-	Phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ
2020	40%	630.400.000.000	630.400.000.000	Trích 20% từ LNST năm 2019 Trích 20% từ LNST năm 2020
2021	40%	640.000.000.000	640.000.000.000	Trích 40% từ LNST năm 2021
	3,09%	292.964.708.657	-	Phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ
2022	60%	960.000.000.000	960.000.000.000	Trích 60% từ LNST năm 2022
2023	40%	640.000.000.000	640.000.000.000	Trích 40% từ LNST năm 2023

Trong năm 2023, Vicostone đã thực hiện thanh toán tạm ứng cổ tức đầy đủ cho cổ đông theo chính sách chi trả cổ tức được ĐHĐCĐ 2022 thông qua, cụ thể:

- Tạm ứng bằng tiền lần 1 năm 2023: 2.000 đồng/cổ phần và đã thanh toán vào ngày 26/06/2023;

- Tạm ứng bằng tiền lần 2 năm 2023: 2.000 đồng/cổ phần và đã thanh toán vào ngày 14/12/2023.

Hoạt động quan hệ cổ đông trong năm 2023

Vicostone luôn bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và trung thực trong việc cung cấp thông tin, giải đáp câu hỏi cho cổ đông, nhà đầu tư, chuyên gia phân tích và các bên liên quan bằng hình thức họp trực tiếp, qua email của Ban Quan hệ cổ đông (quanhecodong@vicostone.com), qua website chính thức của Công ty (www.vicostone.com), bảo đảm tất cả các cổ đông đều được đối xử bình đẳng (không phân biệt cổ đông lớn, nhỏ; cổ đông cá nhân, tổ chức; cổ đông trong nước, nước ngoài).

Trong năm 2023, Ban Quan hệ Cổ đông đã thực hiện tốt công tác đối ngoại và thực hiện chức năng công bố thông tin trên tinh thần tuân thủ nghiêm túc các quy định về công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TTBTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, quy định của UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội. Trong năm 2023, Vicostone không vi phạm quy định pháp luật về công bố thông tin.

Vicostone có bộ phận Quan hệ Cổ đông và Bộ phận Quan hệ Công chúng chịu trách nhiệm cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời và giám sát truyền thông ra bên ngoài cho các cổ đông, nhà đầu tư. Là một trong 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam (theo đánh giá của Forbes Việt Nam), Vicostone luôn định hướng hoạt động quan hệ cổ đông hướng tới tinh trung thực và minh bạch thông tin, tuân thủ các quy định pháp luật, bảo đảm đầy đủ quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư. Các thông tin liên quan đến tình hình quản trị, hoạt động kinh doanh của Công ty và các thông tin, sự kiện bất thường đều được Công ty công bố thông tin theo đúng thời hạn quy định, đảm bảo tính minh bạch, chính xác, trung thực, đầy đủ và kịp thời. Trang Quan hệ cổ đông (<https://vicostone.com/vi-vn/investor-news>) của Công ty là địa chỉ cung cấp các thông tin, tài

liệu về Vicostone bao gồm các thông tin được công bố, dữ liệu về tài chính, các báo cáo thường niên, tài liệu họp đại hội đồng cổ đông, báo cáo quản trị Công ty...

Công tác Quan hệ cổ đông trong năm 2023 của Vicostone đã đạt được các kết quả nổi bật sau:

- Năm 2023, Vicostone tiếp tục được Tạp chí Forbes Việt Nam vinh danh trong Top 50 Công ty Niêm yết tốt nhất Việt Nam. Chín năm liên tiếp đạt danh hiệu "Top 50 Công ty Niêm yết tốt nhất" là minh chứng cho cam kết của Vicostone với cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan về hiệu quả kinh doanh và sự phát triển ổn định bền vững của Công ty;
- Năm thứ 3 liên tiếp Vicostone được vinh danh trong Top 10 Công ty niêm yết trên HNX quản trị công ty tốt nhất năm 2022 - 2023 tại Hội nghị doanh nghiệp thường niên năm 2023 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức. Điều này minh chứng cho việc Công ty có hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả, hệ thống quản trị rủi ro tốt, hệ thống vận hành ổn định, công tác công bố thông tin minh bạch, kịp thời... Giải thưởng chính là sự ghi nhận vai trò, đóng góp của Vicostone vào sự phát triển cũng như sự minh bạch của thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và góp phần nâng cao niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư vào chiến lược phát triển bền vững của Công ty nói riêng;
- Công ty đã đảm bảo đối xử bình đẳng với từng cổ đông, nhà đầu tư thông qua việc công bố thông tin kịp thời, minh bạch và chính xác. Vicostone luôn chú trọng đến tính đầy đủ, tinh chính xác trong hoạt động công bố thông tin để các cổ đông, nhà đầu tư có thể đưa ra những quyết định đúng đắn tại cuộc họp ĐHĐCĐ như bỏ phiếu bầu và nêu ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ căn cứ vào các thông tin đầy đủ, minh bạch, chính xác được cung cấp. Việc đảm bảo đối xử bình đẳng giữa các cổ đông là nguyên tắc được thực hiện xuyên suốt kể từ khi thành lập, thể hiện thông qua việc các cổ đông được cung cấp các thông tin như nhau, tạo điều kiện cho cổ đông (đặc biệt là cổ đông nước ngoài) thực hiện biểu quyết thông qua việc ủy quyền tham dự đại hội;

- Thực hiện việc công bố thông tin trên Trang quan hệ cổ đông của Công ty, hệ thống công bố thông tin CIMS của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và hệ thống công bố thông tin IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước một cách nghiêm túc, minh bạch và hợp pháp theo đúng các quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC. Các thông tin về kết quả kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình quản trị Công ty, các thông tin có thể ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư luôn được cập nhật chính xác, đầy đủ và thường xuyên trên website, trang Fanpage của Công ty. Với giao diện thân thiện, các kênh thông tin chính thống của Vicostone đảm bảo truyền tải thông tin đến cổ đông và nhà đầu tư chính xác, minh bạch và kịp thời;
- Trong năm 2023, Ban Quan hệ cổ đông Vicostone đã hoạt động tích cực và hiệu quả, tiếp nhận và phản hồi nhanh, kịp thời các thắc mắc của các cổ đông qua các kênh như: Đại hội đồng cổ đông, điện thoại, Email, thư chuyển phát nhanh..., cung cấp kịp thời đến các cổ đông, nhà đầu tư những thông tin quan trọng và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư.



Chủ tịch HĐQT chủ trì Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Vicostone

Kế hoạch hoạt động quan hệ cổ đông trong năm 2024

Ban Quan hệ Cổ đông Vicostone cam kết thực hiện tốt công tác quan hệ nhà đầu tư – quan hệ cổ đông nhằm đảm bảo tính minh bạch, chính xác, trung thực, đầy đủ và kịp thời thông tin hoạt động SXKD của Công ty, thể hiện trách nhiệm của Công ty đối với các nhà đầu tư, các cổ đông. Trên

tinh thần đó, Ban Quan hệ Cổ đông Vicostone đã đề ra kế hoạch công tác quan hệ cổ đông năm 2024 tập trung vào các nhiệm vụ chính sau:

- Cung cấp cho các nhà đầu tư, cổ đông thông tin kịp thời, trung thực về tình hình hoạt động của Công ty thông qua website của Công ty, không chỉ giới hạn ở các thông tin bắt buộc phải công bố theo quy định của pháp luật;
- Duy trì và nâng cao chất lượng công bố thông tin, tăng tính chuẩn mực, minh bạch, kịp thời, độ trung thực và tin cậy của thông tin công bố, góp phần tích cực vào sự phát triển ổn định và bền vững của Vicostone trên thị trường chứng khoán;
- Duy trì và đa dạng hóa các kênh trao đổi thông tin với các nhà đầu tư, các cổ đông như gặp gỡ trực tiếp,

điện thoại, email... đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, minh bạch trong công tác công bố thông tin và quan hệ nhà đầu tư, quan hệ cổ đông;

- Tích cực tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức;
- Quý cổ đông và nhà đầu tư có thể liên lạc với Ban Quan hệ cổ đông Vicostone qua địa chỉ email: quanhecodong@vicostone.com.

166

Cam kết và định hướng Phát triển bền vững

170

Gắn kết các bên liên quan

180

Trách nhiệm với môi trường



186

Nguyên vật liệu

214

Trách nhiệm với khách hàng



228

Trách nhiệm với cộng đồng

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tại chương này, Vicostone chỉ báo cáo một số nội dung quan trọng trong thể hiện vai trò, trách nhiệm của Công ty trong công tác bảo vệ môi trường, phát triển cộng đồng và xã hội, theo hướng dẫn tại Phụ lục 4, Thông tư 96/2020/TT-BTC về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Nội dung chi tiết sẽ được thể hiện trong Báo cáo Phát triển bền vững riêng năm 2023 của Công ty, báo cáo đầy đủ các khía cạnh ESG và lập theo Tiêu chuẩn GRI.

Cam kết và định hướng phát triển bền vững



Cam kết phát triển bền vững

Vicostone luôn coi phát triển bền vững là trọng tâm và kim chỉ nam cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị công ty, đầu tư nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực. Công ty chủ trương lấy văn hóa kinh doanh có ý thức và hành động vì lợi ích của con người, xã hội làm nguyên tắc cơ bản trong mọi hoạt động; coi việc thỏa mãn yêu cầu chính đáng của khách hàng, bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, an toàn sức khỏe nghề nghiệp là nền tảng để phát triển bền vững.



Định hướng phát triển bền vững gắn với 17 mục tiêu PTBV của Liên Hợp Quốc

Vicostone xây dựng chiến lược phát triển bền vững trên nguyên tắc hiện thực hóa cam kết với các bên liên quan, gắn kết chặt chẽ với 17 mục tiêu PTBV của Liên Hợp Quốc, hoạt động hiệu quả để cho đi nhiều hơn vì cuộc sống tốt đẹp của cộng đồng xã hội.

- Tư duy dài hạn, hoạt động hiệu quả để tạo ra những giá trị hài hòa cho các bên liên quan;
- Lấy sự bền vững của môi trường sinh thái và xã hội làm nền tảng;
- Hành động và nỗ lực không ngừng với triết lý "sống là cho đi";
- Góp phần vào nỗ lực chung xây dựng một cộng đồng doanh nghiệp với tư duy kinh doanh có ý thức và xã hội văn minh, tri thức, sẽ chia vì cuộc sống tốt đẹp hơn mỗi ngày.



Kinh tế

- SGD 8: Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế
- SGD 9: Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng
- SGD 11: Các thành phố và cộng đồng bền vững
- SGD 12: Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm

Môi trường

- SGD 6: Nước sạch và vệ sinh
- SGD 7: Năng lượng sạch và giá thành hợp lý
- SGD 12: Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm
- SGD 13: Hành động về khí hậu
- SGD 14: Tài nguyên và môi trường biển

Xã hội

- SGD 3: Sức khỏe và có cuộc sống tốt
- SGD 4: Giáo dục có chất lượng
- SGD 5: Bình đẳng giới
- SGD 8: Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế
- SGD 10: Giảm bất bình đẳng
- SGD 11: Các thành phố và cộng đồng bền vững
- SGD 12: Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm
- SGD 16: Hòa bình, công lý và các thể chế mạnh mẽ
- SGD 17: Quan hệ đối tác vì các mục tiêu

Quản trị doanh nghiệp

- SGD 8: Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế
- SGD 9: Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng
- SGD 17: Quan hệ đối tác vì các mục tiêu

Gắn kết các bên liên quan

Hiện thực hóa mọi cam kết, đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa Công ty với các bên liên quan, thượng tôn pháp luật, xây dựng và duy trì mối quan hệ trên tinh thần tôn trọng và hợp tác, thấu hiểu và đồng hành. Vicostone luôn chú trọng, xem xét đến các vấn đề mà các bên liên quan đang quan tâm, đồng thời tìm cách tiếp cận sâu sát, hiệu quả nhất để gắn kết các bên liên quan. Các bên liên quan của Vicostone bao gồm:



Cổ đông và nhà đầu tư



Người lao động



Khách hàng



Đối tác và nhà cung cấp



Cộng đồng, xã hội



Cơ quan Nhà nước



Cơ quan thông tấn báo chí

Hành động hiệu quả dựa trên thấu hiểu mong muốn của các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Mục tiêu vicostone hướng đến	Kênh tiếp nhận và trao đổi thông tin	Hành động của vicostone
Cổ đông và nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả hoạt động kinh tế; Thông tin công bố đầy đủ, minh bạch, chính xác và nhanh chóng; Đảm bảo quyền và lợi ích công bằng giữa các Cổ đông và Nhà đầu tư; Doanh nghiệp có năng lực quản trị hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững và gạt hái thành công; Được trao đổi hai chiều với doanh nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> Duy trì và mở rộng quan hệ với các Cổ đông và các Nhà đầu tư; Tuân thủ đúng và đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định, đảm bảo tính minh bạch; Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và lợi ích của các Cổ đông và Nhà đầu tư. 	<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên/ bất thường; Lấy ý kiến bằng văn bản; Hòm thư điện tử quanhecodong@vicostone.com) và hotline – liên hệ trực tiếp với thành viên Ban Quan hệ Cổ đông; Các trang mạng xã hội của Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức họp Đại hội Cổ đông thường niên là nơi gặp gỡ, tổng kết công tác SXKD, công tác quản trị trong năm qua, đề ra và thống nhất kế hoạch hành động giai đoạn tiếp theo. Đại hội Cổ đông thường niên Vicostone năm 2023 được tổ chức vào 12/4/2023 với sự tham gia của các cổ đông đại diện cho 143,6 triệu cổ phiếu, tương đương 89,78% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; Công ty đồng thời tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với các nội dung quan trọng khác; Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền của cổ đông theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; Cung cấp đầy đủ, minh bạch, kịp thời các thông tin về hoạt động SXKD cho các Cổ đông, Nhà đầu tư; Ứng xử công bằng với tất cả các Cổ đông; Thực hiện và tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của một Công ty niêm yết phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán, quảng bá thương hiệu VICOSTONE® đến các Nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán; Năm 2023, Vicostone thông qua chi trả cổ tức 2 lần: Tháng 6/2023, chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 - tỉ lệ 20%; Tháng 12/2023, chi trả cổ tức tạm ứng lần 2 - tỉ lệ 20%.
Người lao động	<ul style="list-style-type: none"> Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, gắn kết, không phân biệt đối xử; Chính sách lương, thưởng hấp dẫn, công bằng, chế độ phúc lợi đa dạng, cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác; Cá nhân có cơ hội đào tạo, phát triển nghề nghiệp, phát huy năng lực bản thân; Những thành tựu và đóng góp của cá nhân được ghi nhận. 	<ul style="list-style-type: none"> Tăng cường tinh thần đoàn kết và hợp tác trong công việc, xây dựng tinh kỉ luật, tác phong công nghiệp cho người lao động; Tăng cường và nâng cao sự gắn bó, trung thành của người lao động; Đánh giá nhằm cải thiện các chính sách phúc lợi cho người lao động; Tuyên truyền CBCNV tham gia và đóng góp giá trị cho cộng đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> Hội nghị người lao động được tổ chức hàng năm; Hòm thư góp ý được đặt tại các vị trí cộng đồng trong Công ty; Trực tiếp thông qua Phòng Nhân sự Công ty; Trao đổi với cán bộ quản lý trực tiếp; Các kênh truyền thông nội bộ và trang mạng xã hội của Công ty; Hòm thư điện tử và số điện thoại của Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Vicostone triển khai các biện pháp đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Trong năm không có người lao động nào bị cho thôi việc vì thiếu việc; Không ngừng cải thiện môi trường làm việc, đề cao tinh gắn kết, sẻ chia thông qua các hoạt động văn hóa, thể thao, gắn kết cộng đồng; Mang lại cho nhân viên cơ hội học tập và phát triển, 100% nhân viên được đánh giá năng lực định kì, là cơ sở để đề xuất đào tạo nâng cao kĩ năng công việc cần thiết, cũng như đào tạo đội ngũ quản lí/lãnh đạo kế cận; Khảo sát và đo lường mức độ hạnh phúc trong công việc với 100% sự tham gia của CBCNV, từ đó lắng nghe ý kiến người lao động, đưa ra các giải pháp kịp thời và phù hợp.
Đối tác và nhà cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> Sự cạnh tranh bình đẳng giữa các nhà cung cấp; Sự bình đẳng, công bằng, minh bạch và hợp tác trên tinh thần song phương cùng có lợi; Doanh nghiệp không tiết lộ thông tin bí mật của đối tác cho đối thủ cạnh tranh của họ. 	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo hợp tác trên tinh thần tôn trọng và nguyên tắc "đôi bên cùng có lợi"; Đảm bảo thực thi và tuân thủ các nghĩa vụ và cam kết giữa các liên quan; Tôn trọng và cam kết đảm bảo an toàn thông tin của đối tác. 	<ul style="list-style-type: none"> Đánh giá, gặp gỡ đối tác định kì; Tiếp nhận phản hồi thông qua các phòng ban trao đổi, làm việc trực tiếp với đối tác, nhà cung cấp; Hòm thư điện tử, số điện thoại của Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Trao đổi thông tin minh bạch trong quá trình đánh giá đối tác, đàm phán hợp đồng; Cập nhật quy trình đánh giá đối tác, nhà cung cấp định kì theo tháng/quý/năm, tập trung vào khía cạnh sản xuất an toàn, đảm bảo môi trường và thực hiện cam kết với các bên liên quan; Tham gia các hội thảo, chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác trong ngành, tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác mới; Nhận ý kiến góp ý qua đường dây nóng, hòm thư điện tử, đối thoại trực tiếp và phản hồi kịp thời.
Cơ quan Thông tấn báo chí	<ul style="list-style-type: none"> Cung cấp thông tin nhanh chóng và trung thực cho cơ quan báo chí. 	<ul style="list-style-type: none"> Tăng cường trao đổi và chia sẻ thông tin với báo chí; Xây dựng hình ảnh doanh nghiệp uy tín, minh bạch. 	<ul style="list-style-type: none"> Đối thoại trực tiếp thông qua họp báo, đại hội, các chương trình có mời báo chí được Công ty tổ chức hàng năm; Gặp gỡ báo chí định kì; Hòm thư điện tử, số điện thoại của Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Duy trì mối liên hệ với các cơ quan báo chí và tổ chức họp báo cho các sự kiện quan trọng khi cần; Cung cấp thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chính xác, thường xuyên, kịp thời, đảm bảo tính minh bạch, hợp tác; Xây dựng và duy trì văn hóa chia sẻ để đảm bảo quyền tiếp cận thông tin công bằng giữa các cơ quan báo chí.

Bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Mục tiêu vicostone hướng đến	Kênh tiếp nhận Và trao đổi thông tin	Hành động của vicostone
Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> Cam kết về chất lượng sản phẩm/dịch vụ; Chi phí đầu tư xứng đáng chất lượng nhận được; Đễ dàng tiếp cận thông tin về sản phẩm/dịch vụ qua các kênh; Được hỗ trợ cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, được tư vấn chất lượng để đưa ra quyết định lựa chọn sản phẩm/dịch vụ; Hoạt động chăm sóc khách hàng tốt, được giải quyết khiếu nại, bảo hành nhanh chóng, thuận tiện với các điều khoản rõ ràng. 	<ul style="list-style-type: none"> Nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm và chính sách, dịch vụ của Vicostone; Tăng mức độ nhận biết và mức độ yêu thích của người tiêu dùng với thương hiệu VICOSTONE®. 	<ul style="list-style-type: none"> Phiếu khảo sát, phỏng vấn về chất lượng dịch vụ, chất lượng sản phẩm, xu hướng tiêu dùng...; Góp ý trực tuyến hoặc trực tiếp với bộ phận chăm sóc khách hàng tại showroom; Hòm thư điện tử và số điện thoại Công ty; Các trang mạng xã hội của Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện khảo sát thị trường thường xuyên để nắm bắt và dự báo xu hướng tiêu dùng, từ đó phát triển các dòng sản phẩm đáp ứng thị hiếu và nhu cầu của khách hàng; Mở rộng hệ thống các nhà phân phối, đại lý để tăng độ phủ và phục vụ khách hàng trên khắp các vùng miền một cách nhanh nhất; Tham gia các triển lãm sản phẩm trong nước và quốc tế nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm tới khách hàng. Năm 2023, Vicostone tham gia một số triển lãm lớn như: Triển lãm IDS Toronto, Canada; triển lãm IDS Vancouver, Canada; Triển lãm nguồn cung ứng quốc tế Việt Nam (Global Sourcing Fair Vietnam 2023); Đào tạo, phát triển đội ngũ chăm sóc khách hàng và giải quyết khiếu nại chuyên nghiệp, tận tâm; Liên tục rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận và xử lý khiếu nại của khách hàng để nâng cao chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng; Mở rộng kênh tiếp nhận thông tin phản hồi của khách hàng tại phòng chăm sóc khách hàng, qua thư điện tử, đường dây nóng phục vụ 24/7; Xây dựng hệ thống bán hàng trực tuyến và thực hiện các chương trình kích cầu mua hàng qua hình thức khuyến mãi, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận sản phẩm và dịch vụ của Vicostone cũng như bước đầu thay đổi hành vi của người tiêu dùng trong bối cảnh xu hướng mua sắm trực tuyến phát triển mạnh mẽ; Thường xuyên khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng để phát huy các điểm mạnh và cải thiện các hạn chế, qua đó đem lại dịch vụ có giá trị tốt nhất để đáp ứng kì vọng của khách hàng.
Cộng đồng và xã hội	<ul style="list-style-type: none"> Doanh nghiệp không gây ô nhiễm môi trường, không gây ảnh hưởng đến cộng đồng xung quanh; Việc làm của nguồn nhân lực tại địa phương; Doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng địa phương, hoạt động thiện nguyện, chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, khắc phục hậu quả thiên tai bão lụt, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn... 	<ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương và cộng đồng xã hội, đảm bảo môi trường an toàn, lành mạnh; Góp phần vào sự phát triển bền vững chung của địa phương và cộng đồng, xã hội; Gắn sự phát triển của Công ty với trách nhiệm xã hội, đặc biệt các vấn đề môi trường an toàn, an sinh tại cộng đồng và xã hội nói chung, địa phương nói riêng. 	<ul style="list-style-type: none"> Trực tiếp thông qua Văn phòng Đảng Đoàn - đơn vị đại diện làm việc thường xuyên với địa phương và các tổ chức cộng đồng, xã hội; Hòm thư điện tử, số điện thoại của Công ty; Các trang mạng xã hội của Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Đưa ra các chính sách tuyển dụng phù hợp với đối tượng người lao động địa phương, góp phần ổn định cuộc sống cho người dân trên địa bàn; Tỷ lệ người lao động địa phương chiếm phần lớn tỉ lệ lao động tại Công ty; Tích cực hưởng ứng các phong trào xóa đói giảm nghèo, phát triển môi trường giáo dục, chăm sóc đối tượng chính sách, bảo vệ môi trường tại địa phương... như xây dựng nhà tình nghĩa, phối hợp với bệnh viện huyện Thạch Thất tổ chức khám và phát thuốc miễn phí cho thương - bệnh binh tại địa phương nhân ngày 27/7, tặng bàn ghế/thiết bị học tập/học bổng cho các trường học trên địa bàn huyện Thạch Thất...; Liên tục cải tiến hệ thống bảo vệ môi trường tại Công ty góp phần giữ gìn môi trường địa phương xanh - sạch - bền vững.
Cơ quan Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> Doanh nghiệp tuân thủ các quy định pháp luật nói chung và các quy định của cơ quan quản lý địa phương nói riêng; Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước; Sự tham gia tích cực của Công ty vào các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> Tham gia hoàn thiện các quy định pháp luật, quy định quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty; Thực hiện trọn vẹn trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước theo quy định; Đóng góp tích cực cho các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> Đối thoại trực tiếp thông qua các chương trình gặp gỡ doanh nghiệp, hội thảo, diễn đàn kinh tế và phát triển bền vững...; Các chương trình đào tạo, cập nhật văn bản, quy định pháp luật mới do cơ quan có thẩm quyền tổ chức; Thông qua các đơn vị phòng ban làm việc trực tiếp với cơ quan Nhà nước; Hòm thư điện tử, số điện thoại Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Liên tục cập nhật các văn bản pháp luật mới có liên quan tới lĩnh vực hoạt động của Công ty; Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc trách nhiệm, nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước theo quy định; Nghiêm túc chấp hành các quy định và thời gian về nghĩa vụ thuế. Năm 2023, Vicostone đóng góp 165,68 tỉ đồng vào ngân sách Nhà nước; Tham gia các chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, chung tay cùng Chính phủ trong các hoạt động hỗ trợ đồng bào trên khắp cả nước, nâng cao chất lượng đời sống cho người dân. Công ty cùng Tập đoàn Phenikaa luôn dành ngân sách để tham gia, hưởng ứng các chương trình phát động của Nhà nước, Chính phủ như hỗ trợ các địa phương ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt, xây dựng nhà tình nghĩa, tạo sinh kế cho các gia đình khó khăn, phòng chống dịch bệnh...

Quy tắc ứng xử của Vicostone với các bên liên quan



Văn hóa kinh doanh có ý thức

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Vicostone xác định, phát triển kinh doanh hiệu quả và bền vững song hành với cân bằng lợi ích của các bên liên quan là kim chỉ nam cho mọi quyết định và hành động của mình. Công ty đặt trách nhiệm xã hội là yếu tố cốt lõi chi phối mục tiêu phát triển, để từng ngày tạo dựng và vun đắp những giá trị tốt đẹp hơn cho cộng đồng hôm nay và thế hệ mai sau. Hệ giá trị với 03 giá trị cốt lõi và 07 nét văn hóa đặc trưng được cụ thể hóa sau đây được coi là hạt nhân hình thành nên văn hóa Vicostone – văn hóa kinh doanh có ý thức.

Giá trị cốt lõi



Đáng tin cậy

Đám nghĩ dám làm, chính trực, chân thành và cam kết đến cùng vì lợi ích của tất cả các bên liên quan;



Tiên phong

Không ngừng học hỏi, đổi mới sáng tạo, dẫn đầu xu thế mới trên thị trường;



Truyền cảm hứng

Cam kết mang lại các sản phẩm chất lượng tốt nhất, mẫu mã độc đáo phong phú, phù hợp với nhu cầu đa dạng của khách hàng và thị trường.

Nét văn hóa đặc trưng



Lòng tin: Sự tin tưởng được xây dựng trong nội bộ Công ty, giữa Công ty với các bên liên quan bên ngoài



Trách nhiệm giải trình: Thông tin minh bạch, rõ ràng, thông suốt 2 chiều trên mọi khía cạnh và giữa tất cả các đối tượng liên quan



Sự quan tâm: Hành xử chín chắn, thành thật, trên tinh thần cảm thông, chia sẻ và được công nhận



Tinh minh bạch: Rõ ràng, chính xác về thông tin, chính sách, kế hoạch, chỉ tiêu...



Tinh chính trực: Trung thực, thẳng thắn, nghiêm túc, cam kết hành động trên tinh thần quyết liệt và nhân văn



Sự trung thành: Cam kết gắn bó, cống hiến và nỗ lực



Sự bình đẳng: Khuyến khích tinh thần tự do, cởi mở bày tỏ quan điểm, tiếp thu ý kiến và phản hồi 2 chiều (giữa người lao động với các cấp quản lý, lãnh đạo)

Quy tắc ứng xử với các bên liên quan



Với Người lao động

Vicostone hiểu rằng giá trị và thành công của Công ty được tạo dựng bởi sự sáng tạo, lòng nhiệt huyết và tinh thần đoàn kết của mỗi thành viên. Chính vì thế, Công ty xây dựng một môi trường làm việc hạnh phúc, chuyên nghiệp, thân thiện và nêu cao tinh thần phản biện để mỗi cá nhân có thể tự do phát huy tính sáng tạo, khai phá và giải phóng tiềm năng của bản thân, từ đó tạo ra sự khác biệt, góp phần vào sự phát triển của Công ty. Trên tinh thần thấu hiểu, quan tâm và sẻ chia, Vicostone sẽ trở thành ngôi nhà chung mà ở đó những ước mơ được chấp cánh, những hoài bão, khát vọng được đánh thức, vun đắp và thực hiện.



Với Cổ đông, Nhà đầu tư

Minh bạch, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác là định hướng hành động của Vicostone trong mối quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư. Công ty cam kết mang lại lợi ích bền vững cho cổ đông, nhà đầu tư thông qua việc đầu tư, kinh doanh hiệu quả, tuân thủ quy định của pháp luật cũng như cung cấp thông tin trung thực, kịp thời trong mọi công bố về tình hình quản trị và sản xuất kinh doanh.



Với Khách hàng, đối tác

Vicostone xác định khách hàng, đối tác là trung tâm cho mọi quyết định hành động, là tài sản và cũng chính là thành viên của Công ty, góp phần quan trọng giúp Công ty thực hiện thành công các chiến lược và mục tiêu đề ra.



Với Nhà cung cấp

Trong giao dịch với nhà cung cấp, Vicostone cam kết tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời tuân theo các nguyên tắc công bằng, khách quan và hài hòa lợi ích của cả đôi bên. Đồng thời, Vicostone luôn ủng hộ các nhà cung cấp cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng và cương quyết phản đối những hành vi vi phạm pháp luật hoặc phi đạo đức trong cạnh tranh.



Với Đối thủ cạnh tranh

Tại Vicostone, mọi đối thủ cạnh tranh trên thị trường đều được xem như người bạn để học hỏi, cạnh tranh lành mạnh trên tinh thần phát triển và cầu thị, cùng hoàn thiện, cải tiến không ngừng chất lượng sản phẩm/dịch vụ cho khách hàng và thúc đẩy sự phát triển chung của nền kinh tế, xã hội.



Với Cơ quan Nhà nước

Tôn trọng pháp luật, cam kết tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định/bộ luật ban hành của pháp luật; thực hiện đầy đủ và đúng hạn trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định của Nhà nước; chính trực trong tất cả các mối quan hệ với cơ quan Nhà nước. Cam kết không thực hiện các hành vi phi pháp, trái đạo đức để thu thập thông tin hoặc che đậy thông tin nhằm mang lại lợi ích riêng cho Công ty. Sẵn sàng hỗ trợ, hợp tác điều tra với cơ quan chức năng khi cần.



Với Cộng đồng, xã hội

Vicostone với vai trò là một thành viên của cộng đồng, một "tế bào" của xã hội luôn xác định, cần thực hiện tốt trách nhiệm gìn giữ và bảo vệ môi trường, chung tay cùng Nhà nước và các bên liên quan trong nỗ lực chung cải thiện đời sống của con người, phát triển xã hội bằng các giải pháp sản xuất, khoa học, công nghệ hiện đại hơn, thông minh hơn.



Trách nhiệm với môi trường



Phát thải khí nhà kính

Để đảm bảo tuân thủ các chính sách, pháp luật của Nhà nước, Vicostone luôn tuân thủ các quy định liên quan đến kiểm kê khí nhà kính, góp phần thực hiện trách nhiệm của Việt Nam khi tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC)...

Căn cứ các loại nhiên liệu và năng lượng tiêu thụ, các nguồn phát thải khí nhà kính tại Công ty bao gồm:

• Phát thải khí nhà kính trực tiếp

- Phát thải do việc đốt cháy nhiên liệu trong các nguồn tĩnh gây ra như: lò đốt gas cung cấp nhiệt năng cho công đoạn đường hồ; bếp gas công nghiệp tại nhà ăn tập thể; máy phát điện dự phòng khi gặp sự cố mất điện;
- Phát thải từ việc đốt cháy nhiên liệu trong các nguồn di động gây ra như: hoạt động sử dụng xe năng hàng, xe tải để vận chuyển

nguyên vật liệu, sản phẩm nội bộ, chọn đá, đóng hàng; sử dụng xe xúc lật trong việc quản lý nguyên vật liệu và chất thải.

- **Phát thải khí nhà kính gián tiếp:** Xuất phát từ các nguồn gián tiếp, chủ yếu từ việc sử dụng điện từ lưới điện quốc gia, sử dụng dành cho mục đích sản xuất, một phần nhỏ được sử dụng để cấp nguồn điện cho các khu vực sinh hoạt, bếp ăn tập thể...



Phát thải khí nhà kính trực tiếp

TT	Loại năng lượng	Lượng tiêu thụ (TJ) ¹	Các loại khí nhà kính	Hệ số quy đổi khí nhà kính ²	Khối lượng khí nhà kính phát thải (kg)	Hệ số quy đổi khí nhà kính (WAP) ³	Khối lượng phát thải CO ₂ tđ (kg)
1	Khí Gas	7,1	CO ₂	63.100	449.938,6	1,0	449.938,6
			CH ₄	1	7,1	82,5	588,3
			N ₂ O	0,1	0,7	273,0	194,7
2	Dầu Diesel	5,3	CO ₂	74.100	394.617,6	1,0	394.617,6
			CH ₄	3	16,0	82,5	1.318,1
			N ₂ O	0,6	3,2	273,0	872,3
Tổng khối lượng khí nhà kính phát thải trực tiếp (kg)							847.529,5

Khối lượng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp năm 2023

	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng khối lượng CO ₂ tương đương (CO ₂ tđ)	1.397.875,1	1.064.347,3	847.529,5

Khối lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp giai đoạn 2021 – 2023

Tổng khối lượng khí nhà kính trực tiếp của Vicostone trong năm 2023 giảm 20.4% so với năm 2022.

¹ Các hệ số TOE được tham khảo bởi công văn số 3505/BCT-KHCN, 19/04/2011. Hệ số chuyển đổi năng lượng được tính toán dựa trên giá trị chuyển đổi của ITOE = 41.870 MJ bởi IPCC.

² Phụ lục I danh mục hệ số phát thải phục vụ kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực năng lượng (Ban hành kèm theo Quyết định số 2626/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 10 năm 2022)

³ Giá trị tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP) trong khoảng thời gian 20 năm của các KNK (hệ số chuyển đổi so với CO₂) mới nhất được điều chỉnh từ Báo cáo Đánh giá lần thứ 6 của IPCC

Phát thải khí nhà kính gián tiếp

TT	Khí nhà kính phát thải gián tiếp từ việc sử dụng điện năng từ lưới điện quốc gia	Khối lượng khí nhà kính ⁴ (kg)		
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	CO ₂	14.924.739,3	11.390.156,9	8.726.922,1

Diễn biến phát sinh khí nhà kính gián tiếp giai đoạn 2021 – 2023

Tổng phát thải khí nhà kính giai đoạn 2021 – 2023

TT	Phát thải khí nhà kính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Phát thải trực tiếp (tấn CO ₂ td)	1.397,88	1.064,35	847,53
2	Phát thải gián tiếp từ việc sử dụng năng lượng điện (tấn CO ₂ td)	14.924,74	11.390,16	8.726,92
	Tổng phát thải khí nhà kính theo tấn CO ₂ tương đương (tấn CO ₂ td)	16.322,62	12.454,51	9.574,45

Diễn biến khối lượng khí nhà kính phát sinh giai đoạn 2021 – 2023

Nhờ áp dụng tổng thể các biện pháp tiết giảm năng lượng tiêu thụ và áp dụng sáng kiến cải tiến nâng cao hiệu suất dây chuyền, thiết bị, tổng khối lượng khí nhà kính của Vicostone trong năm 2023 giảm 11,45% so với năm 2022 và giảm 32,43% so với năm 2021.

⁴ Hệ số phát thải lưới điện Việt Nam 2022 theo công văn số 327/BĐKH - PTCBT ngày 19/3/2024

Thunder Series BQ8915 và Nero Marquina BQ8740



Nguyên vật liệu



Phòng điều khiển nhà máy sản xuất Cristobalite - Phenikaa Huế

Tình hình sử dụng nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chính

Vicostone xác định, chủ động nguồn nguyên liệu đầu vào là yêu cầu cấp thiết với Công ty, là tiền đề cho quá trình sản xuất liên tục, đảm bảo sự sẵn có của sản phẩm và tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Với khát vọng tạo nên một sản phẩm thuần Việt đạt tiêu chuẩn quốc tế bằng nội lực, cùng sự hỗ trợ của công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa, Vicostone đã đẩy mạnh đầu tư, nghiên cứu và phát triển các nguyên vật liệu (NVL) sản xuất trong nước, tập trung ưu tiên 3 loại NVL chính trong sản xuất đá VICOSTONE®, đó là: Cristobalite, Quartz và Polyester Resin.

- Quartz là nguyên liệu chính chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu thành phần sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE®. Với chiến lược nội địa hóa nguồn NVL, nguyên liệu Quartz đầu vào của Vicostone đang dần được thay thế bằng Cristobalite, sản xuất bởi Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế - một đơn vị thành viên của Vicostone. Nhằm nâng cao chất lượng khai thác - chế biến quartz thô từ mỏ, Vicostone đã chủ động tìm kiếm, hợp tác với các đơn vị sản xuất quartz tại Việt Nam. Đồng thời, Công ty cũng chủ động đầu tư dây chuyền sản xuất hiện đại để tối ưu hóa nguồn cung nguyên liệu trong nước, đưa nguồn nguyên liệu quartz nội địa lên một tầm cao mới. Dây chuyền nghiên cứu hiện đại bậc nhất thế giới với các thiết bị được nhập khẩu từ Châu Âu đã giúp Vicostone tận dụng nguồn nguyên liệu quartz cục trong nước, nhờ đó chủ động hoàn toàn nguồn NVL cho lĩnh vực sản xuất đá tấm. Chiến lược nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tăng tỉ lệ nội địa hóa nguyên liệu đầu vào là một trong những yếu tố tiên quyết tạo đòn bẩy cho sự tăng trưởng phát triển bền vững của Vicostone. Trong năm 2023, Vicostone tập trung nghiên cứu các giải pháp cho dây chuyền nghiên cứu, nhằm tối ưu hóa các sản phẩm phù hợp với nhu cầu sử dụng của Công ty, có thể giảm 15% - 20% giá thành quartz thành phẩm và chất lượng vượt trội;
- Cristobalite là vật liệu cao cấp làm nên sự độc đáo của đá nhân

tạo VICOSTONE®. Trong những năm qua, các dòng sản phẩm mới, độc đáo của Công ty, với thành phần Cristobalite để tạo độ trắng tự nhiên, đã tạo nên một làn gió mới trong thị trường đá nhân tạo thế giới. Sự ưa chuộng của khách hàng và tin hiệu tích cực từ thị trường đối với những sản phẩm sử dụng vật liệu Cristobalite đã khẳng định hướng đi đầy tiềm năng của vật liệu này trong thiết kế sản phẩm. Hiện nay, Nhà máy Phenikaa Huế (nhà máy sản xuất Cristobalite) đã hoạt động ổn định và đáp ứng hoàn toàn nhu cầu nguyên liệu Cristobalite nội bộ, tăng tính chủ động về NVL đầu vào, hiệu quả chi phí và lợi thế cạnh tranh khác biệt cho Vicostone;

- Trong công nghệ sản xuất đá nhân tạo cao cấp của Vicostone, Quartz và Cristobalite giữ vai trò hạt cốt liệu, Polyester Resin đóng vai trò là tác nhân gắn kết. Chiếm khoảng 10% khối lượng của đá tấm thành phẩm nhưng Polyester Resin chiếm tỉ trọng lên tới 40 - 50% tổng chi phí nguyên liệu sản xuất. Trải qua thực tế nhiều năm phải nhập khẩu toàn bộ Polyester Resin từ nước ngoài (Singapore, Indonesia, Đài Loan, UAE), Tập đoàn Phenikaa (Công ty mẹ của Vicostone) đầu tư mạnh mẽ công tác R&D để làm chủ nguồn nguyên liệu này với việc đầu tư xây dựng một nhà máy chuyên sản xuất Resin trên nền tảng phát triển hài hòa 3 khía cạnh kinh tế - môi trường - xã hội. Hiện tại, Nhà máy Hóa chất Phenikaa (nhà máy sản xuất nhựa Polyester không no) đã hoạt động ổn định, giúp Công ty chủ động hoàn toàn resin đầu vào - yếu tố quan trọng nhất trong công nghệ sản xuất đá VICOSTONE®. Đặc biệt, nhà máy được xây dựng trên nghiên cứu bằng 100% trí tuệ Việt của chính đội ngũ chuyên gia, nghiên cứu phát triển của Tập đoàn Phenikaa, là thành quả đáng tự hào, góp phần quan trọng để tối ưu hóa chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm, tạo lợi nhuận bền vững và vị thế cạnh tranh khác biệt cho sản phẩm đá thạch anh cao cấp VICOSTONE®.

Tính đến nay, Vicostone đã làm chủ hơn 95% nguyên liệu đầu vào trong lĩnh vực sản xuất đá thạch anh, qua đó hạn chế tối đa rủi ro phụ thuộc vào việc nhập khẩu NVL, rủi ro về biến động tỉ giá, tối ưu hóa giá thành.

Sử dụng nguyên vật liệu tái chế, thân thiện với môi trường

Với định hướng chiến lược sản xuất thông minh, sản xuất vật liệu sinh thái, Vicostone luôn hướng tới các sản phẩm thân thiện với môi trường, đặc biệt nguồn NVL đầu vào cũng chú trọng sử dụng các NVL tái chế để sản xuất các sản phẩm độc đáo.

Loại nvl	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Số lượng NVL tái chế sử dụng (kg)	248.500	230.730	118.750

Một số dòng sản phẩm sử dụng NVL tái chế của Vicostone:

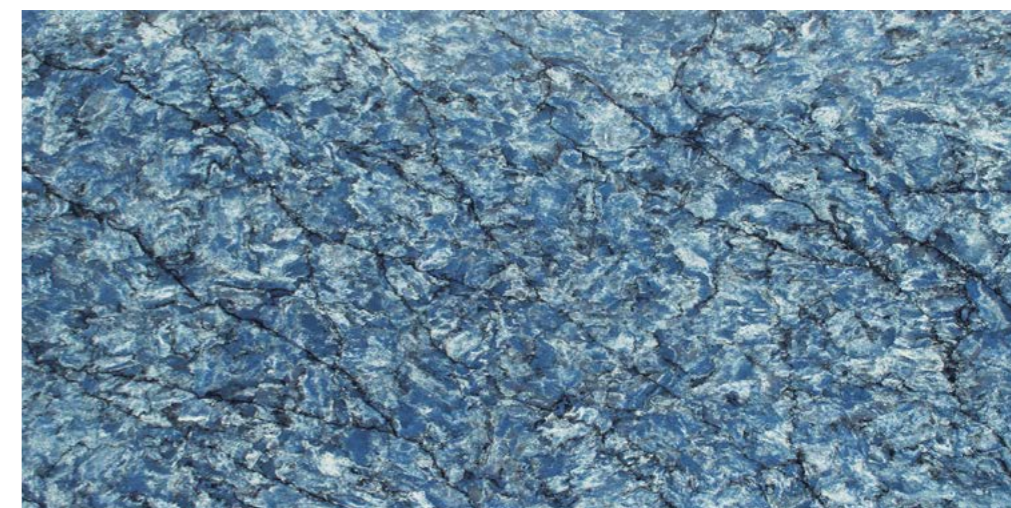
BQ0370 WHITE SHELLS

VỎ SÒ



BQ8786 THUNDER BLUE

GIỜNG KINH



BQ8614 ALTISSIMO

GIỜNG KINH



BQ8788 DIAMANTE

GIỜNG KINH



BQ7704 VERDELIA

GIỜNG KINH



Tăng cường tái chế, tái sử dụng chất thải rắn

Các dự án nghiên cứu tái chế, tái sử dụng

Đề tài: “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải để sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolymer”

Trong quy trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh, có một sản phẩm phụ là bột đá thải được tạo ra từ quá trình mài bóng bề mặt sản phẩm. Công ty đã đầu tư nghiên cứu việc tái sử dụng bột đá này để sản xuất thành các sản phẩm thân thiện môi trường, nhằm giảm thiểu các tác động đến môi trường. Đây là đề tài “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải để sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolymer”. Sản phẩm gạch không nung của dự án đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 6477:2016. Dự án nghiên cứu thành công đã góp phần khép kín quy trình công nghệ sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh, đem lại hiệu quả cả về môi trường và kinh tế. Công ty đã được Cục Sở hữu Trí tuệ của Bộ Khoa học và Công nghệ cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số VN2739 ngày 22/10/2021 để bảo hộ sản phẩm: “Gạch không nung sử dụng bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo và chất liên kết polymer vô cơ nhôm silicat”.

Đề tài: “Tổng hợp bột silic dioxit vô định hình từ bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh”

Ngoài dự án nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải để sản xuất theo công nghệ Geopolymer, Công ty còn triển khai đề tài nghiên cứu tổng hợp bột silic dioxit (SiO₂) vô định hình từ bột đá thải. SiO₂ vô định hình dạng bột

Tạo ra sản phẩm cao cấp nhưng thân thiện với môi trường là điểm khác biệt mà Vicostone luôn hướng tới. Trong những năm qua, Công ty rất chú trọng đầu tư nghiên cứu các giải pháp để hạn chế tối đa các tác động đến môi trường, trong đó việc

mịn là một sản phẩm SiO₂ tinh chế cao cấp với bề mặt riêng lớn nên được dùng để làm nguyên vật liệu cho các ngành công nghiệp khác như cao su và sơn. Đề tài nghiên cứu thành công đã giúp Công ty tìm ra quy trình công nghệ xử lý bột đá thải tối ưu để tạo ra sản phẩm silic dioxit vô định hình có các chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng yêu cầu làm nguyên vật liệu đầu vào cho sản phẩm công nghiệp khác. Công ty đã được Cục Sở hữu Trí tuệ của Bộ Khoa học và Công nghệ cấp bằng độc quyền sáng chế số VN63527 ngày 26/06/2023 để bảo hộ quyền sáng chế: “Quy trình tổng hợp bột silic dioxit vô định hình từ bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh”.

Đề tài: “Tổng hợp thủy tinh lỏng (Na₂SiO₃.nH₂O) từ bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh”

Bên cạnh dự án nghiên cứu tổng hợp bột silic dioxit vô định hình từ bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh, Công ty còn triển khai đề tài nghiên cứu tổng hợp thủy tinh lỏng (Na₂SiO₃.nH₂O) từ bột đá thải. Thủy tinh lỏng (còn gọi là natri silicat) là một hóa chất được sử dụng rất nhiều trong công nghiệp, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp giấy và bột giấy, công nghiệp chất tẩy rửa, công nghiệp gốm sứ, sản xuất sơn chống thấm nước... Đề tài nghiên cứu thành công đã giúp Công ty tìm ra quy trình công nghệ xử lý bột đá thải tối ưu để tạo ra sản phẩm thủy tinh lỏng có các chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng yêu cầu làm nguyên vật liệu đầu vào cho sản phẩm công nghiệp khác.

tái sử dụng chất thải rắn trong quá trình sản xuất thành các sản phẩm, vật liệu thân thiện môi trường được đặt lên hàng đầu. Từ mục tiêu đó, Công ty đã mở ra nhiều dự án nghiên cứu khoa học với một số các đề tài nghiên cứu trọng điểm cụ thể như:

Đề tài: “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo thủy tinh, bột độn...”

Ngoài đề tài tổng hợp thủy tinh lỏng để làm nguyên vật liệu đầu vào cho các ngành công nghiệp khác, Công ty còn nghiên cứu thành công phương pháp xử lý bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo thành nguyên liệu cho các ngành như: thủy tinh – kính xây dựng, bột độn... Bột đá thải từ quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh sau khi xử lý có chứa > 85% là SiO₂, hoàn toàn có thể sử dụng để sản xuất thủy tinh – kính xây dựng, hoặc làm bột độn cho các ngành công nghiệp khác như vật liệu ốp lát, sơn, composite...

Bên cạnh một số đề tài nghiên cứu tái sử dụng bột đá đã triển khai từ các năm trước kể trên, năm 2023 Công ty tiếp tục triển khai thêm các hướng nghiên cứu mới nhằm mở rộng khả năng tái sử dụng bột đá thải làm nguyên liệu cho một số lĩnh vực khác. Cụ thể như:

Đề tài: “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh để sản xuất cao lanh lọc – nguyên liệu trong sản xuất gốm sứ xây dựng, gạch ốp lát và sứ vệ sinh”

Hiện nay, ngành gốm sứ Việt Nam đang phát triển rất mạnh. Đến năm 2020, công suất đã đạt tới 24 triệu sản phẩm sứ vệ sinh, doanh thu đạt gần 10.000 tỉ đồng. Sản lượng sứ vệ sinh năm 2021 đạt 13 triệu sản phẩm, giá trị xuất khẩu 174,7 triệu USD và nhập khẩu 59,8 triệu USD. Năm 2022 sản lượng đạt 13,5 triệu sản phẩm, giá trị xuất khẩu 202 triệu USD và nhập khẩu 47,5 triệu USD.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của đất nước cũng tạo ra một lượng lớn chất thải như tro bay từ các nhà máy nhiệt điện, tro xỉ từ các nhà máy sản xuất thép... Những loại phế thải này đã được nghiên cứu tái sử dụng trong một số lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng như xi măng, bê tông, gạch ngói, gốm sứ.

Từ tình hình trên, năm 2023, Phenikaa đã triển khai dự án “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh để sản xuất cao lanh lọc – nguyên liệu trong sản xuất gốm sứ xây dựng, gạch ốp lát và sứ vệ sinh”. Kết quả nghiên cứu cho thấy bột đá thải từ quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh có thể ứng dụng trong sản xuất cao lanh lọc phù hợp tiêu chuẩn TCVN 6301:1997.

Sản phẩm cao lanh lọc có sử dụng bột đá thải từ quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh của Phenikaa đã được đánh giá hợp chuẩn theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6301:1997.

Định hướng nghiên cứu trong năm 2024

Năm 2024, trước những biến động của nền kinh tế, Việt Nam sẽ đẩy mạnh đầu tư công để xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm ổn định kinh tế quốc gia, thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Đây cũng là giai đoạn phải giải ngân toàn bộ số vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội. Trước sức ép đầu tư công, nhu cầu đất/cát san lấp

Đề tài: “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh để sản xuất Clanhke xi măng”

Song song với nội dung nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải trong sản xuất cao lanh lọc, Công ty hợp tác với Viện Vật liệu Xây dựng để triển khai hướng nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải để sản xuất Clanhke xi măng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, bột đá thải từ quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh có khả năng thay thế 100% cho thành phần cao silic trong phối liệu clanhke. Ngoài ra, sử dụng bột đá thải trong sản xuất clanhke là giải pháp toàn diện nhất trong các ứng dụng của bột đá thải bởi các nguyên nhân: Các đơn vị sản xuất xi măng có giấy phép xử lý chất thải; quy trình công nghệ hoàn toàn phù hợp với các đặc điểm của bột đá thải; năng suất lớn có khả năng sử dụng 100% khối lượng bột đá thải của cả Tập đoàn; dây chuyền sản xuất có hệ thống xử lý khí thải đạt tiêu chuẩn.



Sản phẩm gạch không nung được sản xuất tái chế từ bột đá thải của Vicostone

cho các công trình trọng điểm trên cả nước tăng mạnh. Tuy vậy, nguồn cung trong lĩnh vực này còn hạn chế, khiến nhiều công trình có nguy cơ chậm tiến độ để ra. Năm 2024, Công ty tiếp tục tiến hành hướng nghiên cứu: tái sử dụng bột đá thải để sản xuất vật liệu san lấp, nhằm góp phần giải quyết vấn đề cho xã hội, cùng với góp phần khép kín quy trình công nghệ sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh, đem lại hiệu quả cả về môi trường, kinh tế và xã hội.

Đề tài: “Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo gạch đất sét nung (gạch nung tuynel)”

Năm 2023, Công ty đã triển khai thành công dự án tái sử dụng bột đá thải trong sản xuất gạch đất sét nung. Công nghệ sản xuất gạch đất sét nung được đánh giá là công nghệ phù hợp khi sử dụng bột đá thải làm nguyên liệu đầu vào bởi các ưu điểm vượt trội đó là: Giảm tỉ lệ đất đồi; sử dụng trực tiếp không phát sinh thêm công đoạn trong quá trình sản xuất; đảm bảo chất lượng sản phẩm; các tạp chất hữu cơ được đốt cháy hoàn toàn trong giai đoạn nung và có khả năng sử dụng 100% khối lượng bột đá thải của Tập đoàn.

Sản phẩm gạch nung có sử dụng bột đá thải từ quá trình sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh của Phenikaa đã được đánh giá hợp quy theo quy chuẩn quốc gia QCVN 16:2019/BXD.

Năng lượng



Hiểu rõ việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là một trong những yếu tố then chốt trong chiến lược Net Zero, phát triển bền vững. Vicostone luôn đặt ra các mục tiêu cụ thể để sử dụng tiết kiệm năng lượng, kiểm soát phát thải ra môi trường. Ngay từ khi thiết lập nhà máy, Công ty đã đưa vào sử dụng dây chuyền sản xuất hiện đại, được chuyển giao từ hãng Breton (Ý) kết hợp với những cải tiến đột phá của đội ngũ kỹ sư công nghệ giúp toàn bộ quá trình sản xuất đá thạch anh cao

cấp VICOSTONE® được thực hiện khép kín, thân thiện với môi trường. Quá trình sản xuất không có công đoạn nung nên phát thải từ quá trình dưỡng hồ không đáng kể so với các loại vật liệu ốp lát được sản xuất theo công nghệ khác. Đây là điểm nổi trội đầu tiên giúp Vicostone hạn chế tối đa phát thải ra môi trường, cho thấy tư duy bền vững dài hạn của Ban Lãnh đạo Công ty.

Các loại năng lượng được sử dụng hiện nay trong Công ty bao gồm: điện,

gas, dầu diesel. Để sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng, toàn bộ các công đoạn sản xuất của Vicostone đều được xây dựng định mức năng lượng rõ ràng, cụ thể thông qua các quy định, quy trình ban hành. Bên cạnh đó, Công ty đã thành lập bộ phận chuyên môn theo dõi, giám sát, phân tích dữ liệu năng lượng để cảnh báo và đưa ra các giải pháp kịp thời về việc sử dụng năng lượng hiệu quả và đảm bảo sản xuất.

TT	Loại năng lượng	Lượng tiêu thụ
1	Điện năng từ lưới điện quốc gia	12.898.200 Kwh
2	Khí Gas	156.241 Kg
3	Dầu Diesel	124.697 Lit

Tổng năng lượng, nhiên liệu tiêu thụ tại Công ty năm 2023

Gas

Năm	Lượng Gas tiêu thụ phục vụ sản xuất (kg)
2021	313.112
2022	212.481
2023	156.241

Khối lượng Gas tiêu thụ giai đoạn 2021 – 2023

Trong năm 2023, Công ty đã và đang duy trì tốt các giải pháp sử dụng Gas tại các nhà máy, cụ thể như sau:

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, bảo dưỡng trong quá trình sử dụng thiết bị, duy trì tình trạng hoạt động tốt nhất của hệ thống;
- Tăng cường kiểm soát, giám sát việc tuân thủ định mức tiêu thụ năng lượng gas cho các khu vực và thiết bị trong Công ty, đảm bảo không vượt quá định mức quy định;

- Khuyến khích tinh thần tự giác của CBCNV trong tiết giảm năng lượng, đưa ra các sáng kiến, ý tưởng sử dụng hiệu quả tiêu thụ gas trong Công ty.



Điện năng

Năm	Lượng điện tiêu thụ (KWh)
2021	18.560.800
2022	14.165.100
2023	12.898.200

Khối lượng điện năng tiêu thụ từ lưới điện quốc gia giai đoạn 2021 - 2023

Tiếp tục chương trình bảo dưỡng lớn từ năm 2022, năm 2023, Vicostone triển khai thay thế các thiết bị đã gần hết khấu hao của các dây chuyền cũ, đồng bộ thiết bị với hệ thống điều khiển, chạy thử nghiệm không tải để kiểm tra toàn bộ hệ thống sản xuất... Bên cạnh công đoạn sản xuất, đây là hoạt động chiếm tỉ trọng lớn trong lượng điện năng tiêu thụ tại Công ty. Công ty cũng duy trì công tác bảo dưỡng thiết bị thường xuyên theo nhiều cấp độ khác nhau.

Để tiết giảm lượng điện năng tiêu thụ, bên cạnh hệ thống năng lượng mặt trời vẫn được duy trì vận hành cho hai nhà điều hành Công ty, phục vụ công việc của hơn 200 CBCNV, năm

2023, Vicostone lắp đặt bổ sung các tấm pin năng lượng mặt trời để chiếu sáng tại khu vực chọn đá và đóng hàng. Dự kiến trong các năm tới, Công ty sẽ triển khai mở rộng hệ thống pin năng lượng mặt trời cho toàn bộ các mái nhà xưởng, tăng tỉ trọng sử dụng năng lượng sạch phục vụ sản xuất kinh doanh. Định kì, các hệ thống pin năng lượng mặt trời được nhân viên kĩ thuật vệ sinh, kiểm tra để đảm bảo hoạt động của hệ thống. Năm 2023, Công ty tiêu thụ 97.066 Kwh điện được tạo ra từ hệ thống năng lượng mặt trời, dù chiếm tỉ trọng chưa lớn nhưng đây là hoạt động quan trọng góp phần nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện năng của CBCNV Công ty.

Ngoài ra, Vicostone thiết kế các tấm lợp lấy sáng trên vách nhà xưởng để tối ưu ánh sáng tự nhiên vào khu vực sản xuất; lắp đặt bình nước nóng thái dương năng tại toàn bộ các nhà vệ sinh, nhà tắm, nhà ăn tập thể để giúp giảm tối thiểu lượng gas đun nấu và điện cho bình nước nóng khí sử dụng... Với những nỗ lực đó, tổng lượng điện tiêu thụ năm 2023 của Công ty giảm 8,94% so với năm 2022 và giảm 30,51% so với năm 2021.

Dầu diesel

Năm	Lượng diesel tiêu thụ phục vụ sản xuất (lit)
2021	133.460
2022	123.935
2023	124.697

Khối lượng diesel tiêu thụ giai đoạn 2019 - 2023

Để sử dụng dầu diesel có hiệu quả, hạn chế việc sử dụng nguồn tài nguyên không tái tạo, hiện nay Vicostone đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

- Công tác bảo dưỡng, bảo trì thiết bị, giám sát tiêu hao nhiên liệu được thực hiện định kì;
- Tối ưu hóa việc sắp xếp trong các kho, từ đó giảm khối lượng vận chuyển;
- Kĩ sư chuyên ngành thường xuyên kiểm tra giám sát và quản lí xe di chuyển nhằm duy trì tình trạng kĩ thuật xe tốt;

Đào tạo nâng cao trình độ vận hành, ý thức của lái xe trong tiết kiệm dầu diesel;

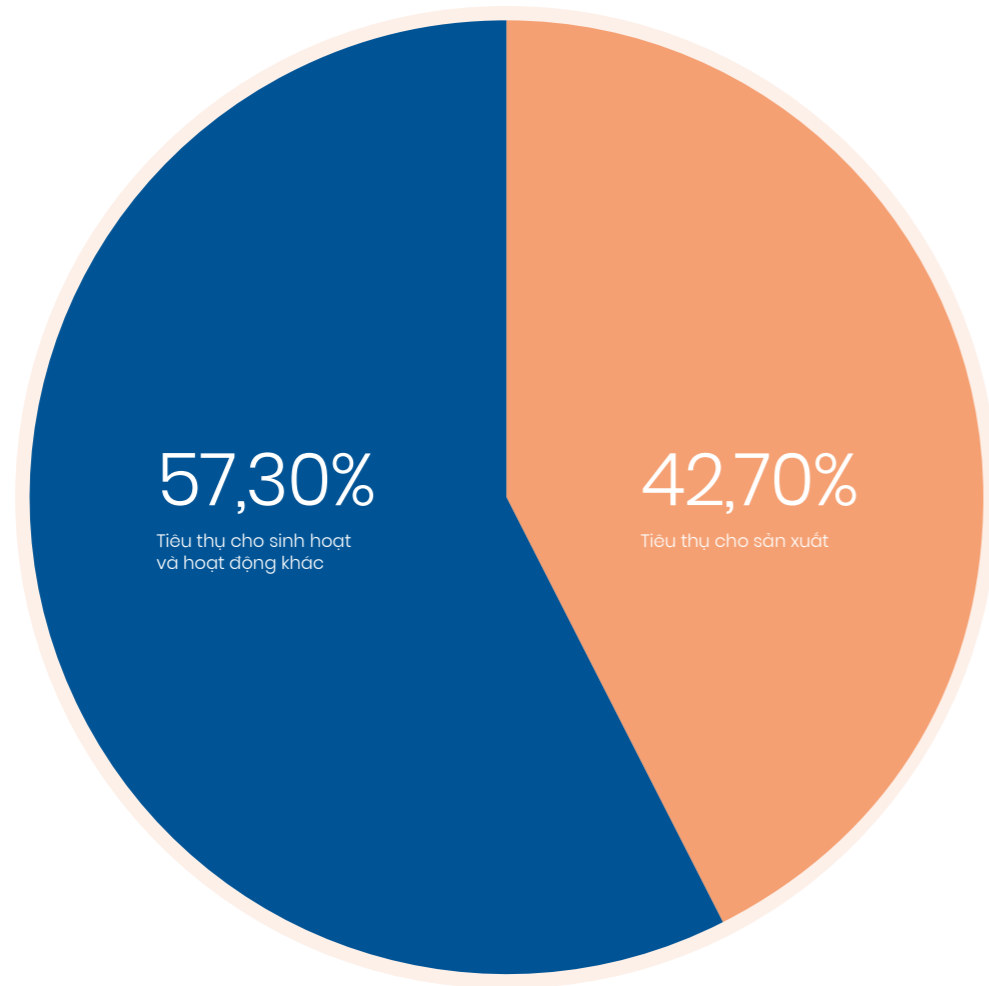
Lắp đặt các thiết bị vận chuyển tự động vào dây chuyền sản xuất để giảm tối thiểu việc sử dụng xe nâng hàng, giảm tiêu thụ dầu diesel.

Năm 2023, mức tiêu thụ dầu diesel tăng 16,2% so với năm 2022 do năm 2023 có giai đoạn cao điểm thiếu điện lưới trên toàn quốc, Công ty phải vận hành máy phát điện để duy trì sản xuất dẫn tới lượng tiêu thụ dầu diesel cao hơn năm 2022.

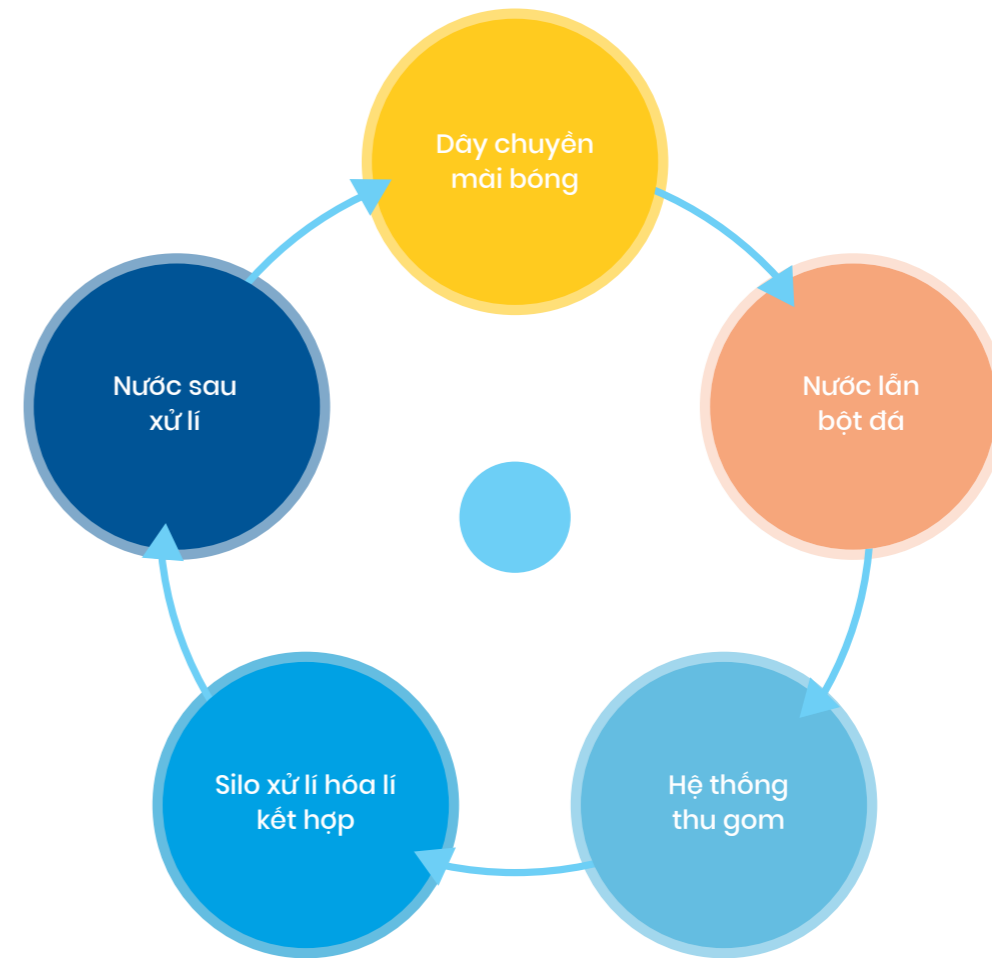


Hệ thống điện năng lượng mặt trời tại Công ty

Nước



Tỉ trọng nhu cầu sử dụng nước sạch của Công ty năm 2023



Sơ đồ tuần hoàn tái sử dụng nước sản xuất

Tình hình sử dụng nước

Lượng nước tiêu thụ trong Công ty bao gồm nước bổ sung cho hoạt động sản xuất (trong đó có nước cấp bổ sung cho hệ thống mài) và nước cấp phục vụ sinh hoạt cho CBCNV, cụ thể:

Tổng lượng nước tiêu thụ tại Vicostone: 35.196 m³

- Tổng lượng nước tiêu thụ cho sản xuất: 15.029 m³
- Tổng lượng nước tiêu thụ trong sinh hoạt và các hoạt động khác: 20.167 m³

Nước sạch phục vụ sản xuất là lượng nước nhỏ bổ sung cho dây chuyền mài để bù lại phần hao hụt do nước bị ngấm trong bùn sau khi ép, từ đó giúp đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định.

Năm	Lượng nước sạch tiêu thụ trong sản xuất (m ³)
2021	14.180
2022	13.150
2023	15.029

Khối lượng nước sạch tiêu thụ trong sản xuất giai đoạn 2021 - 2023

Nước sạch phục vụ sản xuất chiếm 42,70% tổng lượng nước tiêu thụ tại Vicostone.

Nước sạch sử dụng cho hoạt động sinh hoạt chung và hoạt động khác ở Vicostone là 20.167 m³, chiếm 57,30% tổng lượng nước sạch sử dụng. Một

số hoạt động cụ thể như: nấu ăn, sinh hoạt của CBCNV, phun rửa đường, tưới cây, làm mát bồn gas, làm mát khu vực đóng hàng...

Giải pháp sử dụng hiệu quả

Để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nước sạch, Vicostone đã đầu tư và áp dụng hệ thống cyclone xử lý hóa lý và tuần hoàn tái sử dụng toàn bộ lượng nước thải phát sinh vào hoạt động sản xuất. Phương pháp xử lý nước thải sản xuất để tuần hoàn tái sử dụng của Công ty là phương pháp keo tụ kết hợp phương pháp lắng. Công nghệ này là một quá trình kết hợp 2 phương pháp: cơ học và hóa lý.

- Phương pháp cơ học cho phép loại trừ các thành phần chất thải rắn có kích thước lớn;
- Phương pháp hóa lý giúp lắng đọng, kết tủa các thành phần lơ lửng trong nước bằng cách bổ sung các chất trợ lắng PAA, PAC.

Bên cạnh đó, năm 2023 Công ty tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm giảm thiểu lượng nước tiêu thụ như:

- Thường xuyên kiểm tra đường nước vào các đơn vị để tránh việc rò rỉ, thất thoát nước;
- Lắp đặt các biện pháp thông minh ở các nhà vệ sinh trong Công ty (vòi ấn rửa tay tự đóng, hệ thống tự động xả nước sau khi đi vệ sinh);
- Kiểm soát thời gian hoạt động của các hệ thống làm mát nhà xưởng;
- Tuyên truyền tới toàn thể CBCNV Công ty về ý thức sử dụng và tiết kiệm tài nguyên nước.

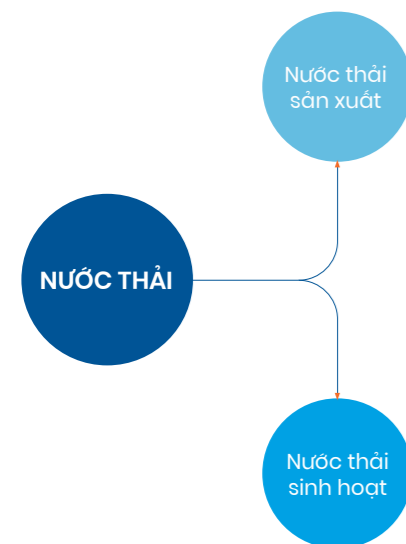
Nước thải, chất thải

Kiên định với chiến lược phát triển bền vững, hướng tới bảo vệ môi trường, Vicostone xác định trách nhiệm của doanh nghiệp không chỉ dừng lại ở việc chấp hành tốt, tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường mà cần chủ động xây dựng và áp dụng các chương trình bảo vệ môi

trường, nâng cao ý thức tự giác của toàn thể CBCNV trong Công ty. Trong đó quản lý nước thải, chất thải là một trong những nhiệm vụ quan trọng để Vicostone xây dựng mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn trong nội bộ Công ty, giảm thiểu tối đa tác động tới môi trường.

Nước thải

Nguồn gốc phát sinh



- Phát sinh từ công đoạn mài hoàn thiện.
- Được xử lý và đưa trở lại dây chuyền sản xuất, không xả thải ra môi trường.

- Phát sinh từ khu vực nhà bếp, khu vệ sinh của công nhân viên.
- Được xử lý ban đầu qua các bể tự hoại và bể tách dầu mỡ sau đó được thu gom về trạm xử lý nước thải sinh hoạt sử dụng công nghệ vi sinh kết hợp màng lọc MBR.



Hệ thống silo nước tuần hoàn giúp tái sử dụng ~100% nước sản xuất của Công ty

Cách thức kiểm soát và biện pháp xử lý nước thải

Tuần hoàn 100% nước thải sản xuất

Quá trình sản xuất đá thạch anh cao cấp Vicostone cần sử dụng lượng nước lớn, đặc biệt tại dây chuyền mài. Nước thải từ công đoạn này sau khi xử lý sẽ tuần hoàn lại cho giai đoạn mài sau. Hệ thống đảm bảo 100% lượng nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất được xử lý quay trở lại dây chuyền, không phát xả ra môi trường. Đây là phương pháp giúp Vicostone sử dụng hiệu quả tài nguyên nước trong sản xuất, tiết giảm đáng kể chi phí.

Xử lý nước thải sinh hoạt

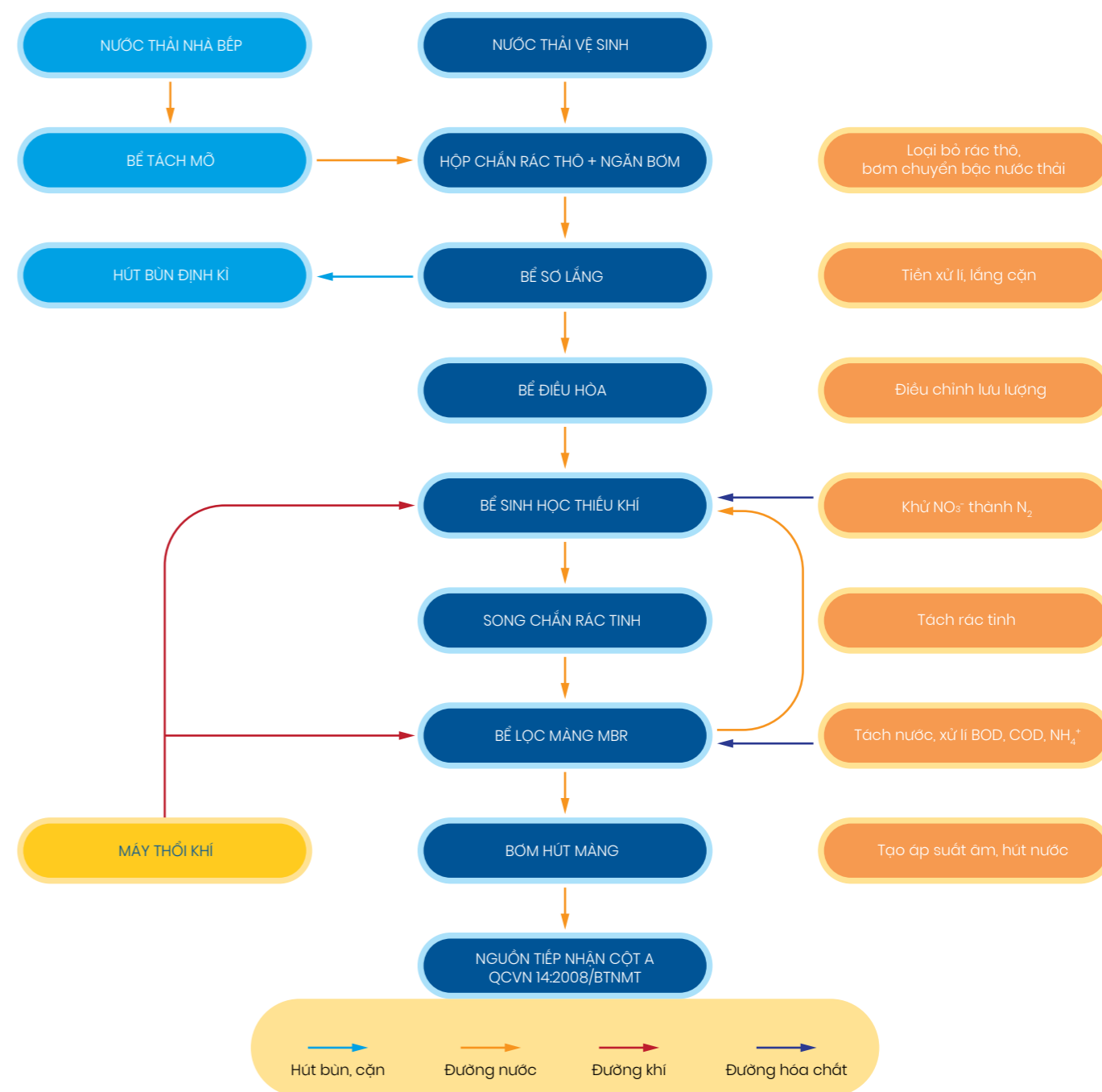
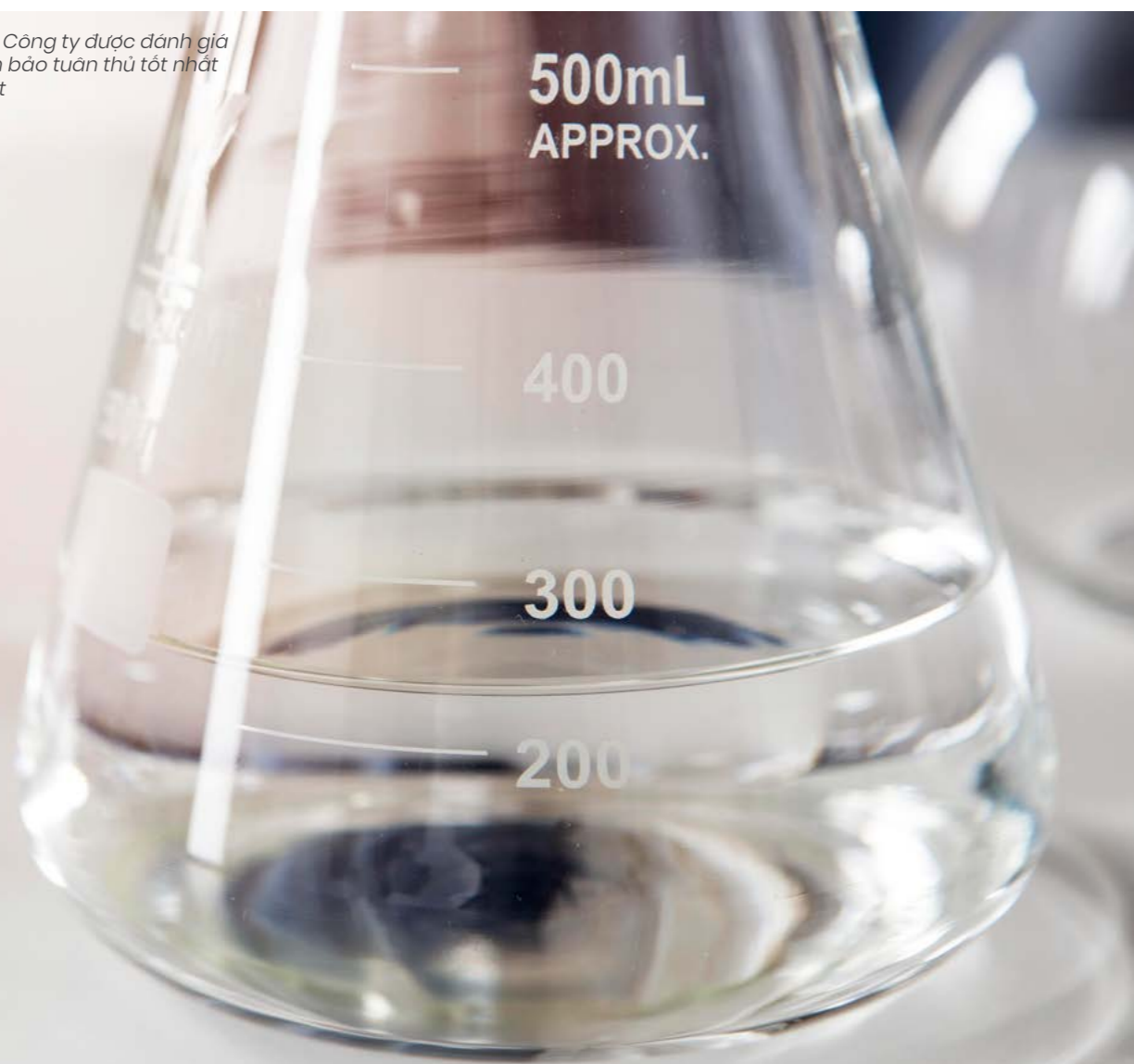
Để kiểm soát và xử lý nước thải sinh hoạt đạt yêu cầu quy định tại cột A, QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt, Công ty đã thực hiện các biện pháp như sau:

- Đầu tư, lắp đặt Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt theo công nghệ sinh học kết hợp lọc màng MBR. Đây là công nghệ được các nhà chuyên môn môi trường đánh giá cao về

hiệu quả xử lý với tổng mức đầu tư của Công ty gần 3 tỉ đồng. Hệ thống được kỹ sư có chuyên môn về kỹ thuật môi trường vận hành, đảm bảo chất lượng nước thải đầu ra luôn đạt yêu cầu theo quy định;

- Xây dựng và áp dụng quy trình kiểm soát nước thải sinh hoạt, quy trình vận hành, hướng dẫn pha hóa chất theo hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015;
- Định kỳ 3 tháng/lần, nước thải sinh hoạt sau xử lý được đơn vị có đủ năng lực quan trắc, phân tích đánh giá chất lượng theo quy định của pháp luật;
- Hoạt động bảo dưỡng định kỳ được các bộ phận kỹ thuật chuyên môn thực hiện đúng theo quy trình, không xảy ra sự cố về thiết bị làm ảnh hưởng tới quá trình xử lý nước thải sinh hoạt;
- Đầu tư các thiết bị đo nhanh (DO, pH), dụng cụ thiết bị test nhanh chất lượng đầu ra (NH_4^+ , NO_3^-) để giám sát hoạt động xử lý của hệ thống.

Nước thải sinh hoạt tại Công ty được đánh giá chất lượng định kỳ đảm bảo tuân thủ tốt nhất quy định của pháp luật



Sơ đồ công nghệ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt

Kết quả thực hiện

- Trong năm 2023, hệ thống xử lý nước thải của Công ty hoạt động ổn định không xảy ra sự cố trong quá trình vận hành. Khối lượng nước thải sinh hoạt phát sinh được thống kê và theo dõi hàng ngày được thể hiện tại bảng sau:

Thời gian	Lưu lượng xả nước thải trung bình (m ³ /ngày đêm)	Lưu lượng xả thải được cấp phép (m ³ /ngày đêm)	Số ngày xả nước thải	Tổng lượng xả thải thực tế (m ³)
Tháng 1	24,5	50	31	758
Tháng 2	28,8	50	28	807
Tháng 3	28,7	50	31	891
Tháng 4	29,1	50	30	872
Tháng 5	20,2	50	31	625
Tháng 6	20,3	50	30	610
Tháng 7	23,9	50	31	741
Tháng 8	27,0	50	31	838
Tháng 9	28,7	50	30	861
Tháng 10	27,0	50	31	836
Tháng 11	28,3	50	30	849
Tháng 12	28,1	50	31	870
Lưu lượng xả thải trung bình tháng của năm 2023	26,1	50	30	797
Tổng lưu lượng xả thải năm 2023	-	18.250	365	9.558

Thống kê lưu lượng nước thải sinh hoạt sau xử lý

- Căn cứ chương trình giám sát chất lượng nước thải Giấy phép môi trường đã được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt số 130/GPMT-UBND ngày 14/08/2023, Công ty đã thực hiện quan trắc đầy đủ và theo đúng tần suất được quy định (3 tháng/lần).
- Kết quả quan trắc được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Kỹ thuật và

Phân tích môi trường (EATC) - đơn vị độc lập đủ năng lực theo yêu cầu pháp luật. Kết quả các thông số quan trắc đều nằm trong giá trị cho phép tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008 /BTNMT, cột A.

- Kết quả quan trắc và phân tích có xác nhận của đơn vị thực

hiện quan trắc đều được lưu lại để phục vụ cho hoạt động kiểm tra, đối chiếu khi cần thiết. Số liệu quan trắc được thể hiện tại bảng sau:

TT	Thông số	Đơn vị	2023				QCVN 14:2008 ¹ / BTNMT Cột A ² (K=1)
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1	pH	-	5,7	6,8	7,2	6,75	5÷9
2	BOD ₅	mg/L	8,1	7,1	8,8	<3,0	30
3	COD	mg/L	17,3	16	19,2	14,9	-
4	TSS	mg/L	10,3	21,8	12,4	9	50
5	TDS	mg/L	260	260	200	192	500
6	Dầu, mỡ ĐTV	mg/L	<0,3	<0,3	<0,3	<0,3	10
7	PO ₄ ³⁻	mg/L	3,145	0,357	2,89	2,52	6
8	S ²⁻	mg/L	<0,064	0,22	<0,064	<0,022	1
9	NH ₄ ⁺	mg/L	0,582	2,87	0,615	<0,05	5
10	NO ₃ ⁻	mg/L	22,56	20,5	20,4	20,8	30
11	Chất HDBM	mg/L	<0,05	<0,05	<0,05	<0,06	5
12	Coliform	mg/L	380	250	260	49	3.000

Kết quả phân tích chất lượng nước thải sinh hoạt sau xử lý

¹ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt

² Cột A: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm làm cơ sở tính toán giá trị tối đa cho phép trong nước thải sinh hoạt khi thải vào các nguồn nước được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt (có chất lượng nước tương đương cột A1 và A2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt)

Chất thải

Khí thải và bụi

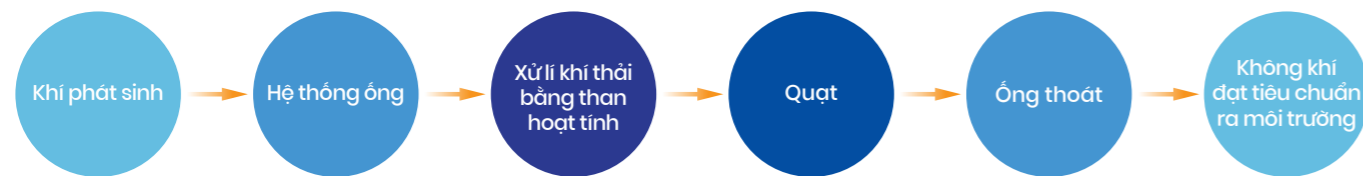
Nguồn gốc phát sinh

Khí thải của Công ty phát sinh trong quá trình sản xuất đá thạch anh cao cấp VICOSTONE® bao gồm:

- Hơi hữu cơ phát sinh tại khu vực định lượng resin, khu vực trộn nguyên liệu, khu vực rải liệu;
- Bụi trong quá trình nạp nguyên liệu đầu vào.

Cách thức kiểm soát đối với hơi hữu cơ

Để kiểm soát và xử lý khí thải phát sinh trong quá trình sản xuất, Công ty đã có hệ thống hút và xử lý như sau:



Sơ đồ nguyên lý hoạt động của hệ thống xử lý khí thải

Vicostone xác định và phân vùng các khu vực có thể phát sinh hơi hữu cơ, xây dựng khép kín để hạn chế hơi phát tán ra không gian chung, đồng thời bố trí các điểm hút về hệ thống đường ống chung. Hơi hữu cơ phát sinh sau khi được hút qua hệ thống quạt hút áp suất âm sẽ đi vào đường ống chung và được xử lý than hoạt tính trước khi thoát ra ngoài bằng ống thải cao 20m.

Tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất trực tiếp, nhân viên an toàn vệ sinh lao động của Công ty thường xuyên giám sát, đôn đốc việc duy trì vận hành hệ thống xử lý khí thải, hệ thống cấp khí tươi, hệ thống thông gió trong khu vực nhà xưởng để cải thiện chất lượng môi trường làm việc cho CBCNV.

Căn cứ kết quả quan trắc khí thải được thực hiện bởi đơn vị độc lập đủ

năng lực theo quy định hiện hành, kết quả phân tích khí thải sau xử lý tại Vicostone đều đạt và thấp hơn nhiều lần so với QCVN 20:2009 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ.

TT	Thông số	Đơn vị	Năm 2023				QCVN 20:2009/ BTNMT ¹
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
I Khí thải tại hệ thống xử lý khí thải - Nhà máy 1							
1	Lưu lượng	m ³ /h	18.810	19.714	19.172	20.547	-
2	Benzene	mg/Nm ³	<0,003	<0,003	0,46	<0,05	5
3	Toluene	mg/Nm ³	<0,003	<0,003	0,57	<0,06	750
II Khí thải tại hệ thống xử lý khí thải - Nhà máy 2							
1	Lưu lượng	m ³ /h	13.226	20.079	15.522	12.797	-
2	Benzene	mg/Nm ³	<0,003	<0,003	0,37	<0,05	5
3	Toluene	mg/Nm ³	<0,003	<0,003	0,62	0,41	750

Kết quả phân tích khí thải tại hệ thống xử lý khí thải của Công ty

¹ QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

Kiểm soát bụi phát sinh

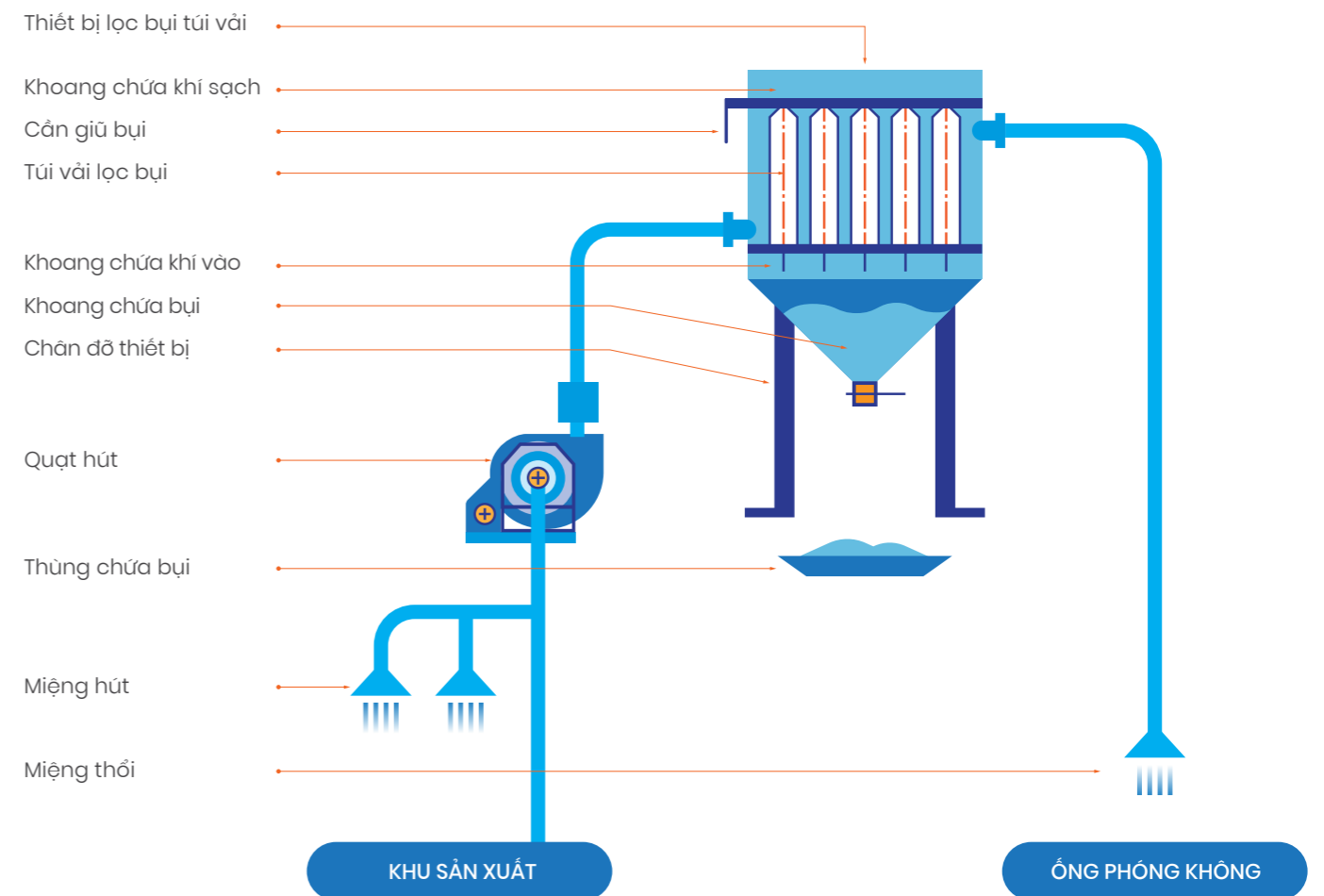
Để hạn chế tối đa và kiểm soát bụi phát sinh trong nhà máy, Vicostone chú trọng đầu tư trang thiết bị hiện đại, triển khai đồng bộ các chương trình kiểm tra, quan trắc định kỳ nhằm đảm bảo môi trường làm việc an toàn, trong sạch cho người lao động, không để bụi phát tán trong môi trường làm việc. Các biện pháp đã được Công ty triển khai áp dụng cụ thể như sau:

- Đầu tư, lắp đặt hệ thống xử lý bụi sử dụng túi lọc vải Polyester chịu nước, chịu dầu. Toàn bộ các vị trí phát sinh bụi trong nhà xưởng đều được lắp đầu hút và đưa về hệ thống xử

lý. Chi phí đầu tư lắp đặt ban đầu hệ thống xử lý bụi tại Công ty gần 2,5 tỉ đồng;

- Định kỳ phối hợp với đơn vị có đủ năng lực theo quy định của pháp luật thực hiện đo kiểm nồng độ bụi theo ca 8h trong môi trường làm việc. Năm 2023, Công ty đã phối hợp với Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường thực hiện công tác này;
- Trang cấp các khẩu trang chuyên dụng về phòng bụi đảm bảo theo QCVN08/2012/BLĐTBXH và tham khảo theo NOISH như khẩu trang SP52, khẩu trang lọc bụi Hàn Quốc 225V, khẩu trang 3M cho các CBCNV làm việc tại các khu vực có phát sinh bụi; Xây dựng quy định và kiểm soát nghiêm ngặt việc sử dụng phương tiện bảo hộ cá nhân của CBCNV;

- Định kỳ hàng tháng, Bộ phận HSE - Phòng Tổng hợp tổ chức đoàn đánh giá hiện trạng các dây chuyền sản xuất, đặc biệt là các vị trí, công đoạn phát sinh bụi, lập giải pháp và triển khai phương án giảm thiểu bụi tại từng nhà máy;
- Sử dụng các dụng cụ hút bụi chuyên dụng để vệ sinh nền nhà xưởng, làm sạch bằng phương pháp lau ẩm để hạn chế bụi phát tán trong môi trường lao động;
- Đào tạo, tuyên truyền cho CBCNV năng cao ý thức bảo vệ môi trường, thực hiện công tác 5S và cách đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong quá trình làm việc.



Sơ đồ nguyên lý hoạt động của hệ thống xử lý bụi

Căn cứ kết quả quan trắc khí thải được thực hiện bởi đơn vị độc lập đủ năng lực theo quy định hiện hành, kết quả phân tích khí thải sau xử lý đều đạt và thấp hơn nhiều lần so với QCVN 01:2014/ BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật

quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

TT	Thông số	Đơn vị	Năm 2023				QCTĐHN 01:2014/ BTNMT	Ghi chú
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV		
I Khí thải tại hệ thống xử lý bụi Nhà máy 1								
1	Lưu lượng	m ³ /h	15.464	15.464	15.464	16.494	-	
2	Bụi Tổng	mg/Nm ³	<0,05	28,7	24,1	<0,36	162	Kp = 0,9; Kv = 0,9
3	CO	mg/Nm ³	<1,14	<1,14	0	<2,62	900	Kp = 0,9; Kv = 1
4	SO ₂	mg/Nm ³	<2,62	<2,62	0	<1,14	405	Kp = 0,9; Kv = 0,9
5	NO _x	mg/Nm ³	<0,188	<0,188	0,13	<0,19	765	Kp = 0,9; Kv = 1
II Khí thải tại hệ thống xử lý bụi Nhà máy 2								
1	Lưu lượng	m ³ /h	40.977	37.614	41.260	25.551	-	
2	Bụi Tổng	mg/Nm ³	<0,05	24,3	26,3	0,61	162	Kp = 0,9; Kv = 0,9
3	CO	mg/Nm ³	<1,14	<1,14	0	<2,62	900	Kp = 0,9; Kv = 1
4	SO ₂	mg/Nm ³	<2,62	<2,62	0	<1,14	405	Kp = 0,9; Kv = 0,9
5	NO _x	mg/Nm ³	<0,188	<0,188	0,11	<0,19	765	Kp = 0,9; Kv = 1
III Khí thải tại hệ thống xử lý bụi Xưởng nghiền sàng – Vị trí 1								
1	Lưu lượng	m ³ /h	13.429	15.362	13.734	11.429	-	
2	Bụi Tổng	mg/Nm ³	<0,05	36,8	34,1	2,23	180	Kp = 1; Kv = 0,9
3	CO	mg/Nm ³	<1,14	<1,14	0	<2,62	1	Kp = 1; Kv = 1
4	SO ₂	mg/Nm ³	<2,62	<2,62	0	<1,14	450	Kp = 1; Kv = 0,9
5	NO _x	mg/Nm ³	<0,188	<0,188	0	<0,19	850	Kp = 1; Kv = 1

TT	Thông số	Đơn vị	Năm 2023				QCTĐHN 01:2014/ BTNMT	Ghi chú
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV		
IV Khí thải tại hệ thống xử lý bụi Xưởng nghiền sàng – Vị trí 2								
1	Lưu lượng	m ³ /h	13.226	16.481	13.429	11.531	-	
2	Bụi Tổng	mg/Nm ³	<0,05	30,4	31,8	1,50	180	Kp = 1; Kv = 0,9
3	CO	mg/Nm ³	<1,14	<1,14	0	<2,62	1	Kp = 1; Kv = 1
4	SO ₂	mg/Nm ³	<2,62	<2,62	0	<1,14	450	Kp = 1; Kv = 0,9
5	NO _x	mg/Nm ³	<0,188	<0,188	0	<0,19	850	Kp = 1; Kv = 1
V Khí thải tại hệ thống xử lý bụi Xưởng nghiền sàng – Vị trí 3								
1	Lưu lượng	m ³ /h	14.040	14.650	14.141	13.371	-	
2	Bụi Tổng	mg/Nm ³	<0,05	44,6	42,4	3,55	180	Kp = 1; Kv = 0,9
3	CO	mg/Nm ³	<1,14	<1,14	0	<2,62	1	Kp = 1; Kv = 1
4	SO ₂	mg/Nm ³	<2,62	<2,62	0	<1,14	450	Kp = 1; Kv = 0,9
5	NO _x	mg/Nm ³	<0,188	<0,188	0	<0,19	850	Kp = 1; Kv = 1

Kết quả phân tích chất lượng khí thải sau hệ thống xử lý bụi

Ghi chú:

(-): Kp = 1,0 (với P ≤ 20.000 m³/h); Kv = 1,0;

(-): Kp = 1 (với P ≤ 20.000 m³/h); Kv = 1,0 (đối với Bụi chứa silic; Amoniac và các hợp chất amoni; Antimon và hợp chất; Asen và các hợp chất; Chi và hợp chất; CO; Cl₂; Đồng và hợp chất; Kẽm và hợp chất; F₂, HF, hoặc các hợp chất vô cơ của Flo; H₂S; NO_x và hơi HNO₃); Kv = 0,9 (đối với bụi tổng; Cadmi và hợp chất; HCl; SO₂ và hơi H₂SO₄);

(-): không xác định.

(-): Tại hệ thống xử lý bụi Nhà máy 1 – Vị trí 2 việc quan trắc định kỳ thực hiện gián đoạn. Công ty đã có báo cáo số 84B/BC-VICOSTONE ngày 01/12/2023 gửi Sở TNMT TP.Hà Nội về việc tạm dừng quan trắc 01 hệ thống xử lý bụi do kế hoạch bảo dưỡng một phần dây chuyền sản xuất tại Nhà máy 1 thuộc cơ sở "Nhà máy đá ốp lát cao cấp Vinaconex"

² Quy chuẩn kỹ thuật về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trên địa bàn thủ đô Hà Nội

Chất thải

Chất thải rắn Công nghiệp thông thường

Chất thải công nghiệp thông thường tại Vicostone chủ yếu bao gồm:

- Đá vỡ, bavia phát sinh từ công đoạn mài hoàn thiện;
- Bột đá từ hệ thống xử lý nước tuần hoàn được ép khô;
- Liệu rơi vãi, bột máy hút bụi từ công đoạn tạo hình sản phẩm;
- Nilon, bia carton, giấy vàng,... từ công đoạn tạo hình sản phẩm.

Để quản lý theo đúng quy định của Nhà nước đối với chất thải rắn thông thường, Công ty thực hiện kiểm soát chặt chẽ, phân loại rõ ràng, cụ thể như sau:

- Quy hoạch và xây dựng kho chứa tạm thời chất thải rắn thông thường, đảm bảo các yêu cầu về kho chứa chất thải thông thường theo quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP; TT 02/2022/TT-BTNMT;
- Xây dựng và áp dụng quy định về phân loại, tập kết, quản lý chất thải;
- Duy trì công tác kiểm tra hằng ngày việc phân loại và tập kết chất thải tại các đơn vị trong Công ty.

Chất thải rắn công nghiệp thông thường, không nguy hại được Công ty thu gom và bảo quản trước khi chuyển cho cơ sở có chức năng xử lý theo đúng quy định tại TT 02/2022/TT-BTNMT. Công ty cũng thực hiện phân tích định kỳ hàng năm đối với bột đá từ quá trình xử lý nước tuần hoàn, kết quả gần nhất được thể hiện tại phiếu số: 02843/2023/PKQ (23/05.07-1716-BT) ngày 30/10/2023 do Trạm quan trắc và phân tích môi trường lao động – Viện khoa học an toàn và vệ sinh lao động thực hiện.

Chất thải rắn sinh hoạt

Nguồn gốc phát sinh chất thải sinh hoạt tại Công ty chủ yếu từ nhà ăn ca, khu vực văn phòng nhà máy, nhà điều hành.

Lượng chất thải này được nhân viên vệ sinh công nghiệp của Công ty thu gom hằng ngày, Công ty triển khai các biện pháp quản lý như sau:

- Xây dựng và áp dụng quy định nghiêm ngặt về quản lý chất thải;
- Tổ chức phân loại tại nguồn, tập kết tại riêng trong các thùng nhựa 120 lít có nắp đậy;
- Định kỳ hằng ngày, chất thải rắn sinh hoạt phát sinh được bàn giao cho công ty môi trường vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường.

Chất thải rắn sinh hoạt	Năm 2022	Năm 2023
Khối lượng (tấn)	22,9	18,7

Thông kê khối lượng chất thải sinh hoạt

TT	Nhóm chất thải rắn công nghiệp thông thường	Khối lượng năm 2022 (kg)	Khối lượng năm 2023 (kg)	Phương pháp xử lý sau khi chuyển cho công ty môi trường
1	<ul style="list-style-type: none"> Đá vỡ, bavia phát sinh từ công đoạn mài hoàn thiện; Bột, mặt đá từ hệ thống nước tuần hoàn được ép khô; Liệu rơi vãi, bột máy hút bụi từ công đoạn tạo hình sản phẩm; Bột đá không còn nhu cầu sử dụng. 	20.802.500	11.913.500	Chôn lấp
2	Nilon, bia carton, giấy vàng,... từ công đoạn tạo hình sản phẩm	173.317	151.104	Thiêu đốt bằng công nghệ hiện đại. Tro xỉ từ quá trình đốt được sử dụng sản xuất gạch không nung
Tổng cộng		20.975.817	12.064.604	

Thông kê khối lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường được thu gom và chuyển đi xử lý

Vicostone luôn duy trì và triển khai chương trình Kaizen đạt được nhiều thành tích nổi bật. Đặc biệt trong năm 2023, Vicostone triển khai thêm chương trình cải tiến liên tục - CI (các dự án cải tiến trọng điểm) nhằm thúc đẩy hơn nữa và chương trình Kaizen hướng đến mục tiêu cụ thể nhờ đó mà khối lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường (nhóm bột đá, bavia) giảm so với năm 2022, từ 27,01 Kg/m² sản phẩm xuống 21,96 Kg/m² sản phẩm.

Chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại của Công ty chủ yếu phát sinh từ hoạt động sửa chữa bảo dưỡng thiết bị, vệ sinh bảo dưỡng dây chuyền, một số ít từ hoạt động văn phòng. Chất thải nguy hại của Vicostone được phân loại tại nguồn phát sinh và được chia làm các loại chính sau: dầu thải, bao bì cứng bằng kim loại thải, bóng đèn huỳnh quang thải, vật liệu lọc, giẻ lau dính dầu mỡ thải, hộp mực in thải, ắc quy chì thải, dung dịch tẩy rửa và dung môi hữu cơ thải khác, que hàn thải, bao bì cứng bằng nhựa thải.

Cách thức kiểm soát và biện pháp xử lý được Công ty áp dụng như sau:

- Xây dựng và áp dụng quy định về quản lý chất thải nguy hại;
- Để đảm bảo tuân thủ đúng các yêu cầu của pháp luật, Công ty CP Vicostone đã đăng ký danh mục chất thải nguy hại thường xuyên phát sinh trong Giấy phép môi trường số 130/GPMT-UBND đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt ngày 14/08/2023;
- Chất thải nguy hại phát sinh được thu gom và tập kết riêng biệt từng loại trong các thùng chứa kín và lưu

giữ tại kho chất thải nguy hại của Công ty. Kho được xây dựng đúng theo các tiêu chuẩn trong Thông tư 02/2022/TT-BTNMT về quản lý chất thải nguy hại. Ngoài ra, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện ứng phó sự cố và hệ thống rãnh thu gom chống chảy tràn;

- Chất thải nguy hại phát sinh Công ty bàn giao cho đơn vị có đủ năng lực vận chuyển, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tên chất thải	Khối lượng năm 2022 (kg)	Khối lượng năm 2023 (kg)	Phương pháp xử lý sau khi chuyển cho công ty môi trường
Dầu thải	4.785	3.850	Thiêu đốt
Bao bì cứng bằng kim loại thải	3.189	2.195	Tẩy rửa
Bao bì cứng bằng nhựa thải	300	135	Tẩy rửa
Bóng đèn huỳnh quang thải	28	6	Nghiên nát, hóa rắn
Vật liệu lọc, giẻ lau dính dầu mỡ thải	2.863	3.360	Thiêu đốt
Hộp mực in thải	8	2	Thiêu đốt
Ắc quy chì thải	25	50	Phá dỡ, thu hồi, hóa lí
Que hàn thải	0	120	Hóa rắn
Dung dịch tẩy rửa và dung môi hữu cơ thải khác	3.394	6.640	Thiêu đốt
Tổng số lượng	14.592	16.358	

Khối lượng chất thải nguy hại được thu gom và chuyển cho đơn vị xử lý

Tuân thủ về môi trường



Là doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh quốc tế, có thị trường rộng lớn tại hơn 50 quốc gia trên cả 5 châu lục, Vicostone luôn đặt lên hàng đầu việc tuân thủ ở mức cao nhất pháp luật, các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, đặc biệt là pháp luật, quy định về môi trường. Công ty luôn cập nhật, tham vấn ý kiến chuyên gia về môi trường để đưa ra những điều chỉnh, cải tiến phù hợp trong quá trình hoạt động, xây dựng, ban hành các quy trình/quy định và phổ biến, đào tạo tới toàn thể người lao động.

Nhưng tuân thủ thôi là chưa đủ, để bảo vệ môi trường trở thành văn hóa trong doanh nghiệp, Vicostone còn triển khai chương trình kaizen – 5S, phát động nhiều hoạt động vì môi trường với sự tham gia của toàn thể CBCNV khỏi sản xuất, văn phòng, để tư duy bền vững thấm sâu trong từng hoạt động dù là nhỏ nhất của Công ty.

Tuân thủ các quy định của pháp luật

Ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng, Vicostone đã thực hiện đánh giá tác động môi trường, được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, cấp đầy đủ các giấy phép về môi trường như: giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường, giấy phép xả thải, sổ đăng kí chủ nguồn thải chất thải nguy hại... Ngày 14/08/2023, Công ty đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp mới Giấy phép môi trường số 130/GPMT-UBND, có hiệu lực 10 năm và thay thế toàn bộ các nội dung được quy định trong giấy phép môi trường thành phần đã được cấp trước đây.

Về pháp lí môi trường, Công ty Cổ phần Vicostone cam kết:

- Tuân thủ đầy đủ hồ sơ pháp lí về môi trường
 - Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đã lập, được thẩm định và phê duyệt tại quyết định số 1299/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành Phố Hà Nội ngày 23/03/2010;
 - Giấy phép môi trường số 130/GPMT-UBND do UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 14/08/2023;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ khai phí và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp được quy định tại Nghị định 53/2020/NĐ-CP quy định về Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động quản lí môi trường được cam kết tại giấy phép môi trường trong quá trình vận hành;
- Lập và nộp báo cáo định kì như: báo cáo kết quả giám sát môi trường định kì, báo cáo công tác quản lí môi trường, báo cáo xả thải vào nguồn nước tới cơ quan quản lí Nhà nước.

Trong năm 2023, Vicostone không để xảy ra bất cứ trường hợp vi phạm nào về pháp luật môi trường. Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường được thực hiện bởi Công ty, Vicostone còn phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Trong năm 2023, Công ty đã kí kết các hợp đồng quan trắc, thu gom, vận chuyển, xử lí rác thải và các hợp đồng khác liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

Nâng cao ý thức CBCNV để chung tay bảo vệ môi trường

Xây dựng và ban hành Sổ tay HSEQ trong đó chú trọng các nội dung về Môi trường

Từ năm 2014, Vicostone đã xây dựng và ban hành Sổ tay Môi trường, liên tục sửa đổi và bổ sung nhằm hướng dẫn các đơn vị chức năng cũng như CBCNV thực hiện các hoạt động tuân thủ và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

Nguyên tắc lập, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý môi trường

- Xác định các yêu cầu của khách hàng, luật pháp và các bên hữu quan khác:
 - Thiết lập chính sách môi trường rõ ràng và phù hợp với bản chất hoạt động của Công ty, trên cơ sở đó lập ra các mục tiêu môi trường có thể định lượng được để định hướng sự phát triển và dẫn dắt hoạt động quản lý môi trường của Công ty;

- Chuẩn bị các nguồn lực cần thiết để nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường;
- Xác định các tiêu chí, phương pháp đo lường và đánh giá hiệu quả của mỗi quá trình. Thực hiện phân tích các hoạt động để loại trừ mọi nguyên nhân gây ra sự không phù hợp trong tổ chức;
- Áp dụng việc cải tiến liên tục nhằm giúp hệ thống quản lý môi trường hoạt động ngày càng hiệu quả hơn, đáp ứng việc hoàn thành các mục tiêu do Công ty đề ra.

Các nội dung chính

- Phân tích bối cảnh của tổ chức và mong đợi của các bên liên quan;
- Cam kết của lãnh đạo trong thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường, vai trò và trách nhiệm của các đơn vị liên quan;
- Hoạch định các khía cạnh môi trường theo ISO 14001;

- Quản lý nguồn lực, sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động và đề xuất cải tiến.

Sổ tay HSEQ được truyền thông tới tất cả các đơn vị/phòng ban trong Công ty, và lưu trữ trên cổng thông tin chung để CBCNV có thể nhanh chóng tìm hiểu và tuân thủ. Đồng thời, Công ty vẫn đang tiếp tục xem xét, bổ sung, hoàn thiện và nâng cấp Sổ tay để đáp ứng tốt nhất yêu cầu của tiêu chuẩn ISO cũng như sự thay đổi trong cơ cấu tổ chức, thích ứng với bối cảnh thị trường.



Chương trình Kaizen – 5S

Bên cạnh việc chấp hành tích cực và chủ động các quy định của pháp luật về vấn đề môi trường, Vicostone đồng thời tổ chức các hoạt động nhằm kêu gọi CBCNV tham gia bảo vệ môi trường, góp phần tạo nên môi trường xanh – sạch – đẹp, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao năng suất lao động. Trong đó, chương trình Kaizen – 5S được coi là hoạt động nền tảng, có giá trị tác động tích cực tới môi trường sống và làm việc, nâng cao ý thức tự giác, trách nhiệm của người lao động, đồng thời trực tiếp loại bỏ lãng phí, gia tăng giá trị cho các hoạt động của Công ty.

Bắt đầu triển khai từ năm 2015, chương trình Kaizen – 5S của Vicostone với khẩu hiệu **“cải tiến không ngừng, gọn gàng vị trí, không khí trong lành”** nhận được sự hưởng ứng và tham gia nhiệt tình của toàn thể người lao động Công ty. Bám sát định hướng chiến lược về tăng trưởng kinh tế gắn liền với sản xuất xanh và bảo vệ môi trường, mục tiêu của chương trình được xác định nhằm hướng đến cải thiện chất lượng môi trường làm việc, nâng cao ý thức của CBCNV trong việc tiết kiệm năng lượng, tái chế, tái sử dụng... tại từng vị trí công việc, bao gồm khối sản xuất trực tiếp và gián tiếp. Ban Kaizen – 5S cũng được thành lập với sự giám sát và chỉ đạo sát sao của Ban Lãnh đạo cùng sự tham gia của CBQL các phòng ban chuyên môn. Các ý tưởng này không những mang lại giá trị về kinh tế mà còn đóng góp một phần không nhỏ trong công tác bảo vệ môi trường của Công ty. Để nâng cao hiệu quả, chương trình Kaizen – 5S trong thời gian tới sẽ được triển khai theo một số

phương hướng như: Cải tiến để đảm bảo an toàn trong sản xuất; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; cải tiến lồng ghép vào các chương trình, dự án lớn của Công ty... Định kỳ, thư kí Ban Kaizen – 5S Vicostone sẽ liên hệ với các Ban Kaizen – 5S khác trong Tập đoàn Phenikaa để tìm hiểu, học hỏi và trao đổi lẫn nhau về các Kaizen tiêu biểu đã thực hiện.

Hoạt động Kaizen – 5S góp phần xây dựng ý thức cải tiến, sáng tạo cho mọi người tại nơi làm việc, xây dựng tinh thần đồng đội giữa mọi người, phát triển vai trò lãnh đạo của cán bộ lãnh đạo và cán bộ quản lý thông qua các hoạt động thực tế, xây dựng cơ sở để đưa vào các kỹ thuật cải tiến. Kaizen – 5S đã trở thành một phần trong văn hóa của Công ty và góp phần rất lớn trong việc hỗ trợ sản xuất cũng như bảo vệ môi trường.

Hoạt động 5S

Tại Vicostone, dựa trên hướng dẫn và các tiêu chuẩn chung của Ban Kaizen – 5S, các đơn vị phòng ban đã xây dựng tiêu chuẩn 5S cho từng vị trí, khu vực làm việc đảm bảo trực quan, có dấu hiệu nhận biết và phân công trách nhiệm rõ ràng. Các tiêu chuẩn này được rà soát và nâng cấp thường xuyên khi có sự thay đổi, thời gian nâng cấp tiêu chuẩn tại các vị trí, khu vực tối đa 6 tháng/lần. Đây cũng đồng thời là tiêu chí để Ban đánh giá 5S tiến hành đánh giá định kỳ việc duy trì thực hiện 5S của đơn vị. Hoạt động đánh giá được thực hiện 1 tuần/lần vào thứ 4 hằng tuần với khối sản xuất và 2 tuần/lần với khối văn phòng vào chiều thứ 6 tuần thứ 2 và thứ 4 của tháng. Tất cả các đơn vị, khu vực làm việc đều được bố trí sắp xếp

gọn gàng, tủ hồ sơ/tài liệu được phân loại theo từng hạng mục khác nhau, thuận tiện cho việc tìm kiếm thông tin. Đặc biệt, ở nhiều phòng ban đã được bổ sung cây xanh giúp thanh lọc không khí, tăng sự thoải mái, cảm hứng sáng tạo cho CBCNV.

Hoạt động Kaizen

Song song với hoạt động 5S, chương trình Kaizen cũng được triển khai tại Vicostone ngay từ những ngày đầu thành lập tới nay. Phát huy đúng tinh thần của Kaizen – **“Thay đổi để tốt hơn”**, Vicostone khuyến khích và vận động CBCNV tích cực đóng góp ý tưởng cải tiến ngay từ những hành động nhỏ nhất. Bên cạnh các ý tưởng Kaizen về an toàn, sức khỏe, môi trường, chương trình đã đóng góp nhiều ý tưởng mang lại giá trị kinh tế cao. Kết thúc đánh giá các tháng và quý, Ban Kaizen – 5S Công ty tiến hành đánh giá, khen thưởng và tuyên dương cho CBCNV có sáng kiến cải tiến xuất sắc, mang lại nhiều giá trị cho Công ty về kinh tế, năng suất, thời gian và công sức lao động. Thành công của chương trình Kaizen tại Vicostone bắt nguồn từ những thay đổi nhỏ nhưng tích lũy theo thời gian và tạo nên giá trị lớn cho Công ty và người lao động. Năm 2022 nhờ có chính sách, chủ trương từ Ban Lãnh đạo, hoạt động Kaizen tiếp tục thu hút được sự quan tâm, đóng góp ý tưởng cải tiến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh từ CBCNV.

Số lượng Kaizen năm 2023 được ghi nhận trong Công ty cụ thể như sau:

Số Kaizen ghi nhận	Số Kaizen hoàn thành	Giá trị hiệu quả thực hiện (triệu VND)
628	602	2.801

Công tác Kaizen là minh chứng cho tinh thần “cải tiến liên tục”, đổi mới sáng tạo, tự mình nhận ra vấn đề và cải tiến để tốt hơn của CBCNV. Chính tinh thần trách nhiệm và nỗ lực không ngừng của Ban Lãnh đạo và người

lao động đã đưa Kaizen – 5S từ một phong trào trở thành một hoạt động hàng ngày, thành nét văn hóa đặc trưng trong sản xuất kinh doanh của Vicostone.

Trách nhiệm với khách hàng

Kiểm soát và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm

Định hướng chỉ đạo chất lượng toàn diện

- Chất lượng được định hướng bởi khách hàng. Sản phẩm và dịch vụ của Công ty phải đáp ứng tốt nhất nhu cầu và mong muốn của khách hàng với mức chi phí phù hợp với giá trị nhận được;
- Sự hoàn hảo về chất lượng toàn diện chỉ có thể đạt được bằng việc chủ động phòng ngừa các sự cố hơn là sửa chữa sau khi đã xảy ra;
- Con người là nhân tố cốt lõi cung cấp trí tuệ và hành động để không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm, dịch vụ;
- Quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ chịu ảnh hưởng bởi hiệu quả công việc của mọi nhân viên. Mỗi nhân viên này là "khách hàng" của nhân viên khác, mỗi công đoạn này lại là "khách hàng" của công đoạn liền trước và tất cả đều ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng; nhân viên đồng thời có trách nhiệm góp ý lẫn nhau để chất lượng công việc không ngừng được cải thiện;
- Sự hoàn hảo về chất lượng yêu cầu mọi quy trình luôn được cải tiến liên tục. Điều này có nghĩa rằng mỗi nhân viên cần thường xuyên đánh giá mức độ hoàn thiện của công việc hiện tại và cải tiến để công việc ngày càng tốt hơn;
- Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp một cách tối ưu, quản trị doanh nghiệp dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững và chuyên nghiệp.

Kỹ sư kiểm tra độ bóng bề mặt sản phẩm đá VICOSTONE®

Kiểm soát chặt chẽ nguồn nguyên vật liệu đầu vào

Tình hình chính trị bất ổn, kinh tế suy thoái, các doanh nghiệp trên toàn cầu đối diện với một loạt khó khăn do nhu cầu tiêu dùng giảm sút, nguồn cung đứt gãy gây thiếu hụt nguyên vật liệu dẫn tới giá cả leo thang, đầu tư lớn, sản lượng thấp, hàng hóa giá rẻ kém chất lượng thâm nhập mạnh các thị trường dẫn tới không có ưu thế cạnh tranh ở phân khúc thấp...

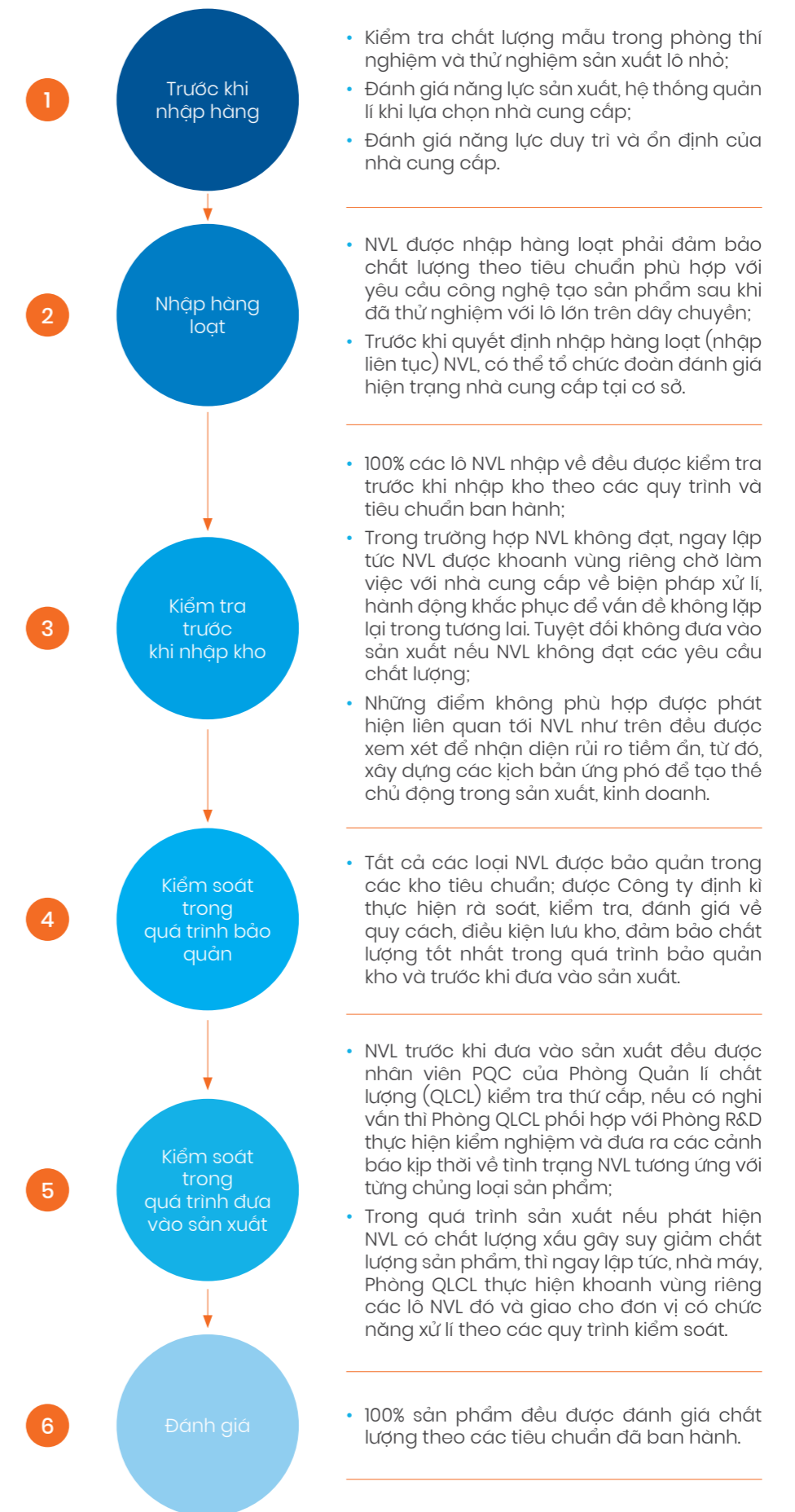
Trước bối cảnh đó, Vicostone không ngừng cải tiến công nghệ sản xuất, hệ thống quản lý, nâng cao năng lực trình độ chuyên môn để có thể sử dụng hiệu quả các nguồn lực sẵn có, tối ưu hóa chi phí sản xuất, ổn định giá thành sản phẩm. Vicostone hiện đã chủ động gắn như hoàn toàn nguồn nguyên vật liệu (NVL) đầu vào sản xuất đá thạch anh, đồng nghĩa

với việc chủ động kiểm soát chất lượng NVL chính, các nguyên liệu phụ trợ khác được đảm bảo cung cấp bởi các đối tác uy tín trong và ngoài nước. Việc kiểm soát NVL đầu vào được Vicostone thực hiện nghiêm ngặt với quy trình như sau:

Nguyên vật liệu trong kho được kiểm tra thường xuyên trước khi đưa vào sản xuất



Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu



Quá trình kiểm soát nguyên vật liệu

Trước khi tiến hành nhập kho, NVL được nhân viên Kiểm tra chất lượng đầu vào (IQC) tiến hành kiểm tra lần thứ nhất bằng các thiết bị chuyên dụng, để đảm bảo liên kết chuẩn đo lường quốc gia hoặc quốc tế. Các NVL được kiểm tra đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt, đảm bảo vật liệu tuân thủ các yêu cầu về an toàn môi trường và phù hợp với công nghệ sản xuất của Vicostone. Sau khi nhập kho, NVL được bảo quản theo tiêu chuẩn, không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng trong quá trình lưu kho. Trước khi đưa vào sản xuất, NVL tiếp tục được kiểm tra, đánh giá lần 2 về chất lượng và các thông số an toàn môi trường.

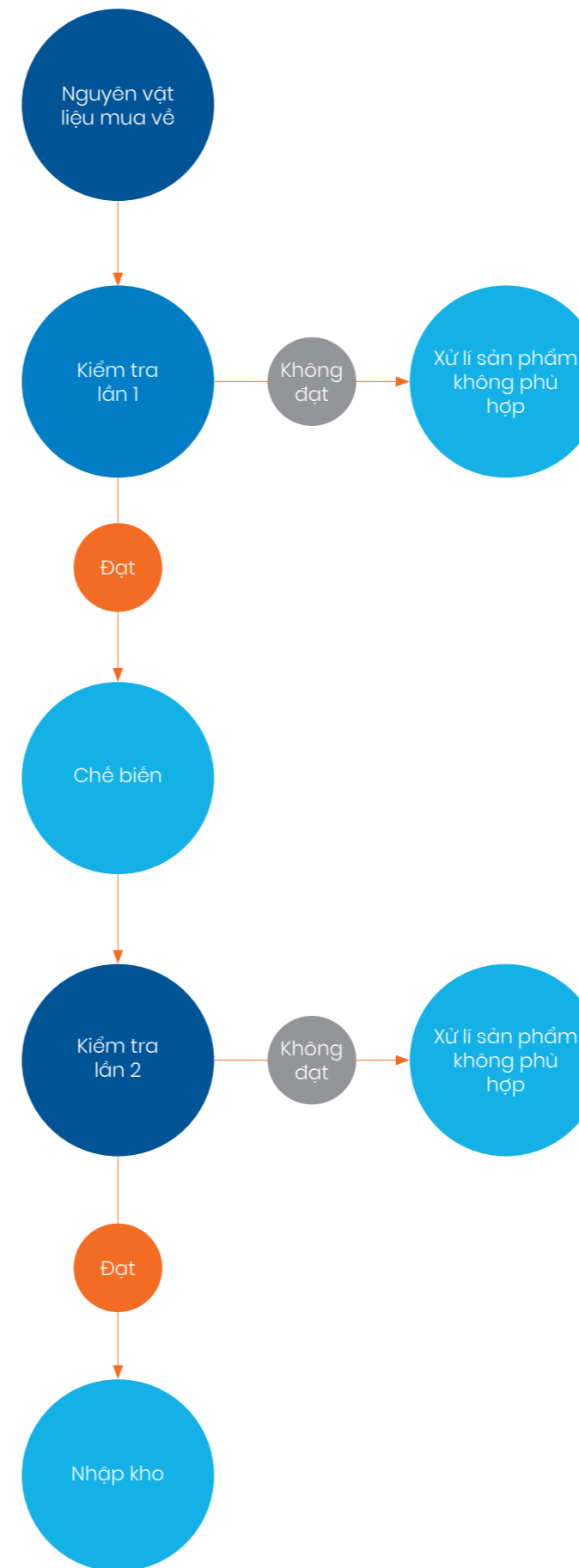
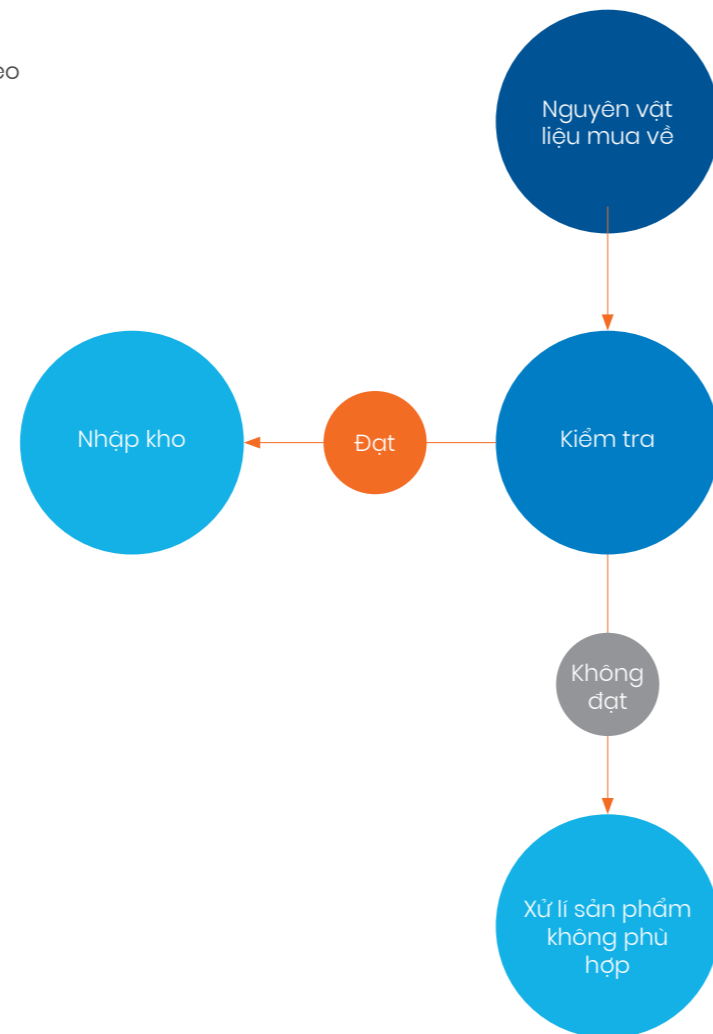
Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu nhập khẩu

NVL mua về theo "quy trình mua hàng" được phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin và thông báo tới các đơn vị liên quan để chủ động lên kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực tiếp nhận và kiểm tra.

Phòng Vật tư và Phòng Quản lý chất lượng phối hợp tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đã đề ra. Nhân viên IQC – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, đánh giá 100% NVL mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban Lãnh đạo Công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1). Các trường hợp xảy ra bao gồm:

Đạt: Cho phép nhập và bảo quản kho theo tiêu chuẩn;

Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.



Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu nội địa

NVL mua về theo "quy trình mua hàng" được phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin và thông báo tới các đơn vị liên quan để chủ động lên kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực tiếp nhận và kiểm tra.

Phòng Vật tư và phòng Quản lý Chất lượng phối hợp tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đã định. Nhân viên KCS – phòng Quản lý Chất lượng kiểm tra, đánh giá 100% NVL mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban Lãnh đạo Công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1). Các trường hợp xảy ra:

Đạt: Cho phép nhập và bảo quản kho theo tiêu chuẩn;

Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

NVL sau khi được nhân viên PQC – phòng Quản lý Chất lượng kiểm tra, xác nhận đạt yêu cầu sẽ được bàn giao cho phòng Vật tư lưu kho và bảo quản theo tiêu chuẩn, đảm bảo không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng và số lượng NVL trong quá trình lưu kho chờ sản xuất.

Nhân viên xưởng Nghiền sàng thực hiện theo "quy trình kiểm soát quá trình nghiền sàng" để chế biến các NVL thô thành NVL tinh đạt yêu cầu sản xuất sản phẩm.

Nhân viên PQC – phòng Quản lý Chất lượng thực hiện kiểm soát chất lượng NVL trong quá trình chế biến. 100% NVL sau chế biến được kiểm tra và đánh giá theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra (kiểm tra lần 2). Các trường hợp xảy ra:

Đạt: Cho phép nhập và bảo quản kho theo tiêu chuẩn;

Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

Nhờ ứng dụng các hệ thống tích hợp kết hợp sự chủ động và sáng tạo của con người trong kiểm soát chất lượng, 100% các loại NVL mua sắm tại Vicostone đều được đánh giá và đảm bảo chất lượng tốt nhất trước khi đưa vào sản xuất. Nhà máy Phenikaa Huế – nhà máy sản xuất Cristobalite lớn thứ 2 thế giới đã hoàn toàn làm chủ công nghệ để sản xuất Cristobalite theo tiêu chuẩn quốc tế cùng Nhà máy Hóa chất Phenikaa sản xuất Polyester không no là những mắt xích quan trọng giúp Vicostone chủ động và ổn định nguồn NVL đầu vào, tối ưu giá thành phẩm. Việc làm chủ nguồn nguyên liệu đá thạch anh mang đến một lợi thế không nhỏ cho Vicostone trên thị trường sản xuất đá thạch anh nói riêng. Sau khi NVL được nhập kho, các đơn vị phòng ban chức năng tiếp tục kiểm soát công tác sản xuất và hoàn thiện sản phẩm theo các tiêu chuẩn chung nghiêm ngặt. Các tiêu chuẩn này được thể hiện trong bộ tiêu chuẩn quy trình được ban hành công khai và thống nhất giữa các nhà máy.

Hệ thống các quy trình/hướng dẫn trong quá trình sản xuất của Vicostone



Kĩ sư vận hành dây chuyền sản xuất trong nhà máy

Nội dung kiểm soát	Quy trình/ hướng dẫn	Tần suất	Nội dung
1. Kiểm tra chất lượng mẫu NVL trong phòng thí nghiệm và thử nghiệm sản xuất lô nhỏ	"Quy trình triển khai sản xuất hàng loạt" QT-09	100 % mẫu đại diện của nhà cung cấp	Mẫu NVL đại diện của Nhà cung cấp được thử nghiệm 100% đạt chất lượng ở phòng thí nghiệm và sản xuất lô nhỏ trên dây chuyền trước khi mua lô lớn.
2. Đánh giá năng lực <ul style="list-style-type: none"> Đánh giá năng lực sản xuất của nhà cung cấp; Đánh giá năng lực quản lí của nhà cung cấp; Đánh giá năng lực duy trì và ổn định của nhà cung cấp. 	"Quy trình mua hàng" QT-13 "Quy trình đánh giá nhà cung cấp" QT-14	100% các nhà cung cấp NVL chính thức thành sản phẩm	Trước khi quyết định nhập hàng loạt (nhập liên tục) nguyên vật liệu, 100 % các nhà cung cấp NVL chính thức thành sản phẩm được Công ty tổ chức đoàn đánh giá hiện trạng tại cơ sở sản xuất, khai thác.
3. Kiểm tra đảm bảo NVL đầu vào	"Quy trình kiểm tra vật tư nguyên vật liệu đầu vào" QT-30	100% Đơn vị đóng gói NVL	NVL mua về được kiểm tra 100% đạt chất lượng theo tiêu chuẩn trước khi nhập kho chờ sản xuất.
4. Kiểm soát quá trình sản xuất	"Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm" QT-32	100% Ca sản xuất	Quá trình cấu thành sản phẩm đều được PQC kiểm tra đạt ứng với từng công đoạn phù hợp yêu cầu công nghệ.
5. Truy xuất nguồn gốc sản phẩm	"Quy trình nhận biết và truy xuất nguồn gốc sản phẩm" QT-07	100% Tấm đá	Công ty trang bị các công cụ, cải tiến và cập nhật các phương pháp tiên tiến nhất để nhận biết sản phẩm. Đảm bảo yêu cầu theo dõi và đo lường trong toàn bộ quá trình sản xuất và cung cấp dịch vụ một cách nhanh chóng kịp thời.

6. Kiểm soát chất lượng sản phẩm	"Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm" QT-32	100% Lô sản xuất	Sắp đặt, lên kế hoạch ở từng giai đoạn và công đoạn thích hợp để kiểm tra xác nhận các sản phẩm tương ứng phù hợp với các yêu cầu mong đợi của khách hàng.
7. Kiểm tra tính chất Cơ - Lí - Hóa	"Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm" QT-32	100% Các lô sản xuất	100% các lô sản xuất đều được kiểm tra các tính chất Cơ - Lí - Hóa và so sánh với các tiêu chí nghiêm ngặt để đảm bảo chất lượng tốt nhất thỏa mãn yêu cầu khách hàng.
8. Kiểm tra các tính chất an toàn sử dụng	"Quy trình phát triển và triển khai sản xuất - bán hàng sản phẩm mới" QT-08	100% Các lô sản xuất	Các tính chất an toàn cho người sử dụng như tính chống trơn trượt, tính chống cháy,... đều được kiểm tra định kì từ khi phát triển sản phẩm mới.
9. Kiểm tra các tính chất an toàn môi trường	"Quy trình phát triển và triển khai sản xuất - bán hàng sản phẩm mới" QT-08	Theo quy định của tổ chức cấp chứng nhận	Định kì hàng năm, Vicostone gửi sản phẩm mẫu cho tổ chức GreenGuard để kiểm tra dựa trên các tiêu chí về phát thải của sản phẩm ra môi trường tại phòng thí nghiệm UL Environment (Hoa Kỳ).
10. Kiểm tra tính chất an toàn sản phẩm	"Quy trình phát triển và triển khai sản xuất - bán hàng sản phẩm mới" QT-08	Theo quy định của tổ chức cấp chứng nhận	Các tính chất về an toàn thực phẩm như tính phơi nhiễm, hàm lượng kim loại nặng trong NVL, khả năng phát triển nấm mốc, vi sinh vật đều được tổ chức NSF (Hoa Kỳ) kiểm định và đánh giá lại hàng năm.
11. Kiểm soát quá trình đóng hàng	"Quy trình đóng hàng" QT-28	100% container	100% container hàng được kiểm soát bởi KCS - Phòng Quản lí Chất lượng về chất lượng sản phẩm đóng hàng và quy cách đóng hàng.

Liên tục cải tiến chất lượng sản phẩm thông qua hệ thống quản lý tích hợp HSEQ

Xác định, chất lượng sản phẩm là yếu tố tiên quyết quyết định sự trung thành của khách hàng với thương hiệu, Vicostone không ngừng nghiên cứu, áp dụng các biện pháp, sáng kiến cải tiến nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, đem đến cho khách hàng những sản phẩm không chỉ có giá trị thẩm mỹ cao, tinh chất li tinh lâu bền mà hơn hết an toàn cho sức khỏe của người sử dụng.

Công ty luôn chú trọng xây dựng hệ thống quản lý vận hành hiệu quả theo tiêu chuẩn quốc tế, liên tục cập

nhật, áp dụng các công cụ hỗ trợ quản lý để nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu chi phí, tạo lợi thế cạnh tranh. HSEQ (Sức khỏe – An toàn – Môi trường – Chất lượng) là một trong những hệ thống tích hợp được đưa vào áp dụng tại Vicostone ngay từ những ngày đầu thành lập nhằm kiểm soát chặt chẽ các rủi ro chất lượng, rủi ro về sức khỏe nghề nghiệp, an toàn, ngăn ngừa tai nạn lao động và các bệnh nghề nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; đồng thời đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu pháp lý, giảm các mối nguy về môi trường, giảm thiểu tiêu thụ năng lượng, ngăn chặn ô nhiễm, giúp tăng cường hệ thống quản lý chất lượng, nâng cao hiệu suất và thương hiệu của mình.

Hệ thống quản lý tiêu chuẩn tích hợp HSEQ hiện nay được thiết lập, cải tiến liên tục dựa trên các tiêu chuẩn:

- Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015;
- Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp ISO 45001:2018;
- Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015;
- Hệ thống trách nhiệm xã hội SA 8000:2014.

Tiêu chuẩn áp dụng	Ngày đăng ký đầu tiên	Ngày sửa đổi sau cùng	Ngày hiệu lực	Số chứng nhận	Tổ chức chứng nhận
ISO 9001:2015	05/11/2005	07/11/2022	07/11/2022	VN009639	BVC
ISO 14001:2015	25/10/2006	07/11/2022	07/11/2022	VN009640	BVC
ISO 45001:2018 (trước đó là OHSAS 18001:2007)	20/10/2015	18/11/2022	18/11/2022	VN009641	BVC
SA 8000:2014	21/12/2010	20/12/2022	20/12/2022	VN009660	BVC

Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015

Vicostone đã triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 từ năm 2005 với mong muốn đưa tiêu chuẩn quốc tế vào chất lượng sản phẩm, nâng cao độ tin cậy của khách hàng. Kể từ đó, Công ty liên tục cải tiến, nâng cấp hệ thống tài liệu nội bộ để phù hợp với các phiên bản cập nhật mới, tối ưu hóa công việc.

Hệ thống quản lý chất lượng Công ty đang áp dụng hiện nay dựa trên ISO 9001:2015, phiên bản mới nhất của tiêu chuẩn này. ISO 9001 giúp Vicostone đưa ra các chuẩn mực để xây dựng một hệ thống quản lý chất lượng khoa học, giúp kiểm soát rủi ro, ngăn ngừa lỗi phát sinh trong quá trình sản xuất, từ đó cung cấp sản phẩm, dịch vụ với chất lượng thỏa mãn các yêu cầu và mong đợi của khách hàng một cách ổn định. Theo định hướng chỉ đạo chất lượng toàn diện được Vicostone đưa ra, mọi công đoạn đều ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm đầu ra, việc áp dụng hệ thống ISO 9001:2015 giúp Vicostone phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn quản lý chất lượng trong tổ chức, xây dựng quy trình phù hợp để thực hiện và kiểm soát từng công đoạn của quá trình sản xuất, từ đó nâng cao hiệu quả làm việc. Hệ thống văn bản quản lý chất lượng của Công ty cũng được lưu trữ, phân loại, là nguồn tài liệu đào tạo, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, giúp cải thiện thường xuyên chất lượng các quá trình và sản phẩm, dịch vụ, tạo nền tảng vững chắc để xây dựng kế hoạch chất lượng cho Công ty.

Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp ISO 45001:2018

Sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc luôn là vấn đề được đặt lên hàng đầu tại Vicostone, cũng là khía cạnh được các đối tác, khách hàng của Công ty quan tâm và đánh giá cao. Vì vậy,

Công ty đã sớm triển khai áp dụng và thực hiện nâng cấp hệ thống sức khỏe và an toàn nghề nghiệp theo ISO 45001:2018 (so với phiên bản trước đó là OHSAS 18001:2007). Ngoài những thay đổi tương đồng với các hệ thống quản lý ISO 9001, ISO 14001 về các điều khoản như bối cảnh, sự lãnh đạo, quản lý rủi ro, ISO 45001:2018 có thêm một điều khoản rất quan trọng; sự tham gia tham vấn của người lao động. Điều này giúp tăng cường sự gắn kết của Công ty và người lao động trong quá trình tham gia, tham vấn xây dựng các vấn đề về OHSAS, ví dụ: nhu cầu mong đợi các bên quan tâm, xây dựng chính sách và mục tiêu OHSAS... Người lao động là đối tượng trực tiếp tuân thủ các quy định, đồng thời là người được hưởng lợi hoặc chịu ảnh hưởng từ môi trường làm việc. Do đó, việc người lao động được tham gia, tham vấn vào toàn bộ quá trình thiết lập và vận hành hệ thống sức khỏe và an toàn nghề nghiệp, được tham vấn trong những quyết định quan trọng của Công ty sẽ giúp đảm bảo tính khả thi và hiệu lực của hệ thống đó, đảm bảo quyền lợi của người lao động đồng hành với quá trình phát triển của Vicostone.

Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015

Cùng thời điểm nâng cấp hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý môi trường cũng được chuyển đổi từ phiên bản ISO 14001:2004 thành ISO 14001:2015. Với các điểm thay đổi tương tự như trong hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001:2015 giúp Vicostone kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật, tuân thủ các yêu cầu pháp lý, giúp kiểm soát các sự cố môi trường có thể phát sinh. Việc liên tục cải tiến hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001 cũng giúp Công ty giảm chi phí bằng cách nỗ lực bảo toàn năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào theo các yêu cầu của các quy trình mà Công ty đã thiết lập. Ngoài ra, hệ thống quản lý môi trường còn hỗ trợ Công ty thu thập dữ liệu tốt,

chính xác hơn, giảm tác động xấu tới môi trường, tiết kiệm thời gian và nguồn lực. Từ đó, hỗ trợ các quá trình cải tiến diễn ra nhanh và trôi chảy hơn. Môi trường làm việc được cải tiến liên tục cũng giúp nhân viên tin tưởng, gắn bó lâu dài với Công ty hơn.

Hệ thống trách nhiệm xã hội SA 8000:2014

Môi trường kinh tế toàn cầu hiện nay luôn khuyến khích các tổ chức doanh nghiệp quan tâm đến những tác động toàn diện về mặt đạo đức và xã hội trong hoạt động kinh doanh và trong các chính sách được hoạch định. Một tổ chức doanh nghiệp nếu chứng tỏ được tinh thần trách nhiệm xã hội và đạo đức thì càng dễ dàng tạo được ưu thế cạnh tranh và niềm tin của đối tác, khách hàng, cộng đồng địa phương và người tiêu dùng. Ý thức được điều này, Vicostone đã triển khai áp dụng hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn SA 8000 ngay từ những ngày đầu thành lập. SA 8000 tập trung vào 8 vấn đề liên quan đến điều kiện làm việc như: lao động trẻ em; lao động cưỡng bức; an toàn và sức khỏe cho người lao động; phân biệt đối xử; tiền lương; tự do nghiệp đoàn và thương lượng tập thể; giờ giấc làm việc; các hình thức kỷ luật. Vấn đề thứ 9 được đề cập là hệ thống quản lý, ban hành những quy định cần thiết để bảo đảm tính phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn.

Việc áp dụng SA 8000 vào các hoạt động đã mang lại rất nhiều lợi ích như:

- Áp dụng SA 8000 nâng cao lợi thế cạnh tranh, thu hút nhiều khách hàng và mở rộng thị trường mới;
- Tạo ra sự tin tưởng tới các đối tượng mục tiêu rằng các sản phẩm và dịch vụ được tạo ra một môi trường làm việc an toàn và công bằng;

Xây dựng hình ảnh/thương hiệu Công ty là một doanh nghiệp tốt, với văn hóa kinh doanh có ý thức trên thị trường lao động.



Sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và an toàn

Bên cạnh những chăm chút tỉ mỉ về thiết kế cùng những tính năng vượt trội như chống trầy xước, chống bám bẩn, độ bền cao... thì an toàn về sức khỏe người dùng là yếu tố hàng đầu được Vicostone đặc biệt chú trọng. Với lợi thế có nguồn nhân lực chuyên nghiệp, kinh nghiệm dày dặn trong ngành và nhiều năm hợp tác với các thị trường xuất khẩu khó tính (Mỹ, châu Âu...), Vicostone tạo ra những dòng sản phẩm chất lượng với sức cạnh tranh cao, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế trong ngành và được công nhận nhiều chứng nhận uy tín của các tổ chức trên thế giới như:

Dựa trên những tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng sản phẩm và mong muốn đa dạng hóa sản phẩm của khách hàng, Vicostone chủ động đánh giá kết quả chất lượng từng sản phẩm cụ thể, kiểm soát và nâng cao chất lượng sản phẩm, loại trừ những tác nhân gây mất an toàn hoặc không đảm bảo chất lượng sản phẩm. Việc kiểm soát được thực hiện xuyên

suốt và đồng bộ trong mọi quy trình quản lý sản xuất và kiểm soát chất lượng sản phẩm. Dưới đây là bảng thông số kĩ thuật của sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE®, được kiểm định theo các tiêu chuẩn quốc tế:

Tổ chức chứng nhận	Nội dung	Hiệu lực	
	NSF International (Tổ chức An toàn thực phẩm Hoa Kỳ)	Chứng chỉ NSF công nhận sản phẩm an toàn để sử dụng trong phòng thí nghiệm, cơ sở y tế và môi trường chuẩn bị thực phẩm.	Năm 2008
	Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh quốc tế)	Chứng chỉ GreenGuard và GreenGuard Gold chứng nhận sản phẩm an toàn cho môi trường không khí trong nhà và trường học, an toàn đối với trẻ em.	Năm 2009
	SGS United Kingdom Ltd (Tổ chức SGS - Vương quốc Anh)	Chứng chỉ CE (EN 15285: 2008 và EN15286:2013) chứng nhận sản phẩm đạt các tiêu chuẩn châu Âu về chỉ số cơ lí tính như: kích thước, độ bền, chống thấm nước, chống mài mòn...	Năm 2009
	Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh quốc tế)	Chứng chỉ Microbial Resistant chứng nhận sản phẩm là loại vật liệu không bị nhiễm khuẩn, chống vi khuẩn sinh sống trên bề mặt, đảm bảo an toàn cho người sử dụng và môi trường.	Duy trì hàng năm
	Viện Vật liệu Xây dựng (Bộ Xây dựng)	Đánh giá chứng nhận hợp quy sản phẩm Đá ốp lát nhân tạo phù hợp QCVN 16:2019/BXD nhóm sản phẩm gạch, đá ốp lát.	Tái chứng nhận 13/07/2023

Độc tính	Phương pháp thử	Kết quả
Độ hấp thụ nước (% khối lượng)	ASTM C97/C97M-09:2009	≤ 0,05%
EN 14617-1:2013	≤ 0,06%	
Tỉ trọng biểu kiến	ASTM C97/C97M-09:2009	2,2-2,4 g/cm ³
EN 14617-1:2013		
Độ bền uốn	ASTM C880/C880M-09:2009	> 40 MPa
EN 14617-2:2008		
Độ ổn kích thước	EN 14617-12:2012	Hạng A
Xác định điện trở suất	EN 14617-13:2013	Điện trở (Rv) = 0,9 x 10 ¹⁴ Ω Điện trở suất (pv) = 4,88 x 10 ¹⁴ Ωm
Độ bền va đập	ASTM D1709:2015	≥ 3,0 J
EN 14617-9:2005		
Độ bền nén	ASTM C170/C170M-09:2009	≥ 155 Mpa
EN 14617-15:2005		
Độ cứng theo thang Mohs	EN101	6,0 – 7,0
Khả năng chịu mài mòn sâu	ASTM C1243:2009	Thể tích bị mài mòn: V ≤ 195 mm ³
EN 14617-5:2012		
Khả năng chống đông kết và tan chảy	ASTM C1026:2013	Không có thay đổi sau 15 chu kì
EN 14617-5:2012	Không có thay đổi sau 25 chu kì	
Khả năng chống trơn trượt ở độ nhám 400	DIN 51130:2004	R9 – R10
Khả năng kháng khuẩn	ASTM D 6329:2015	Kháng độ 3: Vi khuẩn không phát triển
Khả năng chịu hóa chất, axit	EN 14617-10:2012	Hạng C4
Khả năng chịu sốc nhiệt	EN 14617-6:2012	Không quan sát được thay đổi sau 20 chu kì
Độ bền khi ngâm trong nước sôi	AS 2924.2-7: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-8: 1997)	Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 – (không quan sát được sự thay đổi)
Độ bền khi gia nhiệt khô	AS 2924.2-8: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-8: 1997)	Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 – (không quan sát được sự thay đổi)
Độ bền khi nhuộm màu	AS 2924.2-15: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-15: 1997)	Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 – (không quan sát được sự thay đổi)

Bảo hộ các quyền sở hữu trí tuệ

Quyền sở hữu trí tuệ được coi là một trong những tài sản vô hình vô cùng quan trọng, là thước đo năng lực của doanh nghiệp. Đây được xem là biện pháp cần thiết liên quan đến bảo hộ, quản lý và thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm mục đích bảo vệ các tài sản trí tuệ của Công ty, đem lại hiệu quả kinh doanh tốt nhất khi khai thác tối ưu các tài sản trí tuệ này, góp phần vào sự phát triển bền vững trong tương lai của doanh nghiệp.

Tại Vicostone, ngay từ những ngày đầu thành lập, việc bảo hộ các quyền sở hữu trí tuệ đã luôn được quan tâm, đề cao. Đặc biệt, trước những rủi ro pháp lý về vấn đề sử dụng trái phép quyền sở hữu trí tuệ, Công ty ngày càng đẩy mạnh việc đồng bộ, hệ thống hóa và chủ động nắm bắt, lường trước những cơ hội, thách thức để bảo vệ tài sản trí tuệ mang thương hiệu VICOSTONE® trên thị trường.

Bảo hộ các quyền sở hữu tài sản trí tuệ trong nước và quốc tế

Nhãn hiệu và các thiết kế sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® là sự kết tinh của trí tuệ, công nghệ, kinh nghiệm, bí quyết riêng và sự nỗ lực sáng tạo không ngừng của đội ngũ cán bộ nhân viên Vicostone. Trên thực tế, việc đối thủ cạnh tranh sao chép các vấn đề liên quan đến nhãn hiệu (tên gọi, nhận diện, nội dung quảng bá...); bắt chước và biến tấu các mẫu thiết kế sản phẩm diễn ra rất phổ biến, trong khi để khiếu kiện, doanh nghiệp phải mất nhiều thời gian, thủ tục và chi phí. Do vậy, để tránh những rủi ro có thể xảy ra, Vicostone luôn chủ trọng, chủ động, ưu tiên hàng đầu trong việc bảo vệ tài sản trí tuệ và thương hiệu của mình.

- Đối với nhãn hiệu VICOSTONE®: Công ty đã đăng ký bảo hộ tại 66 quốc gia, trong đó có các thị trường trọng điểm của Công ty gồm: Mỹ, Canada, Úc, New Zealand và EU (27 quốc gia). Đối với nhãn hiệu tên các sản phẩm chủ lực: Công ty đã đăng ký bảo hộ 135 nhãn hiệu tên sản phẩm tại Việt Nam, 70 nhãn hiệu tên sản phẩm tại Mỹ, 30 nhãn hiệu tên sản phẩm tại Australia, 06 nhãn hiệu tên sản phẩm tại Canada và 02 nhãn hiệu tên sản phẩm tại EU;
- Đối với việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp cho các thiết kế sản phẩm chủ lực: Vicostone đã được chuyển giao quyền sử dụng 27 thiết kế sản phẩm từ Công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa (BQ8925, BQ8915, BQ8800, BQ7701, BQ7702, BQ7704, BQ9802, BQ9700...) tại Việt Nam và 07 kiểu dáng công nghiệp cho các thiết kế sản phẩm (BQ8915, BQ9701, BQ8883, BQ9700, BQ8925, BQ8800, BQ2902) tại Mỹ và đang tiếp tục đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp cho các thiết kế sản phẩm khác tại Việt Nam, Mỹ và Canada.

Sử dụng các biện pháp kỹ thuật

Bên cạnh việc đăng ký bảo hộ, Vicostone tăng cường đăng ký, bảo vệ thương hiệu của mình trên môi trường internet để tránh việc tranh chấp, chiếm quyền sở hữu tên miền, đánh cắp sở hữu trí tuệ... Cụ thể, Công ty đã sử dụng tên miền trùng với nhãn hiệu VICOSTONE® (<https://vicostone.com/>) và đầu tư cho tên miền VICOSTONE® của Công ty tại trên 50 quốc gia trên thế giới. Các thị trường trọng điểm của Vicostone như Bắc Mỹ (Mỹ - vicostoneus.com, Canada - vicostone.ca) và các thị trường khác như châu Âu (vicostone.co.uk, vicostone.fr) đều

có đầy đủ thông tin về sản phẩm, thương hiệu, địa điểm mua hàng chính hãng trên website của Công ty. Trong năm 2023, Công ty cũng đã tiến hành gia hạn 22 tên miền tại các quốc gia như: vicostone.com, vicostone.ca, vicostone.net, vicostone.eu, vicostone.mx, vicostone.ae...;

Ghi nhận ký tự ® và TM cho các nhãn hiệu nhằm khẳng định quyền của Vicostone đối với các nhãn hiệu là tên sản phẩm của mình. Đồng thời Công ty công khai trên tất cả các tài liệu, website... Qua đó hạn chế được phần nào hành vi vi phạm của đối thủ, tăng cường hiệu quả bảo vệ các quyền sở hữu trí tuệ và có căn cứ vững chắc để xử lý vi phạm nếu có.

Công cụ chống hàng giả hàng nhái

Vicostone đang sử dụng hệ thống mã vạch quản lý toàn bộ thông tin liên quan đến từng sản phẩm (mã số nhận dạng sản phẩm). Mỗi sản phẩm được tạo ra bởi máy chủ trung tâm và chuyển thành dạng mã vạch hai chiều, sau đó gắn lên sản phẩm theo hai phương thức:

- In các thông tin cần thiết để quản lý sản phẩm lên tem nhãn, sau đó gắn lên sản phẩm: Hệ thống in sẵn mã vạch lên tem nhãn và các tem nhãn sẽ được dán lên sản phẩm tương ứng;
- In trực tiếp lên mặt sau sản phẩm: Tên thương hiệu sản phẩm VICOSTONE® được in ở mặt sau tấm đá cùng thông tin về mã sản phẩm, ngày sản xuất, số hiệu và mã màu nhằm tăng tính nhận diện của thương hiệu đối với người tiêu dùng. Những thông tin này sẽ không bị mất hay làm mờ trong quá trình vận chuyển, ché tác và tồn tại vĩnh viễn cùng sản phẩm;

Như vậy, mỗi sản phẩm đều đi kèm một mã vạch riêng biệt, nhằm đảm bảo việc truy xuất thông tin nhanh chóng và chính xác. Các thông tin này giúp khách hàng đăng ký bảo hành sản phẩm thông qua website của Công ty và xác định sản phẩm thật hay giả.

Tăng cường các biện pháp bảo hộ khác

Trong năm 2023, Công ty vẫn tiếp tục đảm bảo tăng cường triển khai thêm các biện pháp nâng cao khả năng bảo hộ các quyền sở hữu trí tuệ như sau:

- Áp dụng các biện pháp công nghệ trong xây dựng cơ sở dữ liệu và quản lý thông tin các quyền sở hữu trí tuệ;
- Xây dựng, áp dụng vào thực tiễn chiến lược sở hữu trí tuệ và chính sách quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ tại Công ty;
- Đưa vào vận hành bộ phận chuyên trách về quản trị tài sản trí tuệ tại Công ty, bao gồm các thành viên thuộc Ban Pháp chế, Ban Thương hiệu và Phòng R&D;
- Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách được đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ để tổ chức triển khai các hoạt động sở hữu trí tuệ một cách tổng thể, đồng bộ, hệ thống tại Công ty;

- Cùng với đó, Vicostone tiếp tục tăng cường áp dụng các biện pháp nội bộ nhằm quản lý chặt chẽ việc bảo vệ bí mật công nghệ, thiết bị máy móc, dây chuyền... tại Công ty;
- Hạn chế quay phim/chụp hình các khu vực sản xuất liên quan đến bí quyết công nghệ, yếu tố công nghệ cần được bảo mật; kiểm soát chặt chẽ việc ra vào Công ty đối với nhân viên/đối tác/khách hàng;
- Toàn bộ cán bộ công nhân viên kí cam kết bảo mật, đảm bảo không làm rò rỉ bất kì thông tin, tài liệu bảo mật nào ra bên ngoài trong suốt quá trình công tác, ngay cả khi đã không còn làm việc tại Công ty;
- Yêu cầu đối tác cam kết tuân thủ quyền sở hữu trí tuệ đối với thương hiệu của Công ty. Trong các giao dịch đối với nước ngoài, các hợp đồng mua bán, khách hàng đều phải cam kết không vi phạm quyền sở hữu thương hiệu, nếu gây thiệt hại sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

- Vicostone cung cấp đầy đủ các dịch vụ cho khách hàng, bao gồm đo, vẽ, chào giá, lắp đặt, bảo hành, đăng ký bảo hành trên website... tại thị trường Việt Nam, giúp hạn chế đáng kể khả năng bán hàng giả, hàng nhái thương hiệu đá thạch anh VICOSTONE®.
- Vicostone đưa các bài viết khuyến cáo về hàng giả/hàng nhái giúp người tiêu dùng lựa chọn mua đá thạch anh VICOSTONE® chính hãng có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, tránh hàng đạo nhái, kém chất lượng. Đồng thời, trong năm 2023, Vicostone cũng thực hiện chương trình hậu mãi "Bảo hành an tâm cùng đá Vicostone" để khuyến khích người tiêu dùng tham gia đăng ký bảo hành.

Tem mã vạch được dán trên sản phẩm VICOSTONE®



Trách nhiệm với cộng đồng

Phát triển nguồn nhân lực bền vững

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với những thách thức lớn từ bất đồng địa chính trị, lạm phát ở mức cao, sức mua suy giảm..., tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Vicostone. Trong bối cảnh đó, Vicostone xác định, bên cạnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế, yêu cầu quan trọng là phải ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động hiện tại để sẵn sàng nguồn lực cho những năm tiếp theo khi nền kinh tế phục hồi, bên cạnh đó phát triển đội ngũ bán hàng, kinh doanh để mở rộng cơ hội tại các thị trường mới.

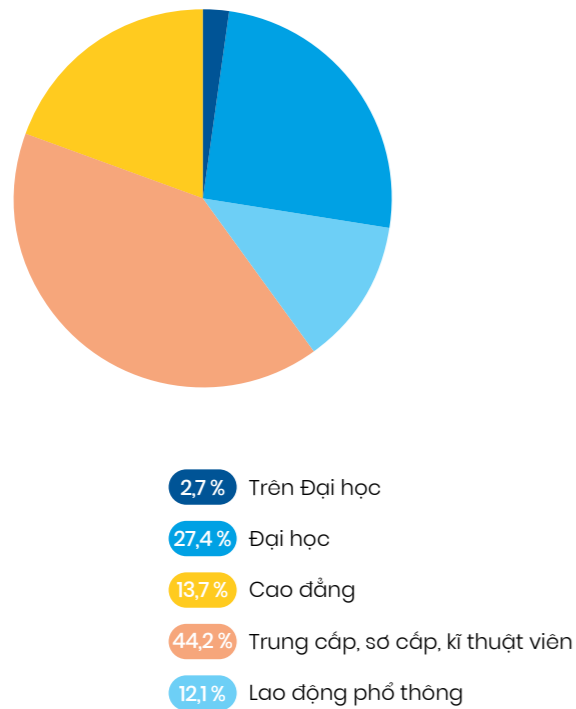
Tổng số lao động của Vicostone tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 672 người. Tỷ lệ lao động trẻ dưới 35 tuổi chiếm 46,1% với ưu thế năng động, nhiệt huyết và sáng tạo trong công việc. Là công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, số lượng nhân sự trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất trên dây chuyền của Công ty khá lớn, chiếm ~54% tổng số lao động trong Công ty. Lực lượng lao động nam cũng chiếm chủ yếu với 82,3%, ngoài ra có 87,9% người lao động Công ty đã qua đào tạo nghề.

Với 30% lao động có trình độ đại học trở lên, 57,8% lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, kĩ thuật viên, chất lượng lao động đầu vào của Vicostone có nền tảng tốt, thuận lợi để bố trí, đào tạo nâng cao đáp ứng yêu cầu và mục tiêu chiến lược của Công ty.



Lực lượng lao động năm 2023

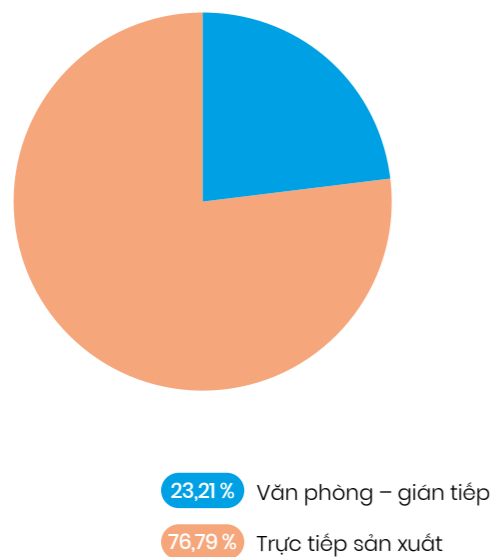
Trình độ



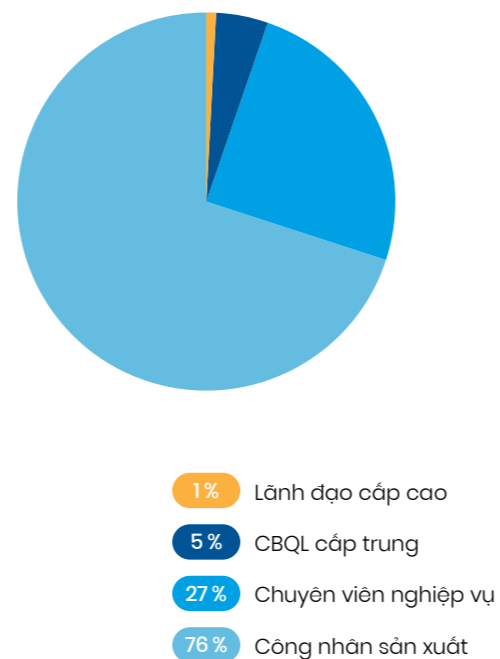
Giới tính



Tính chất công việc



Phân cấp quản lí



Phát triển sự nghiệp

Đào tạo nguồn nhân lực

Bối cảnh kinh doanh cạnh tranh, sự ra đời của các công cụ AI đang là thách thức lớn với người lao động, đòi hỏi người lao động cần phải học tập không ngừng, trau dồi liên tục kỹ năng để thích ứng và linh hoạt trong công việc và giúp tiến xa hơn trong sự nghiệp. Vì vậy, Vicostone luôn chú trọng tối hoạt động đào tạo và xây dựng văn hóa học hỏi trong tổ chức để hỗ trợ người lao động kịp thời nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng trong công việc.

Năm 2023, Vicostone tiếp tục phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến (E-learning) với kho tài liệu đào tạo đa dạng, kiến thức thực tiễn đối với từng vị trí làm việc, giúp người lao động chủ động sắp xếp thời gian học phù hợp. Hàng năm, Công ty phối hợp cùng công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa thực hiện rà soát và cập nhật các nội dung đào tạo theo xu hướng và nhu cầu của người lao động.

Song song với đó, Vicostone tiến hành khảo sát nhu cầu đào tạo kỹ năng phân loại theo các nhóm đối tượng và tổ chức các lớp học với các chuyên gia hàng đầu cho người lao động, bao gồm: đào tạo kỹ năng tạo động lực và truyền cảm hứng cho Ban Lãnh đạo, cán bộ quản lý; đào tạo kỹ năng làm việc nhóm và giải quyết xung đột cho khối kỹ sư, nghiệp vụ, tổ trưởng sản xuất cùng một số khóa đào tạo đã lập kế hoạch triển khai tiếp trong năm 2024.

Trong năm 2023, hoạt động đào tạo của Vicostone tập trung vào các mảng sau:

- Đào tạo định hướng, đào tạo hòa nhập đối với CBCNV mới của Công ty;
- Đào tạo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và các chương trình đào tạo bắt buộc theo quy định của Pháp luật;
- Các chương trình đào tạo chuyên môn, đặc biệt là các khóa đào tạo nội bộ về công nghệ sản xuất, vận hành và đào tạo hệ thống (ISO, Kaizen, 5S) nhằm đảm bảo liên tục cập nhật kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ nhân sự khối sản xuất;
- Các khóa đào tạo kỹ năng theo vị trí công việc (kỹ năng giao tiếp bán hàng, kỹ năng tìm kiếm thông tin và xác định xu hướng sản phẩm, kỹ năng quản trị rủi ro trong thực hiện hợp đồng và thu hồi công nợ quá hạn...);

• Đào tạo trình độ Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh đối với đội ngũ Ban Lãnh đạo, cán bộ quản lý chủ chốt và nhân sự nguồn để nâng cao năng lực đội ngũ kế cận, chuẩn bị nguồn nhân sự sẵn sàng cho các vị trí chiến lược.

Tổng số khóa đào tạo đã thực hiện trong năm 2023 là 85 khóa, với 4.524 lượt học viên, tương đương 20.255 giờ đào tạo.

Hoạch định và bổ nhiệm

Năm 2023, Vicostone tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo, phát triển năng lực cá nhân đối với đội ngũ nhân sự kế thừa giai đoạn 2021 - 2025. Việc hoạch định đội ngũ kế cận đã giúp Vicostone kịp thời bổ nhiệm được 03 cán bộ quản lý từ nguồn nội bộ khi Công ty có nhu cầu phát triển kinh doanh trong năm nay.

Phát huy và kế thừa kết quả đó, Vicostone liên tục đánh giá nhu cầu nhân sự hiện tại và tương lai, rà soát bổ sung danh sách kế cận để tạo động lực, khuyến khích nhân viên tích cực tham gia vào quy trình này.

Tuyển dụng và chiêu mộ nhân tài

Công tác tuyển dụng năm 2023 không gia tăng về số lượng so với các năm trước tuy nhiên yêu cầu về chất lượng tuyển dụng được nâng cao rõ rệt, gia tăng nhu cầu về nhân sự có trình độ cao thuộc các mảng nghiên cứu phát triển và bán hàng (bao gồm cả bán hàng trong nước và bán hàng quốc tế). Với đội ngũ bán hàng, được đánh giá là nguồn nhân sự cốt lõi và có tính cạnh tranh cao trên thị trường lao động, Vicostone đã chú trọng đa dạng hóa phương thức tuyển dụng nhằm thu hút và chiêu mộ người tài tham gia vào đội ngũ của Công ty. Bằng các cách cụ thể như xây dựng bản mô tả công việc độc đáo, quảng cáo tin tuyển dụng ở nhiều nơi, linh động kết hợp giữa phỏng vấn trực tuyến và phỏng vấn trực tiếp..., Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu tuyển dụng nhân viên kinh doanh tại các tỉnh thành cũng như đội ngũ nhân sự phát triển thị trường quốc tế, đảm bảo khả năng khai thác các thị trường tiềm năng.

Nhân viên được đào tạo qua hệ thống E-Learning của Công ty





CBCNV thường xuyên trao đổi, phối hợp hiệu quả để nâng cao chất lượng công việc

Chính sách lương, thưởng

Công ty xây dựng quy chế quản lý tiền lương tương ứng với các vị trí công việc và phù hợp với xu hướng của thị trường lao động, cụ thể:

- Đối với khối sản xuất trực tiếp: Tiền lương chi trả theo nguyên tắc phân phối thu nhập căn cứ vị trí công việc, năng lực và mức độ đóng góp thực tế của người lao động vào sản lượng và chất lượng sản xuất chung của đơn vị;
- Đối với khối hỗ trợ sản xuất, khối văn phòng, tiền lương chi trả theo vị trí công việc, năng lực và hiệu quả công việc của từng cá nhân, đảm bảo sự cạnh tranh với thị trường;

- Đối với các chức danh kinh doanh, bán hàng: Tiền lương chi trả gắn với doanh thu đạt được của từng cá nhân, và kết quả kinh doanh của toàn đơn vị/công ty.

Chính sách lương được phân phối theo vị trí, năng lực và kết quả công việc đã góp phần gia tăng động lực, khuyến khích người lao động học hỏi và phát triển bản thân, nâng cao năng suất lao động. Năm 2023, Công ty tiếp tục hoàn thiện và phát triển chính sách lương dựa theo nguyên tắc công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty, đảm bảo trả lương kịp thời, công bằng cho mọi người lao động. Thời gian trả lương đảm bảo đúng theo Thỏa ước lao

động tập thể, không để xảy ra tình trạng nợ lương.

Bên cạnh đó, nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty đưa ra những chính sách thưởng đa dạng, phong phú như: thưởng định kì (các dịp lễ Tết, Thành lập Tập đoàn, nghỉ mát...), thưởng đột xuất (thưởng sáng kiến, cải tiến áp dụng thành công trong sản xuất, thưởng mở rộng thị trường theo các giai đoạn đối với các chức danh kinh doanh, thưởng cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc...), thưởng theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty...

Năm 2023 là một thách thức lớn đối với kinh tế Việt Nam và các nền kinh tế thế giới khi chịu tác động nặng nề bởi xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine kéo dài, lạm phát duy trì ở mức cao, thu hẹp chính sách tiền tệ tài khóa ở nhiều quốc gia. Trong bối cảnh hàng loạt doanh nghiệp phải rời bỏ thị trường, xuất khẩu chịu ảnh hưởng đáng kể, tình hình sản xuất gặp nhiều khó khăn nhưng Vicostone vẫn nỗ lực sắp xếp tối ưu hóa sản xuất đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Thu nhập bình quân của CBCNV năm 2023 là 19,34 triệu đồng/tháng (số liệu hợp nhất).

Chế độ phúc lợi

Vicostone nghiêm túc thực hiện các chế độ phúc lợi cho người lao động theo Luật Lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động của Công ty. Toàn bộ cán bộ công nhân viên đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định. Công ty phối hợp với công đoàn cơ sở, xây dựng nhiều chương trình chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho nhân viên; người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn, người lao động ốm đau hay người thân bị bệnh nặng luôn được chia sẻ và thăm hỏi kịp thời. Các chế độ phúc lợi hiện đang được áp dụng tại Công ty bao gồm:

- Chế độ chung: Tặng quà cho các cán bộ nhân viên vào ngày sinh nhật, mừng tuổi đầu năm mới, CBCNV cùng làm việc trong Tập đoàn kết hôn, Ngày Gia đình Việt Nam 28/06;
 - Chế độ cho CBCNV nữ: Tặng quà ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10;
 - Tặng quà các ngày Truyền thống: Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 và Ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12;
 - Chế độ cho con của CBCNV:
 - Tặng quà cho con cán bộ nhân viên nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu;
 - Tặng quà cho con em cán bộ nhân viên đạt thành tích cao trong học tập;
 - Hỗ trợ chi phí gửi trẻ cho cán bộ nhân viên có con trong độ tuổi gửi trẻ, mẫu giáo.
 - Công đoàn bộ phận tổ chức cho các cán bộ nhân viên đi nghỉ mát, du lịch hàng năm;
 - Tổ chức khám sức khỏe định kì cho người lao động;
 - Tất cả nhân viên đều được thăm hỏi/ chúc mừng khi gia đình có việc hiếu/hi;
 - 100% CBCNV được mua gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ y tế (health care insurance);
- Hỗ trợ chi phí mua bảo hiểm sức khỏe cho 01 người thân của CBCNV. Với gói bảo hiểm này với các quyền lợi và điều khoản mở rộng đã giúp cho CBCNV và người thân tiếp cận được với các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe tốt hơn.

Hoạt động vì cộng đồng

Tích cực tham gia các chương trình vì cộng đồng là hoạt động thường niên trong chiến lược phát triển bền vững của Vicostone. Năm 2023, Công ty đã thực hiện và đồng hành cùng nhiều tổ chức trong nước và quốc tế triển khai các chương trình hỗ trợ, phát triển cộng đồng xã hội trên nền tảng Văn hóa kinh doanh có ý thức của Công ty, trong đó tập trung vào các trọng tâm chính:

- Tham gia cùng Chính phủ, các Ban/Bộ ngành liên quan trong công tác phát triển lĩnh vực giáo dục, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong học sinh sinh viên;

- Hướng tới trẻ em nghèo khó, thiết thời: cải thiện cuộc sống của các em với mong muốn đem đến một tương lai tươi sáng hơn cho các em thông qua giáo dục và sự quan tâm phù hợp;

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển đời sống và kinh tế tại địa phương - nơi đặt trụ sở, các cơ sở hoạt động của Tập đoàn.

Công ty tin rằng, doanh nghiệp chỉ có thể phát triển trong một cộng đồng bền vững, vì vậy, cùng với sự hỗ trợ từ công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa và các ĐVTV trong hệ sinh thái Tập đoàn, Vicostone luôn sẵn sàng chia sẻ giá

trị, hành động trên tinh thần nhân văn, cho đi nhiều hơn vì một Việt Nam hạnh phúc, tươi đẹp hơn mỗi ngày.



Vicostone cùng các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Phenikaa tham gia Ngày hội khởi nghiệp Quốc gia năm 2023 tại Thừa Thiên Huế



Vicostone đồng hành cùng Tập đoàn Phenikaa trong chương trình "Thắp sáng tương lai" - trao tặng bóng đèn vi sức khỏe học đường cho các trường phổ thông miền Bắc

Tích cực đồng hành cùng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong công tác tăng cường cơ sở vật chất, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong học sinh sinh viên, thúc đẩy phát triển lĩnh vực giáo dục

- **Tăng cường cơ sở vật chất:** Hướng ứng chủ trương số 1436/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ kí ban hành phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025 để hỗ trợ các địa phương tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, Tập đoàn Phenikaa cùng Vicostone đã trao tặng gần 7.000 bóng đèn LED vi sức khỏe học đường cho hơn 20 trường THPT tại 5 tỉnh: Yên Bái, Hưng Yên, Hải Dương, Nam Định và Thái Bình với tổng giá trị hơn 2 tỉ đồng.

Gần 7.000 bóng đèn trao tặng trong chương trình được ứng dụng công nghệ chiếu sáng tự nhiên vi sức khỏe con người - Phenikaa Natural TrueCircadian do chính các nhà khoa học, chuyên gia của Tập đoàn Phenikaa nghiên cứu, phát triển và sở hữu độc quyền, được sản xuất trên dây chuyền nhà máy điện tử thông minh, với quy trình kiểm

soát chất lượng chặt chẽ theo tiêu chuẩn quốc tế. Sử dụng công nghệ này, nguồn sáng tạo ra sẽ mang phổ sáng gần nhất với ánh sáng mặt trời, vùng phổ ánh sáng sinh học được tăng cường, tối ưu cho sự hấp thụ của mắt người, giúp đôi mắt thư giãn và khỏe mạnh, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả học tập, giảng dạy cho thầy cô và các em học sinh. Sau khi tiếp nhận bóng đèn từ Công ty, các trường sẽ tiến hành lắp đặt mới/thay thế bóng cũ cho các lớp học, phòng học chức năng và phòng giáo vụ nhà trường, mang tới không gian đủ sáng và tiết kiệm năng lượng tiêu thụ.

- **Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo** là động lực, nguồn lực quan trọng trong phát triển của mỗi quốc gia, đặc biệt trong kỉ nguyên toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế. Những năm qua, Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm, đã ban hành và triển khai hiệu quả nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ, khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Tinh thần doanh nhân, khát vọng khởi nghiệp bắt đầu khởi sắc ở hầu hết các tầng lớp, thế hệ người dân, nhất là trong giới trẻ, học sinh, sinh viên. Dựa trên nền tảng hệ sinh thái sẵn có trong lĩnh vực giáo dục, Tập đoàn Phenikaa và Vicostone tích cực đồng hành cùng Chính Phủ, Bộ Giáo dục & Đào tạo (GD&ĐT) chia sẻ giá trị, tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ học sinh, sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

Lan tỏa khát vọng khởi nghiệp tới học sinh, sinh viên toàn quốc: Tập đoàn Phenikaa, Vicostone phối hợp cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS HCM, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức Ngày hội Khởi nghiệp Quốc gia của Học sinh sinh viên lần thứ V (SV STARTUP) trong 2 ngày 25 và 26/3/2022 tại Trường Đại học Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là năm thứ hai Tập đoàn và các ĐVTV tham gia sự kiện ý nghĩa này, cũng là năm đầu tiên trong Thỏa thuận hợp tác 3 năm liên tiếp (2022 - 2025) đồng hành cùng Bộ GD&ĐT trong Đề án 1665 - Đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025" (Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ). Bên cạnh việc tham gia tổ chức chuỗi hoạt động trong năm 2023 thuộc đề án 1665, Tập đoàn Phenikaa, Vicostone và các ĐVTV còn tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện: Lễ phát động Phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030", Chung kết cuộc thi Robotacon-Wro 2023; Giải vô địch Futsal sinh viên toàn quốc 2023; Ngày hội khám phá STEAM "STEAMese Festival 2023", Chung kết cuộc thi tiếng hát sinh viên toàn quốc lần thứ XV.



Hàng năm, Vicostone đều đồng hành cùng Tập đoàn Phenikaa trao tặng áo ấm và những phần quà ý nghĩa cho các em nhỏ vùng cao trong chương trình “Xuân ấm biên cương”

Góp phần nâng cao chất lượng y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng

Mong muốn hỗ trợ các cơ sở y tế trong việc nâng cao cơ sở vật chất chăm sóc sức khỏe cộng đồng, năm 2023, với sự hỗ trợ kinh phí từ Tập đoàn Phenikaa, Công ty đã tài trợ thiết bị điều trị và chăm sóc sức khỏe cho Bệnh viện Phụ sản Hà Nội và Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai.

- Trao tặng 01 lồng ấp vận chuyển tích hợp máy thở cho trẻ sơ sinh tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội với giá

trị gần 1 tỉ đồng: Theo thống kê của UNICEF tại Việt Nam, ước tính mỗi năm có khoảng 103.500 trẻ sinh non và 17.000 trẻ tử vong trong vòng 28 ngày sau khi sinh. Vì vậy, chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh rất cần được chú trọng. Việc trao tặng lồng ấp vừa là mong muốn của Tập đoàn và Vicostone trong việc hỗ trợ kịp thời công tác chăm sóc đặc biệt cho trẻ sinh non vừa thay lời động viên các y bác sĩ tiếp tục công việc cao quý vì sức khỏe trẻ em nói riêng và cộng đồng nói chung. Lồng ấp là thiết bị chăm sóc đặc biệt, được lắp đặt tích hợp máy thở giúp tạo

môi trường thuận lợi, bảo vệ và hỗ trợ tốt nhất cho trẻ phát triển sau khi chào đời.

- **Tài trợ 02 máy chạy thận nhân tạo cho Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai:** Trong bối cảnh tỉ lệ bệnh nhân cần can thiệp bằng máy trong điều trị thận trên địa bàn huyện ngày càng cao trong khi cơ sở y tế, trang thiết bị của bệnh viện chưa đáp ứng được, Tập đoàn Phenikaa cùng Vicostone đã trao tặng 02 máy chạy thận nhân tạo nhằm hỗ trợ bệnh nhân và y bác sĩ trong việc điều trị bệnh liên tục. Việc tài trợ kịp thời đã hỗ trợ Bệnh

viện Đa khoa huyện Quốc Oai trong việc tiếp nhận những bệnh nhân có nhu cầu được điều trị ngay trên địa bàn huyện, giúp bệnh nhân không phải di chuyển đến các bệnh viện nội thành mất nhiều thời gian với chi phí điều trị tăng cao. Đây cũng là mong muốn của Công ty trong việc chung tay với địa phương san sẻ với các bệnh nhân chạy thận có hoàn cảnh khó khăn, giúp họ được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng hơn, hướng tới cuộc sống tốt đẹp hơn cho cộng đồng và xã hội.

Chương trình “Nâng bước yêu thương”: hướng tới trẻ em khó khăn

Mặc dù đạt được nhiều thành tựu về kinh tế và xóa đói giảm nghèo, Việt Nam vẫn phải đối mặt nhiều thách thức như chênh lệch về mức sống giữa các nhóm dân cư, đô thị hóa, biến đổi khí hậu và gần đây nhất là đại dịch COVID-19. Trẻ em là nhóm dễ bị tổn thương và chịu ảnh hưởng mạnh từ nghèo đói. Thiếu hụt dinh dưỡng, giáo dục, tiếp cận công trình vệ sinh nước sạch sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới sức khỏe và giáo dục của trẻ trong suốt cuộc đời. Thấu hiểu được điều này và hướng tới thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc (SDG), Tập đoàn Phenikaa, Vicostone và các ĐVTV đã triển khai chương trình “Cùng Phenikaa nâng bước yêu thương” hướng tới quan tâm, sẻ chia đến các trẻ em còn khó khăn, cải thiện cuộc sống của các em, và đem đến một tương lai tươi sáng hơn cho các em thông qua giáo dục và sự quan tâm phù hợp.

- **“Xuân ấm biên cương” cho các em nhỏ và gia đình vùng sâu vùng xa, tỉnh Hà Giang:** Năm 2023, tiếp tục hưởng ứng chương trình “Xuân ấm biên cương”, Công đoàn Công ty cùng Công đoàn Tập đoàn phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Giang đã đến thăm, tặng quà một số hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và các cháu học sinh mầm non trên địa bàn xã Chiến Phố và xã Bản Máy, huyện Hoàng Sù Phi, tỉnh Hà Giang.

Đoàn công tác cũng đã trao tặng 400 suất quà bao gồm: áo ấm, gạo, gia vị, bánh kẹo cho các cháu học sinh Trường mầm non trên địa bàn xã Chiến Phố và xã Bản Máy, huyện Hoàng Sù Phi, tỉnh Hà Giang. Với tổng giá trị quà tặng gần 150 triệu đồng.

Đây là hoạt động thường niên được Công ty thực hiện nhiều năm gần đây với mong muốn góp phần mang đến một cái Tết đủ đầy, một mùa xuân yêu thương cho đồng bào biên giới còn nhiều khó khăn; phát huy truyền thống tốt đẹp, tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách của dân tộc cũng như văn hóa kinh doanh có ý thức của người Vicostone;

- **Trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại huyện Ý Yên, Nam Định:** Nhân dịp kỉ niệm 15 năm Ngày khuyến học Việt Nam năm 2023, CTCP Vicostone cùng Tập đoàn Phenikaa đã trao gần 40



Công ty phối hợp với tổ chức Room to Read Việt Nam tặng sách và trang thiết bị thư viện cho các trường tiểu học vùng cao

suất học bổng cho các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mở cõi cả cha lẫn mẹ tại các trường học trên địa bàn của huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định với mong muốn đây sẽ là những món quà ý nghĩa, tạo động lực cho các em vượt lên khó khăn trong cuộc sống và không ngừng nỗ lực vì một tương lai tốt đẹp hơn;

- **Phối hợp với tổ chức Room to Read nâng cao kĩ năng và văn hóa đọc cho trẻ:** Chương trình thư viện thân thiện của Room to Read có mục tiêu giúp trẻ em phát triển thói quen đọc để trở thành người đọc độc lập. Room to Read hợp tác với các địa phương, doanh nghiệp để xây mới và cải tạo phòng học thành thư viện, sau đó cung cấp trang thiết bị an toàn, thân thiện, phù hợp với học sinh tiểu học như bàn, ghế, kệ sách mở, tài liệu giáo dục... Mỗi trường được hưởng đến đảm bảo cả yếu tố vật chất và thái độ phục vụ tất cả học sinh, giúp các em cảm thấy an toàn, thoải mái khi đến thư viện. Năm 2023 là năm thứ hai Tập đoàn Phenikaa và Vicostone đồng hành cùng với Room to Read trong việc hỗ trợ cải tạo, cung cấp trang thiết bị và tài liệu đọc cho các trường học vùng sâu vùng xa. Tính đến nay, Tập đoàn và Vicostone đã tài trợ tổng số 6 thư viện tại 4 tỉnh: Cao Bằng, Hà Giang, Lai Châu và Nghệ An.



Công ty cùng Tập đoàn Phenikaa trao tặng học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại Ý Yên, Nam Định

Thúc đẩy cộng đồng địa phương phát triển bền vững

Song hành với hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, Vicostone đã và luôn cam kết tham gia vào các dự án có trách nhiệm với xã hội nhằm tạo ra những giá trị truyền cảm hứng tới cộng đồng địa phương, thúc đẩy các hoạt động tác động xã hội, nỗ lực phát triển bền vững và tăng cường hỗ trợ tổng thể cho các cộng đồng khác nhau. Bằng nhiều hình thức và quy mô khác nhau, các hoạt động CSR của Công ty góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống tại địa phương.

- Trao tặng hơn 2.000 bình chữa cháy cho hộ nghèo huyện Quốc Oai, Hà Nội: Năm 2023, trong bối cảnh công tác phòng cháy, chữa

cháy (PCCC) nhận được nhiều sự quan tâm của cộng đồng, xã hội, được các cơ quan chức năng đặt lên hàng đầu trong công tác đảm bảo an toàn, an ninh cho người dân, Vicostone phối hợp cùng Tập đoàn Phenikaa đã trao tặng hơn 2.000 bình chữa cháy cho các hộ gia đình nghèo, gia đình cận nghèo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Quốc Oai, thông qua UBND huyện Quốc Oai.

Đây là chương trình có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác bảo đảm an toàn PCCC cho các hộ gia đình, đồng thời, qua đó tuyên truyền, vận động người dân chấp hành tốt quy định của pháp luật về PCCC, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả ngay từ khi phát sinh cháy, không để cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại về người và tài sản.

- Thăm và tặng quà cho mẹ Việt Nam Anh hùng: Kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh Liệt sĩ Việt Nam 27/7/2023, Công đoàn Vicostone đã về thăm và tặng quà Mẹ Nguyễn Thị Năm - Mẹ Việt Nam anh hùng mà Tập đoàn đang phụng dưỡng, tại xã Vông Xuyên, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội. Đây là một trong những hoạt động tri ân các đối tượng chính sách, có công với cách mạng của Công ty tại huyện Thạch Thất, Hà Nội, nơi đặt trụ sở chính của Công ty. Công tác chăm sóc, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng là một việc làm thường xuyên trong các công tác xã hội của Công ty, thể hiện tinh cảm, sự sẻ chia sâu sắc của tập thể CBCNV Vicostone với hoạt động uống nước nhớ nguồn, từ đó bồi đắp truyền thống cách mạng và cùng nhau lan tỏa những giá trị tốt đẹp mang văn hóa kinh doanh có ý thức;

- Tặng quà trung thu cho các em nhỏ tại xã Thạch Hòa, Thạch Thất, Hà Nội: Hòa trong không khí vui đón trăng rằm rộn ràng ở khắp cả nước, Công đoàn Vicostone phối hợp với Công đoàn Tập đoàn Phenikaa đã tham dự, gửi lời chúc và mang những món quà ý nghĩa dành tặng các em nhỏ tại xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội, nơi đặt trụ sở chính của Công ty. Chung vui cùng các bạn thiếu niên nhi đồng với các hoạt động văn nghệ, rước đèn, phá cỗ. Công ty hi vọng những món quà trong dịp đặc biệt này sẽ giúp các em có thêm nhiều niềm vui, là kỉ ức tuổi thơ và động lực để tiếp tục nỗ lực trên hành trình học tập, rèn luyện và trưởng thành.

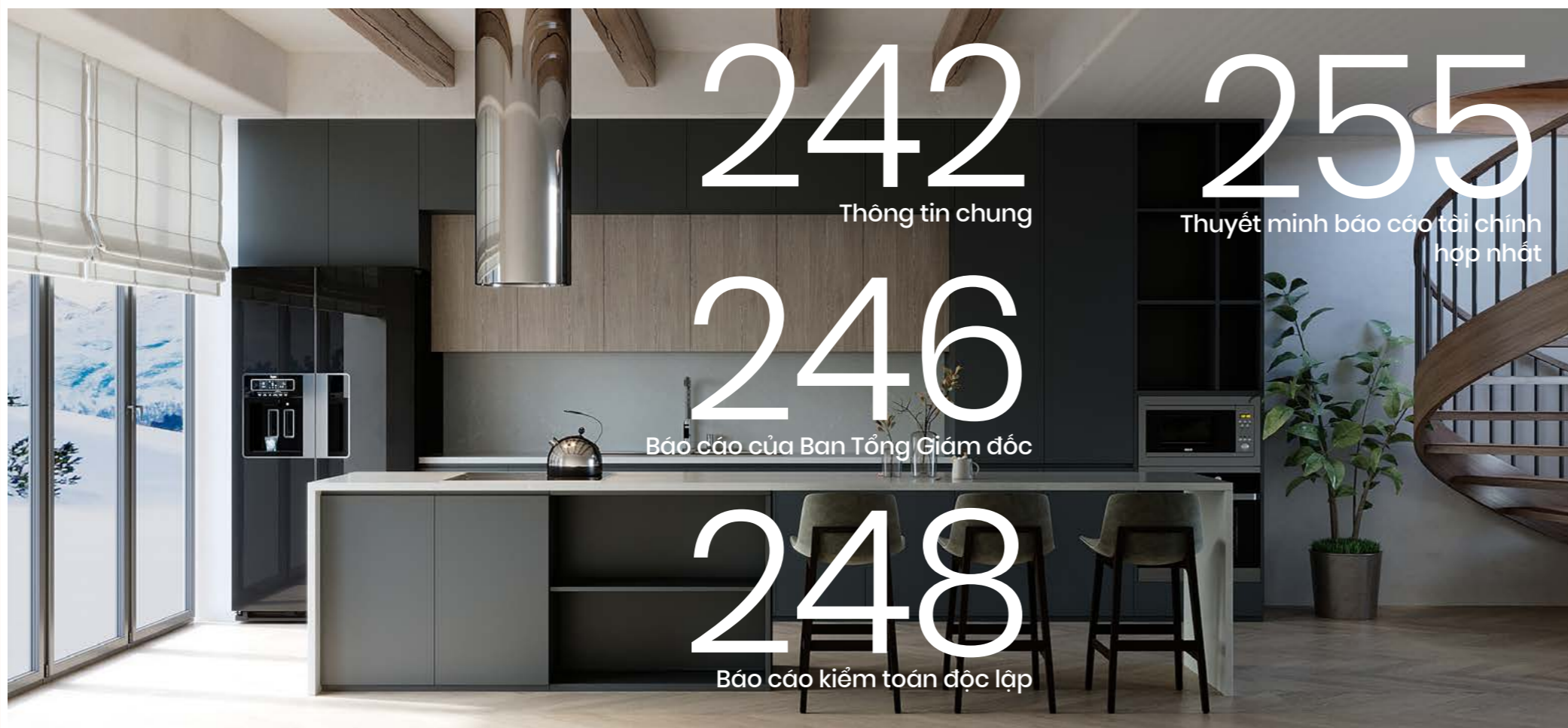
Bên cạnh các hoạt động trên, Công ty còn triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa cho cộng đồng địa phương – nơi Công ty đặt nhà máy sản xuất như: tổ chức khám và phát thuốc miễn phí cho các đối tượng chính sách trên địa bàn huyện, giúp đỡ gia đình CBCNV thuộc đối tượng chính sách có hoàn cảnh khó khăn...



Công ty đồng hành cùng Tập đoàn Phenikaa trao tặng 02 máy chạy thận cho Bệnh viện đa khoa huyện Quốc Oai, Hà Nội

Hưởng ứng chương trình vì cộng đồng địa phương, Công ty cùng Tập đoàn Phenikaa trao tặng 2.000 bình chữa cháy cho các hộ nghèo huyện Quốc Oai, Hà Nội





BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Thông tin chung

Thông tin công ty

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng kí Doanh nghiệp công ty cổ phần số 0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp vào ngày 2 tháng 6 năm 2005 và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 19 vào ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Ngày 5 tháng 12 năm 2007, cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội) với mã chứng khoán là VCS theo Quyết định Niêm yết số 670/QĐ-TTGDHN cho phép của Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là sản xuất và kinh doanh đá ốp lát nhân tạo gốc thạch anh.

Công ty có trụ sở chính tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam.



Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch	
Ông Phạm Trí Dũng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 4 năm 2023
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên	
Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 12 tháng 4 năm 2023
Bà Trần Lan Phương	Thành viên	
Ông Nguyễn Quang Hưng	Thành viên	

Ủy ban kiểm toán

Các thành viên Ủy ban Kiểm toán trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Quang Hưng	Chủ tịch	
Bà Trần Lan Phương	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 13 tháng 4 năm 2023
Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 13 tháng 4 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Phạm Trí Dũng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 2 năm 2023
Ông Phạm Anh Tuấn	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 27 tháng 2 năm 2023
Ông Nguyễn Quang Anh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 6 năm 2023
Ông Lưu Công An	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Chí Công	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Đồng Quang Thức	Phó Tổng Giám đốc	

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Hồ Xuân Năng, Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Ông Phạm Trí Dũng được Ông Hồ Xuân Năng ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 theo Giấy Ủy quyền số 2702/2023 UQ/VCS-CTHQQT ngày 27 tháng 2 năm 2023.

Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội - là công ty kiểm toán cho Công ty.

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con (sau đây gọi chung là “Công ty và công ty con”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và công ty con trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và

- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và công ty con và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Công bố của Ban Tổng Giám đốc

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



PHẠM TRÍ DŨNG
Tổng Giám đốc
Hà Nội, Việt Nam
Ngày 22 tháng 3 năm 2023



Calacatta Series BQ8270

Báo cáo kiểm toán độc lập

Số tham chiếu: 11658249/22965388 - HN

Kính gửi: Các cổ đông và Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Vicostone

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") và công ty con (sau đây gọi chung là "Công ty và công ty con"), được lập ngày 22 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 250 đến trang 289, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp

nhất của Công ty và công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty và công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty và công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội



PHÙNG MẠNH PHÚ
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2598-2023-004-1
Hà Nội, Việt Nam
Ngày 26 tháng 3 năm 2024



LÊ THỊ THU
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5606-2020-004-1

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		5.515.837.061.167	5.541.110.081.466
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	1.403.055.900.429	1.101.676.090.814
111	1. Tiền		348.555.900.429	215.476.090.814
112	2. Các khoản tương đương tiền		1.054.500.000.000	886.200.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	5	47.700.000.000	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		47.700.000.000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.217.001.138.364	1.750.028.465.700
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	1.223.292.160.866	1.754.675.793.052
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		9.103.586.823	8.377.198.328
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn		-	50.129.329
136	4. Phải thu ngắn hạn khác		3.074.253.102	3.464.876.522
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7	(18.468.862.427)	(16.539.531.531)
140	IV. Hàng tồn kho	8	2.644.021.541.821	2.577.658.997.132
141	1. Hàng tồn kho		2.662.013.547.007	2.594.611.461.152
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(17.992.005.186)	(16.952.464.020)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		204.058.480.553	111.746.527.820
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		3.680.963.024	6.145.496.832
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	14	200.377.517.529	105.487.647.713
153	3. Thuế và các khoản phải thu khác Nhà nước	14	-	113.383.275
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		952.411.723.174	1.048.794.759.498
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	30.000.000
216	Phải thu dài hạn khác		-	30.000.000
220	II. Tài sản cố định		867.639.822.196	975.280.835.505
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	865.635.384.164	972.138.363.967
222	Nguyên giá		2.192.866.677.165	2.169.276.071.120
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.327.231.293.001)	(1.197.137.707.153)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	2.004.438.032	3.142.471.538
228	Nguyên giá		30.228.958.497	28.466.568.497
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(28.224.520.465)	(25.324.096.959)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		67.337.480.379	54.250.937.168
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	67.337.480.379	54.250.937.168
260	IV. Tài sản dài hạn khác		17.434.420.599	19.232.986.825
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	13.967.967.410	16.831.608.041
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	24.3	3.466.453.189	2.401.378.784
270	Tổng cộng tài sản		6.468.248.784.341	6.589.904.840.964

Đơn vị tính: VND

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.482.430.376.070	1.721.167.194.707
310	I. Nợ ngắn hạn		1.440.717.987.416	1.628.068.914.249
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	118.290.143.449	80.317.405.465
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		15.139.506.800	7.003.689.632
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	114.372.971.569	55.599.343.517
314	4. Phải trả người lao động		11.074.723.345	8.331.696.224
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		1.651.512.402	2.224.770.026
319	6. Phải trả ngắn hạn khác		4.861.752.844	7.911.154.252
320	7. Vay ngắn hạn	15	1.064.487.093.976	1.341.331.424.122
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	16	110.840.283.031	125.349.431.011
330	II. Nợ dài hạn		41.712.388.654	93.098.280.458
338	1. Vay dài hạn	15	39.899.263.054	93.098.280.458
342	Dự phòng phải trả dài hạn		1.813.125.600	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		4.985.818.408.271	4.868.737.646.257
410	I. Vốn chủ sở hữu	17	4.985.818.408.271	4.868.737.646.257
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		1.600.000.000.000	1.600.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.600.000.000.000	1.600.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		290.584.886	290.584.886
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		88.958.137.122	88.958.137.122
420	4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		18.551.233.538	18.551.233.538
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		3.278.018.452.725	3.160.937.690.711
421a	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		3.096.462.138.386	2.976.676.519.568
421b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		181.556.314.339	184.261.171.143
440	Tổng cộng nguồn vốn		6.468.248.784.341	6.589.904.840.964

TRẦN THỊ HƯƠNG THU
Người lập biểu
Hà Nội, Việt Nam
Ngày 22 tháng 3 năm 2024

NGUYỄN PHƯƠNG ANH
Kế toán trưởng



PHẠM TRÍ DŨNG
Tổng Giám đốc

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
01	1. Doanh thu bán hàng	19.1	4.363.038.846.159	5.679.350.995.019
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19.1	9.177.702.587	19.085.550.827
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02)	19.1	4.353.861.143.572	5.660.265.444.192
11	4. Giá vốn hàng bán	20	3.132.968.514.512	3.917.293.715.601
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng (20 = 10 - 11)		1.220.892.629.060	1.742.971.728.591
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	19.2	102.570.373.296	98.155.802.144
22	7. Chi phí tài chính	21	101.362.107.133	137.491.570.611
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		56.637.446.942	50.419.208.909
25	8. Chi phí bán hàng	22	156.494.238.157	254.616.726.453
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	22	58.714.711.756	66.807.125.334
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}		1.006.891.945.310	1.382.212.108.337
31	11. Thu nhập khác		738.337.805	3.533.428.873
32	12. Chi phí khác		8.190.303.720	8.528.561.965
40	13. Lỗ khác (40 = 31 - 32)		(7.451.965.915)	(4.995.133.092)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)		999.439.979.395	1.377.216.975.245
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	24.1	154.124.624.117	228.508.335.765
52	16. (Thu nhập)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	24.3	(1.065.074.405)	6.334.929
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)		846.380.429.683	1.148.702.304.551
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	5.041	6.749
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	27	5.041	6.749

TRẦN THỊ HƯƠNG THU

Người lập biểu

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2024

NGUYỄN PHƯƠNG ANH

Kế toán trưởng



PHẠM TRÍ DŨNG

Tổng Giám đốc

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		999.439.979.395	1.377.216.975.245
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình		135.807.177.136	129.487.612.834
03	Các khoản dự phòng		4.781.997.662	21.961.976.815
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.972.492.165	24.700.782.263
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(25.886.870.267)	(21.545.941.417)
06	Chi phí lãi vay	21	56.637.446.942	50.419.208.909
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		1.173.752.223.033	1.582.240.614.649
09	Giảm các khoản phải thu		437.656.155.991	808.672.783.599
10	Tăng hàng tồn kho		(67.402.085.855)	(597.368.159.586)
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả		37.617.253.121	(189.488.443.308)
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		5.328.174.439	(262.475.479)
14	Tiền lãi vay đã trả		(57.615.551.413)	(48.515.094.701)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(96.085.399.056)	(250.232.121.223)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(103.808.815.649)	(113.240.586.975)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		1.329.441.954.611	1.191.806.516.976

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định (TSCĐ) và các tài sản dài hạn khác		(31.368.122.595)	(60.932.414.789)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ		111.387.500	-
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(47.700.000.000)	-
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		50.129.329	60.000.000.000
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		25.926.535.243	21.820.782.295
30	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động đầu tư		(52.980.070.523)	20.888.367.506
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền thu từ đi vay	15	2.015.429.362.496	2.560.367.223.816
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	15	(2.350.412.789.438)	(2.752.129.420.313)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(640.589.431.575)	(959.037.237.800)
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(975.572.858.517)	(1.150.799.434.297)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		300.889.025.571	61.895.450.185
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		1.101.676.090.814	1.045.421.628.805
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỉ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		490.784.044	(5.640.988.176)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	1.403.055.900.429	1.101.676.090.814

TRẦN THỊ HƯƠNG THU
Người lập biểu
Hà Nội, Việt Nam
Ngày 22 tháng 3 năm 2024

NGUYỄN PHƯƠNG ANH
Kế toán trưởng



PHẠM TRÍ DŨNG
Tổng Giám đốc

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

I. Thông tin của công ty

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp công ty cổ phần số 0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 2 tháng 6 năm 2005 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 19 vào ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Ngày 5 tháng 12 năm 2007, cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết trên Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội) với mã chứng khoán là VCS theo Quyết định Niêm yết số 670/QĐ-TTGDHN cho phép của Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là sản xuất và kinh doanh đá ốp lát nhân tạo gốc thạch anh.

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty và công ty con là 12 tháng.

Công ty có trụ sở chính tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 842 (ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 957 nhân viên).

Cơ cấu tổ chức

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có một công ty con là Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế ("Công ty Phenikaa Huế").

Công ty Phenikaa Huế là một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 3301601070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 21 tháng

12 năm 2016 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 7 vào ngày 4 tháng 7 năm 2023. Công ty Phenikaa Huế có trụ sở chính tại Lô CN15 Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoạt động chính của Công ty Phenikaa Huế là đầu tư và chế biến khoáng sản.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty nắm 100% phần vốn chủ sở hữu trong công ty con này.

2. Cơ sở trình bày

2.1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con được trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

2.2. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty và công ty con áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.3. Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ trong kế toán của Công ty là VND.

2.4. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Công ty nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Công ty chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán, và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa công ty và công ty con, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và được trình bày riêng biệt với phần vốn chủ sở hữu của các cổ đông của Công ty mẹ trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỉ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu

3.1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng

thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

3.2. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến (bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí lao động trực tiếp, chi phí liên quan trực tiếp khác, chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường) để có được hàng tồn kho ở địa điểm và

trạng thái hiện tại. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Công ty và công ty con áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho trong năm và cuối năm với giá trị được xác định như sau:

Nguyên vật liệu và hàng hóa

Thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang

- Chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền.
- Giá gốc thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang áp dụng phương pháp bình quân gia quyền.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Công ty và công ty con dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm hợp nhất.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi hàng tồn kho bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập và giá gốc hàng tồn kho được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.3. Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty và công ty con dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi các khoản nợ phải thu khó đòi được xác định là không thể thu hồi được và kế toán thực hiện xóa nợ, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng nợ phải thu khó đòi và giá gốc nợ phải thu được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.4. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sẵn sàng hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.5. Thuê tài sản

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thỏa thuận thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

Nhà xưởng và vật kiến trúc	4 - 25 năm
Máy móc, thiết bị	3 - 20 năm
Phương tiện vận tải	4 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 8 năm
Tài sản cố định khác	5 - 9 năm
Phần mềm máy tính	3 - 12 năm
Tài sản cố định vô hình khác	5 năm

Trong trường hợp Công ty là bên đi thuê

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê.

3.6. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.7. Khấu hao và hao mòn

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

3.8. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Công ty và công ty con.

Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản được vốn hóa như theo nội dung của đoạn tiếp theo.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

3.9. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

- Công cụ dụng cụ xuất dùng trong nhiều năm với giá trị lớn;
- Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn; và
- Chi phí khác.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của các khoản tiền thuê đất đã trả theo hợp đồng thuê đất ký với Khu Công nghiệp Bắc Phú Cát vào ngày 30 tháng 5 năm 2008 trong thời hạn 48 năm 7 tháng 19 ngày và với Khu Công nghiệp Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 24 tháng 3 năm 2017 với thời hạn thuê là 39 năm 9 tháng 8 ngày. Theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013, các khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào chi phí trong thời gian còn lại của hợp đồng thuê.

3.10. Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Sau khi ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng giá gốc trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là mười (10) năm. Định kì, Công ty đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

3.11. Các khoản đầu tư

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

3.12. Các khoản phải trả và chi phí trích trước

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty và công ty con đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

3.13. Trợ cấp thôi việc phải trả

Trợ cấp thôi việc cho nhân viên được trích trước vào cuối mỗi kỳ báo cáo cho toàn bộ người lao động đã làm việc thường xuyên từ đủ 12 tháng trở lên tại Tập đoàn. Mức trích lập được tính bằng một nửa tháng lương cho mỗi năm làm việc đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc theo Luật lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Mức lương bình quân tháng dùng để tính trợ cấp thôi việc sẽ được điều chỉnh vào cuối mỗi kì báo cáo theo mức lương bình quân của sáu tháng liên kế theo hợp đồng lao động tính đến thời điểm lập báo cáo. Tăng hoặc giảm trong khoản trích trước này ngoại trừ phần thanh toán thực tế cho người lao động sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất.

Khoản trợ cấp thôi việc trích trước này được sử dụng để trả trợ cấp thôi việc cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 46 của Bộ luật Lao động.

3.14. Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty và công ty con (VND) được hạch toán theo tỉ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty và công ty con chỉ định khách hàng thanh toán;
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi

Công ty và công ty con dự kiến giao dịch; và

- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty và công ty con thực hiện thanh toán.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỉ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được đánh giá lại theo tỉ giá mua của ngân hàng

thương mại nơi Công ty và công ty con thường xuyên có giao dịch; và

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được đánh giá lại theo tỉ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty và công ty con thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỉ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.15. Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các cổ đông sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty và công ty con và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Công ty và công ty con trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty và công ty con theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiểu sâu của Công ty và công ty con.

Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

3.16. Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty và công ty con có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với việc chuyển giao hàng hóa.

Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

3.17. Thuế

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến phải nộp cho (hoặc được thu hồi từ) cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận báo cáo vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty và công ty con chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải trả khi Công ty và công ty con có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Công ty và công ty con dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ:

- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và

- Các chênh lệch tạm thời chịu thuế gắn liền với các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi Công ty và công ty con có khả năng kiểm soát thời gian hoàn nhập khoản chênh lệch tạm thời và chắc chắn khoản chênh lệch tạm thời sẽ không được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ:

- Tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Các chênh lệch tạm thời được khấu trừ phát sinh từ các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi chắc chắn là chênh lệch tạm thời sẽ được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán được và có lợi nhuận chịu thuế để sử dụng được khoản chênh lệch tạm thời đó.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty và công ty con chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Công ty và công ty con có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:

- Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- Công ty và công ty con dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kì tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

3.18. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

3.19. Thông tin theo bộ phận

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Bộ phận theo hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu được xác định dựa trên việc bán đá ốp lát nhân tạo gốc thạch anh. Ban Tổng Giám đốc xác định bộ phận theo khu vực địa lý của Công ty dựa theo vị trí địa lý của khách hàng mà Công ty xuất hàng bán.

3.20. Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty và công ty con nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và công ty con và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.



Pele Hawaii Series BQ8885

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	1.773.970.179	6.397.931.841
Tiền gửi ngân hàng	346.781.930.250	209.078.158.973
Các khoản tương đương tiền (*)	1.054.500.000.000	886.200.000.000
Tổng cộng	1.403.055.900.429	1.101.676.090.814

(*) Các khoản tương đương tiền tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm các khoản tiền gửi bằng VND tại các ngân hàng thương mại, có kỳ hạn 1 tháng và hưởng lãi suất từ 2% đến 4,2%/năm (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 6%/năm).

5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm khoản tiền gửi bằng VND tại ngân hàng thương mại có kỳ hạn gốc 6 tháng và hưởng lãi suất 4,8%/năm (31 tháng 12 năm 2022: 0).

6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu từ khách hàng	448.693.509.946	614.612.983.299
Công ty Vicostone Canada Inc	174.152.486.941	202.386.199.697
Các khoản phải thu khách hàng khác	274.541.023.005	412.226.783.602
Phải thu từ các bên liên quan (Thuyết minh số 26)	774.598.650.920	1.140.062.809.753
Tổng cộng	1.223.292.160.866	1.754.675.793.052
<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn từ khách hàng</i>	<i>(18.468.862.427)</i>	<i>(16.539.531.531)</i>

7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi (*)	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi (*)
Khách hàng số 1	8.100.644.422	3.225.041.112	12.018.434.311	6.722.776.833
Khách hàng số 2	2.504.732.282	-	2.504.732.282	235.517.085
Khách hàng số 3	5.531.307.473	1.659.392.242	5.531.307.473	2.765.653.736
Các khách hàng khác	9.447.058.950	2.230.447.346	15.219.957.960	9.010.952.841
Tổng cộng	25.583.743.127	7.114.880.700	35.274.432.026	18.734.900.495

(*) Công ty xác định giá trị có thể thu hồi bằng giá gốc các khoản phải thu quá hạn trừ đi khoản dự phòng đã được trích lập.

8. Hàng tồn kho

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi đường	19.169.093.749	-	168.845.760	-
Nguyên liệu, vật liệu tồn kho	159.948.823.810	-	195.522.460.766	-
Công cụ, dụng cụ	80.299.128.106	-	115.368.884.645	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	25.124.948.522	-	48.956.930.856	-
Thành phẩm	420.447.125.599	(1.869.227.390)	492.943.183.375	(1.072.732.302)
Hàng hóa	1.957.024.427.221	(16.122.777.796)	1.741.651.155.750	(15.879.731.718)
Tổng cộng	2.662.013.547.007	(17.992.005.186)	2.594.611.461.152	(16.952.464.020)

Chi tiết tình hình tăng, giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(16.952.464.020)	(7.177.528.850)
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	(1.039.541.166)	(10.200.347.484)
Trừ: Sử dụng và hoàn nhập dự phòng trong năm	-	425.412.314
Số cuối năm	(17.992.005.186)	(16.952.464.020)

9. Tài sản cố định hữu hình

Đơn vị tính: VND

	Nhà xưởng và vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản cố định khác	Tổng cộng
Nguyên giá:						
Số đầu năm	297.238.280.139	1.807.298.531.116	44.651.460.451	19.094.653.306	993.146.108	2.169.276.071.120
Mua trong năm	-	25.578.066.966	612.453.125	182.874.045	-	26.373.394.136
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	171.306.031	-	-	-	-	171.306.031
Thanh lý	-	(413.765.530)	(2.495.628.592)	(44.700.000)	-	(2.954.094.122)
Số cuối năm	297.409.586.170	1.832.462.832.552	42.768.284.984	19.232.827.351	993.146.108	2.192.866.677.165
Trong đó:						
Đã khấu hao hết	61.613.908.050	331.520.838.391	26.677.851.889	14.806.348.447	-	434.618.946.777
Giá trị khấu hao lũy kế:						
Số đầu năm	167.289.253.544	977.213.631.403	34.711.735.490	17.447.204.204	475.882.512	1.197.137.707.153
Khấu hao trong năm	16.644.697.822	112.944.080.624	2.436.550.044	757.281.876	124.143.264	132.906.753.630
Thanh lý	-	(274.329.190)	(2.495.628.592)	(43.210.000)	-	(2.813.167.782)
Số cuối năm	183.933.951.366	1.089.883.382.837	34.652.656.942	18.161.276.080	600.025.776	1.327.231.293.001
Giá trị còn lại:						
Số đầu năm	129.949.026.595	830.084.899.713	9.939.724.961	1.647.449.102	517.263.596	972.138.363.967
Số cuối năm	113.475.634.804	742.579.449.715	8.115.628.042	1.071.551.271	393.120.332	865.635.384.164

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty Phenikaa Huế đã thế chấp toàn bộ nhà xưởng, máy móc, thiết bị thuộc dự án đầu tư "Nhà máy sản xuất vật liệu Cristobalite" tại địa chỉ Lô CN15 Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, Xã Phong Hòa, Huyện Phong Điền, Tỉnh

Thừa Thiên - Huế, Việt Nam thuộc sở hữu của công ty này với giá trị còn lại là 417 tỉ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022: 449 tỉ VND) cho khoản vay ngân hàng dài hạn như trình bày tại Thuyết minh số 15.

10. Tài sản cố định vô hình

Đơn vị tính: VND

	Phần mềm máy tính	Tài sản cố định vô hình khác	Tổng cộng
Nguyên giá:			
Số đầu năm	28.428.568.497	38.000.000	28.466.568.497
- Mua trong năm	1.762.390.000	-	1.762.390.000
Số cuối năm	30.190.958.497	38.000.000	30.228.958.497
Trong đó:			
Đã hao mòn hết	1.923.150.635	38.000.000	1.961.150.635
Giá trị hao mòn lũy kế:			
Số đầu năm	25.286.096.959	38.000.000	25.324.096.959
Hao mòn trong năm	2.900.423.506	-	2.900.423.506
Số cuối năm	28.186.520.465	38.000.000	28.224.520.465
Giá trị còn lại:			
Số đầu năm	3.142.471.538	-	3.142.471.538
Số cuối năm	2.004.438.032	-	2.004.438.032

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Mua sắm	65.406.198.477	53.522.616.720
Xây dựng cơ bản dở dang	1.822.937.508	728.320.448
Sửa chữa lớn tài sản cố định	108.344.394	-
Tổng cộng	67.337.480.379	54.250.937.168

12. Chi phí trả trước dài hạn

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê đất trả trước	5.288.598.721	5.563.331.122
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	4.201.670.850	6.296.207.133
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	630.443.279	1.433.434.195
Chi phí trả trước dài hạn khác	3.847.254.560	3.538.635.591
Tổng cộng	13.967.967.410	16.831.608.041

13. Phải trả người bán ngắn hạn

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phải trả cho các đối tượng khác	99.499.575.671	99.499.575.671	73.638.946.744	73.638.946.744
Phải trả cho các bên liên quan (Thuyết minh số 26)	18.790.567.778	18.790.567.778	6.678.458.721	6.678.458.721
Tổng cộng	118.290.143.449	118.290.143.449	80.317.405.465	80.317.405.465

14. Thuế và các khoản phải nộp/phải thu nhà nước

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm	Số phát sinh tăng trong năm	Số phát sinh giảm trong năm	Số cuối năm
Phải thu				
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	105.487.647.713	295.133.634.136	(200.243.764.320)	200.377.517.529
Thuế thu nhập cá nhân phải thu	113.383.275		(113.383.275)	-
Tổng cộng	105.601.030.988	295.133.634.136	(200.357.147.595)	200.377.517.529

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Phải nộp				
Thuế thu nhập doanh nghiệp	52.342.633.004	154.124.624.117	(96.085.399.056)	110.381.858.065
Thuế giá trị gia tăng	3.211.269.046	52.329.685.319	(52.344.614.429)	3.196.339.936
Thuế xuất, nhập khẩu	9.115.506	7.613.150.973	(7.619.399.605)	2.866.874
Thuế thu nhập cá nhân	36.325.961	10.134.229.598	(9.378.648.865)	791.906.694
Thuế và các khoản phải nộp khác	-	256.342.945	(256.342.945)	-
Tổng cộng	55.599.343.517	224.458.032.952	(165.684.404.900)	114.372.971.569

15. Vay

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm	Biến động trong năm		Số cuối năm
	Giá trị và số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị và số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn				
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 15.1)	1.288.132.406.718	2.020.369.441.888	(2.297.213.772.034)	1.011.288.076.572
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 15.2)	53.199.017.404	53.199.017.404	(53.199.017.404)	53.199.017.404
	1.341.331.424.122	2.073.568.459.292	(2.350.412.789.438)	1.064.487.093.976
Vay dài hạn				
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 15.2)	93.098.280.458	-	(53.199.017.404)	39.899.263.054
	93.098.280.458	-	(53.199.017.404)	39.899.263.054
Tổng cộng	1.434.429.704.580	2.073.568.459.292	(2.403.611.806.842)	1.104.386.357.030

15.1. Vay ngân hàng ngắn hạn

Chi tiết các khoản vay tín chấp nguyên tệ USD được trình bày như sau:

Ngân hàng	Số cuối năm (VND)	Nguyên tệ (USD)
Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Hà Thành	145.182.523.381	5.942.796,70
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch	53.718.777.150	2.197.087,00
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội	49.037.762.891	2.006.865,68
Ngân hàng TNHH Indovina – Chi nhánh Thiên Long	7.529.428.419	305.391,54
Ngân hàng Malayan Banking Berhad – Chi nhánh Hà Nội	5.625.800.000	230.000,00
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Thăng Long	4.022.868.687	164.635,51
Tổng cộng	265.117.160.528	10.846.776,43

Chi tiết các khoản vay tín chấp nguyên tệ VND được trình bày như sau:

Ngân hàng	Số cuối năm (VND)
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Vạn Phúc Hà Nội	238.633.075.676
Ngân hàng TNHH Một thành viên HSBC Việt Nam	177.729.580.988
Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hoàng Quốc Việt	112.375.617.423
Ngân hàng TMCP Quốc Tế – Chi nhánh Sở Giao Dịch	111.499.619.163
Ngân hàng TNHH Một thành viên United Overseas Bank – Chi nhánh Hà Nội	105.933.022.794
Tổng cộng	746.170.916.044

Các khoản vay của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có lãi suất từ 3,5% đến 4,5%/năm cho các khoản vay USD và lãi suất từ 3% đến 5%/năm cho khoản vay VND, lãi vay được trả hàng tháng.

15.2. Vay ngân hàng dài hạn

Chi tiết khoản vay dài hạn từ ngân hàng được trình bày như sau:

Ngân hàng	Số cuối năm (VND)	Kỳ hạn trả gốc và lãi	Lãi suất năm	Hình thức đảm bảo
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Thành Công	93.098.280.458	Gốc vay đáo hạn ngày 15 tháng 12 năm 2025. Lãi vay được trả hàng tháng	9,5%	Toàn bộ nhà xưởng, máy móc thiết bị thuộc dự án đầu tư "Nhà máy sản xuất vật liệu Cristobalite" tại địa chỉ Lô CN15 Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, Xã Phong Hòa, Huyện Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên – Huế.
Tổng cộng	93.098.280.458			
Trong đó:				
Vay dài hạn đến hạn trả	53.199.017.404			
Vay dài hạn	39.899.263.054			

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	125.349.431.011	44.428.342.984
Trích quỹ trong năm (Thuyết minh số 17.1)	89.299.667.669	194.161.675.002
Sử dụng quỹ trong năm	(103.808.815.649)	(113.240.586.975)
Số cuối năm	110.840.283.031	125.349.431.011

17. Vốn chủ sở hữu

17.1. Tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn cổ phần đã phát hành	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Năm trước						
Số đầu năm	1.600.000.000.000	290.584.886	88.958.137.122	18.551.233.538	3.166.397.061.162	4.874.197.016.708
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và khen thưởng Ban điều hành	-	-	-	-	(194.161.675.002)	(194.161.675.002)
Tạm ứng cổ tức	-	-	-	-	(960.000.000.000)	(960.000.000.000)
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	1.148.702.304.551	1.148.702.304.551
Số cuối năm	1.600.000.000.000	290.584.886	88.958.137.122	18.551.233.538	3.160.937.690.711	4.868.737.646.257
Năm nay						
Số đầu năm	1.600.000.000.000	290.584.886	88.958.137.122	18.551.233.538	3.160.937.690.711	4.868.737.646.257
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và khen thưởng Ban điều hành (*)	-	-	-	-	89.299.667.669	(89.299.667.669)
Tạm ứng cổ tức (**)	-	-	-	-	(640.000.000.000)	(640.000.000.000)
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	846.380.429.683	846.380.429.683
Số cuối năm	1.600.000.000.000	290.584.886	88.958.137.122	18.551.233.538	3.278.018.452.725	4.985.818.408.271

(*) Trong năm, Công ty đã trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng ban điều hành từ lợi nhuận sau thuế của năm 2022 theo Nghị quyết số 01/2023/NQ/VCS-ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023. Công ty con của Công ty đã trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế của năm 2022 theo Nghị quyết số 01A/2023/NQ-HĐTV ngày 11 tháng 1 năm 2023 của Hội đồng Thành viên của công ty con này.

(**) Trong năm, Công ty cũng đã chia cổ tức bằng tiền với tổng số tiền là 640 tỉ VND theo Nghị quyết số 07/2023/NQ/VCS-HĐQT ngày 7 tháng 6 năm 2023 và Nghị quyết số 15/2023/NQ/VCS-HĐQT ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Quản trị.

17.2. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Vốn đã góp của chủ sở hữu		
Số đầu năm	1.600.000.000.000	1.600.000.000.000
Số cuối năm	1.600.000.000.000	1.600.000.000.000

17.3. Cổ tức

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Cổ tức đã công bố trong năm	640.000.000.000	960.000.000.000
Cổ tức trên cổ phiếu phổ thông	640.000.000.000	960.000.000.000
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2023 (2.000 VND/cổ phiếu)	320.000.000.000	-
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 2 năm 2023 (2.000 VND/cổ phiếu)	320.000.000.000	-
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2022 (3.000 VND/cổ phiếu)	-	480.000.000.000
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 2 năm 2022 (3.000 VND/cổ phiếu)	-	480.000.000.000
Cổ tức đã trả trong năm	640.589.431.575	959.037.237.800
Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm và chưa được ghi nhận là nợ phải trả	-	-

17.4. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Số lượng	Số lượng
Cổ phiếu đã đăng ký phát hành	160.000.000	160.000.000
Cổ phiếu đã phát hành	160.000.000	160.000.000
Cổ phiếu phổ thông	160.000.000	160.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Cổ phiếu quỹ	-	-
Cổ phiếu phổ thông	-	-
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Cổ phiếu đang lưu hành	160.000.000	160.000.000
Cổ phiếu phổ thông	160.000.000	160.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành:
10.000 VND/cổ phiếu (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 10.000 VND/cổ phiếu).

18. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ các loại		
• Đô la Mỹ (USD)	7.493.693	5.801.817
• Euro (EUR)	197.622	229.467
• Đô la Canada (CAD)	1.742.129	1.974.252

19. Doanh thu

19.1. Doanh thu bán hàng

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	4.363.038.846.159	5.679.350.995.019
Doanh thu bán hàng	4.363.038.846.159	5.679.350.995.019
Các khoản giảm trừ doanh thu	9.177.702.587	19.085.550.827
Chiết khấu thương mại	9.177.702.587	19.085.550.827
Doanh thu thuần	4.353.861.143.572	5.660.265.444.192
Trong đó:		
Doanh thu đối với bên liên quan (Thuyết minh số 26)	1.684.453.184.405	2.804.026.506.344

19.2. Doanh thu hoạt động tài chính

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lãi chênh lệch tỉ giá	76.643.838.053	76.335.019.849
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	25.926.535.243	21.820.782.295
Tổng cộng	102.570.373.296	98.155.802.144

20. Giá vốn hàng bán

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa, thành phẩm đã bán	3.131.928.973.346	3.907.518.780.431
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	1.039.541.166	9.774.935.170
Tổng cộng	3.132.968.514.512	3.917.293.715.601

21. Chi phí tài chính

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền vay	56.637.446.942	50.419.208.909
Lỗ chênh lệch tỉ giá	44.724.660.191	87.072.361.702
Tổng cộng	101.362.107.133	137.491.570.611

22. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí bán hàng		
• Chi phí vận chuyển, xếp dỡ	93.935.568.484	184.891.208.777
• Chi phí đóng hàng	17.846.780.863	21.179.094.809
• Chi phí lương nhân viên	11.677.488.036	9.933.537.894
• Chi phí bán hàng khác	33.034.400.774	38.612.884.973
Tổng cộng	156.494.238.157	254.616.726.453
Chi phí quản lý doanh nghiệp		
• Chi phí lương quản lý	23.649.696.197	23.683.233.040
• Dự phòng phải thu khó đòi	1.929.330.896	12.187.041.645
• Chi phí khấu hao	7.627.308.715	7.453.030.051
• Chi phí quản lý doanh nghiệp khác	25.508.375.948	23.483.820.598
Tổng cộng	58.714.711.756	66.807.125.334

23. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu và hàng hóa (*)	2.849.447.931.599	3.702.013.086.055
Chi phí nhân công	99.490.855.222	104.344.092.308
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	135.807.177.136	129.487.612.834
Chi phí dịch vụ mua ngoài	153.683.725.097	340.450.846.974
Chi phí khác	25.792.551.167	39.060.556.993
Tổng cộng	3.264.222.240.221	4.315.356.195.164

(*) Chi phí này bao gồm chi phí hàng hóa thương mại.

24. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty và công ty con có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ("thuế TNDN") như sau:

Công ty Cổ phần Vicostone

Đối với hoạt động bán sản phẩm của nhà máy 1 là dự án đầu tư ban đầu:

Thuế suất thuế TNDN áp dụng cho hoạt động này trong năm là 20% lợi nhuận chịu thuế.

Đối với hoạt động bán sản phẩm của nhà máy 2 là dự án đầu tư mở rộng:

Dự án đầu tư vào nhà máy 2 của Công ty thỏa mãn điều kiện là dự án đầu tư mở rộng theo Thông tư 96/2015/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 22 tháng 6 năm 2015 ("Thông tư 96"). Theo đó, Công ty áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn, cụ thể là miễn thuế TNDN trong 4 năm tính từ năm đầu tiên kinh doanh có lợi nhuận chịu thuế và được giảm 50% thuế suất thuế TNDN trong 9 năm tiếp theo. Nhà máy 2 có lợi nhuận chịu thuế từ năm 2014. Tuy nhiên, Thông tư 96 chỉ áp dụng cho năm tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2015, do đó, thời gian miễn thuế của Công ty được tính từ năm 2015 đến năm 2017 và Công ty được giảm 50% thuế suất thuế TNDN trong 9 năm tiếp theo (năm 2018 đến năm 2026). Do đó, thuế TNDN áp dụng cho hoạt động này trong năm là 10% lợi nhuận chịu thuế.

Đối với hoạt động thương mại:

Thuế suất thuế TNDN áp dụng cho thu nhập từ hoạt động này là 20% lợi nhuận chịu thuế.

Công ty Phenikaa Huế, công ty con

Công ty Phenikaa Huế được hưởng thuế suất 17% trong thời hạn 10 năm kể từ năm đầu tiên công ty có doanh thu từ Dự án đầu tư (năm 2019). Công ty Phenikaa Huế được miễn thuế TNDN trong 2 năm tính từ năm đầu tiên kinh doanh có thu nhập chịu thuế (năm 2019 đến năm 2020) và được giảm 50% thuế suất thuế TNDN trong 4 năm tiếp theo (năm 2021 đến năm 2024). Theo đó, thuế suất thuế TNDN áp dụng cho hoạt động chính này trong năm là 8,5% lợi nhuận chịu thuế.

Các báo cáo thuế của Công ty và công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

24.1. Chi phí thuế TNDN

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	153.227.173.807	228.444.523.330
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu các năm trước	897.450.310	63.812.435
(Thu nhập)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.065.074.405)	6.334.929
Tổng cộng	153.059.549.712	228.514.670.694

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	999.439.979.395	1.377.216.975.245
Thuế TNDN theo mức thuế suất áp dụng cho các công ty trong Tập đoàn	209.366.647.770	271.770.375.505
Các khoản điều chỉnh:		
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỉ giá chưa thực hiện trong năm	(393.971.320)	4.880.715.562
Các khoản chi phí không được khấu trừ	6.269.443.865	4.540.149.946
Dự phòng trong năm	411.234.336	1.884.074.559
Thuế TNDN trích thiếu trong những năm trước	897.450.310	30.868.490
Khoản phạt nộp chậm	313.115	3.207.934
Điều chỉnh cho mục đích hợp nhất kinh doanh	(1.065.074.405)	6.334.929
Chênh lệch tỉ giá chưa thực hiện năm trước đã thực hiện trong năm nay	(4.777.917.027)	(1.777.785.124)
Hoàn nhập dự phòng năm trước	(23.231.265)	(68.433.878)
Thuế TNDN được miễn giảm trong năm	(57.625.345.667)	(52.754.837.229)
Chi phí thuế TNDN	153.059.549.712	228.514.670.694

24.2. Thuế TNDN hiện hành

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế của Công ty và công ty con khác với lợi nhuận được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ

cho mục đích tính thuế trong kỳ và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Công ty và công ty con được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

24.3. Thuế thu nhập hoãn lại

Đơn vị tính: VND

	Bảng cân đối kế toán hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Năm nay	Năm trước
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại				
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại ghi nhận cho lợi nhuận chưa thực hiện	3.466.453.189	2.401.378.784	(1.065.074.405)	6.334.929
	3.466.453.189	2.401.378.784		
(Thu nhập)/chi phí thuế thu nhập hoãn lại tính vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất			(1.065.074.405)	6.334.929



Acqua Series BQ7701

25. Thông tin theo bộ phận

Công ty và công ty con lựa chọn các bộ phận theo khu vực địa lý là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty và công ty con bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về địa điểm mà Công ty và công ty con xuất hàng bán.

Các hoạt động kinh doanh của Công ty và công ty con được tổ chức và quản lý theo địa điểm địa lý nơi Công ty và công ty con cung cấp với mỗi một bộ phận là một thị trường kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau.

Bộ phận theo khu vực địa lý

Thông tin về doanh thu và một số tài sản của bộ phận theo khu vực địa lý của Công ty và công ty con như sau:

Đơn vị tính: VND

	Hoạt động kinh doanh trong nước	Hoạt động kinh doanh xuất khẩu	Tổng cộng
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày			
Doanh thu thuần			
Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	1.151.278.530.076	3.202.582.613.496	4.353.861.143.572
Doanh thu thuần từ bán hàng cho các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần	1.151.278.530.076	3.202.582.613.496	4.353.861.143.572
Kết quả			
Lợi nhuận gộp của bộ phận	254.317.992.657	995.827.165.098	250.145.157.755
Giá vốn hàng bán không phân bổ	-	-	(29.252.528.695)
Lợi nhuận gộp về bán hàng	-	-	1.220.892.629.060
Thu nhập, chi phí không phân bổ	-	-	(221.452.649.665)
Lợi nhuận thuần trước thuế	-	-	999.439.979.395
Chi phí thuế TNDN	-	-	(153.059.549.712)
Lợi nhuận thuần sau thuế	-	-	846.380.429.683
Tài sản và công nợ			
Tài sản bộ phận	633.683.553.134	571.139.745.305	1.204.823.298.439
Tài sản không phân bổ	-	-	5.263.425.485.902
Tổng tài sản	-	-	6.468.248.784.341
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	1.482.430.376.070
Tổng nợ phải trả	-	-	1.482.430.376.070
Các thông tin bộ phận khác			
Chi phí hình thành tài sản cố định	-	-	28.135.784.136
Khấu hao	-	-	135.807.177.136

Thông tin về doanh thu và một số tài sản của bộ phận theo khu vực địa lý của Công ty và công ty con như sau (tiếp theo):

Đơn vị tính: VND

	Hoạt động kinh doanh trong nước	Hoạt động kinh doanh xuất khẩu	Tổng cộng
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày			
Doanh thu thuần			
Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	2.140.793.644.462	3.519.471.799.730	5.660.265.444.192
Doanh thu thuần từ bán hàng cho các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần	2.140.793.644.462	3.519.471.799.730	5.660.265.444.192
Kết quả			
Lợi nhuận gộp của bộ phận	480.920.493.764	1.296.394.525.268	1.777.315.019.032
Giá vốn hàng bán không phân bổ	-	-	(34.343.290.441)
Lợi nhuận gộp về bán hàng	-	-	1.742.971.728.591
Thu nhập, chi phí không phân bổ	-	-	(365.754.753.346)
Lợi nhuận thuần trước thuế	-	-	1.377.216.975.245
Chi phí thuế TNDN	-	-	(228.514.670.694)
Lợi nhuận thuần sau thuế	-	-	1.148.702.304.551
Tài sản và công nợ			
Tài sản bộ phận	985.871.242.986	752.265.018.535	1.738.136.261.521
Tài sản không phân bổ	-	-	4.946.407.405.255
Tổng tài sản	-	-	6.589.904.840.964
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	1.721.167.194.707
Tổng nợ phải trả	-	-	1.721.167.194.707
Các thông tin bộ phận khác			
Chi phí hình thành tài sản cố định	-	-	68.362.836.283
Khấu hao	-	-	129.395.553.055

Giá vốn hàng bán không phân bổ chủ yếu bao gồm trích lập hoặc hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho và một số giá vốn khác không phân bổ được theo khu vực địa lý.

Thu nhập và chi phí ngoài giá vốn hàng bán, các tài sản ngoài nợ phải thu khách hàng và dự phòng phải thu tương ứng và các khoản nợ phải trả, do không tách riêng được mục đích

cho từng hoạt động, không phân bổ được theo khu vực địa lý.

26. Nghiệp vụ với các bên liên quan

Danh sách người có liên quan của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 được trình bày tại Phụ lục 2 trong Báo cáo tình hình quản trị số 09/2024 BC/VCS-QHCD theo các quy định pháp luật và đã được công bố thông tin đại chúng ngày 30 tháng 1 năm 2024.

Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm:

Đơn vị tính: VND

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	Bán nguyên vật liệu, vật tư	539.091.949.735	846.622.213.058
		Mua hàng hóa, dịch vụ	1.037.553.189.663	1.502.248.969.168
		Cổ tức phải trả	538.588.328.000	807.882.492.000
		Cổ tức đã thanh toán	538.588.328.000	807.882.492.000
Công ty Cổ phần Style Stone	Công ty con cùng Tập đoàn	Bán nguyên vật liệu, vật tư	139.831.837.373	168.352.212.739
		Mua hàng hóa, dịch vụ	709.459.603.360	846.697.345.811
Công ty TNHH Stylenquaza	Công ty liên kết của công ty mẹ	Bán đá thành phẩm, vật tư	764.311.528.658	982.677.166.859
Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam	Công ty con cùng Tập đoàn	Bán đá thành phẩm, vật tư	144.605.456.165	571.119.177.136
		Mua hàng hóa, dịch vụ	346.078.034.502	436.128.715.684

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Công nghiệp Trần Long	Công ty con cùng Tập đoàn	Bán đá thành phẩm, vật tư	77.870.850.475	66.107.493.744
		Mua hàng hóa, dịch vụ	95.489.063.801	153.001.991.306
Công ty Cổ phần Trung tâm Sec G3	Công ty con cùng Tập đoàn	Mua hàng hóa, văn phòng phẩm, thực phẩm	7.735.143.929	11.350.134.154
Công ty Cổ phần Y học Vinh Thiện	Công ty con cùng Tập đoàn	Bán đá thành phẩm	16.080.281.502	74.615.339.391
Trường Đại học Phenikaa	Công ty con cùng Tập đoàn	Bán đá thành phẩm	2.661.280.497	32.665.400.570
Công ty Cổ phần Nam Hưng	Công ty con cùng Tập đoàn	Bán đá thành phẩm	-	58.334.719.513
Trường THCS Lê Quý Đôn - Tây Đô	Công ty con cùng Tập đoàn	Bán đá thành phẩm	-	3.532.783.334

6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Các điều kiện và điều khoản của các giao dịch với các bên liên quan

Công ty mua/bán hàng cho các bên liên quan theo mức giá bán thỏa thuận trong hợp đồng.

Ngoại trừ các khoản phải thu từ các bên liên quan đã được bảo lãnh thanh toán bởi Công ty Cổ phần Tập

đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A, số dư các khoản phải thu, phải trả với các bên liên quan tại thời điểm cuối kỳ kế toán năm không cần bảo đảm, không có lãi suất và sẽ được thanh toán bằng tiền hoặc cần trừ công nợ.

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty và công ty con chưa trích lập bất cứ một

khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi nào liên quan đến số tiền các bên liên quan còn nợ Công ty và công ty con (ngày 31 tháng 12 năm 2022: không).

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau:

Đơn vị tính: VND

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu ngắn hạn của khách hàng (Thuyết minh số VI)				
Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam (*)	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải thu về bán đá thành phẩm, vật tư	448.612.004.739	609.638.281.144
Công ty TNHH Stylenquaza	Công ty liên kết của công ty mẹ	Phải thu về bán đá thành phẩm, vật tư	206.340.781.936	286.780.915.193
Công ty Cổ phần Công nghiệp Trần Long (*)	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải thu về bán đá thành phẩm, vật tư	80.550.224.024	63.574.017.804
Công ty Cổ phần Y học Vinh Thiện	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải thu về bán đá thành phẩm	17.366.704.022	80.584.566.542
Công ty Cổ phần Tập đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	Phải thu bán nguyên vật liệu, vật tư	15.106.340.370	-
Công ty Cổ phần Style Stone	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải thu bán nguyên vật liệu, vật tư	6.165.098.280	1.162.161.000
Trường Đại học Phenikaa	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải thu về bán đá thành phẩm	457.497.549	35.321.370.996
Công ty Cổ phần Nam Hưng	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải thu về bán đá thành phẩm	-	63.001.497.074
			774.598.650.920	1.140.062.809.753
(*) Số dư phải thu từ các bên liên quan này được bảo lãnh thanh toán bởi Công ty Cổ phần Tập đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A.				
Phải thu ngắn hạn khác (Mã số 136)				
Công ty Cổ phần Bảo Toàn A	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải thu khác	228.000.000	228.000.000
			228.000.000	228.000.000

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh số 13)				
Công ty Cổ phần Tập đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	Phải trả mua hàng hóa, dịch vụ	14.771.349.327	3.199.093.038
Công ty Cổ phần Trung tâm Sec G3	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải trả mua hàng hóa, dịch vụ	1.875.433.651	2.071.246.295
Công ty Cổ phần Style Stone	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải trả mua hàng hóa, dịch vụ	2.143.784.800	1.408.119.388
			18.790.567.778	6.678.458.721

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau (tiếp theo):

Đơn vị tính: VND

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả ngắn hạn khác (Mã số 319)				
Công ty Cổ phần Tập đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	Phải trả ngắn hạn khác	-	1.762.390.000
			-	1.762.390.000

Các giao dịch với các bên liên quan khác

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc:

Đơn vị tính: VND

Tên	Chức vụ	Thu nhập	
		Năm nay	Năm trước
Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	72.000.000	3.922.901.283
Ông Phạm Trí Dũng	Tổng Giám đốc (Từ ngày 27 tháng 2 năm 2023) Thành viên Hội đồng Quản trị (Từ ngày 12 tháng 4 năm 2023)	3.083.583.038	3.010.919.767
Ông Phạm Anh Tuấn	Tổng Giám đốc (Đến ngày 27 tháng 2 năm 2023) Thành viên Hội đồng Quản trị	1.035.772.810	2.985.868.571
Ông Nguyễn Quang Hưng	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Trưởng ban Ủy ban Kiểm toán	60.000.000	170.000.000
Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Thành viên Hội đồng Quản trị (Đến ngày 12 tháng 4 năm 2023) Ủy viên Ủy ban Kiểm toán (Đến ngày 13 tháng 4 năm 2023)	70.000.000	120.100.000
Bà Trần Lan Phương	Thành viên Hội đồng Quản trị Ủy viên Ủy ban Kiểm toán (Từ ngày 13 tháng 4 năm 2023)	60.000.000	60.000.000
Ông Lưu Công An	Phó Tổng Giám đốc	2.870.116.035	2.953.179.767
Ông Nguyễn Chí Công	Phó Tổng Giám đốc	2.671.789.630	2.739.710.000
Ông Đông Quang Thức	Phó Tổng Giám đốc	1.904.741.128	1.609.341.207
Ông Nguyễn Quang Anh	Phó Tổng Giám đốc (Từ ngày 22 tháng 6 năm 2023)	1.120.435.989	-
		12.948.438.630	17.572.020.595

27. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ

phiếu phổ thông của Công ty cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước (trình bày lại)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	846.380.429.683	1.148.702.304.551
Dự trích quỹ khen thưởng phúc lợi và khen thưởng ban điều hành (*)	(39.777.592.187)	(68.916.685.733)
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của công ty mẹ sau khi đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm	806.602.837.496	1.079.785.618.818
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	160.000.000	160.000.000
Lãi trên cổ phiếu		
• Lãi cơ bản	5.041	6.749
• Lãi suy giảm	5.041	6.749

(*) Lợi nhuận dùng để tính lãi trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được điều chỉnh lại so với số liệu đã trình bày trước đây để phản ánh khoản thực trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận để lại của năm 2022 theo các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty và công ty con.

Lợi nhuận dùng để tính lãi trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng được điều chỉnh giảm khoản tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 căn cứ theo Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng Cổ đông của Công ty vào ngày 12 tháng 4 năm 2023 và các khoản tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tại công ty con.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kì kế toán đến ngày hoàn thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

28. Các cam kết

Cam kết thuê hoạt động

Công ty và công ty con hiện đang thuê đất theo hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đến 1 năm	937.335.450	937.335.450
Trên 1 - 5 năm	3.749.341.800	3.749.341.800
Trên 5 năm	20.945.681.100	21.883.016.550
Tổng cộng	25.632.358.350	26.569.693.800

Ngoài ra, Công ty đang thuê 27.451 m² đất tại Lô 2A, Khu Công nghiệp Bắc Phú Cát theo hợp đồng thuê hoạt động số 10/VC/HĐKT-TLĐKCNBPC ngày 30 tháng 5 năm 2008 với thời hạn thuê là 48 năm 7 tháng 19 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Giá thuê đất là 10.000 VND/m²/năm và phí quản lí là 3.500 VND/m²/năm. Giá thuê đất cho thời gian còn lại (từ năm 2043 đến hết thời hạn thuê) có thể điều chỉnh phụ thuộc vào việc thống nhất giữa Công ty và Ban Quản lý Khu Công nghiệp tại các lần làm việc tiếp theo.

Công ty Phenikaa Huế đang thuê 37.300 m² đất tại Lô CNF-5, Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế theo hợp đồng thuê hoạt động số 2403/2017/HĐTĐ/PHXH-TP ngày 24 tháng 3 năm 2017 với thời

hạn thuê là 39 năm 9 tháng 8 ngày kể từ ngày bàn giao đất. Phí thuê đất là 15.015 đồng Việt Nam/m²/năm và phí quản lí là 4.050 đồng Việt Nam/m²/năm (đơn giá tiền thuê đất và phí quản lí nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT). Tiền thuê đất và phí quản lí được trả hàng năm theo quy định của hợp đồng này.

Cam kết liên quan đến hợp đồng thuê hoạt động

Công ty và công ty con đang thuê đất theo hợp đồng thuê hoạt động. Theo hợp đồng thuê đất đã ký, Công ty có nghĩa vụ di dời tất cả các công trình xây dựng, vật kiến trúc, thiết bị, vật liệu trên khu đất cho thuê và trả lại mặt bằng đất nguyên trạng như tại thời

điểm được bàn giao đất tại thời điểm kết thúc hợp đồng thuê. Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá rằng ảnh hưởng của nghĩa vụ nêu trên trong năm tài chính này là không đáng kể, do đó Công ty không ghi nhận khoản dự phòng hoàn trả mặt bằng liên quan trên báo cáo tài chính hợp nhất.

29. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kì kế toán năm

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kì kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con.

TRẦN THỊ HƯƠNG THU
Người lập biểu
Hà Nội, Việt Nam
Ngày 22 tháng 3 năm 2024

NGUYỄN PHƯƠNG ANH
Kế toán trưởng



PHẠM TRÍ DŨNG
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

- 📍 Địa chỉ: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, Việt Nam
- ☎ Điện thoại: 024 3368 5826
- 📠 Fax: 024 3368 6652
- ✉ Email: quanhecodong@vicostone.com
- 🌐 Website: www.vicostone.com